

Ryu Murakami

69

Huỳnh Long dịch



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

69

---* ❖ *---

Tác giả: **Ryu Murakami**

Dịch Thuật: **Hoàng Long**

Nhà xuất bản **NXB Lao Động**

Nguồn text: **Waka**

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**

ARTHUR RIMBAUD

Năm 1969 là năm sinh viên nổi loạn bỏ học Đại học Tokyo. Ban nhạc huyền thoại Beatles ^[1] phát hành các đĩa The White Album, Yellow Submarine và Abbey Road, ban nhạc Rolling Stones ^[2] phát hành đĩa đơn nổi tiếng nhất của họ là Honky Tonk Women, và lũ người hippy ^[3] để tóc dài rũ rượi kêu gọi hòa bình. Ở Paris, tướng De Gaulle ^[4] từ nhiệm và ở Việt Nam, chiến tranh vẫn tiếp diễn. Nữ sinh cấp ba dùng băng vệ sinh thay cho nút bông ^[5].

Trong tình cảnh của năm 1969 như vậy, tôi đang học năm cuối cùng của cấp ba. Và tôi cũng đã tham dự lớp dự bị đại học ở một thành phố nhỏ nằm khuất nẻo phía tây đảo Kyushu, nơi có căn cứ quân sự Mỹ chiếm đóng. Bởi vì tôi học ngành khoa học tự nhiên nên cả lớp chỉ vắn vện có bảy nàng con gái. Dĩ nhiên là có bảy em thì tốt hơn là không có em nào vì trong hai năm, lớp Mười và Mười một, tôi đã chịu tình cảnh ấy khi cả lớp toàn lũ đực rựa. Nhưng con gái theo học tự nhiên phần lớn là xấu đầu xấu đốn và tôi phải nói rằng năm trong số bảy em lớp tôi là như vậy. Còn lại hai em thì một em mặt xinh xắn như búp bê Kewpie ^[6] nhưng lại chỉ quan tâm đến những công thức toán học và từ vựng tiếng Anh. Cha của búp bê Kewpie này mở một cửa tiệm đồ gỗ và chúng tôi tán phét với nhau rằng chắc phải cần đến một cái đục thì mới làm tình với nàng được.

Cô em còn lại thì trùng tên với thủ lĩnh nhóm Quân đội đỏ Nhật Bản sẽ náo loạn thiên hạ ba năm sau. Mặc dù trùng tên nhưng may mắn là nàng Nagata Hiroko lớp tôi thì không bị bấu cổ mắt lồi ^[7] như anh chàng kia.

Trong lớp có một gã may mắn được học đàn organ với Hiroko từ khi hai đứa còn học mẫu giáo. Hẳn ta học giỏi siêu quần bạt tụy, đang tính thi vào ngành Y khoa ở một trường đại học quốc gia. Không những thế, vẻ đẹp trai của hẳn còn làm cho các nữ sinh ở trường khác phải biết đến và say mê. Tuy thế, vẻ đẹp trai của hẳn không phải hào hoa phong nhã mà có phần hơi khù khờ ngờ nghệch. Chắc là do hẳn lớn lên ở một vùng quê. Mặc dù giọng của chúng tôi đều nhà quê nhưng giọng của Yamada Tadashi mang sắc thái đặc biệt quê mùa chỉ có riêng ở vùng mỏ than Kyushu. Thiệt là tiếc quá. Nếu như Yamada từ nhỏ đã học trên thành phố thì chắc giờ hẳn đã có thể chơi guitar, biết chạy xe máy, biết nhạc rock, biết lịch lãm gọi cà phê đá thay cho cơm cà ri khi vào quán cà phê và biết hút cần sa – một loại thuốc hút rất thịnh hành thời bấy giờ – để đi quyến rũ mấy em gái cho một lần vui tàn thân xác, mắt đại đêm rã rời.

Mặc dù thiếu vẻ hào hoa phong nhã nhưng Yamada vẫn đẹp trai. Chúng tôi gọi hẳn là “Adama” vì hẳn khiến chúng tôi gợi nhớ đến ca sĩ Pháp Adamo.

Tên tôi là Kensuke Yazaki. Người ta thường gọi tôi là Ken-san, hay Ken-chan, hay Ken-yan, hay Ken-bo, hay Ken-ken, nhưng tôi bảo lũ bạn cứ gọi tôi là Ken. Bởi vì tôi là fan hâm mộ bộ truyện tranh Ken, người sói [8].

Vào mùa xuân năm 1969.

Kỳ kiểm tra của năm học kết thúc vào ngày ấy. Và tôi làm bài tệ hại vô cùng.

Thành tích học tập của tôi xuống dốc không phanh từ khi tôi vào cấp ba. Có quá nhiều lý do có thể dẫn ra như cha mẹ ly dị, em trai đột nhiên tự sát, do tiêm nhiễm ảnh hưởng của Nietzsche [9], bị sốc lớn vì bà bị bệnh nan y... Nhưng chẳng có lý do nào thật cả, chỉ nói láo mà chơi. Đơn giản là do tôi chán học thôi.

Nhưng sự thật là vào năm 1969, có khuynh hướng cho rằng những ai học đại học đều là tay sai của Chủ nghĩa Tư bản. Mặc dù lúc ấy, Zenkyoto (Lực lượng đấu tranh toàn quốc) đã thoái trào nhưng vẫn đủ uy lực làm cho Đại học Tokyo phải bãi bỏ kỳ thi tuyển sinh một thời gian dài.

Tất cả chúng tôi đã ngây thơ nghĩ rằng, có điều gì đấy thực sự sắp xảy ra. Và theo như phong trào thời kỳ ấy, vào đại học chẳng giúp bạn đương đầu với sự thay đổi, nhưng hút cần sa thì có thể.

Adama ngồi ngay sau tôi. Mỗi lần giáo viên bảo nộp bài tôi đều liếc qua phiếu trả lời của hắn. Và Adama luôn trả lời gấp ba lần tổng số câu trả lời của tôi.

Khi mọi môn thi đã chấm dứt, tôi quyết định trốn họp lớp và quét dọn. Tôi rủ Adama.

“Này, Adama. Cậu biết Cream ^[10] không?” “Cream à? Có phải là cà rem không?”

“Không, đồ ngu. Đó là tên của một ban nhạc rock của Anh.”

“Mình chưa hề nghe nói đến.” “Mẹ, mày kém cỏi thật đấy!” “Tớ à? Nhưng tại sao chứ?”

“Thôi bỏ đi. Thế cậu có biết Rimbaud ^[11] không?” “Gì cơ? Lại tên một ban nhạc khác à?”

“Ngu ạ. Đó là một nhà thơ. Nhìn đây này. Đọc đi.” Tôi đưa hắn một quyển thơ của Rimbaud.

Nếu hắn từ chối và quay đi thì thật là chán. Nhưng may thay, hắn cầm lấy và đọc lớn tiếng. Bây giờ ngẫm nghĩ lại, tôi nhận thấy điều đó đã biến chuyển cả cuộc đời Adama một cách kinh hoàng chưa từng thấy.

Tôi đã tìm thấy.

Gì kia.

Vĩnh viễn.

Sự hợp nhất của biển và mặt trời.

Ba mươi phút sau đó, tôi và Adama đứng trước chuồng vượn trong công viên Quốc gia, nằm cách trường chúng tôi rất xa. Vừa thi xong, lại trốn ăn trưa, nên chúng tôi đều đói ngấu. Vì nơi Adama lớn lên quá xa thành phố nên hắn ta phải ở nhà trọ và người ta làm luôn cho hắn cơm trưa mang theo mỗi ngày. Tôi không mang theo bữa trưa mà xin mẹ 150 yên để mua đồ ăn. Chắc hẳn bạn sẽ ngạc nhiên với số tiền ít ỏi đó. Nhưng thực ra là vì lạm

phát trong vòng mười lăm năm qua thôi. Chứ vào năm 1969, 150 yên là số tiền lớn. Còn những con cái nhà nghèo hơn thì chỉ được vèn vện 50 yên để cầm cự cho khỏi chết đói thôi. 20 yên mua sữa, 10 yên mua bánh mì ngọt còn 20 yên mua bánh bao cà ri.

Với 150 yên tôi có thể ăn một tô mì, uống sữa, ăn bánh bao cà ri, bánh mì dưa gang và bánh rán có mút trái cây. Nhưng thực ra tôi chỉ ăn có một cái bánh 69 bao thôi, không uống sữa mà để dành tiền mua sách Sartre [12], Genet [13], Céline [14], Camus [15], Bataille [16], Anatole France [17] và Kenzaburo Oe [18]. Chỉ là nói láo mà chơi vậy thôi chứ tôi dùng tiền đó để đi quán cà phê, quán disco và tán mấy em gái mềm mại bên trường tư thực nữ Junwa (Thuần Hòa), một ngôi trường có tỷ lệ gái đẹp đến hai mươi phần trăm.

Thành phố chúng tôi có hai trường phổ thông luyện thi đại học là trường Bắc và trường Nam, ngoài ra còn một trường Kỹ thuật Công nghiệp do quận thành lập, một trường Thương mại thuộc thành phố, ba trường tư thực nữ, một trường tư thực hỗn hợp. Và trong một thành phố nhỏ như thành phố chúng tôi, chỉ những tên nào thật sự kém cỏi mới vào trường tư thực hỗn hợp.

Trường tôi, trường Bắc, nổi tiếng nhờ vào tỷ lệ đậu đại học cao nhất thành phố, trường Nam đứng thứ hai, trường Kỹ thuật Công nghiệp nổi bật về đội tuyển bóng chày, trường Thương mại thì con gái xấu ma chê quỷ hờn. Trường Junwa là một ngôi trường thuộc Thiên Chúa giáo, không bắt buộc mặc đồng phục, nhưng không hiểu vì lý do nào mà gái đẹp nhiều quá cỡ. Và ngôi trường tư thực nữ Yamate, thì người ta cho rằng có nhiều em gái thủ dâm bằng bóng đèn chân không trong radio, bị phát nổ nên mang sẹo trong người. Trường nữ Koka, con gái u ám như ma nên trong các cuộc đàm tiếu thường bị lơ là bỏ qua. Còn nghe nói, trường tư thực hỗn hợp nam nữ Asahi thì khi chúng nó lắc đầu, ta lại nghe những tiếng lạo xạo khô khốc.

Đối với lũ nam sinh trường Bắc, muốn đạt được địa vị xã hội thì phải có bạn gái trong ban kịch Anh ngữ trường Bắc, có người yêu là nữ sinh trường

Junwa, có người tình là gái điếm, được chiêm ngưỡng vết sẹo do thủ dâm của nữ sinh trường Yamate, được nữ sinh trường Koka và Asahi chu cấp tiền bạc. Không cần phải nói thì ai cũng biết, đời có bao giờ êm đềm trôi chảy cả đâu nên gạt qua vấn đề địa vị, vấn đề quan trọng hơn của tôi là phải kiếm em nào cho mình một lần ân huệ sướng khoái. Đó là lý do vì sao dù có đến 150 yên mà tôi chỉ dám ăn mỗi một cái bánh bao cà ri.

Chúng tôi đang đứng trước chuồng vượn. Nhìn chăm chăm vào hộp cơm của Adama, tôi nói: “Chắc mình phải mua thứ gì đó ăn thôi.”

“Thôi ăn chung với mình cho vui. Có sao đâu.”

Adama mở hộp cơm nhỏ, xẻ một nửa vào nắp rồi đưa cho tôi. Hẳn đã trả tiền vé xe bus từ trường đến công viên Quốc gia cho tôi và nếu không phải tôi rủ rê chắc Adama giờ đang lau chùi cửa kính lớp học rồi. Hẳn thật tốt với tôi. Điều đó khiến lương tâm tôi cắn rứt. Và vì thế khi hăn đưa một nửa hộp cơm cho tôi, tôi đã lịch sự từ chối. Thật ra đó chỉ là nói láo mà chơi. Chứ tôi xơi hết chỗ cơm đó trong vòng ba phút. Và còn nghĩ rằng, tại sao có ba viên chả cá mà hăn chỉ chia cho mình có một viên thôi. Thói keo kiệt của hăn làm tôi cảm phẫn, và cơn giận dữ khiến tôi nghĩ, chắc tương lai thăng này không thích hợp làm y sĩ mà hăn nên hành nghề tín dụng thì hơn.

Như đám bạn mới đi chơi picnic lần đầu tiên, ăn cơm xong chúng tôi chẳng còn gì để làm cả. Mà khi bạn chán chường rồi thì ngấm vượn trong chuồng lại làm cho mình thấy căng thẳng. Nếu no bụng, ta có thể đánh một giấc ngủ trưa, nhưng với nửa hộp cơm thảm hại thế kia thì làm sao ngủ yên cho được.

Chẳng biết làm gì nên chúng tôi bắt đầu tán phét cho vui.

“Cậu Ken này, thế cậu tính thi đại học nào đấy?” “Đừng gọi tớ là cậu Ken. Cứ gọi là Ken được rồi.”

Mình không thích người khác gọi mình là cậu Ken.”

“Được thôi. Cậu tính học ngành y, đúng không? Tớ nghe cậu nói thế từ năm lớp Mười một mà.”

Tôi nổi tiếng trong trường vì bốn điều. Thứ nhất, vào mùa thu năm lớp Mười một, trong kỳ thi quốc gia mở rộng chọn những người muốn thi vào

ngành Y khoa, tôi đứng thứ 321 trong tổng số 20.000 thí sinh dự thi. Thứ hai, vì tôi là tay trống trong ban nhạc hay trình diễn các bài hát của nhóm The Beatles, Rolling Stones, Walker (Brothers, Procol Harum [19]), (Monkees , và Paul Revere Raiders [20]). Thứ ba, là tôi tham gia trong câu lạc bộ báo chí, đã ba lần cho đăng báo không qua kiểm duyệt của giáo viên hướng dẫn nên bị đình chỉ và thu hồi. Thứ tư, là năm lớp Mười một, trong lễ tiễn học sinh lớp Mười hai ra trường, tôi toan tính dựng một vở kịch về cuộc tranh đấu của sinh viên cấp tiến chống lại việc hàng không mẫu hạm nguyên tử của Mỹ vào hải cảng và bị thầy cô cấm công diễn. Người ta cứ nghĩ tôi là kẻ lập dị khác đời.

“Không, mình không học y đâu. Chắc là mình không đậu nổi đâu.”

“Vậy cậu sẽ học văn chương à?”

“Đời nào.”

“Vậy tại sao lại đọc thơ văn quái quỷ gì đấy?”

Tôi không thể nói thật với Adama là mình đọc thơ chỉ để tán gái. Bởi người như Adama chẳng bao giờ chấp nhận việc nịnh đầm đàn bà.

“Thật ra tớ không thích thơ ca lắm nhưng Rimbaud thì khác. Bởi vì Rimbaud là một cái tên ai cũng biết.”

“Vậy sao?”

“Godard [21] chịu ảnh hưởng rất lớn của Rimbaud. Cậu không biết à?”

“À, Godard thì mình biết. Đã học trong môn Lịch sử thế giới.”

“Lịch sử thế giới à?”

“Ông ta là một nhà thơ Ấn Độ phải không?” “Ngốc ạ. Đó là Tagore [22]. Còn Godard là đạo diễn phim mà.”

Tôi giảng cho Adama về Godard trong khoảng mười phút. Về phong trào tiên phong Nouvelle Vague [23], những bộ phim cách tân liên tiếp ra đời, về cảnh cuối ngoạn mục của bộ phim Breathless (Tắt thở), về cái chết vô nghĩa trong phim Masculin féminin (Giống đực–giống cái), và về kỹ thuật mang tính nổi loạn phá cách trong phim Weekend (Cuối tuần). Tất nhiên là

tôi chưa xem một bộ phim nào của Godard cả vì thành phố nơi tận cùng phía Tây, nơi đảo Kyushu này, chưa biết đến Godard.

“Còn về văn chương như tiểu thuyết thì đã chấm dứt, đã chết rồi.”

“Vậy chỉ còn phim ảnh thôi sao?” “Không, phim ảnh cũng chết luôn rồi.” “Vậy thì còn lại gì chứ?”

“Những đại nhạc hội ấy. Nơi mà cả kịch nghệ, âm nhạc và phim ảnh cùng góp mặt. Cậu không biết à?”

“Không biết.”

Đó quả thật là điều tôi đang muốn làm. Tổ chức một đại nhạc hội. Đại nhạc hội là một từ gây kích động. Ta có thể hình dung ra quang cảnh ấy. Chúng tôi diễn kịch và chiếu phim, chơi nhạc rock và đủ loại người sẽ tới tham dự. Và cả những em gái trường tư thục Junwa nữa chứ. Tôi sẽ đánh trống cùng với việc chiếu một bộ phim do tôi làm đạo diễn, và đóng vai chính trong vở kịch tự biên. Những em gái xinh xắn của trường Junwa, ban kịch Anh ngữ trường Bắc, những em gái thủ dâm bằng bóng đèn radio, những nữ sinh lắc đầu trống rỗng, những em gái xanh xao trường Koka, tất cả mang lẵng hoa và tiền bạc đến xem tôi trình diễn.

“Tớ định sẽ tổ chức một đại nhạc hội ở thành phố này”, tôi nói. “Adama, cậu phải giúp tớ nhé.”

Thành phần nổi loạn của trường Bắc chia làm ba phe phái: nhóm Mềm, nhóm Rock và nhóm Chính trị. Nhóm Mềm chủ yếu là uống rượu, hút thuốc và tán gái, nhưng đôi khi cũng đánh nhau và cờ bạc, có mối liên hệ với mafia địa phương, thành viên chủ chốt của nhóm này là tên Yuji Shirokushi. Nhóm Rock, còn được gọi là nhóm Nghệ sĩ, luôn mang bên mình mấy quyển tạp chí Âm nhạc mới, Nghệ thuật ngày nay, những bài đỉnh của Jimi Hendrix ^[24], để tóc dài hết cỡ, vừa đi giơ ngón tay làm dấu chữ V, miệng vừa làm nhảm “hòa bình, hòa bình”. Nhóm Chính trị thì liên hệ với Mặt trận Sinh viên và Công nhân tự do ở Đại học Nagasaki, chung tiền thuê phòng trọ trong thành phố làm nơi ẩn náu, họ dán lên tường hình Mao Trạch Đông ^[25] và Che Guevara ^[26], bí mật phát truyền đơn trong trường, hai nhân vật chủ chốt của nhóm này là Goro Narushima và Ryo

Otaki. Cũng có nhiều nhóm khác nữa như nhóm Hữu khuynh, là fan hâm mộ nhiệt thành của chủ nghĩa đế quốc tiền chiến hung bạo; nhóm Thanh niên dân tộc yêu thích những ca khúc dân gian; nhóm Văn chương ra những tạp chí nội bộ; nhóm Xe máy... Nhưng không nhóm nào đủ khả năng lôi kéo quần chúng đông đảo.

Mặc dù tôi không thuộc bất cứ nhóm nào nhưng vẫn có mối quan hệ với các thành viên thuộc ba nhóm ấy. Vì tôi đánh trống trong ban nhạc nên thường ngồi chung với nhóm Rock trong các cuộc biểu diễn ứng tấu. Tôi cũng thường uống bia với Shirokushi và băng nhóm của hắn. Rồi thì tôi cũng thường có mặt trong các cuộc họp với Narushima và Otaki tại nơi ẩn náu.

Tôi cũng có một người bạn trong câu lạc bộ báo chí của trường, tên là Iwase. Nhà hắn làm nghề may vá và hắn cũng y chang như điều ta thường hình dung về con cái của nhà kim chỉ. Chúng tôi học chung với nhau từ năm lớp Mười. Iwase nhỏ người, và hơi ngu độn, nhưng lại cực kỳ đam mê nghệ thuật. Có lẽ điều này liên quan đến việc cha hắn đã mất và phải sống chung với bốn người chị từ nhỏ nên hắn khát khao làm bạn với tôi vì tôi là con của một họa sĩ.

Tuy thế, Iwase cũng chia sẻ ý tưởng thực hiện một đại nhạc hội với tôi. Chúng tôi đều là những độc giả trung thành của tạp chí Nghệ thuật ngày nay và Âm nhạc mới nên đều bị cuốn hút vào những đại hội rock và những buổi ngẫu hứng viết trong những tạp chí ấy. Cả đại hội rock và ngẫu hứng đều có chung một điểm quyến rũ chúng tôi là có nhiều màn trình diễn khóa thân. Không cần phải nói nhiều. Cả tôi và Iwase đều cùng chung ý nghĩ về điểm này.

Ngày kia, Iwase bảo tôi: “Ken này, mình kết bạn với Adama đi. Cậu ấy đẹp trai, mà học cũng giỏi. Nếu hợp tác với cậu ta, chúng ta làm gì mà chẳng được.”

Tôi nói với hắn là mày nói vậy chẳng khác gì nói tao không đẹp trai và học giỏi chứ gì và Iwase lắc đầu liên tục ba lần.

“Không, không, không phải vậy. Thế này Ken ạ, không phải mình có ý nói xấu gì cậu, mặc dù ý tưởng của cậu rất tuyệt nhưng thực ra cậu chưa làm được gì cả, đúng không? Ý tớ muốn nói là không phải cậu không làm gì nhưng ngoài gái gú và ăn uống thì cậu còn thấy gì trước mắt nữa đâu?”

Trong năm lớp Mười một, tôi và Iwase quyết định làm phim nên hai đứa đã để dành tiền mua một cái máy quay phim tám li. Dành dụm tiền trợ cấp và tiền ăn trưa, nhưng đến khi được 600 yên, tôi đem hết đi bao mấy em gái trường Junwa ăn cơm gà và bánh kem. Cho nên Iwase mới nói tôi như thế.

Dù sao Iwase cũng nói đúng. Adama học giỏi, đẹp trai nên lắm em theo đuổi. Hắn ta lại có chân trong đội bóng rổ của trường cho đến tận năm lớp Chín và đã tạo cho mình một danh tiếng về việc hòa giải những vấn đề trai gái, ân oán cá nhân, tiền bạc trong thời gian đó. Vì thế, nếu muốn việc tổ chức một đại hội thành hiện thực thì nhất định phải mời Adama.

Tôi và Adama rời khu chuồng vượn, leo lên tháp quan sát. Mặt trời bắt đầu lặn xuống biển.

“Giờ này chắc mọi người đang lau chùi phòng học đấy nhỉ?” Adama nói rồi nhìn ra biển và mỉm cười. Tôi cũng cười theo.

Adama đang tận hưởng niềm vui của sự trốn học. Hắn muốn tôi cho hắn mượn lại tập thơ.

Tôi đã tìm thấy.

Gì kia.

Vĩnh viễn.

Sự hợp nhất của biển và mặt trời.

Adama đọc lớn. Nhìn chăm chú vào quầng sáng hắt lên mặt biển, Adama mượn tôi tập thơ. Tôi cho hắn mượn cùng với album của nhóm Cream và Vanilla Fudge [27].

Đó là vào năm 1969. Bắt đầu năm vui vẻ thứ ba của chuỗi đời ba mươi hai năm của tôi.

Chúng tôi mới mười bảy tuổi.

IRON BUTTERFLY

Năm 1969, chúng tôi đều mười bảy tuổi. Và chúng tôi đều còn là trinh nam tử. Vào lứa tuổi này mà còn là trinh nam thì cũng chẳng phải là chuyện đáng tự hào hay hổ thẹn gì nhưng đó là chuyện quan trọng.

Vào mùa đông năm mười sáu tuổi, tôi đã bỏ nhà ra đi. Lý do là vì cảm thấy sự mâu thuẫn trong cơ chế tuyển sinh đại học, muốn rời bỏ gia đình và nhà trường để cảm nghiệm ý nghĩa của cuộc đấu tranh chống hàng không mẫu hạm Enterprise của Mỹ ghé thăm do Liên hiệp học sinh toàn quốc ba hệ phái phát động trong năm đó. Nhưng đó chỉ là nói láo mà chơi. Chứ thực ra chỉ vì tôi không muốn tham gia cuộc chạy thi việt dã của trường. Chạy đường trường xưa nay vẫn là điểm yếu của tôi. Từ hồi cấp hai đã thế rồi. Tất nhiên là bây giờ khi đã ở tuổi ba mươi hai, tôi lại càng không ưa môn chạy việt dã.

Không phải tôi là kẻ bạc nhược đâu. Chỉ vì tôi có tật đi bộ thôi. Cứ vừa mới chạy là tôi đã ngừng ngay. Không phải vì đau bụng, nôn mửa hay choáng váng gì đâu mà vì hễ cảm thấy hơi mệt là tôi dừng chạy mà quá bước đi bộ. Chứ thực ra dung lượng phổi của tôi trên 6.000cc và ngay khi mới vào học cấp ba, tôi cùng với mười hai, mười ba đứa khác đã được gọi vào đội chạy việt dã của trường rồi. Huấn luyện viên là một thầy còn trẻ, mới tốt nghiệp trường Đại học Thể dục Nhật Bản. Vào lúc ấy, đại hội thể thao toàn dân sẽ được tổ chức ở Nagasaki vào hai năm sau nên trường đã mời thêm sáu giáo viên thể dục trẻ thuộc sáu lĩnh vực khác nhau: judo, bóng ném, bóng rổ, ném đĩa, bơi lội, và chạy việt dã. Sau này, năm 1969, khi chúng tôi giương cao khẩu hiệu đả phá đại hội thể thao quốc gia thì

những huấn luyện viên ấy là đối tượng công kích. Và vì thế, những giáo viên này cũng chẳng ưa gì chúng tôi.

Thầy Kawasaki, huấn luyện viên chạy việt dã, đã từng đạt giải ba trong cuộc thi chạy 5.000 mét toàn quốc, mặt mũi y chang như Hayashiya Sanpei [28], đứng trước mặt chúng tôi nói rằng:

“Này những em mười lăm tuổi, các em đều là những người có dung lượng phổi lớn. Tôi muốn lập ra một đội chạy tiếp sức đạt giải vô địch. Tất nhiên chuyện này không ép buộc gì, nhưng các em phải hiểu mình là người được sinh ra với định mệnh chạy đua đường trường và vì thế tôi muốn các em tham dự.”

Khi biết được mình là người có cơ năng phổi thích nghi với việc chạy đua đường trường, tôi ngạc nhiên quá đỗi. Kỳ nghỉ đông vừa chấm dứt là chúng tôi lao vào tập luyện chạy đua. Trong suốt năm đầu, tôi bị thầy Kawasaki la hét liên tục. Vì tôi cứ mới chạy đã dừng lại đi tà tà nên bị thầy mắng là “rác rưởi của loài người”.

“Này, chạy là nền tảng của mọi môn thể thao, không, là nền tảng của cả cuộc sống con người nữa. Vì thế mà người ta mới nói đời người là một cuộc chạy đua marathon. Yazaki, cậu có dung lượng phổi đến 6.100cc, vậy mà cứ cà lơ phất phơ, chưa lần nào chạy cho hết một vòng đua. Đúng là đồ rác rưởi. Rồi cậu sẽ là kẻ thảm bại trong cuộc đời thôi. Hãy chờ đấy mà xem.”

“Rác rưởi”, “kẻ thảm bại trong cuộc đời” là cái cách mà một huấn luyện viên nói về một thiếu niên đa cảm mười lăm tuổi sao? Đó là ngôn từ của nhà giáo dục à? Cho dù tôi có thể hiểu được phần nào tâm trạng của thầy Kawasaki. Cứ chạy được khoảng 500 mét là tôi lại đi bộ tà tà tán chuyện với mấy đứa ốm yếu về chuyện Beatles, gái gú, xe máy, rồi còn khoảng 500 mét nữa là đến đích tôi lại bắt đầu chạy, bởi vậy tôi chẳng phải thở hổn hển khi về đích.

“Lỗi là do tôi giáo dục con kém quá”, mẹ tôi vẫn hay nói thế. Bà vốn đã chịu khổ cực từ nhỏ, phải tị nạn sang Triều Tiên khi chiến tranh xảy ra. Hễ có chuyện gì khó khăn một chút là tôi bỏ cuộc, có gì trở ngại là tôi rẽ sang

hướng khác ngay. Luôn tìm kiếm con đường dễ dàng, ít chông gai nhất, đó là tôi. Bà bảo vậy. Nghe thì buồn thật nhưng sự thật là vậy.

Tuy vậy, trong năm lớp Mười tôi cũng tham gia cuộc thi chạy việt dã. Đường đua dài khoảng bảy cây số. Bắt đầu từ trường Bắc đến lưng ngọn núi Eboshi rồi quay ngược trở lại trường. Cùng với mấy đứa ốm yếu, tôi thông dong tản bộ để mặc cho mấy em nữ sinh khởi động sau năm phút chạy vượt mặt rồi sau đó tôi nhảy nhót trên đường về. Mấy đứa kia hầu hết phải quần chân, thở gấp gấp, có đứa nôn mửa phải đưa vào phòng y tế, tay run run uống cốc nước nóng pha đường, và khi tôi chạm đích cùng với điệu huýt sáo Một ngày trong đời, tôi đứng thứ 598 trên tổng số 662 thí sinh tham dự khiến cho không những Kawasaki mà hầu hết giáo viên trong trường phải thừa nhận tôi là đồ rác rưởi.

Là một thiếu niên nhạy cảm, tôi không muốn lặp lại tấn bi kịch nhục nhã ấy nữa nên vào mùa đông năm lớp Mười một, khi mười sáu tuổi, tôi bỏ nhà ra đi.

Tôi rút được gần 30.000 yên trong tài khoản dành dụm, nhằm thẳng hướng Hakata, một thành phố lớn thuộc đảo Kyushu mà tiến bước. Ngoài việc trốn chạy cuộc thi chạy việt dã, tôi có một mục tiêu khác cần phải đạt là kiếm một em gái để mở ngõ vào đời, phá cái tiếng trai tân của mình đi.

Ngay khi đến Hakata, tôi thuê phòng khách sạn THIÊN THẦN ANA [29]. Đây là khách sạn sang trọng bậc nhất của Kyushu thời kỳ đó. Rồi khoác bộ cánh vải tuyết theo kiểu tài tử George Harrison [30] đi dạo phố. Bước trên những con đường đầy lá vàng rơi, miệng hát bản tình ca Em là cầu vồng thì nghe một tiếng gọi: “Này, chú em”. Trời đã về chiều, hoàng hôn ánh bạc, con tim rộn ràng. Một người con gái đẹp như nữ tài tử Marianne Faithfull [31] ngồi trên chiếc Jaguar dòng E màu bạc, ngoắc ngón tay trở gọi tôi đến, mở cửa xe Jaguar và bảo: “Tôi có chuyện muốn nhờ cậu. Cậu vui lòng vào trong xe nhé?”. Tôi bước vào xe. Mùi nước hoa ngào ngạt. “Cậu biết không?”, nàng nói, “chị từng là người mẫu danh giá đỉnh cao nhưng vì dính vào một vụ rắc rối ở Tokyo nên tạm về đây nương mình và hiện đang làm tại một câu lạc bộ sang trọng tên là ‘Cây xương rồng’.

Hiện nay chị đang gặp vấn đề với khách hàng kinh doanh gỗ bởi hẳn ta là một yakuza ^[32]. Hẳn muốn chị làm nhân tình của hẳn và chị chưa trả lời, nhưng thực ra chị không cần tiền cũng không muốn làm nhân tình của ai cả. Vì thế chị mới bảo hẳn ta rằng chị còn có một người em trai duy nhất bị bệnh tim nên phải chăm sóc, nhưng thực ra chị không có người em trai nào cả và đang kiếm người đóng thế vai, mà hôm nay là ngày phải hẹn gặp hẳn ta rồi...”. Cô ta nhờ tôi giả làm em trai trong vòng một ngày thôi. Tôi nhìn vào chiếc áo lông chồn màu bạc, những móng tay sơn đỏ, chiếc váy cực ngắn, cặp chân dài vô tận của nàng và đương nhiên là đồng ý.

Nàng đưa tôi đến một tòa cao ốc nhìn ra sông, nơi khách hàng yakuza của nàng có văn phòng trên tầng bảy. Hẳn ta là một gã to lớn, gần sáu mươi tuổi, cổ bò, và có đến bảy tên đàn em hầu hạ. Vài tên xăm hình đầy người. Hẳn ta bảo: “Sao bị bệnh tim mà trông khỏe quá vậy?” Rồi hẳn vỗ ngực và nói rằng, “Cứ yên tâm. Để ta đây trả tiền phẫu thuật cho!”. “Chúng tôi không cần tiền của ông”, tôi nói, “Chị tôi không làm nhân tình của ông đâu, đừng có mơ.” Mấy tên lính lác mới nổi cơn lôi đình, hét lên và rồi hai đứa trong bọn rút dao ra. Tôi đứng trước nàng bảo vệ và nói, “Nếu muốn giết thì cứ giết tôi đi”, rồi ca bài ca con cá, “Cha mẹ chúng tôi đã ly dị nên chúng tôi phải về sống với bà, và hai chị em đã thề sống bên nhau trọn đời cho dù có bất cứ chuyện gì xảy ra đi nữa.” Dù dữ dằn thế nhưng tay yakuza lại là người ủy mị, hẳn ứa nước mắt cảm động và bảo rằng, “Thôi được, ta chịu thua.” Nàng ta vui sướng quá đổi bèn đãi tôi một bữa cơm tối thịnh soạn ở nhà hàng Pháp. Nàng rót rượu cho tôi và thì thầm: “Cậu này cũng khá thật đấy nhỉ?”. Rồi nàng đưa tôi về nhà. Đó là một nơi tuyệt diệu như bạn thấy trong phim ảnh, với một chiếc giường ngủ cao cấp kiểu hoàng gia nằm chính giữa. Nàng cười khúc khích và nói: “Chị đi tắm đã nhé”, rồi nàng biến vào phòng tắm. Còn tôi cứ nhủ mình rằng “phải bình tĩnh, thật bình tĩnh”, nhưng tôi lóng ngóng chẳng biết làm gì ngoài việc kéo lên kéo xuống cái khóa quần. Cuối cùng nàng ta cũng xuất hiện, mặc một cái áo đen mỏng dính và nói: “Cậu không biết là chị vui mừng như thế nào đâu.

Tối nay chị thuộc về cậu. Dù vậy chị vẫn thấy chưa đủ nên định cho cậu thêm chiếc xe Jaguar nữa. Nó hợp với cậu lắm.”

Và cuối cùng đó chỉ là câu chuyện nói láo mà chơi của tôi với đám bạn khi tôi trở về nhà. Sự thực thì khác hẳn kia.

Điều đầu tiên tôi làm khi đến Hakata là xem ba bộ phim khiêu dâm. Và sau khi xơi một tô mì với mấy cái bánh hấp thịt lợn là đi xem múa thoát y. Khi xem xong đã hơn một giờ khuya. Chân rảo bước dọc theo bờ sông, một mục tử bà đến gần tôi và bảo: “Đi chơi không, xóc lọ cho nhẹ người nào.” Tôi đưa cho mục 3.000 yên, rồi theo mục vào một quán trọ tồi tàn. Rồi thì một mục mắt thâm quầng như con gấu trúc cất giọng “Chào cậu!”. Nhìn vào cái bụng tròn của mục gấu trúc đó, tôi nhớ đến mẹ tôi giờ này chắc đang đầm đìa nước mắt lo lắng cho tôi. Bỗng nhiên tôi muốn khóc và cảm thấy việc phá tân không còn quan trọng nữa. Nhưng tôi để mặc cho mục gấu trúc cởi quần tôi ra. Rõ ràng mục muốn làm xong chuyện càng sớm càng tốt nhưng tôi không cương thẳng nhỏ lên được. “Vô dụng rồi!”, cuối cùng mục ta nói, “Thôi để tôi dạng háng cho cậu xem rồi cậu tự mình làm đi nhé.” Đó là lần đầu tiên tôi được thấy âm hộ đàn bà. Tuy thế chẳng đáng gì so với 10.000 yên mục cuồn của tôi khi xong việc. Tôi rời khỏi đó trong tâm trạng chán chường, tuyệt vọng và tiếp tục đi dọc bờ sông. Đã tiêu mất một nửa số tiền nên tôi quyết định sẽ ngủ ở phòng chờ nhà ga thay cho thuê phòng ở một khách sạn rẻ tiền. Khi tôi hỏi một anh chàng có vẻ là viên chức, mặc áo vest thắt caravat, đường đến nhà ga, và khi tôi bảo hẳn ta là tôi định ngủ ở đó thì hẳn mời tôi về nhà hẳn chơi. Tôi đang lâm vào tình trạng khốn khổ, may gặp được người tử tế bèn theo hẳn ta về nhà.

Hẳn làm cho tôi bánh sandwich thịt bò khiến tôi rất cảm kích, nhưng rồi như các bạn đoán, hẳn thò tay vào trong quần tôi, cố hôn lên môi tôi và thì thầm “đừng phiền nhé, đừng phiền nhé”. Điều đó làm tôi nổi cơn lôi đình. Với tay lấy cái túi, rút con dao ra, tôi cắm phập xuống mặt bàn. Gã đồng tính sợ run người. Đã mất 13.000 yên cho mục tử bà với mục gấu trúc cộng thêm 4.000 yên tiền phòng khách sạn mà chẳng nên cơm cháo gì. Tự nhiên tôi mắc tiểu quá chùng. “Mẹ mày, nhà vệ sinh ở đâu?”, tôi la lớn. Tay cầm

dao dọa người mà lại hỏi thăm nhà vệ sinh thì thật là lỗ bịch hết chỗ nói. Vừa bước vào nhà vệ sinh, tôi đã nghe tiếng thằng cha kia mở cửa bỏ chạy. Vừa tiêu tôi vừa nhận ra những gì mình làm giống như một tên cướp cạn và tôi cho rằng hẳn ta chạy đi kêu cảnh sát. Mình phải thoát khỏi đây ngay. Nhưng đúng lúc nguy hiểm như vậy mà tiêu mãi cũng không xong cho. Cuối cùng tôi cũng rời khỏi căn hộ của thằng cha đồng tính đó. Không thể nói với bạn là tôi cảm thấy lỗ bịch đến mức nào. Nhưng tôi rời khỏi nhà để tránh cuộc chạy đua việt dã thế mà ở Hakata này tôi lại phải cắm cổ chạy marathon. Tôi chạy cuống cuồng hơn bất cứ cuộc đua nào trong giờ thể dục. Và khi tôi dừng lại thì trời đã bình minh. Tôi lao đảo bước vào một công viên lớn, uống nước máy ừng ực rồi nằm dài trên băng ghế đá chờ trời sáng. Tôi thiếp đi được một lát trong khi chờ đợi, và thức dậy khi ánh sáng mềm mại của bình minh phớt nhẹ lên má cùng với tiếng đàn lùng bùng lỗ tai. Qua làn sương mỏng bao trùm khắp công viên, tôi thấy một cái sân khấu nhỏ với mấy gã lẳng tú tóc dài đang chỉnh dây đàn. Không có trống và cái guitar thùng có gắn micro nên tôi đoán là họ chơi nhạc dân ca. Trong những ngày này, những ca sĩ hát nhạc đồng quê ở Kyushu mọc lên như nấm. Chắc là do ảnh hưởng của việc tivi đưa tin những nhóm nhạc đồng quê biểu diễn ở khu trung tâm mua sắm ngoài nhà ga Shinjuku ở Tokyo. Người tham gia đông dần. Dĩ nhiên là nhạc dân ca đồng quê mà. Sương vừa tan hết thì buổi trình diễn cũng vừa bắt đầu. Một gã tóc dài quá vai, râu rậm, áo khoác liền quần bẩn thỉu, hát mấy bài ca của Takaishi Tomoya, Okabayashi Nobuyasu, Takadawataru. Một cái biển quảng cáo giăng lên ghi là “Bêheiren” (Liên minh hòa bình Việt Nam ở Fukuoka tổ chức). Tôi chẳng ưa gì dân ca cả. Sống trong một thành phố có căn cứ quân sự Mỹ chiếm đóng mới thấy Mỹ giàu và hùng mạnh như thế nào. Một đứa học sinh cấp ba ngày ngày phải nghe tiếng phản lực Phantom gầm rít thì chẳng cần phải là thiên tài mới biết được cái thứ nhạc dân ca đó mềm yếu ra sao. Người ta bắt đầu vỗ tay theo nhịp. Giữa những tiết mục ca hát là những bài diễn văn với những điều mà chúng ta vẫn thường nghe thấy “Mỹ hãy rút khỏi Việt Nam”. Hồi còn học cấp hai tôi quen một cô bé tên là Chiyoko Masuda mà bây giờ đang cặp kè với lính Mỹ. Nàng ta tham gia câu lạc bộ

thư pháp của trường và đoạt rất nhiều giải thưởng. Một mẫu người nghiêm túc đấy. Trong năm lớp Tám, nàng gửi cho tôi một bức thư tình nói rằng nàng muốn kết bạn với tôi. Nàng còn viết nàng thích Hesse^[33] và rất vui khi thấy trong giờ học tôi đề cập đến Hesse. Điều đó có nghĩa là tôi cũng thích ông Hesse như nàng và liệu chúng tôi có thể thường xuyên viết thư cho nhau trao đổi về Hesse và nhiều thứ khác nữa không. Lúc đó tôi đang thích một em khác nên không viết thư trả lời. Rồi một ngày vào năm lớp Mười, tôi bắt gặp Chiyoko Masuda, tóc nhuộm đỏ, mặt đầy son phấn, tay trong tay với tên Mỹ đen. Khi thấy tôi, nàng tỏ vẻ như không quen biết. Cũng có vài cô nàng bên cạnh nhà tôi cặp kè với lính Mỹ. Và cũng đôi lần nhìn qua cửa sổ, tôi bắt gặp cảnh họ làm tình. Tôi tự hỏi, người như Chiyoko mà cũng đi thổi kèn cho lính Mỹ sao? Tôi cũng không thể hiểu được, làm thế nào mà từ thư pháp với Hesse lại chuyển qua cặp bồ với Mỹ đen? Nghe nhạc dân ca lái nhải, tôi cảm thấy tuyệt vọng và muốn bỏ đi nhưng không biết đi đâu và cũng bởi vì tôi mệt quá. Và khi tôi đang lăm bằm nguyên rửa mấy bài dân ca thì nhận ra một cô nàng đứng sát bên tôi, hít mùi dầu sơn từ một cái túi nhựa. “Anh không thích dân ca ư?”, cô nàng hít dầu sơn hỏi tôi. “Không, chẳng thích chút nào”, tôi bảo. “Em tên là Ai-chan”, nàng nói. Nàng ta có một gương mặt ngây dại, đờ đẫn. Chúng tôi nói chuyện với nhau về các ban nhạc Iron Butterfly^[34], Dynamites và Procol Harum. Mắt Ai-chan dài dài. Nàng níu lấy tay tôi và dìu theo những bước chân tôi mà đi. Ai-chan từng là thợ trang điểm, ôm một giấc mộng đẹp sẽ sang Mỹ nghe nhạc Grateful Dead¹, nhưng rồi nhận ra với tiền lương hạn hẹp của mình nàng sẽ chẳng bao giờ có đủ tiền đi Mỹ, vì thế nàng bỏ đi làm gái bụi đời. Chúng tôi ăn kem soda rồi đi tới một quán cà phê nghe nhạc rock, ăn mì và tempura^[35] để giết thời gian. Đến tối, chúng tôi đi đến quán disco nhưng bị đuổi đi vì người ta nói không chứa chấp dân bụi đời. Ai-chan mời tôi về nhà nàng và nói: “Em sẽ cho anh chơi em.” Có lẽ đối với tôi cô nàng yêu nhạc rock, mắt ngây dại vì hít dầu sơn này là người lý tưởng để phá tân đây. Nếu tôi ngủ với một em gái xinh đẹp trong ban kịch Anh ngữ trường Bắc, chắc chắn nàng ta sẽ nói đến chuyện cưới xin, còn

nếu phải ngủ với mụ gấu trúc thì đau đớn cho tôi quá. Nhà Ai-chan nằm trên một ngọn đồi ở ngoại thành. Tôi đang nghi ngờ không biết đây có phải thật sự là nhà Ai-chan không, thì bà mẹ xuất hiện nơi ngưỡng cửa khóc bù lu bù loa. Nước mắt nước mũi ròng ròng, bà kể lể về chuyện Ai-chan học cấp ba rồi bỏ học rồi thì phải kiếm sống, công ty của ba nó, hàng xóm làng giềng củ hành củ tỏi và tự sát vân vân. Ai-chan, vốn đã đỡ đỡ vì hít dầu sơn cứ mặc kệ bà ta và cố sức kéo tôi vào nhà. Nhưng tôi chùn chân khi thấy xuất hiện lù lù trên ngưỡng cửa một gã cao lớn nhìn tôi chăm chăm. Gã giật lấy cái túi nhựa từ Ai-chan, cho nàng một bạt tai rồi quay lại nhìn tôi và hét lớn “Cút đi!”. Tôi làm theo lời khuyên chí tình ấy. Và khi thấy tôi co giò bỏ chạy, Ai-chan giơ tay vẫy vẫy và nói: “Xin lỗi anh nghe.”

Tôi thấy mình ở Hakata đã quá đủ rồi nên rời đến Kagoshima, rồi đáp thuyền đến đảo Amami- Oshima. Tôi vẫn còn là trai tân. Tệ hơn nữa là khi quay trở về trường sau mấy tuần bỏ học, cuộc thi chạy việt dã vẫn chưa diễn ra. Nó bị trì hoãn vì mưa kéo dài.

Vậy đấy. Vào năm mười bảy tuổi, tôi vẫn còn là trai tân thuần khiết. Nhưng tôi biết một gã mới mười bảy tuổi đã cưa gái dễ như bỡn. Hắn tên là Kiyoshi Fuikushima, tham gia chơi bass trong ban nhạc Shirakansu mà tôi là tay trống. Chúng tôi gọi hắn là Fuku-chan. Tuy mới mười bảy tuổi mà mặt mũi hắn như một gã trung niên. Và thân hình thì cao lớn nữa chứ.

Hồi năm lớp Mười, chúng tôi tham gia đội bóng bầu dục của trường. Kế bên phòng bóng bầu dục là phòng của đội chạy việt dã. Có một gã lớp Mười một nổi tiếng vì giữ kỷ lục chạy 100 mét toàn tỉnh. Và một lần hai chúng tôi bắt gặp hắn ta ngoài cửa phòng. Vì Fuku-chan nhìn như một gã ngoài hai mươi tuổi nên tay vô địch chạy đua kia đứng nghiêm nghị cúi rạp mình chào “senpai” ^[36] sái cổ. Fuku-chan tiếp tục đùa dai hỏi: “Này, nghe nói chú mày chạy khá lắm hả?”. “Dạ, 100 mét hết 10 giây 4 ạ.”, hắn trả lời trong tư thế đứng nghiêm. “Thế à? Tốt đấy. Cố lên nữa nhé.” Hôm ấy chúng tôi có dịp cười thỏa thích, nhưng sau này, biết Fuku-chan là đứa đàn em, tay kia liền cùng với mấy tay đàn anh khác trong đội chạy việt dã nện cho Fuku-chan một trận nên thân.

Đây, Fuku-chan là một gã như thế đấy. Và mỗi khi tôi hỏi hẳn bí quyết چرا گای باو گیر هانن گون باو “Đừng với quá cao”.

Điều đầu tiên tôi muốn tổ chức đại nhạc hội là làm một bộ phim. Và không lâu sau khi Adama nhập hội với chúng tôi, hẳn đã mang về một cái máy quay phim tám li hiệu Bell Howell làm tôi ngạc nhiên quá cỡ. Thì ra hẳn đi hỏi thăm mấy đứa đàn em xem đứa nào có máy quay phim, sau đó hẳn nhờ Yuji Shirokushi, thủ lĩnh của nhóm Mềm, ra tay dọa nạt mà cướp được chiếc máy ấy.

Công việc tiếp theo là phải tìm ra vai nữ chính cho bộ phim. Theo tôi nhân vật đó nhất định phải là Kazuko Matsui. Cả Adama và Iwase đều nói tôi nằm mơ giữa ban ngày. Bởi vì Kazuko Matsui có biệt danh “Lady Jane” [\[37\]](#), là một dung nhan mỹ miều mà các trường khác trong thành phố đều biết đến. Hơn nữa nàng còn tham gia trong ban kịch Anh ngữ trường Bắc nữa chứ.

LADY JANE

Thời bấy giờ, làm phim là một hoạt động thịnh hành. Từ khi một học sinh cấp ba ở Tokyo đã vượt mặt tất cả đạo diễn tiền bối để đạt giải Grand Prix tại Liên hoan phim thì mọi người đều cho rằng làm phim là hoạt động tiên phong của nghệ thuật và hơn nữa, cũng tương đối dễ dàng. Điều buồn cười là trong ba đứa chúng tôi từ Iwase, Adama và tôi chưa đứa nào được xem một bộ phim ngoài lề nào cả nhưng đều máu me muốn làm một bộ. Điều này chẳng khác gì những người Pháp sống ở bờ biển Atlantic dưới sự cầm quyền của Đảng Đức Quốc xã mơ ngày quân Đồng minh đổ bộ.

“Thôi được, nghe đây tụi bây. Mình sẽ làm theo kiểu này. Bỏ qua kiểu làm phim tùy hứng của Godard và những thứ tương tự vậy để nhắm đến một bộ phim có kịch bản đàng hoàng. Nói sao nhỉ? Mình sẽ làm theo kiểu Kenneth Anger [\[38\]](#) và quay phim thì phải giống như kiểu Jonas Mekas [\[39\]](#).”

Cả Adama và Iwase đều gật gù theo những lời thao thao bất tuyệt của tôi. Nhưng cả ba chúng tôi chẳng có ý tưởng gì về bộ phim cả. Chúng tôi chỉ biết mình phải làm phim như thể con gái thì phải biết yêu vậy thôi.

Vào một buổi chiều đẹp trời cuối tháng Tư, Iwase, Adama và tôi đến xem buổi trình diễn của ban kịch Anh ngữ trường Bắc với con tim phập phồng. Những em gái xinh xắn, niềm tự hào của trường Bắc đang tập luyện kịch Shakespeare [\[40\]](#) để nhắm đến giải nhất cuộc thi các ban kịch Anh ngữ toàn Kyushu. Cửa vào khán đài đã chật nam sinh, hầu hết thuộc nhóm Mềm. Chỗ chệ ngồi giữa là Yuji Shirokushi diện quần ống loe, giày da rần và chiếc áo đồng phục đã tháo cổ cồn. Shirokushi say mê Kazuko Matsui từ năm lớp Mười. Tại sao những thằng du côn nhóm Mềm lúc nào

cũng thích những em gái con nhà lành chăm ngoan học giỏi nhỉ? Không cần phải nói thì ai cũng biết là cô nàng chẳng thèm đếm xỉa gì đến tấm chân tình của Shirokushi.

“A, Ken đấy à? Đến đây chi vậy mà?” Shirokushi vẫy tay chào khi nhìn thấy tụi tôi. “À, chẳng qua là mình ghé vào đây định bụng học hỏi thêm vài từ tiếng Anh đấy mà.”

Shirokushi nhìn chăm chăm vào mặt tôi rồi bảo: “Nói dóc!”

Tại sao mấy thằng bất lương lại giỏi phát hiện ra trò nói dối của người lương thiện thế không biết.

“Mày đến ngắm ai đấy hả thằng kia? Yumi, Masako, Mieko, hay là Sakiko?”

Vâng, quả thật có rất nhiều người đẹp trong ban kịch Anh ngữ. Iwase, Adama và tôi đưa mắt nhìn nhau và đột nhiên, dường như Shirokushi biết tất cả.

“Này đừng nói là mày ngắm nghĩa Kazuko chứ hả? Sao, mày đến đây ngắm Kazuko phải không?”

“Đúng vậy. Nhưng không phải như mày nghĩ đâu.”

Vừa nói dứt lời, Shirokushi đã rút trong túi ra một con dao và cắm phập vào đùi tôi. Đùa vậy chứ hấn chỉ túm lấy cổ áo tôi thôi.

“Chạm đến Kazuko thì ngay cả thằng Ken, tao cũng không tha đâu nhé.”

Hấn nói với vẻ hăm dọa. Nhưng khi Adama nói rằng hãy thả tôi ra thì hấn ngay lập tức nghe theo và cười giả lả, “Đùa thôi, đùa thôi mà.”

Adama giải thích cho hấn nghe.

“Yuji, cậu không hiểu. Ken muốn làm phim. Còn nhớ cái máy quay phim tám li trần lột của thằng nhóc chứ? Ken muốn dùng máy quay đó để làm phim đấy mà.”

“Làm phim à? Vậy có gì dính dáng đến Kazuko đâu?”

“À, cậu biết đấy, tụi mình muốn Kazuko đóng vai nữ chính đấy mà.” Tôi cố gắng cất giọng ngọt ngào.

“Yuji này. Đây là lần đầu tiên một học sinh trường Bắc làm phim đấy. Mà còn ai khác có thể đóng vai nữ chính đây? Nếu như không phải là Kazuko, thử hỏi còn ai xứng đáng hơn chứ?”

Adama nói trúng phóc ý nghĩ của Shirokushi. Mặt cậu sáng lên. “Đúng, đúng, cậu nói phải. Còn ai có thể đóng vai nữ chính ngoài Kazuko?”

“Cậu hiểu mình nói chứ? Bởi thế mà Ken phải đến đây nhìn ngắm Kazuko, nếu không thì làm sao mà có ấn tượng được?”

Nghe Adama thuyết phục, Shirokushi gật đầu lia lịa, sau đó bắt tay tôi và nói: “Hiểu rồi. Vậy thì cậu phải quay cho Kazuko đẹp hơn cả Asaoka Ruriko [41] nhé.”

Rồi hẳn dẫn bọn tôi lên hàng đầu, đá dít mấy đĩa dẹt cả ra để lấy chỗ ngồi cho chúng tôi. Ý tưởng Kazuko sẽ là ngôi sao của bộ phim chúng tôi sắp sửa làm khiến cho Shirokushi bị kích động, đề xuất ra những ý tưởng mà chúng tôi có thể sử dụng, chẳng hạn như nên dùng nhạc của Ishihara Yujiro [42] làm nhạc chủ đề, cho Kazuko đóng vai nữ hướng dẫn viên xe bus, xuất thân từ trẻ mồ côi, bản thân hẳn có thể vào vai một tên đâm thuê chém mướn... rồi thì lung tung cả.

“Ken này”, Adama thì thầm với tôi, “không ổn rồi. Nếu như thế thì Kazuko chẳng bao giờ nhận lời đóng phim đâu”. Hẳn nói có lý. Nếu Kazuko thấy tụi tôi với Shirokushi làm nhảm “làm phim làm phim làm phim đi” thì nàng sẽ thoái lui ngay lập tức. Lady Jane vốn ghét thẳng Shirokushi mà. Quả thật là Adama nói đúng.

“Ken này, sao cậu không vào trong đi. Chắc Kazuko đang ở hậu trường chuẩn bị đấy?”

“Đến nói gì bây giờ? Ở chỗ toàn đàn bà con gái ấy?”

“Cậu ở trong ban báo chí của trường mà, đúng không?”

“Ừ, thì sao?”

“Thì cậu cứ nói là đi thu thập thông tin để viết bài là được rồi.”

Vậy là tôi một thân một mình đi đến thánh đường, phòng hóa trang của ban kịch trường Bắc. Quay đầu nhìn lại, các nam sinh nơi khán đài đang cổ vũ, có đứa còn giơ cả mũ lên vẫy vẫy và nói “cố lên”. Trong lúc đó, Adama phải ngọt nhạt dỗ dành Shirokushi, hẳn muốn đi theo tôi mà không được.

Căn phòng sực nức hương hoa. Tôi chợt muốn cất tiếng hát bài ca Vòng hoa quàng cổ. Vấn đề duy nhất của tôi là không biết phải nói thế nào. Nếu nói “này”, “xin chào”, “xin thứ lỗi” thì chỉ có thất bại đầu nước. Nhưng tôi chẳng nghĩ ra được lời nào hay ho cả. Tôi đang suy nghĩ là không biết có nên nói bằng tiếng Anh không thì thầy Yoshioka, hướng dẫn ban kịch Anh ngữ bước vào, tiến đến chỗ tôi. Gã Yoshioka này trạc tuổi trung niên, đầu lúc nào cũng láng bóng dầu thơm, luôn mặc vestton Anh quốc và cho đó là thời trang thịnh hành nhất.

“Cậu là gì mà đến đây?”

Cái giọng điệu đó muốn nói rằng “cậu là thứ quái gì mà dám đặt chân vào chỗ thần thánh này” vậy.

“Dạ, em trong ban báo chí. Em tên là...” “Yazaki. Tôi biết tên em. Tôi dạy môn văn cho lớp em mà.”

“Vâng, đúng ạ.”

“Em nói gì vậy? ‘Đúng ạ’ là sao? Em chẳng bao giờ đi học giờ dạy của tôi cả mà.”

Bó tay toàn diện. Ai ngờ đâu tự nhiên xuất hiện một người giảng đạo cho mình chứ. Tôi lâm vào tình cảnh bất lợi. Yoshioka là một gã đáng khinh thật đấy, nhưng ông ta chưa đánh ai cả vì thế mà trong giờ học của Yoshioka, tôi toàn cúp cua. Tôi cũng thi trượt bài kiểm tra đầu tiên của ông ta. Yoshioka chăm chú nhìn tôi sau cặp kính gọng đen.

“Rồi sao? Cậu muốn gì đây. Xin vào ban kịch Anh ngữ à? Đừng có mơ nhé.”

Những tiếng cười rộ lên từ trong phòng hóa trang. Thì ra các cô nàng xinh đẹp đang quan sát chúng tôi trò chuyện. Thế thì không thể lùi bước nữa rồi.

“Dạ, em đến đây để viết báo ạ.” “Về cái gì?”

“Chiến tranh ở Việt Nam ạ.”

“Thế mà tôi chẳng biết gì cả. Đầu tiên cậu phải được thầy hướng dẫn báo chí cho phép. Rồi thầy hướng dẫn nói chuyện với tôi mới được chứ. Cậu phải chuyện gì cậu cũng tự ý quyết định được.”

Ở Kyushu và chắc chỗ khác cũng vậy thôi. Ban báo chí của trường trung học luôn là nơi tụ tập của những phần tử nổi loạn. Và ở trường tôi các câu lạc bộ không được liên hệ chặt chẽ với nhau. Nỗi sợ hãi lớn nhất của các thầy là thấy học sinh kết bè kết phái. Ngay cả thành viên câu lạc bộ báo chí của trường muốn làm một việc tưởng như vô hại nhất là thu thập thông tin thì đầu tiên cũng phải thông qua giáo viên hướng dẫn. Việc thu thập thông tin không chính thức tuyệt đối bị cấm. Hội đồng sinh viên cũng không làm gì được. Nhà trường dùng luật dựa trên sự phục tùng của hội đồng sinh viên để làm ra vẻ như chính chúng tôi đề ra luật ấy vậy. Quản chế chẳng khác gì nhà tù. Một bầy đàn bị quản chế theo luật quân sự. Thật kinh tởm.

“Dạ, vậy thì thực ra em không đến đây để viết báo gì cả ạ.”

“Vậy thì đến làm gì?”

“À, dạ. Em chỉ đến nói chuyện chơi thôi.”

“Em không thấy chúng tôi ai cũng bận cả sao? Làm gì có thời gian nói chuyện chơi với em?”

Trong phòng, các cô gái đang cắt giấy để in sao kịch bản. Tiếng giấy nghe loạt soạt. Một nửa thì tảng lờ, nửa kia chăm chú nhìn tôi và thầy Yoshioka. Tựa bút vào má, Kazuko Matsui nhìn chúng tôi. Ôi đôi mắt nai Bambi ngơ ngác. Đôi mắt gầy bao nhiêu sóng gió trên tình trường.

Tôi nhếch mép cười và nói: “Thật nực cười.” Yoshioka sừng sốt: “Em vừa nói gì đấy?” “Shakespeare là cái gì? Mỗi ngày có hàng ngàn người đang chết ở Việt Nam, trong khi đó thì thầy diễn kịch Shakespeare. Thầy không thấy nực cười sao, thầy Yoshioka?”

“Cái gì?”

“Thầy thử nhìn ra cửa sổ xem. Chiến hạm Mỹ ngoài cảng kia giết người mỗi ngày đấy thầy ạ.”

Yoshioka bối rối. Giáo viên vùng quê không quen đối phó với học sinh phản kháng. Không thể thẳng tay đánh đập chúng như với bọn du côn du đãng được.

“Tôi sẽ báo cáo chuyện này lên thầy chủ nhiệm câu lạc bộ.”

“Vậy là thầy thích chiến tranh sao, thầy Yoshioka?” “Em nói nhăng cuội gì thế?”

Yoshioka đã sống qua Chiến tranh thế giới thứ Hai. Chắc cũng trải qua nhiều nỗi khốn cùng nên nghe nói vậy mặt mày liền đổi sắc. Dùng chủ đề chiến tranh khi tranh cãi với giáo viên rất có lợi. Điều đó làm cho họ khó xử. Bởi vì trong lớp họ đã buộc phải nói chiến tranh là xấu xa. Các giáo viên luôn tránh nói về chủ đề này.

“Yazaki, đi ra khỏi đây. Chúng tôi đang rất bận.” “Vậy thầy phản đối chiến tranh à?”

Tôi tự hỏi, không biết thầy Yoshioka có từng phục vụ trong quân đội không nhỉ? Thân thể mảnh khảnh, yêu thích nghệ thuật như thầy mà vào quân đội chắc chỉ bị người ta hiếp đáp thôi.

“Nếu thầy phản chiến mà không nói ra thì thật hèn nhát.”

“Điều đó có liên quan gì đến ta đâu?”

“Quân đội Mỹ đang sử dụng hải cảng của ta để giết người dấy thầy ạ.”

“Đó không phải là điều mà học sinh cấp ba phải lo lắng.”

“Vậy ai phải lo lắng về điều này?”

“Yazaki, khi nào em ra trường, kiếm việc làm, lấy vợ sinh con rồi hãy nói vấn đề này. Khi nào em thật sự trưởng thành đã.”

“Sao chứ? Không là người lớn thì không phản chiến được sao? Vậy chiến tranh không giết trẻ em à? Học trò cấp ba không chết trong chiến tranh sao?”

Mặt Yoshioka đỏ bừng. Đúng lúc ấy thì có thầy Kawasaki, huấn luyện viên điền kinh và thầy Aihara, huấn luyện viên judo đi ngang qua. Nhưng tôi không nhận thấy, vẫn cứ huyên thuyên nói với thầy Yoshioka là thầy không làm gì cả là phần nào tán thành chiến tranh đấy, rồi thầy là giáo viên

mà tán thành chuyện giết người sao. Vừa nói được thế thì thầy Aihara đến, túm tóc tôi vạt ra sau, tát vào mặt ba cái, đẩy tôi ngã lăn xuống sàn rồi hét lớn “Yazakiiii!”. Aihara là kẻ ngu đần tốt nghiệp đại học cánh hữu phản động nhưng vì từng vô địch judo toàn quốc hạng trung nên rất đáng sợ. “Đứng dậyyyyy!”, hấn ta hét lên. Đầu tiên đập người ta ngã xuống sau đó lại bảo đứng lên. Tôi cảm lắm nhưng loạng quạng sợ bị đập bể tai nát mũi nên đành gượng đứng dậy. “Thằng nhóc. Mà là ai mà nói hỗn với giáo viên vậy hả?” rồi lại tát tai tôi. Bàn tay thật dày và cứng, tát một cái điếng người. “Chạy thì chưa bao giờ hết một vòng đua mà mở miệng đao to búa lớn.” Chiêu thức của Kawasaki đây. Tại sao lúc này lại mang chuyện chạy đua ra nói chứ? Tôi cảm thấy nước mắt chực tràn ra nhưng khóc là xong đời. Kazuko Matsui đang nhìn đấy. Aihara cười toe toét. Hấn vốn mang mặc cảm tốt nghiệp từ cái trường đại học rác rưởi nên tìm cách đền bù bằng cách đánh đập học sinh tàn nhẫn. Yuji Shirokushi và băng nhóm của hấn cũng thường bị tay Aihara này đánh đập. Trong giờ tập judo, chúng tôi cứ bị chẹt cổ, bị đè suýt dập dái, bị quật vào tường, bị nắm tai rồi quét chân cho ngã vạt xuống. Chắc chắn là tôi không thể thắng được một tay lực lưỡng như thế.

Tôi lại bị Aihara túm tóc, lôi xềnh xệch lên phòng giáo viên. Bọn Shirokushi, Adama và Iwase nhìn tôi trân trời. Thằng thủ lĩnh nhóm Mềm Shirokushi thì lấp bắp, “Đừng, đừng nói... đừng nói với tao là mày đã cưỡng hiếp Kazuko rồi nghe.”

Bọn họ bắt tôi đứng trong phòng giáo viên cả tiếng đồng hồ. Điều tệ hại nhất là mỗi lần có giáo viên đi ngang qua hỏi xem có chuyện gì tôi lại phải giải thích. Rồi thì cả thầy chủ nhiệm câu lạc bộ báo chí với thầy chủ nhiệm lớp đều phải đến xin lỗi thầy Yoshioka, thầy Kawasaki và thầy Aihara. Điều đó nghĩa là hai thầy phải chịu nhục nhã vì tôi.

Và tôi đã chẳng có cơ hội nào nói chuyện với Lady Jane.

Tatsuo Matsutabe, học sinh lớp Mười một bị chúng tôi “mượn đỡ” máy quay phim tám li là một người nghiêm túc. Tuy vậy, tôi với Adama thường nói đùa với nhau. “Matsutabe ư? Tên gì lạ vậy, nghe giống như ‘thủ

dâm’^[43] quá.” Matsutabe là thành viên trong nhóm Chính trị do Narushima và Otaki lãnh đạo. Và hẳn đến gặp tôi để yêu cầu là hẳn chỉ cho mượn máy quay để làm phim về chủ đề đấu tranh chính trị thôi. Adama cố gắng thuyết phục hẳn là không cần phải quay cảnh đấu tranh trực tiếp vì còn có nhiều cách để thể hiện về chủ đề này. Chẳng hạn như những hình ảnh tượng trưng của Godard vậy. Nhưng Matsutabe bảo là phải đến gặp để thuyết phục nhóm Chính trị của hẳn.

“Chào anh.” Giọng nói mát dịu như cơn gió mùa xuân. Tôi ngừng bước trước con dốc phía trước cổng trường và quay lại. Con nai vàng Bambi Kazuko Matsui đang đứng trước mặt tôi. Tôi run bắn người lên.

“A, xin chào em giữa con đường, mùa xuân phía trước mái trường phía sau.” Tôi mỉm cười nói, rồi đặt tay lên vai nàng và vuốt tóc. Nhưng đó chỉ là nói láo mà chơi. Chứ thực sự tôi chẳng thốt được lời nào cả.

“Anh đi bằng xe bus à?”, nàng nói. A, nàng hỏi mình đi đến trường thế nào đây mà.

“Không, anh đi bộ thôi. Còn em?”

“Em đi bằng xe bus.”

“Chắc xe bus đông người lắm nhỉ?” “Vâng. Nhưng cũng không tệ lắm.”

“À, này em. Biệt hiệu ‘Lady Jane’ là ai đặt cho em vậy?”

“Dạ, mấy anh chị lớp trên.”

“Từ ban nhạc của Rolling Stones phải không?” “Dạ, em đã từng rất thích bản nhạc ấy.”

“Đó đúng là bản nhạc hay. Em thích ban nhạc Stones lắm à?”

“Thực ra em không biết nhiều về ban nhạc ấy. Em thích Dylan ^[44], Beatles... và nhất là ban Simon & Garfunkel ^[45]”

“Vậy à? Anh cũng thích ban đó lắm” “Anh có đĩa của ban nhạc ấy không?”

“Có chứ. Anh có đĩa Wednesday Morning, 3 A.M, Parsley, Sage, Rosemary & Thyme và Homeward Bound.”

“Còn đĩa Bookends?”

“Cũng có luôn.”

“VẬY Ậ? Cho em mượn được không?”

“Chắc rồi.”

“Tuyệt quá. Cám ơn anh nhiều. Em thích nhất bài At the Zoom. Anh thấy giai điệu bài ấy hay không?”

“Đương nhiên rồi. Giai điệu tuyệt lắm.”

Tôi nghĩ làm cách nào để có đĩa Bookends. Dù thế nào mình cũng phải mua nó ngày hôm nay. Sẽ gom tiền bạc lại, bắt cả Adama và Iwase phải chung thêm vào. Chúng nó sẽ thấy hợp lý thôi. Phải ưu tiên tất cả cho nữ tài tử chính của phim chứ.

“Anh luôn suy nghĩ những chuyện như thế ậ?” “Chuyện gì cơ?”

“Những chuyện mà anh nói với thầy Yoshioka bữa trước ấy.”

“À, chuyện chiến tranh Việt Nam đấy hả?” “Vâng.”

“Cũng chẳng quan tâm gì đặc biệt lắm nhưng chúng ta thấy ở khắp mọi nơi. Trên báo chí chẳng hạn.”

“Anh đọc sách nhiều không?” “Nhiều chứ.”

“Có quyển gì thú vị thì cho em mượn với nhé.”

Tôi ước mong con dốc này dài vô tận. Tôi muốn đi bên nàng nai tơ này mãi mãi. Đây là lần đầu tiên tôi có cảm giác tuyệt vời khi được đi bên cạnh một giai nhân sắc nước hương trời.

“Em có thấy trên tivi cảnh học sinh xuống đường biểu tình rồi phong tỏa trường học không? Đó thật là một thế giới hoàn toàn khác với tụi mình... Nhưng anh cảm thấy mình có thể hiểu được họ.”

“Thế ậ?”

“Anh đã nói Shakespeare là vợ vắn đúng không? Em cũng nghĩ thế.”

“VẬY SAO?” “Những người như ban nhạc Simon Garfunkel ấy, mình có thể hiểu hoàn toàn những gì họ nói. Còn Shakespeare thì không thể.”

Rồi chúng tôi cùng đến trường. Tôi hứa sẽ cho nàng mượn đĩa Bookends, rồi chia tay mỗi người mỗi ngả. Ngay cả khi nàng đã đi rồi mà tôi vẫn cứ thấy mình như đứng giữa đồng cỏ bát ngát hương hoa.

Adama sửng sốt khi nghe tôi đề nghị phong tỏa trường học. Tôi có cảm giác như Kazuko đã nói là em rất thích những người đi biểu tình tranh đấu và phong tỏa trường học.

“À, nhưng mà chúng ta đã hứa với Matsutabe rồi đấy.” Adama nói. “Mình phải đến đại bản doanh của nhóm Chính trị một lần cho xong.”

DANIEL COHN-BENDIT

Ủy ban chiến đấu trường Bắc Sasebo. Đó là tên của tổ chức do Otaki và Narushima cầm đầu và trụ sở của bọn chúng là phía trên nhà ga Sasebo. Tôi nói “phía trên” không có nghĩa là ở tầng hai của nhà ga đâu nhé. Giống như Nagasaki, Sasebo là một thành phố có nhiều đồi dốc. Đó là một cảng tự nhiên hoàn hảo. Núi án ngữ phía sau thành phố chặn gió và bờ biển thấp trải dài – một dải đất hẹp nhồi nhét những cửa hàng, rạp chiếu bóng, các khu phố mua sắm và đương nhiên cả khu căn cứ quân sự Mỹ nữa chứ. Căn cứ nằm ở một vị trí tuyệt đẹp.

Cơ quan đầu não của Ủy ban chiến đấu trường Bắc Sasebo đặt ở tầng hai của một tiệm thuốc lá nằm trên đỉnh một con dốc dài thuộc phía bắc nhà ga.

“Không biết khi nào mới lên đỉnh dốc nhỉ?” Adama nói. Mồ hôi chảy ròng ròng. Khoảng chín mươi tám phần trăm công dân của Sasebo sống trên những con dốc đó. Những đứa trẻ xuống dốc để vào thành phố chơi rồi lê bước về nhà mệt mỏi và đói khát.

Giống như nhiều cửa hàng thuốc lá khác, cửa hàng này trang bị thêm một bà già mà ta không biết bà ta còn sống hay đã chết.

“Xin chào!”, chúng tôi mở lời thân thiện nhưng bà ta vẫn không mấy may nhúc nhích. Tôi nghĩ bà ta đã chết. Adama thì nghĩ chắc bà ta chỉ là bức tượng sáp hay thứ gì tương tự vậy. Bà ta ngồi gập người, hai tay đặt lên váy và mắt mở trừng trừng. Chúng tôi cảm thấy hơi lo lắng cho bà ta và quyết định đợi xem bà ta có chớp mắt không, nhưng mí mắt bà ta rũ xuống vì thế chúng tôi phải nhìn kỹ hơn. Bên dưới lông mi là một đáy vũ trụ héo hay tương tự vậy. Cơn gió thổi bay những sợi tóc mảnh của bà ta. Khi chúng tôi đến gần để kết luận xem bà ta có phải là tượng sáp hay xác ướp

gì không thì chọt mi mắt bà ta sụp xuống rồi lại mở ra. Tôi và Adama nhìn nhau mỉm cười.

Bên phía cầu thang nằm ngay ở cửa đi vào là một tấm biển ghi “Nhóm nghiên cứu kinh tế trường trung học phía Bắc” – nếu như bạn có thể gọi cái tờ giấy nguệch ngoạc thắm mưa đó là biển hiệu. Chúng tôi leo lên cầu thang. Rất tối tăm. Tôi hỏi Adama tại sao ánh sáng ở những ngôi nhà Nhật Bản lại tẻ thẽ thì Adama trả lời rằng, người Nhật đang tuyệt vọng tìm bạn tình. Có lẽ vậy chăng.

Không có ai trong căn cứ cả. Đó là một căn phòng rộng mười hai chiều. Chân dung của Che Guevara, Mao Trạch Đông và cả Trotsky [46] dán đầy trên cánh cửa trượt. Có một cái máy in roneo trên bàn và cả những quyển sách nghiêm túc, một cây guitar rẻ tiền, cái loa và một số bản tin của Mặt trận giải phóng công nhân và sinh viên.

“Trông bẩn thỉu ghê nhỉ?” Adama nói. Hẳn đang nhìn cái chần cẩu bẩn trên sàn nhà, những cái gối và mẫu khăn giấy vương vãi khắp nơi. Luôn có một cái gì đó để làm dưới ánh sáng tối mờ trong những căn nhà Nhật Bản, nhưng chúng ta cũng luôn có cảm giác tồi tệ đối với những căn cứ của bọn cực đoan như thế này. Nếu đã có chần mền, chắc đôi khi chúng cũng ngủ lại đây. Phe cánh chính trị của bọn này còn có mấy em nữ sinh cấp ba nữa – chắc hẳn không phải là mấy em gái của trường Bắc rồi – mà là các em trường Thương mại. Không có gì tởm lợm hơn với cái chần, khăn giấy và mấy em gái trường Thương mại.

Khoảng mười phút sau thì Iwase đến, nhể nhại mồ hôi. Hẳn mang theo ba hộp cà phê sữa. Khi uống, tôi ước gì mình có thêm một ổ bánh mì nhỏ để ăn cùng. Iwase với tay lấy cái guitar và bắt đầu chơi bài Đứa trẻ mồ côi. Từ khi Elvis [47] sinh ra không có đứa trẻ nào trong đất nước này còn muốn chơi guitar nữa. Chúng không còn muốn chơi guitar Hawaii bốn dây và đó là lý do chúng say mê điên đảo âm nhạc Hawaii. Guitar điện trở thành đam mê lớn ở trường phổ thông. Guitar Tesco, đàn âm thanh Guyatone, trống Pearl. Những nhạc cụ của các hãng như Gibson và Fender, Music man, Roland, và Paiste chỉ thấy trên các tạp chí. Khi niềm say mê Ventures [48]

qua đi thì đến thời của Beatles và các ban nhạc phương Đông khác. Mọi người đều muốn có một nửa âm thanh của nhạc cụ hãng Rickenbacker của John Lennon [49]. Và khi nhạc phản chiến và các cuộc biểu tình chống chiến tranh lan rộng thì hãng Yamaha lại đưa ra một kiểu guitar đồng quê mới, và mọi người lại đổ xô đi mua. Chiếc guitar nơi căn cứ của nhóm Chính trị này không phải của Yamaha mà là Yamasa, một cái tên nghe là biết nhà sản xuất âm nhạc rẻ tiền hay tương tự vậy.

Sau khi chơi bài Đứa trẻ mồ côi bằng guitar, Iwase chơi sang bài Khúc ru con Takeda. Có lẽ hẳn chọn những bài hát này không phải vì có đến hai ba hợp âm mà do chúng có âm điệu bi thương, khiến tâm tình của hẳn trở nên u uẩn bởi đời hẳn rất buồn.

“Chắc chúng ta đều học lên đại học sau khi tốt nghiệp chứ nhỉ?”

Vào thời điểm đó, Adama vẫn muốn học y khoa tại Đại học Quốc gia, và hẳn vẫn chưa biết rằng đó là một giấc mơ bất khả. Tôi không nhớ chính xác là mình dự định sẽ làm gì nhưng chắc chắn là tôi không quan tâm lắm. Tôi không phải là loại người dành nhiều thời gian cho việc suy tính tương lai. Không phải tôi hờ hững với điểm số đang tụt dốc không phanh của mình nhưng cũng không đau khổ vì nó. Ý nghĩ là mình sẽ thất bại ám ảnh tôi. Dù cho sự thật là vào năm 1969, thất bại mang lại nhiều niềm vui: một học sinh cấp ba đã xuất bản một quyển sách chối từ hoàn toàn nền giáo dục đại học, những gã hippy Nhật Bản vẽ phụ nữ khóa thân, và luôn có vài em xinh đẹp tham gia biểu tình, diễu hành. Nhưng bạn biết là điều đó không kéo dài mãi. Trong đường đua cuộc đời, đàn ông thành đạt phải có một người phụ nữ. Tôi không nói đến những chuyện cưới xin mà về đàn bà nói chung, nhiều người trong số họ. Nếu một người đàn ông không có một đời sống tình dục bình thường, họ sẽ không thể sống.

“Mày tính học gì vậy, Iwase?” Adama hỏi. Trong lớp, Iwase là một trong những trường hợp vô vọng.

“Tao chẳng biết nữa.” Hẳn nói. “Tao không chắc là mình sẽ vào được đại học. Ken này, mày thì sao?”

“Tao cũng chẳng biết nữa. Có lẽ tao sẽ học Đại học Mỹ thuật, nhưng không, có lẽ tao sẽ học văn chương... mà cũng chẳng biết. Tao chưa quyết định.”

“Mày thật may mắn.” Iwase nói. Hắn đang bập bùng điệu la thứ trên guitar. “Mày có nhiều tài năng. Chẳng Adama thì thông minh. Còn tao chẳng có gì cả.”

Tôi tìm thấy lý do tại sao hắn quá buồn bã mà phải chơi những điệu la thứ vì thế tôi giật lấy cây guitar và bắt đầu chơi điệu son.

“Thôi nào, thoải mái lên đi.” Adama nhẹ nhàng nói sau khi hớp một ngụm cà phê sữa. “Mày thấy John Lennon không? Mày đã đọc trong tạp chí Đời sống âm nhạc đấy nhớ không? Anh ta nói mình chẳng có gì khi còn là một đứa trẻ. Mình không thể biết là mình có tài năng hay không.”

Iwase nhìn xuống sàn nhà và mỉm cười. Như thể niềm bối rối âu sầu đã bị cách nói của Adama xua tan đi. Rồi hắn lắc đầu.

“Tin tao đi, tao biết mình mà. Chẳng có chuyện gì đâu. Mày sẽ luôn là bạn tao chứ? Cả hai chúng mày. Ngay cả sau khi chúng ta ra trường.”

Tôi đã nhận ra điều làm hắn buồn. Hắn thấy mình đang trượt chân dưới thấp còn tôi và Adama thì ngang hàng nhau. Trước khi tôi gặp Iwase, hắn chỉ là người bình thường, là học sinh dưới trung bình, một đứa trẻ đa cảm trong đội bóng có một fan hâm mộ cuồng nhiệt là một trong số các cô gái xấu nhất trường. Và sau khi chúng tôi trở thành bạn bè, hắn bắt đầu đọc thơ Beat ^[50] và nghe Coltrane ^[51], ngưng việc theo đuổi mấy em gái xấu xí và nghỉ chơi đội bóng của trường. Nhưng không phải do tôi thay đổi đời hắn. Tôi chỉ là người giới thiệu cho hắn thơ ca, nhạc jazz, văn hóa Pop art ^[52] và nhiều thứ nữa. Và những thứ đó đã thay đổi đời hắn. Hắn bị tiêm nhiễm vì không gì níu hắn khỏi trượt ngã và bây giờ thì hắn biết nhiều về jazz, Pop art, những rạp phim ngoài luồng và thơ ca nhiều hơn cả tôi. Hắn luôn sát cánh với tôi, tòng phạm trong những việc làm tội lỗi. Nhưng từ khi Adama gia nhập nhóm chúng tôi, hắn nghĩ vai trò của mình trở nên thứ yếu và việc mua cà phê sữa là việc duy nhất hắn giỏi giang.

“Mày sẽ luôn là bạn của tao chứ?” Hãn thật sự cô đơn khi nói ra điều ấy. Đã lâu lắm tôi không thấy hãn như thế này, kể từ năm chúng tôi còn học lớp Mười. Hồi đó chúng tôi học tiếng Nhật cổ với một giáo viên có khuôn mặt dài và hẹp tên Shimizu. Tay này là một kẻ tàn nhẫn độc ác, thường hay dùng thước kẻ gỗ đánh vào đầu chúng tôi khi trả bài kiểm tra: bảy mươi điểm gõ một phút, sáu mươi điểm hai phút, năm mươi điểm ba phút, bốn mươi gõ bốn phút và cứ như thế. Iwase và vài đứa trong lớp luôn bị gõ bốn đến năm cú. Cho đến cuối học kỳ hai, khi trả bài thi, Shimizu nói: “Năm học đã gần kết thúc. Chúng ta sẽ không thể hoàn thành các bài tập nếu tôi cứ bỏ thời gian ra mà gõ đầu các em. Từ giờ trở đi, tôi sẽ không gõ em nào hơn ba phút.” Hầu hết chúng tôi đều vui mừng khi nghe thế, nhưng những học sinh yếu thì bị gõ rất mạnh. Shimizu trả bài thi cho Iwase và nói: “May mắn cho em nhé, Iwase.” Điều đó có nghĩa hãn bị bốn mươi điểm hoặc thấp hơn và chúng tôi đều cười. Iwase cúi đầu và cười gượng gạo nhưng sau khi nhìn thấy vé đơn độc đó của hãn, tôi nhận ra hãn thà bị gõ thước lên đầu còn hơn là chịu sự chế nhạo.

“Ừa, không có Otaki ở đây sao?”

Cái không khí u ám mà Iwase tạo ra đã biến mất khi một giọng nữ cất lên. Hai cô gái mang đồng phục trường Thương mại xuất hiện trên ngưỡng cửa. Hai em này nếu so với Kazuko Matsui thì chỉ là hai con khỉ đột nhưng “có còn hơn không”, có còn hơn không có em nào cả. Hai nàng nhìn Adama rồi cười khúc khích. Adama rất hữu dụng trong những trường hợp như thế này. Các em gái thường cười tình khi thấy một anh chàng đẹp trai. Điều đó làm yếu đi sự phòng vệ của họ.

Và ta có thể nói thế này:

“À, chào. Mình là Yazaki của trường Bắc, đây là Yamada và kia là Iwase. Các em học trường Thương mại phải không? Vào đi. Cái gì trong túi thế? Bánh quy à? Tốt lắm. Mở ra đi. Nay chúng ta đều là đồng chí cả mà phải không?”

Tên của hai nàng là Teiko và Fumiyo – mang vẻ ngay thẳng của những cô nàng công nhân Nhật Bản trước chiến tranh. Tôi thao thao bất tuyệt với

hai nàng về Eldridge Cleaver [53], Daniel Cohn-Bendit [54] và Franz Fanon [55], chỉ ra những điểm tương đồng trong tác phẩm The Prince của Machiavelli [56] và đế chế Nhật Bản thời hậu chiến, rồi tranh cãi xem những hành động của Che Guevara ở Bolivia có phải là đặt nền móng căn bản cho chủ nghĩa vô chính phủ hay không. Tất nhiên, tất cả đều là dối trá. Miệng nhồm nhoàm bánh quy, tôi vừa gõ guitar bài April Come She Will của ban nhạc Simon Garfunkel và thuyết giảng sự thiếu lành mạnh nếu như các cô gái cấp ba cứ lo giữ gìn trinh tiết và tại sao các thầy cô trường Bắc tây chạy Otaki và Narushima vì chỉ số IQ thấp. Tuy vậy, hai cô gái đều thể hiện sự mê cuồng của mình với nhóm Chính trị. Họ lấy chăn mền chiếu gối và thu dọn khăn giấy rồi đi mất. Tôi đã nghe Otaki và Narushima nói rằng gia nhập vào tổ chức của họ sẽ rất dễ dàng được ngủ với gái. Điều đó đúng. Những tình hoàn nhốt nhãi. Tại sao chúng lại không lấy lý do nào nghiêm túc hơn? Điều đó làm tôi tởm lợm. Và niềm ghen tị làm tôi muốn khóc.

Tôi vừa mới giải thích rằng không phải lúc nào cứ xối nước vào hai con chó đang giao hợp là chúng sẽ rời nhau ra. Luôn có ngoại lệ. Và khi hai cô gái đang cười rúc rích thì Narushima, Otaki cùng bảy thằng lâu la xuất hiện. Một trong số chúng là sinh viên đại học và đội mũ sắt. Hai đứa kia là Fuse và Miyachi, quân sự tranh cãi; một thằng nữa là Mizoguchi, suýt nữa bị tổng cổ khỏi trường vì trộm xe đạp. Thằng Matsutabe, chủ nhân của chiếc máy quay phim tám li và hai thằng nữa là sinh viên năm hai đại học.

Narushima nhìn tôi và cười gượng gạo. Chúng đều học chung lớp Mười một với tôi. Chẳng đứa nào học hành cho ra hồn cả. Tôi bắt đầu phun ra tội ác của chủ nghĩa đế quốc – dĩ nhiên là chẳng biết mình nói cái gì nữa. Chúng đều là những học sinh trung bình tệ hại vào thời đó, bắt đầu cam chịu rằng mình chẳng được thông minh cho lắm. Ủy ban chiến đấu thay đổi đời chúng, rằng ngay cả những người không thành đạt cũng có thể trở thành những ngôi sao. Khi chúng lén lút thả truyền đơn của Mặt trận giải phóng công nhân và sinh viên thuộc trường Đại học Nagasaki, tôi cũng chẳng xem đấy là nghiêm trọng và ngay cả bây giờ tôi đều biết chúng cảm thấy dưới cơ, thấp kém hơn tôi. Nhưng những chuyện chăn mền chiếu gối

và khăn giấy cùng với những mẫu hình ngược ngạo mà chúng theo đuổi đã cho chúng thêm chút ít tự tin.

“Cái gì thế này?” Narushima nói. “Cậu đến đây làm gì, Yazaki?”

“Cậu muốn gia nhập với chúng tớ à?” Otaki nói. Khi lần đầu hẳn đưa ra ý tưởng thành lập Ủy ban chiến đấu trường Bắc, tôi đã bảo hẳn là hãy bỏ tôi ra. Tôi đã nhiều lần tự vấn lương tâm và thấy thời điểm chưa chín muồi để làm những chuyện như vậy. Không, đó chỉ là nói láo mà chơi. Thực ra tôi sợ bị thầy cô phạt vì gia nhập nhóm chính trị cực đoan và ngoài ra, tôi nghĩ làm phim là con đường ngắn hơn dẫn đến chặn gổ và khăn giấy. Nhưng bây giờ, trên hết là vì Kazuko Matsui. Con nai Bambi ngơ ngác thích những con người hoạt động cho chính nghĩa.

“Đúng vậy. Tớ muốn tham gia với các cậu.” Otaki và Narushima thoát đầu thì ngạc nhiên, sau đó thì nhảy nhót reo mừng. Chúng bắt tay tôi và giới thiệu tôi với gã đội mũ sắt, nói rằng tôi là một lý thuyết gia siêu hạng đã từng đọc Marx và Lenin từ hồi còn học cấp hai. Mũ sắt nói chỉ lý thuyết thôi thì cũng chẳng hữu dụng gì nhiều và liếc nhìn tôi. Hẳn có vẻ là người ngớ ngẩn. Dù vậy tôi đang đối phó với chín người và tôi cần phải nắm quyền điều khiển trong một cử động nhanh như chớp.

“Được rồi, Otaki, nói cho tớ biết về chiến thuật của cuộc đấu tranh đi.” Tôi nói.

Otaki và Narushima nhìn nhau ngập ngừng. Điều đó cho thấy rõ chúng chẳng có mục tiêu hành động gì trong đầu cả. Thực ra chúng chẳng có trí não để làm bất cứ chuyện gì.

“À, tớ không biết cái mà cậu gọi là chiến thuật nhưng chúng tớ dự định sẽ thành lập một nhóm học tập với mấy người bên Đại học Nagasaki và rải truyền đơn với Hội hòa bình Việt Nam và cố gắng tuyển thêm thành viên mới và...”

“Này”, tôi cắt ngang, “mình dựng hàng rào phong tỏa trường học đi”.

Chưa có trường cấp ba nào ở Kyushu từng bị phong tỏa và cả trường Đại học Nagasaki cũng vậy. Đối với những con người ở thành phố hoang dại vùng Tây Kyushu này, lựu đạn hơi cay và phong tỏa giống như Godard và

Led Zeppelin [57] vậy – chỉ là một giấc mơ huyền hoặc. Mọi người chưa nghĩ đến ý tưởng này.

“Mình quyết định sẽ thực hiện vào 19 tháng Bảy, ngày học cuối trước khi nghỉ hè. Chúng ta sẽ phong tỏa trên mái nhà.”

“Điều đó thật điên rồ.” Mũ sắt nói, “Chúng ta phải ngăn bằng thành lũy chứ”.

“Nghe này. Anh đứng ngoài nhé. Đây là chuyện của trường Bắc, không có sinh viên nào được manh động.”

Matsutabe và lũ nhóc Mười một nhìn tôi, đôi mắt ngời lên một viễn cảnh mới.

“Vấn đề là chúng ta đang nói về một tổ chức có ít hơn mười người. Chúng ta để người ta biết ai là chủ mưu đằng sau và chúng ta sẽ bị đuổi cổ ngay khi chúng ta vừa mới bắt đầu.”

Càng nói tôi càng cảm thấy tự tin.

“Cho đến khi chúng ta kết nạp thêm người mới thì mọi chuyện cần phải giữ bí mật. Chui sâu xuống đất, chúng ta phong tỏa nhưng không chiếm giữ. Đánh chúng rồi rút lui. Chiến thuật du kích đấy.”

Bây giờ tôi đã thực sự hăng máu.

“Một trong những chiến thuật của ta là vẽ, viết lên tường. Chúng ta sẽ phủ đầy các bức tường những khẩu hiệu. Và chúng ta sẽ treo một biểu ngữ lớn trên mái. Chúng ta phải chiếm giữ lối lên cầu thang và đường lên mái để họ không thể tháo biểu ngữ đó xuống. Chúng ta sẽ làm tất cả những chuyện này vào đêm khuya, theo đúng kiểu chiến tranh du kích. Và ngoài ra, chúng ta cần một cái tên khác cho hiệp hội của mình nếu không Otaki và Narushima coi chừng bị tống cổ. Khi chỉ còn lại chúng ta thì không thể làm như thế được nữa. Mình nghĩ là Che có viết cách thực hiện trong tác phẩm Chiến tranh du kích.”

Không ai nói gì. Chỉ Adama mỉm cười và gật đầu. Chỉ duy nhất hẳn biết những điều tôi định làm là vì Lady Jane.

“Với một nhóm nhỏ thế này, việc thi hành sẽ không tốn kém bao nhiêu. Lý do chúng ta thực hiện vào ngày cuối năm học để làm cho người ta gặp khó khăn hơn khi điều tra, và cũng để có tác động mạnh hơn với học sinh. Chúng sẽ đến trường với cảm giác phơi phới vì sắp được nghỉ hè và rồi khi thấy biểu ngữ, chúng sẽ ngã ngửa người ra. Và rồi trong suốt kỳ nghỉ hè, chúng sẽ không có nhiều dịp để gặp và trò chuyện với giáo viên, điều đó làm giảm thiểu khả năng tâm trí chúng bị phản tác dụng nên chúng thậm chí sẽ đọc Marx và nghĩ về chiến tranh Việt Nam. Một trong những khẩu hiệu của chúng ta là “Hãy phá tan Cuộc thi điền kinh quốc gia”. Bởi Cuộc thi điền kinh quốc gia là một lễ nghi phản cách mạng mà chính phủ đặt ra để đưa chúng ta vào khuôn khổ. Và cũng có nhiều cảm giác xấu xa về nó nữa – ví dụ như các em gái thì buồn bởi vì mọi cuộc diễn tập cho lễ khai mạc đã quấy rầy việc học hành để thi tốt nghiệp. Chúng ta sẽ lợi dụng điều đó. Sẽ dễ dàng hơn cho việc mở rộng đấu tranh nếu đề cập đến một vấn đề cụ thể mà người ta đủ quan tâm để đưa cái tôi cá nhân chống lại cộng đồng. Và tự nhiên, chúng ta không quảng cáo kế hoạch này là của mọi học sinh trường Bắc và cũng không nói đây là kế hoạch của người ngoài. Chúng ta nhắm đến việc này để người ta nghĩ có lẽ là một công việc nội bộ. Và đó là tất cả những gì chúng ta sẽ làm.”

Otaki giơ tay phát biểu khi tôi nghỉ lấy hơi.

“Vậy chúng ta sẽ gọi tổ chức của mình là gì nếu không phải là Ủy ban chiến đấu trường Bắc?”

Tôi nói không chút lo lắng, “Mình đã nghĩ ra một cái tên là Vajra. Đó là từ tiếng Phạn để gọi các vị thần đa dâm và cuồng nộ. Được quá chứ hả?”

“Tuyệt vời!” Matsutabe la lên và mọi người vỗ tay. Và đó là cách tôi trở thành thủ lĩnh nhóm Vajra, một phong trào phản kháng mới ở trường Bắc.

CLAUDIA CARDINALE

Một vài ngày sau cuộc thi giữa kỳ mà tôi làm rất tệ hại, tôi cùng Adama và Iwase leo lên đỉnh đồi để tìm quên.

“Ken này”, Iwase nói, “cậu còn nhớ lần đi Hakata vào năm ngoái của chúng mình không?” “Nhớ chứ. Lần mà chúng ta phải ngủ qua đêm trong rạp chiếu phim chứ gì?”

Hắn ta đang nói về dịp nghỉ cuối tuần vào mùa hè năm trước khi tôi và hắn đáp tàu điện đến Hakata để xem mấy bộ phim. Chúng tôi nghe nói họ tổ chức một liên hoan phim Ba Lan đầu đêm.

“Có nhớ quán nhạc jazz mà chúng ta đến không?” “Yeah.”

“Tên của quán đó là gì nhỉ?”

“Cà phê Bờ sông thì phải. Đúng là quán đó nằm trên bờ sông.”

“Mình đang nghĩ có nên kiểm việc làm thêm trong kỳ nghỉ hè này không.”

“Ở quán Bờ sông đấy hả? Tuyệt quá.”

“Đúng vậy. Chủ quán là một tay tử tế nhỉ. Mình đã gửi cho ông ta một lá thư.”

“Thật vậy à?”

Chúng tôi đến Hakata vào trưa ngày thứ Bảy. Đầu tiên chúng tôi ghé Đại học Kyushu để chiêm ngưỡng những mảnh vỡ của chiếc máy bay phản lực đã đâm vào một trong những tòa nhà ở đây, và sau khi đã chén sạch một tô mì, chúng tôi ghé khu chiếu phim. Phía bên phải con đường là một mái vòm đề chữ “phim nghệ thuật” với những sắc màu sáng tươi. Và trang điểm thêm cho mái vòm đó là một bộ ngực phụ nữ đồ sộ, bên trên viết vài hàng

tít lớn như Nỗi lòng thiên sứ, Kẻ trộm bào thai và Những người vợ phồng phao nơi hoang vắng. Tôi dừng lại và nhìn chăm chú. Iwase thấy vậy liền cố gắng lôi kéo tôi sang những Pasazerka, Mẹ Joan của những thiên thần và Kanal. “Khoan khoan, đợi đã Iwase. Đây là phim của một đạo diễn nổi tiếng đấy, nhìn này, phim Ba Lan thì hay đấy nhưng mà họ chưa trình chiếu bộ phim Kim cương và tro bụi mà chúng ta không đủ tiền thuê khách sạn, chúng ta dự tính sẽ coi phim cả đêm và làm thế nào chúng ta có thể ngủ được với những nghĩa quân Ba Lan và những bà xơ quần quai đau đớn suốt cả buổi?” Nhưng Iwase, vốn là người nghiêm túc, cứ khẳng khẳng phản đối và tôi chịu thua. Tôi chịu thua nhưng bảo hẳn là tôi nhất định không xem cái mớ phim về đảng Quốc xã chết tiệt đó và cứ chực chỉ về phía cặp ngực đồ sộ. Buổi chiều ngày kế tiếp, chúng tôi ghé quán cà phê Bờ sông để nghe nhạc jazz. Iwase yêu cầu họ chơi một bản Slow buồn của Coltrane và tôi chọn một bản Bossa Nova của Stan Getz [58]. Giữa bản của Coltrane và Getz, người ta chơi vài bài của Carla Bley [59] do yêu cầu của một nhóm các cô gái tuổi chớm hai mươi đang làm việc tại quầy bán quần áo nữ của một siêu thị địa phương. Những em gái bán hàng nghe Carla Bey – đó là vào cuối thập niên sáu mươi. Và một trong số đó là mẫu người ưa thích của Iwase. Nàng là mẫu điển hình của người bán hàng trong siêu thị tốt nghiệp cao đẳng: chất phác, giản dị, tóc dài, da nâu, cặp mắt hẹp...

Tôi biết Iwase và nàng đã viết thư từ cho nhau. Lý do hẳn ta muốn làm thêm ở đây, theo như tôi đoán là để được gần gũi nàng. Có lần hẳn đã cho tôi xem một bức thư nàng gửi như thế này:

Gửi Hie-bo. Anh khỏe chứ? (Tên thánh của Iwase là Hie-bo). Em đang nghe Booker Little [60] và Eric Dolphy [61] khi viết thư này cho anh. Chắc anh đúng khi nói em là con người yếu đuối. Em biết là mình không quan tâm người ta nghĩ gì, em chỉ tin tưởng vào cảm giác của em thôi. Nhưng khi nghĩ đến những người xung quanh, em lại thấy nản lòng...

Khi tôi hỏi Iwase là nàng đang nói gì vậy, Iwase lặng im rồi nói không biết nhưng rõ ràng tôi nhận thấy có lẽ nàng dính dáng đến một tình yêu bị cấm đoán, một cô gái bán hàng cưới một thằng nhóc, một Yakazu, hay với

cha dượng, hay với chó cưng... Chắc đại khái vậy. Nếu có điều gì mà Iwase trưởng thành hơn tôi thì có lẽ đó là mối quan hệ của hắn với các cô gái. Mỗi khi đề cập đến nàng, hắn mỉm cười hiểu biết và lẩm bẩm: “Nàng là một người phụ nữ thật sự.” Tôi rất ghen tị. Tất cả những gì tôi biết là hắn có thể đến đích trước tôi. Tôi nhớ nàng ngồi đó trong chiếc váy mỏng. Đó là sự thật. Nàng có một vẻ gì đó là “người phụ nữ thật sự”. Không như những con gà móng đỏ phủ đầy nước hoa rẻ tiền lang thang ở các quán bar đầy khách nước ngoài, nàng là một người phụ nữ trẻ bình thường, làm việc trong một thế giới bình thường. Tôi đã hỏi lý do Iwase đến làm ở quán cà phê Bờ sông khi chúng tôi trên đường đến căn cứ trong mưa. “Cậu định đến đó để được gần gũi nàng chứ gì?” Tôi nói. “Vậy ngoài ra còn lý do gì nữa chứ?” Iwase gật đầu và cười – nếu ta có thể gọi âm thanh sồn gáy đó là tiếng cười. Khi Adama và tôi nắm quyền của Ủy ban chiến đấu trường Bắc, Iwase cảm thấy bất an về vị trí của mình, và chắc quen biết em gái này là cách hắn tìm lại mình. Hình ảnh em gái ngọt ngào thơm tho, trần trụi lấp đầy tâm trí tôi. Tôi cảm thấy bực mình và tâm trí tôi muốn la lớn, “Hy vọng nàng sẽ đối xử với mày như thằng đê tiện.” Hàng cây tú cầu ven đường bắt đầu đổi sắc, và Adama không nhận ra điều đó, dùng mũi dù phật ngang qua.

Adama thật tuyệt.

“Quyền lực của sự tưởng tượng”. Đó là khẩu hiệu mà chúng tôi quyết định sơn lên tờ biểu ngữ. Narushima và Otaki muốn vài câu sáo ngữ như “tạo phản hợp lý” nhưng Matsutabe và mấy đứa bạn cùng lớp với số lượng áp đảo đã chọn một trong những khẩu hiệu mà Adama và tôi lấy trong tuyển tập graffiti của cuộc Cách mạng tháng Năm ở Paris – những khẩu hiệu đại khái như là “Từ chối sự hòa hợp được thiết lập trước” và “Dưới mặt đường là sa mạc”.

Thật buồn cười khi nghĩ đến khẩu hiệu của chúng tôi. Tất cả chúng tôi viết nó lên những mảnh giấy nhỏ và đọc to. Ngoài cửa sổ, mưa rơi như những chiếc kim bạc. Tất cả những gì chúng tôi cần là một cái nón rơm, như thế chúng tôi giống như Basho ^[62] và đồ đệ đang viết thơ haiku.

“Ken này”, Iwase bảo, “phong tỏa là một chuyện rồi nhưng còn đại nhạc hội thì sao? Còn bộ phim của chúng ta thì sao?”.

Từ căn cứ trở về nhà, chúng tôi dừng tại quán cà phê Boulevard, nơi người ta chuyên chơi nhạc cổ điển. Iwase uống cà phê. Cà phê là thức uống yêu thích của những học sinh nhà nghèo trong thành phố tỉnh lẻ ngày đó.

“Chúng ta sẽ thực hiện điều đó trong kỳ nghỉ.” “Phải cho chúng mình thời gian để viết kịch bản đã chứ.” Adama nói. Hấn đang uống soda. Mấy anh chàng nhà quê lên tỉnh lẻ ngày đó hay uống thứ này. Hấn hút thật mạnh và hỏi: “Chúng ta sẽ làm loại phim nào đây hả Ken?”.

“Chính xác thì mình vẫn chưa quyết định.”

Tôi uống nước ép cà chua. Mấy tay hippy trẻ tuổi trong thành phố tỉnh lẻ này hay uống nước ép cà chua vào những ngày đó. Tất nhiên đây chỉ là chuyện nói láo mà chơi. Bởi vì nước ép cà chua là thứ nước mới lạ và hầu hết người ta không thích uống nó vì có vị cà chua, hay có thể vì nó không ngọt, hay bởi vì màu sắc của nó làm người ta ngán ngẩm. Tôi bắt mình uống thứ nước này vì một lý do đơn giản là tôi thích người ta chú ý đến mình.

“Hình như mình đã nói với cậu trước đây rồi phải không. Nó sẽ là một bộ phim siêu thực.”

“À, đúng. Cậu đã nói vậy.”

“Vậy còn âm nhạc thì thế nào?” Iwase hỏi. “Đấng cứu thế có được không?”

Vào thời gian đó tôi bắt đầu cố gắng hoàn thiện nghệ thuật chinh phục lòng người. Tôi cho rằng khi ai đó quá ham mê danh vọng, ta có thể làm họ cụt hứng bằng cách nói sang một chủ đề mà họ hoàn toàn không biết gì. Nếu một người biết nhiều về văn chương, ta hãy nói với họ về những tổ chức bí mật. Đối với người biết nhiều về rock, bạn hãy nói về Roy Lichtenstein [\[63\]](#). Đối với người hiểu biết về nghệ thuật đại chúng, bạn hãy nói về Jean Genet và vân vân. Trong thành phố tỉnh lẻ này, nếu bạn làm như thế, bạn sẽ không bao giờ thua cuộc trong các trận tranh cãi tay đôi.

“Liệu nó sẽ mang tính tiền vệ chứ?” Adama hỏi, lấy ra cây bút và quyển sổ. “Cậu có thể cho tớ biết ý tưởng phác thảo của cậu chuyện chứ?”

“Tại sao?”

“À, nếu chúng ta thực hiện trong mùa hè này, chúng ta phải chuẩn bị từ bây giờ đúng không? Trang thiết bị này, đội ngũ làm việc này, đồ dùng sân khấu này...”

Adama đúng là một nhà quản lý sản xuất bẩm sinh. Tôi bị ấn tượng – ấn tượng đủ để tôi nói hết với hắn ta về câu chuyện mà tôi phác thảo.

“Đó sẽ là một sự kết hợp giữa Andalusian Dog [64] và Scorpio Rising [65]... Chúng ta sẽ bắt đầu với cảnh một con mèo đen nằm chết vắt vẻo trên thân cây, rồi chúng ta tưới xăng lên và đốt nó, cả cái cây nữa, khói sẽ lan trùm mặt đất, quay ngược sáng và rồi ruuuuu... ba chiếc xe máy gầm rú băng qua đám khói và rồi...” Tôi chợt nhận ra là sẽ không có chỗ cho Matsui Kazuko trong những phim như thế. Con nai nhỏ Bambi của tôi và cảnh siêu hiện thực không tương dung với nhau được.

“Thôi bỏ qua đi.”

Adama ngược nhìn lên. Nơi quyển sổ tay hắn viết “mèo chết (đen)/ xăng/ ba xe máy”. Rồi hắn hỏi, “Hả?”. “Bỏ đi. Phim như thế lẽ mề lắm. Đợi chút. Đây là cái chúng ta sẽ làm. Chúng ta sẽ thay đổi hoàn toàn cốt truyện.”

Iwase và Adama nhìn nhau.

“Đây này. Cảnh đầu tiên sẽ là một đồng cỏ trên cao nguyên. Sương mù lẫn khuất chân mây. Đâu đó như những đồng cỏ trên núi Aso.”

“Cao nguyên? Vào buổi sáng hả?” Adama cười phá lên. “Làm thế nào mà cậu lại chuyển được từ con mèo đen chết sang một buổi sáng trên cao nguyên?”

“Hình tượng. Chúng mày ạ, hình tượng. Đó là điều quan trọng. Những hình ảnh thuần túy. Chúng mày hiểu mà, đúng không? Được rồi. Cao nguyên. Và rồi máy quay cận cảnh một thằng bé đang thổi sáo.”

“Cái máy quay của thằng Matsutabe không phóng to cận cảnh được.”

“Adama, quên đi. Chúng ta sẽ lo chi tiết sau? Ok. Thằng bé sẽ thổi một bài nhạc. Một giai điệu gì đấy thật đẹp.”

“Daisy Chain ư?”

“Đúng đấy, tuyệt lắm. Bất cứ khi nào cậu có ý tưởng gì như thế, hãy nói ra nhé. Rồi sau đó, một cô gái xuất hiện.”

“Lady Jane.”

“Đúng. Nàng sẽ mặc một bộ đồ trắng. Trắng tinh khiết. Nhưng không phải như áo cưới đâu nhé, mà gần như áo ngủ, đại khái là ta gần như có thể nhìn xuyên qua. Và chúng ta sẽ để nàng cưỡi lên con ngựa trắng.”

“Ngựa hả?” Adama đang viết “sáo/váy trắng (giống váy ngủ, không giống váy cưới)”, ngẩng đầu lên và hỏi: “Ngựa à? Ngựa trắng hả?”

“Ừ.”

“Quên đi. Chúng ta kiếm đâu ra con ngựa trắng bây giờ?”

“Đừng nói chuyện hiện thực ở đây. Hình tượng, phải là hình tượng.”

“Hình tượng với chẳng hình dung. Chúng ta không thể làm phim về những thứ mà ta không có. Cậu sẽ chẳng bao giờ tìm ra một con ngựa trắng – mà ngay cả ngựa thường cũng khó kiếm trong thời buổi này. Ken này, thế một con chó thì sao? Tay gần nhà tớ có một con chó trắng lớn thuộc giống Akita.”

“Chó à?”

“Đúng đấy, nó tên là Whitey. Con chó lớn lắm, có thể chở được một cô gái trên lưng nếu buộc nó phải làm thế.”

“Cậu để cho Matsui Kazuko cưỡi một con chó săn Akita à. Điều đó làm khán giả cười lăn ra đấy. Nghe này, thằng ngốc. Cậu tính biến bộ phim thành hài kịch à?”

“Này, các cậu thôi đi.” Iwase nói và chúng tôi ngay lập tức ngừng tranh cãi. Không phải bởi vì Iwase đã can thiệp mà vì một em gái có đôi mắt bồ câu như Claudia Cardinale ^[66] mặc đồng phục của trường Junwa bước vào. Nàng ngồi kế bên bàn chúng tôi và gọi trà chanh. Trong khi tay bồi bàn ở quán Boulevard chuẩn bị rời bước đi pha trà cho nàng thì tôi yêu cầu hẳn

chơi bài Symphonie Fantastique của Berlioz [67] do Zubin Mehta [68] làm nhạc trưởng. “Lại bắt đầu rồi.” Iwase nói. “Thưa quý ngài lạc quan, Berlioz, Mehta. Đó là sự kết hợp duy nhất mà cậu biết.” “Khốn kiếp!”, tôi nói. “Mình biết cả Four Seasons của Vivaldi [69] nữa chứ bộ.” Và lần này đến lượt Adama nói: “Thôi nào các cậu.” Claudia Cardinale đứng lên với một túi đồ trong tay và biến mất vào phòng vệ sinh. Khi bước ra, nàng trở thành một người khác. Tóc nàng uốn nhẹ vào trong để hợp với khuôn mặt, nàng kẻ mắt và tô son hồng, bộ đồng phục màu trắng và xanh đen được thay bằng bộ váy màu kem, giày bệt thay bằng giày cao gót, và mùi sơn móng tay phảng phất quanh nàng. Chúng tôi nhìn những móng tay sáng bóng của nàng và thở dài luyến tiếc. Nàng nhìn chúng tôi trừng trừng và hỏi: “Cái gì vậy?”; “Không có gì, không có gì.” Chúng tôi thì thầm và lắc đầu yếu ớt. Nàng hút một hơi thuốc cao cấp đang vung vẩy trong tay rồi phà một làn khói xanh vào không khí, trộn lẫn với những giai điệu đầu tiên của bản Symphonie Fantastique. Phớt lờ đi Iwase đang thì thầm “đừng làm thế, đừng làm thế”, tôi bước về phía Claudia và nói: “Em có muốn đóng phim không?”

“Anh nói vậy là sao?”

“À, tụi anh định làm một bộ phim với máy quay phim tám li. Tụi anh muốn em tham gia.”

Claudia cười lớn, để cho chúng tôi thấy miếng kẹo sing gum màu hồng.

“Các anh ở trường Bắc đúng không?” Nàng nói, phớt lờ câu hỏi của tôi. Nàng đề cập đến tên của nhóm du đặng Shirokushi và hỏi tôi có biết hẳn không. “Học trường cấp hai Aimitsu, cao lớn, hay mơ mộng?”

Chúng tôi gật đầu. Nàng mỉm cười và nhờ chúng tôi gửi lời chào đến hẳn. Tôi hỏi tên nàng. Nàng nói là Mie Nagayama. Tôi tiếp tục nói với nàng về bộ phim cho đến khi Iwase đột nhiên đứng dậy và rời đến Adama. Rồi chúng nắm lấy tay áo sơ mi của tôi và kéo tôi ra cửa. Nơi quầy thu ngân, chúng tôi phải bước sang nhường chỗ cho ba tay mặc đồng phục của trường Kỹ thuật bước vào. Chúng trông như những tàu sân bay, với cổ cồn cao và quần ống loe. Chúng trợn mắt nhìn và chúng tôi quay mặt đi để

tránh tia nhìn của chúng. Đó là tên cầm đầu của băng Hardboy khét tiếng cùng với hai tên côn đồ. Chúng ngồi tại bàn của Mie Nagayama. Khi Mie vẫy tay tạm biệt chúng tôi, tên thủ lĩnh quay lại liếc nhìn chúng tôi. Chúng tôi nhanh chóng trả tiền, bước ra ngoài rồi chạy hộc tốc cả trăm mét. “Thì ra Mie Nagayama là thế đó.” Iwase nói rồi thở hỗn hển, khò khè. Hình như nàng ta rất nổi tiếng. Không phải vì nàng là tài sản của tên cầm đầu băng nhóm, Iwase giải thích. Thực ra nàng không thuộc về ai cả nhưng nàng ăn chơi khét tiếng đến độ suýt nữa bị đuổi học. “Được rồi.” Tôi nói, “Quyết định vậy đi. Chúng ta sẽ dùng nàng trong buổi khai mạc đại nhạc hội.” Iwase rầu rĩ báo cho tôi hay là tên thủ lĩnh đó nằm trong câu lạc bộ kiếm đạo và yêu nàng tha thiết. “Hắn sẽ đánh cậu đỡ sống đỡ chết bằng thanh kiếm gỗ cho mà coi. Thôi bỏ đi.”

Adama cười vui vẻ, “Bị đánh đến chết bằng thanh kiếm gỗ à. Đừng đến gặp mình khóc lóc nếu chuyện đó xảy ra.”

Mùa mưa thê lương đã đến hồi chấm dứt. Trong buổi dọn dẹp hồ bơi ở trường, tôi lén đến sau lưng huấn luyện viên dạy bơi đã mãn kinh rồi xô bà ta xuống làn nước bẩn. Ai đó đã mách lẻo chuyện này và Aihara cho tôi mười ba cú tát vào mặt. Trong cuộc thi kiểm tra chất lượng, Adama rớt xuống vị trí thứ tám. Môn hóa năm ngoái hắn đứng đầu nhưng năm nay gần đội số. Tay cố vấn vào trường đại học la hét vào mặt tôi, nói tôi hủy hoại tương lai thằng bé. (Adama điểm thấp và tôi bị la lối um sùm. Tôi chẳng thể nào đoán được chuyện này). Iwase thất tình lần thứ ba trong thời trung học với một em gái đội bóng chày nữ. Về phần Kazuko Matsui, tôi chỉ có thêm một cơ hội nói chuyện với nàng ở hành lang trong trường. Nàng hỏi tôi về Bookends. Tôi lắp bắp là chắc chắn lần tới sẽ mang, sẽ mang lần tới. “Không sao đâu. Kazuko”, Bambi nói với tất cả vẻ dịu dàng của một thiên thần, “lúc nào cũng được mà”. Tôi phải phong tỏa trường học thành công bằng mọi giá, vì Lady Jane Bambi – thiên thần của tôi.

Chúng tôi đang trong tình trạng chuẩn bị tốt mọi chuyện. Chúng tôi sẽ tấn công, như kế hoạch, vào đêm trước lễ bế mạc năm học ngày 19 tháng Bảy. Chúng tôi có sơn và một cuộn vải khâu hiệu. Căn cứ là nơi chủ mưu

mọi hoạt động. Chi phí mua vật liệu phong tỏa hết 9.255 yên. Mỗi chúng tôi đóng 1.000 yên.

“Mọi người nghe đây.”

Tôi rà soát kế hoạch lần cuối cùng.

“Chúng ta sẽ tập hợp lúc nửa đêm, dưới cây anh đào cạnh hồ bơi. Dù làm gì đi nữa, cũng không được đi bằng taxi. Otaki? Cậu đi bộ đến nhé? Ok. Narushima, cậu cũng đi bộ luôn phải không? Fuse, Miyachi các cậu ở lại với Narushima nhé? Tốt. Matsutabe ở trọ nên mình muốn Mizoguchi, Nakamura và Hori nghỉ đêm ở đó. Rời nhà lần lượt nhé, đừng đi cùng nhau. Đừng làm bất cứ điều gì gây chú ý. Và mình chỉ nhắc nhở các cậu thế này: Chúng ta sẽ mang sơn, dây thép, kìm, dây thừng, khẩu hiệu, mang từng thứ một đến chỗ của Matsutabe và Narushima trước đi. Tôi muốn mọi người mặc đồ đen vào đêm đó. Không mang giày da. Chúng ta phải mang theo tất cả những thứ như thùng sơn không, dây thừng dư vân vân... Yamada và mình sẽ gọi cho nhà báo.”

Rồi, dùng sơn đỏ tôi viết lên vải trắng dòng chữ “Quyền lực của sự tưởng tượng”. Nó trông rất tuyệt.

Ba ngày trước khi diễn ra sự kiện lớn đó, Iwase đến phòng học của tôi để nói với tôi và Adama là hãn muốn rút lui. Người hãn đen bóng lên vì những tia nắng mặt trời mùa hè chói chang ở Kyushu, hãn nói với chúng tôi, nước mắt lưng tròng là hãn không thể phong tỏa trường học được. “Xin lỗi Ken, xin lỗi Adama. Tớ sẽ chuẩn bị mọi thứ, tớ vẫn giúp các cậu làm đại nhạc hội, nhưng tớ không ưa cái vụ phong tỏa này...” Lý do chính của những gì hãn nói không phải vì có một động thái chính trị nghiêm trọng đằng sau đó mà những gì chúng tôi định làm lớn chuyện quá. Điều này thực sự làm tôi xuống tinh thần, và tôi đã thú nhận với Adama lúc Iwase đã rời đi. “Có gì khác biệt đâu?”, hãn nói. “Ai quan tâm đến chính trị đâu? Chúng ta làm bởi vì chuyện đó vui. Ken này, chỉ cần vui là được rồi.” Dù vậy, tôi có thể nói rằng hãn cũng cảm thấy như tôi thôi.

Và rồi ngày 19 tháng Bảy đã tới.

QUYỀN LỰC CỦA SỰ TƯỞNG TƯỢNG

Tôi đã rời căn nhà vào lúc mười một giờ đêm, thật không dễ dàng để làm được điều đó. Mẹ tôi, đứa em và ông bà nội đều đã ngủ, nhưng cha tôi thì vẫn còn thức. Ông đang xem chương trình Mười một GIỜ KHUYA. Mỗi tối, kể từ khi chương trình này bắt đầu, cha tôi luôn thức quá giờ đi ngủ.

Nhà của chúng tôi giống như hầu hết những ngôi nhà ở Sasebo, được xây dựng ở bên một ngọn đồi. Chỉ có một số ít nhà nằm trên dải đất hẹp thuộc về quân đội Mỹ và không ít người giàu lên nhờ cung cấp thực phẩm cho lính Mỹ theo cách này hay cách khác.

Vì cha tôi vẫn còn thức, nên việc đi cửa trước là rất nguy hiểm. Ngôi nhà nằm trên một con đường dốc, cửa sau thông ra một cầu thang đá dài và hẹp dẫn đến những con đường lân cận. Phòng tôi nằm ở tầng hai. Đầu tiên tôi phải nói với cha là tôi chuẩn bị đi ngủ. Tôi gõ cửa phòng.

“Ngủ ngon nhé cha yêu.”

Tôi đoán là bạn biết tôi thật sự không thể nói vậy với ông ấy. Thực ra tôi đã nói là: “Cha à, con đi ngủ đây.”

Ông đang vui vẻ ngồi xem những cô gái mặc bikini trong chương trình Mười một GIỜ KHUYA nhưng khi tôi nói thì ông xoay ghế lại và nhìn tôi thật trang nghiêm. “Thật à? Tại sao?” và rồi bắt đầu bài ca con cá về thời học trung học của mình trước chiến tranh, ông đã từng thức học đến bốn giờ sáng. Nhưng khi ông ngừng chốc lát, nhớ ra cảnh đang chiếu trên tivi thì đặng hăng nói: “Ken à, cha không muốn con làm bất cứ điều gì khiến mẹ con phiền lòng.” Trái tim tôi thắt lại. Không lẽ ông ấy đã biết kế hoạch

của tôi rồi sao? Không, không thể nào. Nhưng, tôi nghĩ đến câu nói “cha không muốn con làm bất cứ điều gì khiến mẹ con phiền lòng”. Khốn kiếp thật. Đã đến thời gian thuyết giáo đây mà. Tôi vội quay về phòng của mình, thay đồ và trèo nhẹ nhàng qua chỗ phơi quần áo. Đêm nay trăng tròn. Cần thận để không gây ra tiếng động nào, tôi nhón gót đi trên đôi giày thể thao (thời đó chúng tôi gọi nó là bashu). Từ sân phơi đồ, tôi trườn xuống mái nhà. Ngay trước mặt tôi là một nghĩa trang nhỏ. Một hàng mộ chí lấp lánh dưới ánh trăng cao ngang mái nhà và có vẻ cao hơn vì nằm trên đỉnh dốc. Tôi nhảy xuống nghĩa trang, đúng hơn là nhảy xuống một ngôi mộ. Tôi không biết bạn quan niệm thế nào về tôn giáo nhưng dù sao tôi cũng cảm thấy hơi tội lỗi. Tôi luôn phải sử dụng sự can đảm đặc biệt của mình khi lén lút đi đến quán cà phê hoặc đi xem phim sex hay đến nhà trọ của Adama, và tôi chắc chắn rằng chủ nhân ngôi mộ sẽ nguyên rủa tôi vào một ngày nào đó. Khi tôi còn là một đứa bé, ông nội tôi có người bạn – một ông hói đầu – là tư lệnh hải quân. Ông nội tôi chỉ là đại úy hải quân thôi, vì vậy Lão Hói luôn hống hách làm ra vẻ bề trên ngay cả sau khi chiến tranh đã kết thúc cả thập niên. Lão Hói say xỉn tối ngày nên ông nội tôi cũng nghiện theo luôn. Tôi thích Lão Hói bởi vì ông ấy luôn mang cho tôi một cuốn truyện tranh mỗi khi ông ấy đến. Nhưng Lão Hói có một thói quen xấu là bất cứ khi nào uống rượu, ông ấy cũng đi vào nghĩa trang và đái ở đó. Ông nội tôi ghét điều đó và luôn nói rằng một ngày nào đó ông ta sẽ bị nguyên rủa và chết. Rồi một ngày, tim Lão Hói ngừng đập và ông ta chết thực sự. Tôi cho rằng ông ta bị báo oán. Bởi vậy, mỗi lần trốn nhà đi coi phim sex thâm đêm, tôi đều chấp tay lạy khi nhảy xuống một ngôi mộ nào đó và nói “làm ơn tha thứ cho tôi, tha thứ cho tôi đi mà”. Lần này tôi cũng lạy nhưng có điều khác biệt. Tôi không đi xem phim sex mà đi phong tỏa trường học. Tôi đi làm cách mạng nên chắc âm hồn người chết sẽ bỏ qua cho tôi.

Tất cả mọi người đều tập trung dưới cây anh đào kế bên hồ bơi trước nửa đêm. Chúng tôi chia thành hai đội: một đội vẽ graffiti, một đội chặn cánh cửa dẫn lên mái và treo biểu ngữ. Tôi ở trong đội vẽ graffiti. Adama cũng vậy. Đội kia thì nguy hiểm hơn: sau khi chặn cửa, chúng phải leo xuống

bằng dây thừng. Để tìm ra một gã leo lên mái, tôi khích tướng Narushima, Otaki và tất cả mọi người rằng đó là phần cách mạng nhất của toàn thể quá trình. Adama thì mặc chứng sợ độ cao còn tôi thì không muốn mạo hiểm thân mình để bị thương.

Khi chúng tôi tập hợp thành vòng tròn thì Fuse, một gã đen thui và đầu óc tầm tối, nói: “Chờ chút đã.”

“Có chuyện gì vậy mà? Bọn tao vừa sắp đặt xong mọi thứ.”

Một chút lưỡng lự rồi nụ cười âm thầm hiện trên mặt Fuse.

“A, chỉ là... những dịp may thế này thật hiếm có.” “Dịp may?”

“Mình đã kiểm tra rồi và nó không khóa.” “Cái gì không khóa?”

“Phòng thay đồ của mấy em gái ấy mà. Tại sao chúng ta không dành năm phút để liếc qua bên trong?” Hắn cười khoái trá ra mặt.

Chỉ có một cách phản ứng.

“Mẹ kiếp mà, thằng khốn, chúng ta đứng đây để thực hiện sứ mệnh thiêng liêng còn mà thì muốn nhìn trộm phòng gái thay đồ? Mà có đầu óc không vậy? Nếu ai cũng như mà thì mọi chuyện sẽ thất bại ngay khi nó bắt đầu.”

Nhưng không có ai phản đối gì nữa. Và tất cả chúng tôi đều lập tức đồng ý kế hoạch của Fuse.

Một làn hương ngọt ngào phảng phất lan ra từ trong căn phòng. Không phải nơi nào cũng có mùi hương đó. Khi dò dẫm trong đêm tối, đột nhiên bạn cảm thấy mùi hương không thể lầm lẫn của những cô gái trẻ mơn mơn thanh xuân. Không ai mặc đồ lót mà bơi nên có nghĩa là các cô gái đều khóa thân – đó là điều mà tất cả chúng tôi đều nghĩ. Mọi người lần mò đi bằng cách dùng tay sờ soạng những cái kệ xếp dọc theo tường. Tôi bảo mọi người đừng làm thế vì sẽ để lại dấu tay, nhưng khi Matsutabe tìm thấy một cái quần xi líp ở góc một cái kệ thì tất cả cuồn điên lên và đua nhau tìm kiếm những vật dụng khác bị bỏ quên.

Tôi điên người lên vì cả lũ không đeo găng tay theo luật của tôi, vì thế tôi đã bàn bạc với Adama.

“Chúng ta sẽ làm gì với những dấu vân tay? Tất cả chúng đều nằm trên những cái kệ đó.”

“Yên tâm đi. Bọn cấm không lưu dấu vân tay trong hồ sơ nếu ta chưa có tiền án đúng không?” Adama vẫn giữ vững bình tĩnh giữa lúc hỗn loạn ghê gớm thế này. “Cậu nghĩ là họ sẽ lấy dấu vân tay trong phòng thay đồ nữ rồi kiểm tra cả trường ư? Không đời nào. Đây có phải là vụ mưu sát đâu?”

“Ken-san...” Nakamura, một đứa lớp Mười một bước đến giữa chúng tôi. “Tớ rất xin lỗi”, hắn nói lí nhí, “tớ đã lỡ làm...”, dường như nước mắt hắn sắp ứa ra.

“Lỡ làm?” Adama lặp lại, “VẬY là sao chứ?”. “Vân tay của mình. Mình đã quên đeo găng tay, và dấu tay của mình in đầy trên những chiếc kệ.”

“Đừng lo lắng. Cấm sẽ không chỗ mũi điều tra vào những nơi như thế này đâu. Mà cho dù có làm vậy thì họ cũng không thể biết những dấu vân tay này là của ai.”

“Người ta sẽ biết dấu tay mình. Năm lớp Sáu chúng ta đã làm muối đúng không? Thí nghiệm khoa học ấy. Mình đã làm dính nước xút ăn da lên những ngón tay và vân tay của mình biến mất. Anh trai mình nói có lẽ sẽ không có ai khác ở Nhật Bản có bàn tay giống mình đâu. Anh mình nói, mình nên tham gia show truyền hình NÓI LÊN SỰ THẬT. Hầu hết mọi người trong lớp mình đều biết điều đó. Họ gọi mình là ‘Người không vân tay’. Vì vậy, mình biết phải đeo găng tay tối nay, nhưng khi chạm vào cái quần xi líp mà Matsutabe tìm thấy, mình đã quên đi tất cả, bây giờ mình phải làm sao đây?”

Chúng tôi với lấy tay hắn và sờ thử xem. Đúng thật, những đầu ngón tay trơn láng như vết sẹo.

“Quả là sừng sốt.”

Cuối cùng chúng tôi cũng ngưng cười và Adama cố thuyết phục hắn là không có gì phải lo lắng cả.

Tôi cũng đang trôi vào cơn mộng tưởng khi hình dung cảnh Kazuko Matsui thay đồ nơi đây thì thằng nhóc dân đảng Fuse tìm thấy cái ví. Hắn thông báo cho mọi người biết rồi dùng đèn pin chiếu vào cái ví và vẩy vẩy.

“Ôi thằng khốn!” Tôi hét lên và ngay cả gã Adama sành sỏi cũng phải kêu cục cục trong cổ họng. Cái ví là rắc rối lớn đây. Nếu ai mất vật gì đương nhiên họ sẽ phải trình báo và rất có thể người ta đến tìm kiếm ở phòng thay đồ. Mọi người sẽ biết là chúng tôi đã để lại vài manh mối nơi đây như một vài mảnh giấy, dấu chân, tóc. Tôi nói với Fuse là hãy đặt nó về chỗ cũ đi nhưng hắn ta đã há hốc miệng nhìn tôi với vẻ mặt đại khờ và nói hắn đã quên mất nó nằm ở cái kệ nào rồi.

Otaki và Narushima nói cần gì phải lo, quăng nó đi là được chứ gì và Nakamura “Người không vận tay” đề nghị rằng chỉ cần tìm ra chủ nhân chiếc ví rồi gửi trả lại nơi ngăn đựng đồ của nàng ta là được chứ gì. Chúng tôi quyết định nhìn vào bên trong. Đó là cái ví bình thường của một cô gái, bằng nhựa, với tấm hình Snoopy ở phía trên. Bên trong ví có hai tờ 1.000 yên, một tờ 500 yên và một vé đi xe bus tháng. Lũ chúng tôi đọc tên trên tấm vé và bật cười: chủ nhân của nó chính là cô huấn luyện viên bơi lội đã mãn kinh mà tôi đẩy xuống hồ bơi hai tuần trước. Cô nàng là phụ nữ chưa chồng có búi tóc nhỏ lò xo và lưỡng quyền nhô cao. Tên âu yếm mà chúng tôi thường gọi là Fumi-chan. Bên trong cái ví còn có ít tiền xu, một cái cúc áo, một cái danh thiếp, một cái cuống vé xem phim, và một bức ảnh. Bức ảnh đen trắng chụp hình Fumi-chan khi còn trẻ đứng kế bên một người đàn ông với khuôn mặt như quả dưa chuột trong một bộ đồng phục hải quân oai vệ. Tất cả chúng tôi thở dài. Còn gì có thể thảm hơn một nàng góa phụ già nua lần thân dạy bơi với 2.500 yên trong ví? “Hãy trả nó về chỗ cũ thôi.” Adama nói và mọi người đều gật đầu đồng ý.

“Phá tan ngày hội thể thao quốc gia”

Tôi viết dòng này lên một bên cột cổng trước trường học bằng sơn xanh, tô đậm để hàng chữ in sâu vào mặt đá lởm chởm. Bên cột kia, Adama viết:

“Chiến đấu và chiến thắng”, tôi nói với hắn là đừng có dùng những khẩu hiệu cũ rích như vậy, nhưng Adama, điềm tĩnh như thường ngày, nói rằng đó là sự nguy trang tốt, vì điều đó sẽ làm cho việc tìm ra thủ phạm khó khăn hơn.

Chúng tôi đã cấm sử dụng đèn pin trong sân trường. Ở sân có một luống hoa được chăm sóc cẩn thận và ở trước nó là tòa nhà chính hình chữ V, hiện ra lù lù như một hình tam giác tối dưới ánh trăng. Chỉ nhìn thấy tòa nhà thôi tôi đã thấy ớn ớn. Trên cửa sổ phòng giáo viên tôi viết “Những con chó đũa của cấu trúc quyền lực” bằng sơn màu xanh, riêng chữ “những con chó” viết bằng màu đỏ. Không có đám mây nào trên nền trời nhưng tôi vẫn cảm thấy oi bức và mồ hôi túa ra trong cái áo thun dày. “Hãy chiến đấu với các chiến hữu”, tôi bôi lấm lem dòng chữ đó trên bức tường của thư viện. Nakamura đến và thì thầm rằng đội leo mái nhà đã vào trường qua lối thoát khẩn cấp kế bên sân tập thể dục. “Tuyệt, vào trong thôi!”, tôi nói.

Ngay khi vào trong trường, tôi đứng lại kiểm tra xem có để lại những chứng cứ nào phía sau không: tôi đã để rơi vài giọt mồ hôi ở trên sàn bê tông và đợi chúng khô đi tôi mới di chuyển xuống một hành lang dài dẫn đến phòng học khoa học của học sinh lớp Mười hai. Đội vẽ graffiti bao gồm Adama, Nakamura và tôi. “Suốt cuộc đời mình, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ bị căng thẳng như thế này lần nào nữa.” Nakamura lấp bắp nói qua đôi môi run run. “Câm miệng lại đi thằng khốn.” Adama rít lên. Mặc dù mồ hôi đầm đìa, môi tôi vẫn khô rang và cổ họng thì đắng ngắt. Chúng tôi đi ngang qua phòng giáo viên, phòng hành chính và phòng của hiệu trưởng để ra cổng trước. Hầu như bọn học sinh trong trường đều đi qua cửa này mỗi ngày. Để gây ấn tượng mạnh hơn, tôi phun chữ “Giết” bằng sơn đỏ lên bức tường. Nakamura thở hổn hển và hỏi rằng như thế liệu có quá đà không? Adama rít lên một lần nữa và chỉ về phía bên phải cánh cổng. Đó là phòng bảo vệ. Ở đó có hai người bảo vệ, một trẻ một già. Nhưng không thấy bật đèn, chắc họ vừa xem chương trình Mười một GIỜ KHUYA và đã ngủ. Trên nền đất ngay phía trước cổng chính tôi viết nguệch ngoạc mấy chữ: “Lũ đầu óc bã đậu. Mẹ kiếp nền giáo dục phổ thông!” Nakamura bắt đầu run rẩy như con nghiện đang cai thuốc. Hắn ngồi chồm hổm bên một cái cột, chẳng tham gia làm gì cả. “Không ổn rồi.” Adama thì thầm với tôi. Hắn cũng đang lo lắng và liếm môi không ngừng. Tòa nhà hoàn toàn yên lặng, chỉ ánh trăng chiếu soi vào cửa sổ như thể ta đang ở một hành tinh xa

lạ. Cái sự thật rằng nơi đây tụ hợp những đám đông huyền ảo mỗi ngày càng làm cho chúng tôi thêm căng thẳng. Chúng tôi dìu Nakamura đến cửa phòng hiệu trưởng. Cách xa phòng bảo vệ để tránh sự căng thẳng, nhưng giờ đây Nakamura mắc chứng thờ gập. “Khốn kiếp thật”, tôi nói. “Trở lại hồ bơi ngay.” Nakamura lắc đầu. “Cậu không hiểu đâu... Mình... mình...” và mồ hôi túa đầy mặt hần. “Cái gì, vậy là sao?” Nakamura lắc đầu một lần nữa. Adama xốc vai hần lên. “Nói mình biết đi. Cả Ken và mình đều cũng đang sợ mà. Không có gì phải xấu hổ cả. Nói đi, cái gì vậy?”

“Mình phải đi ỉa.” Chẳng công bằng chút nào: tại sao hần đại tiện mà chúng tôi lại đau bụng? Tôi lăn lộn dưới sàn, cố gắng để khỏi bật cười, với bàn tay phải che miệng và tay trái ôm bụng, kiềm chế cơn nắc. Adama cũng làm vậy. Cần phải cười trong lúc căng thẳng, nhưng không gì khó khăn bằng việc phải nhịn cười khi bạn không thể. Tất cả những gì chúng tôi làm là lẩm bẩm “đi ỉa” và tiếng cười gậy can đảm cho chúng tôi bật ra ngoài cổ họng. Tôi nhắm mắt và cố gắng nhớ lại điều buồn bã nhất đã xảy ra với tôi: vào ngày đầu năm mới, khi cha mẹ tôi không mua cho tôi mẫu xe tăng Patton mới nhất mà tôi thích; thời gian cha tôi gặp rắc rối và mẹ tôi bỏ nhà đi ba ngày; em gái nhỏ của tôi phải nhập viện vì hen suyễn; con chim bồ câu không quay về khi tôi thả nó đi; khi tôi làm rơi cái ví tiền ở một lễ hội của địa phương; một trận chung kết bóng đá cấp hai phải giải quyết bằng đá luân lưu mà đội của chúng tôi đã thua. Nhưng không điều gì có hiệu quả. Adama giơ hai tay che miệng và thở khò khè. Tôi chợt nhận ra rằng việc kiểm soát tiếng cười thật khó khăn biết bao. Tôi hình dung một cảnh mộng về Kazuko Matsui trong tâm thức: đôi tay ngà ngọc, đôi mắt nai Bambi ngỡ ngác, mảnh mai thơ dại, đường cong tuyệt mỹ của gáy và cổ nàng. Cơn cười cuối cùng đã ngưng. Đây là sức mạnh của giai nhân: dập tắt nụ cười của đấng mày râu làm họ trở nên nghiêm trang và điềm đạm. Sau một lúc, Adama cũng đứng lên, người đẫm mồ hôi. Sau này hần nói với tôi là lúc đó hần đã hình dung ra cảnh một xác chết cháy thành than mà hần đã nhìn thấy một lần sau vụ sập hầm mỏ. Việc bị bắt buộc nhớ lại cảnh ghê gớm đó khiến Adama nổi giận. Hần cốc một cái lên đầu Nakamura.

“Thằng khốn. Tao nghĩ mình sẽ bị mất trí thôi.” Tôi nói và nhẹ nhàng mở cửa phòng hiệu trưởng. “Này Nakamura.”

“Cái gì vậy?”

“Mày có bị ia cháy không đấy?” “Tao chẳng biết nữa.”

“Mày có thể làm ngay bây giờ không?” “Tao sắp vãi rồi đây.”

“Vậy hãy làm một bãi ngay chỗ đó đi.”

“Hả?” Hắn tròn mắt, quai hàm như sắp rơi ra. Tôi đang chỉ vào cái bàn hiệu trưởng. “Tao không thể đâu.”

“Mày nói vậy là sao, không thể làm à? Đó là hình phạt của mày về việc đã làm tụi tao cười sặc sụa, xém chút nữa bị bắt. Nếu chúng ta là quân du kích thực sự, mày sẽ bị giết ngay bây giờ và ở ngay đây.”

Nakamura sắp khóc, nhưng chúng tôi đã không để hắn thoát hiểm được. Trong ánh trăng mờ nhạt, hắn leo lên bàn.

“Chúng mày đừng nhìn nhé.” Hắn nói với vẻ đáng thương rồi tụt quần xuống.

“Nếu mày thấy có thể phát ra tiếng lớn thì dừng lại ngay nhé.” Adama thì thầm và bịt mũi.

“Dừng lại ư? Một khi đã ra, sao tao có thể dừng lại được.”

“Mày muốn bị đuổi ra khỏi trường hả?”

“Tao không thể làm chuyện này trong nhà vệ sinh hả?”

“Không được.”

Cái mông trắng của Nakamura sáng lên dưới ánh trăng.

“Tao căng thẳng quá. Nó không ra được.” “Rặn đi.” Adama nói và chuyện đã thành.

Cùng với tiếng nước nở, Nakamura đánh một cú rắm khủng khiếp. Nó nghe tựa như một cái kèn bị bể. Adama chạy ra xa và thì thầm: “Bình tĩnh, bịt đít của cậu bằng cái gì đó đi.”

“Quá trễ rồi.” Nakamura nói.

Những âm thanh lạ thường dường như kéo dài mãi mãi. Tôi nghe có tiếng ngỗng kêu khắp nơi rồi tôi nhìn xuống phòng bảo vệ. Nếu chúng tôi

bị đuổi khỏi trường chỉ vì một cái rắm, chúng tôi sẽ làm trò cười cho cả trường nhưng bảo vệ đường như vẫn đang ngủ. Nakamura chùi đất bằng tờ Tin tức hằng tháng của Liên hiệp Hiệu trưởng các trường trung học ở Nagasaki và mỉm cười ngượng ngùng.

Đội kia đã gần hoàn thành việc phong tỏa cánh cửa dẫn lên mái với dây thừng, bàn và những cái ghế. Otaki nói với chúng tôi với vẻ đăm chiêu rằng thậm chí nó có thể tốt hơn nếu hăn có que hàn.

Narushima và Matsutabe để một chân trên mái nhà, sau khi làm chắc chắn cái cửa từ phía ngoài bằng sợi dây, chúng phải trượt dây xuống cửa sổ ở tầng ba. Tất cả chúng tôi quan sát chúng từ cái sân trước. Narushima đã từng tham gia câu lạc bộ leo núi vì thế không có gì phải lo lắng về hăn cả.

“Chúng ta sẽ làm gì nếu Matsutabe ngã?” Otaki nói. “Chúng ta nên quyết định ngay bây giờ.”

“Chúng ta sẽ gọi điện cho cảnh sát và chạy.” Tất nhiên, Adama là người nêu lên quyết định này. “Này, nếu chúng ta cố gắng giúp hăn thì chúng ta sẽ bị bắt hết.”

Matsutabe không như Narushima, đã đu đưa và ở phía trước sợi dây thừng. Fuse nói sẽ không ngạc nhiên nếu hăn vãi đá ra quần. Tôi nói với họ về cuộc cách mạng chất thải của Nakamura và tất cả cười phá lên.

Matsutabe dù sao cũng hoàn thành sứ mệnh an toàn. Biểu ngữ đã được treo lên mái.

“Quyền lực của sự tưởng tượng”

Tất cả chúng tôi lặng yên và nhìn chăm chăm vào đó.

NẾU EM LÀ NGƯỜI TÌNH ^[70]

Vào lúc sáu giờ sáng, Adama và tôi gọi tất cả bảy cuộc điện thoại đến các tờ báo địa phương như Asahi, Mainichi, và Yomiuri, văn phòng chính của tờ báo Tin tức miền Tây Nhật Bản, Bưu trạm Nagasaki, đài dự báo thời tiết NHK Sasebo và NBC Nagasaki.

Mục đích của những cuộc gọi là để phát đi một thông cáo sau:

“Trước bình minh hôm nay, những thành viên của Vajra, tổ chức cấp tiến mà chúng tôi tham gia, đã thực hiện thành công nhiệm vụ phong tỏa một trong những thành trì của hệ thống bộ máy đầu não tuyên truyền, trường trung học phía Bắc Sasebo.”

Đó là cái mà chúng tôi dự định nói nhưng vì là lần đầu tiên thực hiện chuyện này, nên chúng tôi nói thành: “Ừm, nghe này, hình như có ai đó đang phong tỏa trường Bắc Sasebo phải không?”

Dù vậy thì cũng không sao. Nhờ vào thông báo này mà các phương tiện truyền thông khám phá ra chiến lũy và những bức graffiti trước những người bảo vệ, các giáo viên, các sinh viên, và những người sống xung quanh trường.

NHK và NBC tường thuật lúc bảy giờ sáng trên mục Tin tức địa phương.

Quá căng thẳng và phấn khích, tôi không thể ngủ được. Khi tôi nằm trên giường kiểm tra đi kiểm tra lại cả trăm lần để chắc chắn rằng không có bất kỳ vết sơn bẩn nào trên người thì cha tôi sau khi xem tin tức thời sự bước vào phòng. Mặt ông hiện rõ sự khiếp sợ.

“Ken-bo này.” Cha tôi nói, dùng biệt danh của tôi khi còn nhỏ. Cha mẹ đã gọi tôi bằng cái tên Ken từ năm cuối tiểu học, nhưng bất cứ khi nào mỗi

quan hệ giữa chúng tôi trở nên căng thẳng họ đều gọi tôi là Ken-bo. Có lẽ đó là cách thức bản năng để chỉ ra cha mẹ tôi đã đánh mất những ngày tháng tươi đẹp trước đây khi tôi còn nhỏ. Dù sao đi nữa, ngay khi tôi vừa biết được tin tức vụ phong tỏa trên tivi thì cha tôi đã gọi tôi.

“Ken-bo, hãy nhìn vào mắt cha.” Ông ấy nói. Cha tôi là một giáo viên dạy nghệ thuật trong suốt hai mươi năm. Ông cau mày và nhìn chăm chú vào tôi, cha dư khả năng để nhận biết nếu con mình nói dối. Tôi nhìn lại ông với vẻ mặt tỉnh rụi và sự kích động mãnh liệt hiện rõ trên mặt tôi nhưng hình như cha cho rằng tôi vô tội. Ngay cả một giáo viên kỳ cựu cũng có thể bị con mình lừa. Sự thật là những hành động cực đoan của con giáo viên được quy về sự giáo dục nghiêm khắc của họ nhưng đằng sau sự nghiêm khắc ấy là khuynh hướng làm hư chúng. Dạy học là một nghề kỳ lạ. Nó cũng giống như một sĩ quan dân quân tự vệ hoặc là một cảnh sát. Mặc dù hầu hết những người làm nghề đó đều là những kẻ ngớ ngẩn, nhếch nhác nhưng công chúng nói chung – hay ít nhất trong tình này – đều đối xử với họ với một lòng tôn kính. Điều đó không phải do họ làm nên mà là tàn dư của những năm tiền chiến, khi mà sự kính trọng là phần thưởng của dân chúng dành cho sự đóng góp của họ với chủ nghĩa phát xít. Khi còn là một giáo viên, cha tôi luôn luôn sử dụng những hình phạt thể xác. Ông không những đánh học sinh mà còn đánh cả hiệu trưởng trường và cả chủ tịch hội phụ huynh học sinh. Dù vậy, chưa bao giờ cha đánh tôi. Có một lần tôi hỏi tại sao và cha trả lời rằng con mình rất đáng yêu nên ông không thể đánh chúng. Cha tôi là một ông già lương thiện.

“Được rồi”, cha tôi nói, “con đã không làm chuyện đó đúng không?”

Tôi dụi mắt, giả vờ như đang ngái ngủ. “Cha đang nói về cái gì vậy?”

“Ai đó đã phong tỏa trường Bắc.”

Tôi mở to mắt và nhảy ra khỏi giường. Tôi xỏ chân vào quần trong ba giây, mặc áo trong bốn giây, và đi đôi vớ hai giây. Thấy tôi vỗ tay đen đét cha tôi dường như càng thêm tin là con mình vô tội. Tôi lao xuống cầu thang và ra cửa, gọi vánh với mẹ tôi rằng tôi không ăn sáng và chạy hết tốc lực khoảng 100 mét, rồi đi chậm lại thơ thẩn.

Khi tôi đến chân dốc trước trường, tôi có thể nhìn thấy biểu ngữ:

“Quyền lực của sự tưởng tượng”

Thật là một quang cảnh kích động. Chúng tôi đã thay đổi cơ đồ thiên hạ bằng chính sức mình.

Tôi trèo lên dốc với con tim hứng khởi. Thầy giáo dạy lý với khoảng một tá học sinh tụ tập ở cổng trước, cố gắng lau những hình vẽ trên tường. Mùi sơn vẫn còn vương trong không khí. Tôi thấy kinh tởm những đứa học sinh đang nôn nóng muốn mọi chuyện trở lại bình thường. Ai đó ở đài phát thanh đang phỏng vấn chúng:

“Bạn nghĩ ai đã làm điều này?”

“Đó không thể là bất kỳ ai ở đây. Học sinh trường Bắc không thể làm chuyện như vậy được.” Một em gái vớ vẩn với sơn xanh đầy tay nói. Giọng nói của nàng ta nghèn nghẹn vì nước mắt.

Khi tôi vào đến lớp học, Adama cười với tôi và nháy mắt, và khi không ai nhìn thấy, chúng tôi bắt tay nhau.

Đã tám rưỡi mà các lớp học vẫn chưa bắt đầu. Nhà trường đã thông báo qua loa rằng học sinh hãy đợi trong lớp học nhưng cả trường đang trong sự hoảng loạn.

Trực thăng bay trên đầu. Một đội học sinh rác rưởi đang giúp giáo viên thể dục tháo dỡ những thứ trên nóc nhà. Một nhóm rác rưởi khác – phó chủ tịch hội học sinh – đang cố dùng miếng giẻ sũng nước để xóa đi chữ “Giết” màu đỏ mà tôi đã sơn ở ngay cổng trường. Ông ta quỳ xuống khóc khi chùi những vết sơn. Khi phát hiện ra tôi, ông ta lao đến. Mắt đỏ hoe. Ông ta chụp lấy cổ áo tôi với đôi tay đang cầm miếng giẻ rách.

“Yazaki, đó không phải là em chứ, phải không? Em không làm điều đó, không phải là một trong bọn chúng phải không? Thầy không thể tin bất cứ học sinh trường Bắc nào lại có thể làm điều này với chính ngôi trường của mình. Hãy nói với thầy là em không làm điều đó đi, mẹ kiếp, nói đi chứ.”

Miếng giẻ rách ông ta cầm đã lạnh, và tôi chẳng thích nó ấn vào cổ tôi chút nào. Tôi tính đấm cho ông ta một quả, nhưng sợ gây sự chú ý vì thế tôi trợn mắt lên, nhe răng ra – hàm răng của thằng bé mới mười bảy tuổi mà đã

xám xịt – rồi hét “Buông tôi ra!”. Tôi không thể ngờ ông ta lại iu xiu đến thế. Vài kẻ vẽ bậy bạ lên tường trường học vậy mà cũng bù lu bù loa lên? Vậy đó là gì? Một ngôi đền thiêng à? Dù vậy loại người này rất nguy hiểm. Rất ngây thơ. Những kẻ như vậy là những kẻ sát nhân, tra tấn và cưỡng hiếp ở Hàn Quốc và Trung Quốc. Loại người như vậy kêu khóc vì bức tường vẽ graffiti, nhưng lại xem như chẳng có chuyện gì nếu bạn gái cùng lớp họ lăng nhăng với thủy thủ ngay khi tốt nghiệp phổ thông.

“Ken, nhượng bộ đi.”

Adama đã nhìn thấy cuộc cãi nhau của tôi với lão phó chủ tịch hội học sinh.

“Không, đời nào. Nhưng rõ ràng lão khốn đó trên cơ mình.”

“Đúng vậy. Thật ngạc nhiên là lão ấy lại quỳ xuống sàn nhà chùi rửa như vậy. Hạng người đó mà cũng để tay dính nước kia đấy.”

“Mình biết. Làm sao người ta lại quá căng thẳng vậy nhỉ? Mình nhượng bộ chỉ bởi vì lão ta quá lấn lướt thôi.”

“Đối với cậu đây không phải là cuộc chiến.” “Vậy là thế nào? Mình đang tự hỏi đây.”

“Có lẽ, bởi vì đây không phải là trận chiến đẹp.” “Cậu nói vậy là sao?”

“Động cơ của chúng ta không trong sáng.” “Động cơ à? Về việc phong tỏa trường học ư?” “Nó không như việc chúng ta sẽ chết nếu không giành chiến thắng.”

“Cậu biết gì về cái chết hả Adama? Cậu có biết bao nhiêu người Việt Nam đang chết mỗi ngày không?”

Bất cứ khi nào tôi bắt đầu nói những lời sáo rỗng như vậy thì tự nhiên tôi nói giọng chuẩn Nhật Bản. Không hiểu sao cái tổ chức vớ vẩn Ủy ban hòa bình Việt Nam hễ cứ diễn thuyết là tôi thấy buồn cười.

“Việt Nam? Đúng.”

“Cái đồ chết tiệt như hăn đã từng phát điên lên ở Nam Kinh, Thượng Hải và những nơi như thế mà.”

“Nam Kinh à, đúng vậy đấy. Nhưng nghe này, mày không cảm thấy đôi chút kỳ lạ khi cả lũ ra ngoài dọn dẹp lau chùi thế này à?”

“Tất nhiên là như thế. Tao không biết là có nhiều kẻ lại ủng hộ cái hệ thống chết tiệt này.”

“Đó không phải là điều tao muốn nói.” “Ồ?”

“Ý tao là dường như chúng ta đã tạo dịp cho bọn chúng nó thể hiện sự hăng hái.”

Có một vẻ buồn nản khi Adama nói điều này. Hãn luôn như vậy. Hãn nói như thể chúng tôi đã làm chuyện vô ích. Nhưng Adama thật sự biết cách thuyết phục.

Một đám đông học sinh đứng ngoài sân trường trong ánh nắng tháng Bảy, đang khó nhọc lau chùi bức vẽ graffiti khỏi cửa sổ của phòng giáo viên và bức tường của thư viện. Có lẽ Adama đã đúng: không phải chỉ có những đứa học sinh xuất sắc cầm giẻ lau mà còn có cả những đứa ngu ngốc nhất nữa – những đứa biết khả năng thấp kém của mình và tự ti đến mức muốn tự sát.

Nakamura đang đứng bên ngoài phòng của hiệu trưởng, trông nhợt nhạt như một con ma. Hãn cũng đang cầm một cái giẻ. Khi hãn nhìn thấy Adama và tôi, hãn nở một nụ cười nhỏ xíu trên môi.

“Cậu đang làm quái gì với cái thứ trên tay vậy?” Adama hỏi.

Nakamura liếm môi căng thẳng.

“Tớ nghĩ ngồi yên một chỗ là chẳng thông minh chút nào. Điều đó sẽ gây nghi ngờ. Hãy nhớ mình là kẻ KHÔNG CÓ VÂN TAY. Nhưng dù sao, Ken-san, lạ thật đấy nhỉ.”

“Gì cơ?”

Đột nhiên Adama chộp lấy tay áo tôi, kéo tôi ngồi xuống và giả vờ lau sàn nhà. Nakamura và tôi nhanh chóng làm theo. Đi dọc theo hành lang về phía chúng tôi là người cố vấn, hai người bảo vệ, phó hiệu trưởng, một cảnh sát mặc đồng phục, và một người đàn ông khác trông giống như thám tử chìm. Tôi liếc nhìn viên cảnh sát và rùng mình. Tại sao những tên cớm

lại rung và lắc nhiều như vậy khi chúng đi? Ông ta mang đôi giày nặng nề có dây buộc và nó gây ra nhiều tiếng ồn. Khi đôi dép của tay cố vẫn dừng lại ngay trước mặt tôi, tôi nghĩ trái tim mình sẽ nổ tung. Màn lắc và rung của mấy tên cớm cũng chấm dứt theo.

“Này các em.” Tay cố vẫn nói.

Tôi nhìn ông ta, cảm giác như thể tất cả hơi thở đã thoát ra khỏi mình.

“Các em sẽ chẳng bao giờ chùi sạch sơn nếu cứ lau sàn theo kiểu đó. Thầy sẽ mời mấy chuyên gia đến để tẩy rửa. Thầy hiểu cảm giác của các em nhưng thầy muốn các em trở lại lớp học. Giờ học sẽ bắt đầu sớm thôi và chúng ta sẽ tổ chức lễ bế mạc năm học theo đúng kế hoạch. Đi nào các em.”

Tôi sợ đến phát điên. Tôi hình dung cảnh tượng chúng tôi bị bắt giữ và bị treo cổ ngay tại đây. Nhưng tôi cảm thấy khá hơn khi nhìn thấy sự căng thẳng trên khuôn mặt và nếp nhăn hằn sâu giữa đôi lông mày của viên quản lý. Đây chính là gã đã bắt tôi trong một quán cà phê nhạc jazz khi tôi đang nghe Antonio Carlos Jobim [71]. Hắn giật lấy ly Coca của tôi, tát tôi cả chục phát và phạt tôi bốn ngày không được đến trường. Vậy mà cái gã khốn kiếp này lại hay thuyết giảng về luật, những hành vi vi phạm pháp luật và còn trích dẫn Khổng Tử trong những bài diễn văn vào các dịp lễ lớn của trường. Hắn ta là một gã cao kều với mái tóc bạc, và cũng đã viết một vài cuốn sách về luật hình sự trong thế giới cổ xưa. Và cách hắn giải quyết những vấn đề như thế cũng đúng trong thực tế. Hắn luôn giữ bình tĩnh, chỉ giương đôi mắt lạnh lùng và nói: “Mày là đồ rác rưởi, chúng tao không có đủ thời gian để đào tạo chúng mày trở thành tử tế được đâu, vì vậy tại sao chúng mày không biến mất hoặc tìm một trường khác nếu chúng mày không thích ở đây?” Và thẳng khốn này đang lê bước đến phòng giáo viên với đôi vai ử rử và gương mặt xanh xao. Tôi nghe thấy thầy hiệu phó nói: “Đây đúng là sự nhục nhã lớn nhất trong lịch sử của trường này.”

Trong lịch sử của trường này à. Adama và tôi cười toe toét và bắt tay nhau một lần nữa.

Adama đề nghị chúng tôi nhìn qua một vòng quanh mái trường. Nakamura đi theo chúng tôi.

“Cậu đang nói là có chuyện gì đó rất lạ à?” Adama nói với hãn khi chúng tôi trèo lên bậc thang. Đám học sinh đang dùng giẻ lau những cây cột trên đỉnh cầu thang mà chúng tôi đã bơi bản.

“À, các cậu biết đấy. Chuyện này đã ảnh hưởng mạnh đến suy nghĩ của mình. Vì thế, điều đầu tiên mình làm khi đến trường là kiểm tra phòng hiệu trưởng và các cậu biết gì không? Thậm chí không có chút mùi hay dấu vết gì.”

Tôi không ngạc nhiên. Bãi cứt là thứ đầu tiên mà họ phải dọn.

“À, điều mà tớ muốn nói là mình đã ngửi thấy mùi tẩy uế hay thứ gì tương tự vậy.”

“Chắc chắn đó là nhân viên bảo vệ. Họ bị đánh thức lúc sáu giờ sáng hay vào khoảng thời gian đó. Sau khi tìm thấy những bức vẽ graffiti, bọn họ cuống cuống lên và đi thẳng đến phòng giáo viên và phòng hiệu trưởng để kiểm tra. Ngay khi nhìn thấy sự lộn xộn, họ đã thu dọn lại. Và sau đó là một đồng cứt, chà, điều đó thì thật sự không được vui cho lắm.” Adama bình tĩnh suy luận như vậy.

“Hả? Cậu nói ‘không được vui’ nghĩa là sao?” “Nakamura này”, tôi nói, “cậu có nghĩ là có một ý thức hệ nào trong cục cứt không?”

“Ý thức hệ... trong cục cứt à? Không, mình cho là không đâu.”

“Ngay cả thời gian trước chiến tranh, cảnh sát mật thường dung túng cho những tên tội phạm chính trị ít nhất một thời gian, nhưng những kẻ thực hiện hành vi phạm tội mà không dựa vào một ý thức hệ nào thì sẽ bị đối xử rất khắc nghiệt. Và chúng ta đang nói về những cục cứt. Nó không chỉ bản thủ thôi đâu. Nó còn là thứ không thể hình dung được, một sự điên khùng.”

“Đợi chút, Ken-san.” Nakamura nói khi chúng tôi lên nửa chừng cầu thang. “Cậu là người bảo tớ làm việc đó.” Hãn rên rỉ.

“Mày nghĩ có bao nhiêu đứa học sinh dám ia lên bàn giáo viên chỉ vì người ta bảo hãn làm vậy. Mày có nghĩ đó là trò cười không?”

Hắn dường như sắp khóc. Adama để tay lên vai Nakamura và cố gắng làm hắn bình tĩnh lại.

“Ken chỉ đùa thôi. Cậu ta chỉ chọc ghẹo cậu thôi mà, có gì đâu.”

Và đúng vậy, chuyện chất thải không bao giờ được đưa ra ánh sáng. Theo như tôi biết thì nó không được đề cập trên giấy, trên đài phát thanh, bản tường thuật trên tivi hoặc trong bản tuyên bố của cảnh sát, và thậm chí hiệu trưởng cũng không đề cập đến chuyện đó. Vì vậy, chắc hẳn người bảo vệ đã lau dọn chúng và quyết định giữ kín như một bí mật nhỏ của riêng mình.

Để trả đũa tôi, Nakamura hỏi: “Ken-san, cậu là người đã viết chữ ‘Chiến đấu’ trên bức tường thư viện, đúng không?”

“Phải, chính là tớ.”

“Cậu đã viết sai chính tả.” “Hả?”

“Cậu đã viết lầm chữ “thí” thay cho chữ “võ”. Mọi người đều đang nói về điều này. Họ nói đó không thể là một học sinh trường Bắc được bởi vì nếu có học sinh nào ngu ngốc như vậy, họ sẽ tìm ra bằng bài thi chính tả.”

Adama rũ ra cười. Nakamura trở nên vui vẻ hơn. Họ gần hoàn thành việc dỡ bỏ chiến lũy. Aihara đang dùng kìm cắt dây, và Kawasaki đang đẩy những bàn ghế chắn cửa sang một bên. Hai người mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Aihara ngừng tay, nhìn tôi và nhe răng cười.

“Yazaki. Em đang làm gì ở đây vậy?”

Đó là câu hỏi ngu ngốc mà tôi không muốn dính dáng đến. Tôi không muốn nói dối hèn nhát như “dạ, em đến để giúp tháo dỡ cái chiến lũy này”. Và dù sao đi nữa, sự khinh bỉ và ghê tởm về lời nói mỉa mai này sẽ hiện rõ trên khuôn mặt tôi và làm tôi lộ tẩy.

“Dạ, em chỉ muốn đến xem cái chiến lũy như thế nào thôi, thưa thầy.”

Cái cười toe toét của Aihara biến mất và hắn quắc mắt nhìn tôi.

“Không phải em làm chứ?” Kawasaki nói. Cái áo sơ mi dính chặt vào da hắn. Tôi cố gắng lẩn tránh câu hỏi với một nụ cười trên môi nhưng má tôi

co giật và nó suýt tổ cáo tôi. May mắn thay, tại thời điểm đó hầu hết tất cả giáo viên đều nghĩ việc phong tỏa đó là do người ngoài làm.

“Phì”, tôi phát ra tiếng đó khi cố gắng cười bằng giọng mũi.

“Nếu tôi phát hiện ra em có dính dáng đến vụ này thì tôi sẽ bóp cổ em đấy.” Aihara nói.

Tôi đắm sầm vào Jane ở hành lang. Nàng đang chấp tay sau lưng và ngân nga bài Nếu em là người tình. Nàng mỉm cười với tôi. Tôi nhận thấy nàng không mang giẻ và không đổ mồ hôi – tất nhiên điều đó có nghĩa là nàng không lau chùi những hình vẽ graffiti. “Chào anh, Yazaki-san.” Nàng nói với một giọng cao, và rõ ràng mơn man như gió mùa xuân. Nàng để lại mùi hương chanh của dầu gội đầu phảng phất sau mỗi bước chân. Dững khí dưng đầy trong tôi. Tôi tự hào, thật sự tự hào về những gì mà chúng tôi đã làm.

Từ phía trước của tòa nhà chính, tôi nhìn thấy tấm biểu ngữ đã bị hạ xuống. Aihara và Kawasaki cuộn nó lại và nhét vào trong một hộp các tông lớn.

Những chiếc trực thăng vẫn lượn lờ trên bầu trời xanh thảng Bảy đây mây. Cái chiến lũy của chúng tôi chỉ tồn tại chưa đến nửa ngày, nhưng chúng tôi cảm giác như mây trắng trời xanh đều đứng về phía chúng tôi.

Vào ngày thứ ba của kỳ nghỉ hè, trong khi tôi ngồi trong nhà ăn kem và xem kịch Melô phát lại trên tivi thì bốn thám tử ghé thăm nhà tôi.

ALAIN DELON

Những thám tử luôn xuất hiện không một lời cảnh báo: “Xin chào, tôi là cảnh sát và tôi đến đây để bắt giữ cậu, vì vậy hãy làm ơn ngồi yên chỗ đó.” Đó là điều bạn chưa bao giờ nghe thấy. Bất kỳ ai được họ đến thăm đều khám phá ra sự thật quan trọng về cuộc sống: ấy là, sự khổ đau tự nó lớn lên, ở một nơi kín đáo, ngay cả bạn cũng không nhận ra, và đột nhiên một ngày nó sẽ gõ cửa nhà bạn. Còn hạnh phúc thì ngược lại. Hạnh phúc là một bông hoa nhỏ đáng yêu ở bên hiên nhà bạn; hoặc là một đứa trẻ xinh xắn, bạn có thể nhìn nó lớn lên, từng chút một ngay trước mắt bạn.

Trời nắng nhẹ suốt buổi sáng. Mọi chuyện diễn ra như thường lệ. Chương trình tivi đang chiếu và những que kem vẫn ngọt ngào như thế. Khi chuông cửa reo lên, mẹ tôi mở cửa nhìn xem ai đến. Có bốn người đàn ông ở bên ngoài và họ vẫn chưa vào. Mẹ tôi thoáng run, gọi cha tôi. Tôi vẫn chưa nhận thấy điều gì đang xảy ra. Dù vậy, mấy người này trông không giống như nhân viên thu tiền ga, và tôi có cảm giác rất xấu về họ. Cảm giác này như đám sương mù nhẹ lơ lửng trong không khí, sau đó đột nhiên dày đặc lên có hình thù rõ ràng. Một trong số những người đàn ông nhìn tôi xuyên qua cánh cửa. Cha mẹ tôi cũng quay lại và nhìn tôi. Sương mù dày đặc hơn. Mẹ tôi quỳ trên tấm thảm và cha tôi đi về phía tôi đang ngồi.

“Những người đàn ông đó là cảnh sát.” Cha tôi nói, “Con bị tình nghi trong vụ phong tỏa trường Bắc và họ muốn dẫn con đi.”

Tôi không còn cảm nhận được hương vị của que kem nữa. Sương mù dày đặc phủ kín non sông. Não tôi trở nên tê liệt. Tôi đã bị lộ. Nhưng bằng cách nào? Nghi ngờ và lo lắng quay cuồng trong đầu tôi và cổ họng tôi trở nên khô đắng.

“Cha nói với họ là hình như có chút nhầm lẫn nhưng... Ken này, con đã làm à?”

Que kem chảy ra và nhỏ giọt xuống sàn nhà. “Vâng, con đã làm chuyện đó.”

“Ah!”

Cha tôi nhìn chăm chăm vào những giọt kem ở dưới sàn một vài giây, sau đó quay về phía các cảnh sát với vẻ đau khổ trên khuôn mặt.

Phòng cảnh sát thì không giống bất kỳ nơi đâu trên Trái Đất. Bạn có thể so sánh nó với phòng giáo viên ở những trường học tệ nhất, nhưng ngay cả so sánh thế cũng là nói ngoa thôi.

Tôi bước vào phòng thẩm tra và lăm bẫm: Tôi không biết gì cả, tôi không biết gì cả. Tôi không biết gì cả. Ngồi đối diện với tôi nơi cái bàn tồi tàn là vị thám tử tên Sasaki – một công dân cao cấp hơn của thành phố. Khi mắt chúng tôi chạm nhau, hắn ta nhếch mép cười lặng lẽ. Có những chấn song trên cửa sổ. Cái áo sơ mi của Sasaki mở phanh ra đến ngực và hắn phe phẩy cái quạt vẽ hình con công. Trời rất nóng. Mồ hôi túa ra trên trán, má và cổ tôi, và đó là những nơi mà tôi có thể lau khô.

“Cậu nóng à?” Sasaki hỏi. Tôi không trả lời.

“Tôi cũng thấy nóng, đồng bọn của cậu – Yamada, Otaki, Narushima – đã kể cho chúng tôi tất cả rồi.” Sasaki lấy ra một điếu Hi-lite và châm lửa. “Bọn chúng đều nói cậu là kẻ cầm đầu, đúng không?”

Tôi thật sự rất khát. Sự ngọt ngào của que kem vẫn đọng trong cổ họng tôi.

“Cậu không khai báo ư?”

Một viên cảnh sát khác bước vào với hai ly trà lúa mạch mát lạnh và đặt trước mặt chúng tôi. Tôi không đụng đến ly trà vì sợ. Tôi cảm thấy rằng nếu uống ly trà, tôi sẽ khai báo cho họ tất cả.

“Tôi hiểu rồi. Chuyện này sẽ mất thời gian đây. Yamada và những người khác chắc chắn sẽ được về nhà trước trưa nay. Còn cậu thì vẫn kiên trì bám trụ hả? Hãy nghĩ đi, cậu mới mười bảy tuổi, và cậu ở đây vì ý muốn của

cậu thôi. Thậm chí chúng tôi sẽ không giữ cậu qua đêm nếu cậu không chịu hợp tác. Chúng tôi sẽ gọi cậu đến vào sáng ngày mai. Nhưng lúc đó chúng tôi sẽ phải viết một báo cáo khác và cậu có thể sẽ bị bắt giữ.”

Khi tôi rời nhà, cha tôi đã nói: “Ken-bo, cảnh sát biết tất cả, hãy thành thật với họ như thành thật với chính mình dù bạn bè không khai báo con và nhanh chóng trở về nhà. Và nó không nghiêm trọng như chuyện giết người đầu con.” Tôi bị ấn tượng trước vẻ bình tĩnh của ông khi nhìn đứa con mình bị cảnh sát bắt đi.

“Nghe đây, Yazaki, chúng tôi là cảnh sát, công việc của chúng tôi là điều tra những chuyện như thế này. Cậu hiểu không? Chúng tôi ngồi trong một căn phòng nhỏ, chật hẹp và nóng như thế này để nói chuyện với người bị tình nghi và bọn chúng không phải như tất cả học sinh cấp ba đang chuẩn bị vào trường Đại học Tokyo đâu nhé. À, tôi đã nói chuyện với thầy giáo của cậu – ông Matsunaga phải không? Ông ấy nói cậu khá thông minh.”

Cảnh sát không mất chút thời gian nào để tìm ra bạn. Sự đau khổ lớn dần ngay trước cả khi bạn nhận biết. Nó giống như một lỗ rỗng sâu.

“Những kẻ tình nghi không giống như cậu. Chúng tôi có những kẻ ăn bám, những kẻ móc túi, những thằng nghiện huyên thuyên trên trời dưới đất để chúng tôi không nắm được đầu đuôi... Nó làm tôi mệt mỏi. Trong nóng bức của mùa hè, trong giá lạnh của mùa đông. Tôi bị đau thần kinh, điều đó không vui vẻ gì nhưng tôi có thể làm gì khác được?”

Vào một buổi sáng, tôi chỉ muốn rút xéo khỏi đây nhưng nếu đó là công việc của mình thì phải làm thôi. Cậu đang luyện thi vào trường đại học đúng không? Tôi biết chuyện đó cũng chẳng vui vẻ gì... Cậu vẫn không chịu khai báo hả? Vậy cậu có thể trở lại đây vào sáng ngày mai lúc tám giờ. Và nếu cậu đến sáng ngày mai, chúng tôi sẽ phải bắt cậu.”

Tôi không biết trên mặt mình thể hiện điều gì nhưng tôi cảm thấy khá chán nản, và mọi chuyện đang bắt đầu trở nên lố bịch. Vấn đề là tôi không biết viện cớ gì, không biết đứng trên lập trường nào. Tất cả những gì tôi có thể dựa vào là quyền kháng cự với ý tưởng rằng những gì tôi làm đều

không dính dáng đến lũ cảnh sát khốn kiếp này. Nhưng sự thôi thúc muốn thoát khỏi một nơi khủng khiếp này đã dần dần tăng thế.

“Bạn muốn biết tại sao chúng tôi lại phát hiện ra không?”

Tôi lắc đầu. Những giọt nước chảy dọc theo bề mặt của ly trà lúa mạch rẻ tiền rồi thấm vào mặt bàn đã tróc sơn. Làm thế nào mà một học sinh cấp ba có thể biết được cái không khí ám đạm của phòng hỏi cung như vậy chứ, để có thể chịu đựng được những tình nghi và nhân chứng? Một học sinh mười bảy tuổi xuất thân từ một gia đình trung lưu làm sao biết được rằng muốn làm cho nạn nhân thú tội chỉ cần từ từ đập đi lòng kiêu hãnh con người. Tất cả những gì tôi muốn là được về nhà và thích thú ăn kem theo cách mà họ muốn tôi như thế.

“Bạn không biết sao chàng trai? Chúng tôi không thể tìm ra nếu như không có người khai báo đúng không?”

Lòng tự hào của tôi biến mất. Tôi tìm kiếm thứ gì có thể làm tôi hiểu ra. Như khi tôi đi xem phim Cuộc chiến của những người Algeria với cha tôi chẳng? Những phần tử nổi loạn ở Algeria vẫn không chịu thú tội thậm chí khi những que hàn giá sau lưng họ. Thà hy sinh chứ không bao giờ phản bội lại đồng đội mình... Nhưng tôi phải làm gì đây? Tất cả những gì tôi muốn là đi về nhà và mút kem. Vậy Algeria là cái gì? Người đàn ông ở trước mặt tôi là thành viên của tổ chức cảnh sát bí mật của Pháp ư? Tôi đang phải chiến đấu trong một cuộc chiến giành độc lập cho nước nhà ư? Liệu cuộc sống của người nào có thể bị đe dọa khi tôi nói ra không?

“Hãy nhìn đây này.” Sasaki chỉ vào một xấp giấy ở mép bàn, “Bản khai báo của các bạn cậu đây, với đầy đủ chi tiết.”

Nó liên quan đến tôi. Tất cả các chi tiết? Có phải Nakamura đã nói cho họ biết về đồng cốt? Yazaki bắt hẳn phải làm một bãi trên bàn của hiệu trưởng. Tôi cảm thấy sợ. Như Adama đã nói: Một cục cốt thì không có gì vui. Không có ý thức hệ nào trong cục cốt cả. Tôi đã đọc rất nhiều bản khai báo của học sinh nổi loạn, nhưng tôi nhớ là không ai nói đi ỉa là một chiến lược cả. Nhưng tôi không lo điều đó làm vấn đề nghiêm trọng hơn mà tôi

sợ mình sẽ bị đối xử như một kẻ lầm đường lạc lối. Tôi sợ bị tra tấn như một kẻ lầm đường. Không có gì lãng mạn trong một cục cứt cả...

“Chúng tôi đã biết mọi chuyện, cho dù cậu có nói hay không. Các bạn của cậu đã nói cho chúng tôi biết tất cả. Bây giờ tôi muốn nghe chính cậu nói ra. Thôi nào, đừng ngu ngốc nữa. Cậu cố gắng che đậy cho mọi người ư? Cậu đang bao che cho những kẻ quê mùa đã nói với chúng tôi là cậu đầu têu tất cả? Điều đó có làm cậu cảm thấy vui hơn không?”

Những điều mà ông ta đang nói giống y chang ý nghĩ của tên say mê kem que đang ngồi trước mặt. Ông ta đề cập đến tên của Adama. Adama là người duy nhất mà tôi có thể tin tưởng. Tôi không có chung ý thức hệ với những người khác. Họ rất khác tôi. Đó là những kẻ kém cỏi và lý do duy nhất để chúng tham gia phong tỏa trường học là để khẳng định những cái tôi yếu đuối. Tôi không thể chịu được việc mình trở thành kẻ đàn độn cùng với những thằng ngốc như thế này. Chúng đã làm mọi chuyện trở nên vô nghĩa. Algeria và Việt Nam đều xa xăm. Đây là Nhật Bản, mảnh đất của hòa bình. Chắc chắn chúng tôi đều nghe tiếng gầm rú của những máy bay phản lực hằng ngày. Trong khi đó một em gái lớp cũ cặp bồ với Mỹ đen. Nhưng không có máu chảy. Không có bom rơi. Không có đứa trẻ nào bị phỏng vì bom napan. Vậy cái mà tôi đang làm ở đây, trong căn phòng rác rưởi đang bốc hơi ở đồn cảnh sát trong thành phố tỉnh lẻ ở tít mù phía tây đất nước này là gì vậy? Tôi sẽ thay đổi thế giới bằng cách giữ im lặng ư? Phong trào cấp tiến đã trở thành một mớ hỗn loạn ngay cả ở Đại học Tokyo. Tôi muốn giữ lại một điều gì đó, một vài lý lẽ để kháng cự lại lão già nhăn nheo có đôi mắt u ám đang ngồi trước mặt. Tôi có thể nói: “Tôi ghét cái bụng bự của ông” và lè lưỡi ra – đó là tất cả những gì tôi có thể làm được. Còn một nửa kia của tôi muốn ăn kem và chất vấn: Tại sao mà lại phong tỏa trường học? Mà không phải là tay Algeria nổi loạn, hay quân du kích của Che. Vậy thì mà làm gì ở đây?

Tôi biết rõ điều tôi làm bởi vì tôi muốn Kazuko Matsui sẽ thích tôi. Nhưng bây giờ thật khó để nói rằng đó là động cơ của cuộc phong tỏa.

Sasaki ngo ngoặt trên ghế rồi ngồi thẳng lên và nghiêm khắc nhìn tôi.

“Cậu muốn trở thành một kẻ vô công rồi nghề hả Yazaki? Cậu biết đấy, tôi đã nhìn thấy nhiều kẻ như vậy rồi. Những kẻ không nhà lang thang vô định. Có lẽ cậu sẽ thành một trong số bọn họ đấy – dường như cậu thích tự do và muốn làm những gì mình thích, đúng không? Tôi biết một vài kẻ như vậy – cậu gọi cho tôi nhớ về họ. Cậu biết không, không có nhiều kẻ ăn mày ngốc nghếch đâu. Tất nhiên, một khi trở thành người ăn xin, họ sẽ đánh mất đi lòng tự trọng của mình, nhưng hầu hết đều muốn một lần được học ở một trường đại học danh tiếng nào đó – Tokyo, Kyoto hay tương tự vậy. Có một cái gì đó lệch hướng, sai một li đi một dặm và kết quả là họ thấy mình đang sống trên đường phố. Ở họ bốc lên một thứ mùi khủng khiếp, cậu biết đấy, tất cả bọn họ.”

Tôi nhấp vài ngụm trà. Sau đó tôi chịu thua.

Khi tôi về nhà đã quá mười một giờ đêm. Những que kem là thứ cuối cùng còn đọng lại trong tâm trí tôi. Cha mẹ tôi im lặng một lúc, nhưng em gái nhỏ của tôi thì đã rời khỏi giường trong bộ đồ pyjama có in hình chú heo con duyên dáng để chúc mừng tôi trở về. Cô bé nói: “Anh đã về trễ đúng không? Có một bộ phim của Alain Delon^[72] em muốn xem cùng với anh, đồng ý không?” Con bé không biết gì hay nó chỉ muốn thay đổi không khí. “Ồ, chắc chắn rồi, anh sẽ xem cùng em.” Tôi nói, cố nặn ra một nụ cười, và con bé nói “tuyệt quá” rồi hôn vào má tôi.

Khi con bé quay trở lại giường, cha tôi lẩm bẩm: “Alain Delon à?” Cha tôi khoanh tay lại và nhìn lên trần nhà. “Đó có phải là bộ phim mà Alain Delon và Jean Gabin^[73] đóng vai chính không? Con và cha mẹ đã cùng đi xem cách đây mấy năm trước.”

“Mélodie en Sous-Sol”, mẹ tôi nói. Tôi có thể thấy những giọt nước mắt lăn dài trên gò má của bà.

“Đúng, đúng.”

Cha tôi lại im lặng một lần nữa trong nhiều phút dài. Vào những lúc thế này, tiếng tích tắc của đồng hồ vang lên như tiếng trống. Một ý nghĩ nhỏ vụt thoáng qua tâm trí tôi: Dù có bất cứ chuyện gì xảy ra đi nữa thì thời gian vẫn cứ trôi.

“Ken này”, cha tôi đột nhiên quay sang nhìn tôi và nói, “nếu con bị đuổi học thì sao?”

Hiển nhiên là cha mẹ tôi đã nói chuyện với nhau khi tôi bị giải đi.

“Con sẽ tham dự kỳ thi tốt nghiệp tương đương với tốt nghiệp cấp ba. Dù sao đi nữa thì con cũng sẽ học đại học.”

“Vậ à”, ông ấy nói khẽ khàng, “vậy thì tốt, ta đi ngủ thôi”.

“Cảnh sát đã liên lạc với chúng tôi ngày hôm qua. Đây không phải là vấn đề có thể giải quyết chỉ bằng cách xem em như một kẻ nổi loạn. Thầy hiệu trưởng sẽ thông báo hình phạt khi có quyết định. Dù sao đi nữa, hãy giữ mình trong sạch cho đến lúc đó.”

Đó là một buổi sáng khi những lớp học phụ đạo hè sắp sửa bắt đầu. Matsunaga, cái gã phụ trách lớp học của chúng tôi đã gọi Adama và tôi vào phòng giáo viên. Có một không khí rất lạ ở nơi này. Không giống như khi bạn bị bắt quả tang đang hút thuốc lá trong phòng vệ sinh hay khi bạn bỏ thi và nghe nhạc jazz. Thầy giáo thì lạnh lùng và xa cách. “Lại là em nữa hả Yazaki? Lại là thằng ngốc này. Tại sao em không cố gắng để một lần được gọi vào đây vì đã làm một điều gì đó đúng đắn hả?” Không có ai nói giống như vậy. Huấn luyện viên thể dục và người hướng dẫn ngồi bên kia bàn nhìn chăm chăm vào chúng tôi. Một số giáo viên thậm chí còn cúi nhìn xuống bàn khi thấy chúng tôi nhìn họ. Tôi cho là họ không biết cách xử trí với chuyện này. Sau cùng, đó là điều hổ thẹn lớn nhất trong lịch sử trường trung học.

Không khí cũng tương tự vậy trong lớp học. Mấy đứa kia đang đọc quyển Nhật ký gối đầu giường của Sei Shōnagon ^[74], cố gắng nhìn như thể không có gì xảy ra. Ở Kyushu u ám này, mọi người xem Adama và tôi như là một câu đố đối với họ cũng như với các giáo viên. Giữa lớp, một vài đứa bạn thân tụ tập xung quanh hai chúng tôi. Tôi bắt đầu lớn giọng về những chuyện buồn cười đã xảy ra. Tôi kể với họ về những kế hoạch, quá trình thực hiện và sự chất vấn của cảnh sát, biến nó thành một trò cười. Câu chuyện về Nakamura “ia chảy” bị ngắt quãng bởi những tiếng cười nối tiếp, và đám đông xung quanh chúng tôi lớn dần lên đến cả nửa lớp. Câu chuyện

trên đã biến tôi trở thành một ngôi sao. Tôi đã học được một vài điều từ đó. Nếu bạn buồn rầu và biết nhận lỗi, bạn sẽ là chính mình. Không ai ở đây có thể phán xét đúng hay sai trong chuyện này. Không ai có thể đánh giá việc phong tỏa bằng những ngôn từ ý thức hệ. Chiến thắng sẽ đến với bất kỳ ai có nhiều niềm vui nhất. Dĩ nhiên sau ánh hào quang này là nỗi sợ bị đuổi học, nhưng để mua vui cho những người khác thì điều tốt nhất là nhún vai coi thường chuyện đó và kể cho mọi người về trò cười của chúng tôi. Sự thật là hầu hết mọi người hoặc ít nhất một nửa trong số đó thích tự tay mình làm vậy. Phần còn lại, không nghi ngờ gì nữa – cái lũ nghĩ rằng tôi nên quỳ xuống và xin tha thứ – lại căm ghét tôi hơn bao giờ hết. Mặc dù nhận thấy thái độ thù địch của họ, tôi vẫn cứ nói. Thậm chí nếu tôi bị đuổi học, trái tim tôi sẽ không ngừng lên tiếng: “Người là kẻ thua cuộc. Tiếng cười của ta sẽ luôn vang lên trong suốt cuộc đời khốn khổ của các người.”

Sau khi tan lớp, Adama, Iwase và tôi nói chuyện trong thư viện.

“Làm sao họ phát hiện ra nhỉ?” Iwase hỏi. “Thằng Fuse khốn kiếp.” Adama nói, “Fuse sống ở ngoại ô đúng không? Thằng Fuse ngu ngốc đi xe đạp về nhà lúc nửa đêm với sơn dính khắp người. Vì vậy cảnh sát đã chặn hẳn lại. Không ai lái xe đạp giữa đêm khuya khoắt ở miền quê ngoại thành trừ kẻ ăn trộm hoặc đại loại như thế đúng không? Ý tứ là nếu hẳn bịa ra một câu chuyện hay, thì cảnh sát sẽ không thể biết chuyện rắc rối này, đúng không? Có thể dễ dàng bịa ra được một câu chuyện nhằm nhí để thoát khỏi tình huống trên. Nhưng Fuse bắt đầu lúng túng và mọi chuyện lộ tẩy. Tất nhiên vào thời điểm đó, cảnh sát không thể ngờ là cậu ta đi phong tỏa trường học về nhưng họ đã hỏi tên hẳn và tên trường học vì hẳn quá khả nghi. Một khi nghe được tin này, thì ngay cả một tên cảnh sát ngu ngốc nhất cũng biết mọi chuyện. Họ bắt Fuse ngay lập tức và hẳn ta là thằng phổi bò, đã khai báo hết mọi chuyện.

“Yazaki-san.”

Giọng nói của một thiên thần vang lên sau chúng tôi. Kazuko Matsui đang đứng đó với vẻ mặt âu lo. Đứng bên cạnh nàng là Yumi Sato, nàng Ann- Margret ^[75] của ban kịch Anh ngữ.

“Em đã nói chuyện với Yumi-chan. Chúng em đang nghĩ sẽ viết đơn thỉnh cầu để họ không đuổi anh khỏi trường.”

Ôi, nếu tôi là một con chó, có lẽ tôi đã lăn tròn trên nền nhà, đá ra khắp nơi, sùi bọt mép và ve vẩy đuôi đến mức đứt lìa ra.

LYNDON JOHNSON

Tất cả nữ sinh lớp Mười hai được tập trung tại sân trình diễn chính để diễn tập chuẩn bị cho buổi khai mạc Ngày hội thể thao quốc gia. Giáo viên phụ trách là bà quả phụ chiến tranh Fumi-chan. Tệ nhất là huấn luyện viên của các trường dạy lái xe cũng buộc phải tham gia trong chương trình này. Nhưng tất cả họ đều làm tròn trách nhiệm của mình trong việc dọa nạt người khác. Đó là cách để họ cố gắng bù đắp sự vô nghĩa của đời mình. Những cuộc đời âm u, cô độc đã tạo nên những giáo viên thích hành hạ người khác.

“Này, ba cô kia! Ở đây chẳng có thằng con trai nào nhìn đến ba cô đâu, tại sao không dám nhắc chân cao lên. Sợ bị chú ý à. Ai mà thèm nhìn vào những cặp chân ngớ ngẩn này chứ. Nhắc cao chân lên!”

Bà Fumi-chan hét qua cái loa phóng thanh. Cả tôi và Adama đều buồn bã dù đang được chiêm ngưỡng một rừng nữ sinh khoảng ba trăm em diễn tập. Hiệu trưởng sẽ thông báo về hình phạt dành cho chúng tôi vào ngày hôm sau. Ý tưởng soạn thảo bản kiến nghị của Lady Jane và Ann-Margret sẽ chẳng bao giờ thực hiện được. Hội đồng trường cảm thấy có chuyện sẽ xảy ra và họ sẵn sàng chấp nhận mọi áp lực nếu có.

Sau khi lớp phụ đạo hè học được hai ngày, tôi, Adama cùng một số đứa bạn nữa đã bàn luận với nhau xem giữa Jimmy Page¹, Jeff Beck ^[76], ai trong số họ chơi nhanh hơn, chạy nhanh hơn và ăn nhanh hơn. Tôi cá là ngay cả tiếng rầm của Janis Joplin ^[77] cũng kêu kèn kẹt, và cả lũ phá ra cười. Đột nhiên, một tên ngưng cười chỉ ra cửa lớp và tất cả chúng tôi đều im lặng. Thiên thần xuất hiện trước cửa lớp và nhìn về chúng tôi.

Thiên thần cup mắt xuống hỏi tôi; “Yazaki-san, anh có rảnh không?” Tôi cảm thấy hồn vía lên mây, cố kìm nén ý muốn cất giọng ca bài: Kia con bướm nhỏ của tôi. Jane bước ra ngoài hành lang, đưa hai tay ra sau dựa nhẹ vào tường, nhìn tôi và khẽ cúi đầu. Mình có thể làm bất cứ điều gì, tôi nghĩ, ngay cả đi quân dịch, để gây được sự chú ý của đôi mắt nai tơ này.

Thiên thần lí nhí cất giọng, “Anh Yazaki này, em...” Để có thể nghe nàng nói, tôi tiến gần nàng hơn, đủ để ngửi thấy mùi dầu gội đầu thoang thoang hương bay. Như bị thôi miên, tôi nhìn đắm đuối vào những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán, những đường kẻ trên đôi môi hồng và cặp lông mi dài chớp chớp, và ước gì có thể đặt một nụ hôn lên gương mặt trái xoan đáng yêu đó. Những đứa kia thì tụ tập bên cửa lớp, sắm soi chúng tôi. Adama cười toe toét, còn một tên khác làm điệu bộ tục tĩu là đưa một tay nắm chặt lại rồi lấy một ngón tay đút vào bên trong.

Tôi đề nghị: “Chúng ta có thể đến thư viện hay một nơi nào khác không?”

“Dạ được chứ ạ”, nàng nói, “Chuyện là như thế này ạ. Em và Yumi-chan cùng một số người bạn nữa đã định viết đơn kiến nghị nhưng thầy của chúng em nói chúng em đến gặp thầy và, à, em thấy khó xử quá, em không nghĩ là em có thể nói với anh điều này nhưng không nói ra em lại cảm thấy day dứt và em muốn xin lỗi anh bởi vì...”

Tôi biết tất cả. Các thầy cô đã đe dọa nàng. Thật là tàn ác. Tôi có thể hình dung chính xác những gì họ đã làm: về cơ bản, phương pháp của họ sử dụng giống như những trình thám hay cảnh sát chìm. Và toàn thể cơ cấu đứng về phía họ.

“Em đang làm trò gì vậy? Nghe đây, sống ở một đất nước tự do và hòa bình như thế này, được học ở một trường có tỷ lệ đậu đại học cao nhất tỉnh, với những kiến thức cần thiết để chuẩn bị cho tương lai... Vậy em còn phàn nàn gì nữa chứ?” Đây có thể là đòn tấn công phủ đầu của họ.

“Cho em xin lỗi nhé”, nàng nói và cắn môi. Không thể tha thứ cho cái cách mà họ đã bắt nạt nàng. Tôi có thể giết họ vì điều này. Chỉ có mỗi một thứ trong mấy gã khốn đó là sự kiên quyết. “Hãy vào đại học”, “hãy kiếm

việc làm”, “hãy lập gia đình”... Tất cả những lời khuyên của họ đều dựa trên giả thiết là chỉ có những điều đó mới mang lại hạnh phúc. Và phủ nhận chúng thật không dễ dàng gì, nhất là đối với những học sinh cấp ba chúng tôi chưa tìm ra được bản chất con người mình.

“Em học lớp C phải không?” Tôi hỏi. Nàng gật đầu.

“Ai là giáo viên chủ nhiệm? Có phải là thầy Shimizu không?”

“Dạ, đúng là thầy Shimizu.”

Shimizu là một gã khó chịu đáng tởm, với cái cằm lưỡi cày nhìn nghiêng trông như vàng trắng khuyết. Tôi bắt chước điệu bộ của gã mà nói: “Này Matsui, em đang sống ở đâu vậy hả? Tại sao em phải làm tất cả vì tên Yazaki ngu xuẩn đó được chứ? Em nên suy nghĩ cho cẩn thận nhé.”

Shimizu tốt nghiệp khoa Văn học Nhật Bản của Đại học Saga, một ngành học buồn tẻ nhất của một trường đại học đáng chán nhất Nhật Bản. Tỉnh Saga có đài phun nước bảy màu ở trước tòa nhà ủy ban tỉnh, tàn tích của một lâu đài cổ, và có những cánh đồng lúa bạt ngàn trải dài cả ngàn dặm. Muốn ăn một tô mì ngon, hay muốn ngắm một thiếu nữ dưới mười chín thật chẳng dễ dàng gì. Chẳng ai dám nói rằng cái gã học văn học Nhật Bản ở cái nơi ảm đạm như thế lại có quyền nói bất cứ điều gì với em gái đẹp và dũng cảm như Kazuko Matsui.

Điệu bộ tôi không được giống Shimizu cho lắm, nhưng đã làm thiên thần đưa tay che miệng và cười khúc khích.

“À, suýt nữa thì quên. Em đợi anh một lát nhé.” Tôi nói.

Tôi trở lại lớp học, thì thầm vào tai gã Ezaki, cha hấn là chủ của một chuỗi cửa hàng danh giá, rằng tôi muốn mượn đĩa hát mà hấn mới đưa tôi xem. Ezaki nhăn mặt ập úng, “Nhưng, nhưng, nhưng...”. “Không có nhưng nhị gì cả, thẳng khốn này, đưa tao nhanh lên.” Tôi nói và nhìn trừng trừng vào Ezaki cho đến khi hấn mở cặp lôi ra đĩa hát Cheap Thrill còn mới tinh. “Nhưng tớ chưa nghe nó mà.” Ezaki than vãn. Tôi mặc kệ hấn và ba chân bốn cẳng chạy đến chỗ thiên thần đang đứng. Adama nói với Ezaki: “Thôi quên đi, người anh em. Một khi Ken đã như vậy rồi thì cho dù cậu là cớm hay là thầy giáo, hấn cũng mặc kệ. Đó là số phận rồi, bỏ đi.”

Tôi hỏi thiên thần: “Em có thích Janis Joplin không?” “Ồ, em biết đĩa hát đó. Nữ ca sĩ có chất giọng thật khỏe đúng không?”

“Ừ, chất giọng rất tuyệt vời.”

“Em chỉ biết nhiều về những ca sĩ nhạc đồng quê thôi như Dylan, Donovan [78], Baez [79] ... và những ca sĩ như vậy. Nhưng em biết đĩa này. Trong đó có bản Summertime đúng không?”

Lady Jane thật đáng yêu. Nàng chẳng thèm nhắc gì đến đĩa hát của Simon & Garfunkel mà tôi đã hứa cho mượn.

“Đây, tặng em này, đừng lo lắng gì đến bản kiến nghị nữa. Với lại tụi anh cũng chẳng bị đuổi học đâu mà sợ.”

“Đĩa hát này vẫn nguyên, anh chưa nghe nó phải không?”

“Chẳng sao đâu, dù sao anh cũng sẽ bị giam lỏng ở nhà hay bị quản thúc, vì vậy anh có nhiều thời gian lắm. Lúc đó anh sẽ nghe.”

Tôi nhìn thật lâu những ngọn núi xa xăm qua cửa sổ hành lang và cười một mình vì mọi chuyện đã diễn ra đúng như mong đợi. Lady Jane vẫn khẽ cúi đầu và nhìn tôi qua hàng mi. Khi nhìn vào đôi mắt nàng, tôi biết mình đã thành công và tôi cảm thấy mình đang bay bổng nơi hành lang. Thiên thần rời gót và ngoái nhìn tôi rất nhiều lần cho đến khi đi khuất hẳn. Quay trở lại đám bạn, tôi thấy Ezaki vẫn làu bàu về những kẻ chỉ biết có bản thân mình nhưng Adama nói: “Thôi bỏ đi. Cậu đã xử sự rất tuyệt.”

Hiện tại, sự cố gắng cứu chúng tôi thoát khỏi việc bị trục xuất đã thất bại, chỉ còn mỗi việc là ngồi đợi phán quyết của thầy hiệu trưởng.

“Mình đang thử hỏi, tại sao khi xem những thứ vớ vẩn này lại làm mình phát ón.” Adama nói khi nhìn bọn con gái đang chạy lên chạy xuống dưới đường kẻ bằng phấn và quay tròn theo điệu nhạc. Tôi chưa từng thấy Adama cúi kính như vậy bao giờ, hẳn thường rất lạnh lùng và nghiêm chỉnh. Chưa bao giờ hẳn thể hiện sự giận dữ, sự căm phẫn hay nỗi buồn rầu cho người khác biết.

Sự thật là Adama lớn lên ở một thị trấn khai thác than ở đâu đó vùng này nhưng cha hẳn là quản đốc, còn mẹ thì xuất thân trong một gia đình giàu có, tốt nghiệp đại học. Adama lớn lên trong tình thương yêu của cha mẹ và

đầy đủ vật chất mà một đứa trẻ cần có, từ khi lên năm, hẳn đã được học đàn. Chính những điều như thế khiến cho những người thợ mỏ xem hẳn là thành viên của tầng lớp quý tộc.

Mặc dù đã chuẩn bị tinh thần nhưng tôi nghĩ việc chúng tôi bị trừng phạt có thể sẽ là một áp lực tâm lý hơi nặng nề lên Adama.

Lại cái giọng ngoa ngoắt của Fumi-chan, “Không phải như thế, không không... Tôi phải nói với các em bao nhiêu lần nữa đây?” Những làn gân xanh đỏ nổi lên trên cái cổ gầy khảnh khiu của mục ta, và con lừa ấy phát khùng lên. Bọn người này lấy quyền gì mà hành xử quá sức cao ngạo vậy chứ? Chẳng cần phải đợi Adama nói về cảm giác tởm lợm của hẳn, tôi thật sự cảm thấy buồn nôn.

Phải thừa nhận rằng có vài em kệch cỡm, nhưng những hình hài xuân sắc mười bảy này cứ phải chịu sự sai khiến liên tục như thế thì thật là kinh tởm. Những em gái thơ ngây này không phải được sinh ra để mặc những bộ quần áo thể dục vô vị và bị buộc phải diễu hành theo một khuôn mẫu đã được sắp đặt. Thật sự thì một vài em trông giống như con hà mã, tuy nhiên hầu hết những cơ thể mười bảy mịn màng, tràn đầy nhựa sống đã được an bài để đùa chơi trên bãi biển, vờn sóng và gào thét trong niềm hân hoan.

Lại một ngày nữa trôi qua mà vẫn chưa có quyết định. Chúng tôi chán nản, nhìn mấy em gái tập luyện mà chẳng vui vẻ gì. Chỉ thấy các em bị bắt nạt đủ điều mà mình không làm gì được khiến tôi cảm thấy mình đúng là kẻ vô công rồi nghề.

Trong buổi ăn trưa, cả cha và mẹ tôi chẳng ai hỏi han gì về hình phạt của trường cả. Sau khi ăn xong, tôi mặc yukata ^[80] ra ngoài sân cùng em gái đốt pháo hoa. Con bé bảo nó sẽ mời một cô bạn cùng lớp tên là Torigai-san đến nhà chơi. Torigai-san là cô gái lai Mỹ và cực kỳ sexy thuộc loại có đẳng cấp. Tôi luôn bám sát em gái mình để làm quen với nàng ta. Nguyên nhân để bây giờ nàng còn nhớ và nhắc lại là, mặc dù tôi cố gắng làm nàng vui bằng đủ trò vớ vẩn buồn cười nhưng trông tôi thật sự buồn bã.

Cha tôi đứng bên hiên nhà xem chúng tôi chơi. Ông bước chân không xuống vườn nhà và nói: “Để cha thử xem.” Ông cầm lấy ba cây pháo hoa,

châm ngòi và xoay vòng tròn. Em gái tôi vỗ tay khen đẹp.

Cha nói: “Ken này, chuyện sáng ngày mai ấy mà.” Vì đang hình dung về Torigai-san trong tâm tưởng với đôi mắt xanh và cặp ngực mới nhú nên thoạt đầu tôi không biết ông đang đề cập đến chuyện của tôi. “Cha sẽ không cùng đi với con, và sẽ để mẹ con đi. Nếu cha đi, con biết đấy, nhất định sẽ xảy ra cãi cọ.”

Điều này chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Bất cứ lúc nào nhà trường mời họp phụ huynh, chỉ luôn có mình mẹ tôi đi. Nhưng tôi thích vậy hơn. Tôi không muốn thấy cha mình đứng bên tôi để xin lỗi người ta vì những gì tôi đã làm.

“Hãy nhìn thẳng vào họ.” Cha tôi nói, “Khi hiệu trưởng phỉ báng con, đừng nhìn ra chỗ khác hay cúi đầu gì cả. Cha không muốn con phải khúm núm trước người ta. Con chẳng cần phải nghênh ngang nhưng cũng không cần thiết phải khúm núm vì sự thật con không phải phạm tội giết người, cướp của hay hiếp dâm. Con đã tin vào những gì con làm và bây giờ hãy chịu trách nhiệm với những hành động đó.”

Tôi cảm giác nước mắt mình đang trào ra giàn giụa. Sau chuyện hư hỏng này, tôi toàn bị người lớn giáo huấn. Cha là người đầu tiên động viên tôi.

“Nếu thực sự xảy ra cách mạng, những người như con cuối cùng có thể sẽ trở thành anh hùng và hiệu trưởng có thể sẽ bị treo cổ. Mọi chuyện sẽ chấm dứt như thế.”

Ông ấy lại quay vòng vòng những cây pháo hoa, chúng phát sáng và tàn đi thật nhanh chóng, nhưng tôi thấy như vậy thật là đẹp.

Đây là lần đầu tiên tôi bước qua cổng trường với mẹ. Ngay từ hồi cấp một, chỉ có ông nội dẫn tôi đến trường vì cả ba mẹ tôi đều là thầy cô giáo.

Trên lối vào, chúng tôi gặp mẹ của Adama. Bà ấy cao, có nhiều điểm giống Adama nhưng trông nghiêm nghị hơn. Mẹ tôi cúi chào bà ấy và nói: “Tôi chẳng biết phải xin lỗi như thế nào với bà về những gì mà con trai tôi đã gây ra.” Tôi kéo tay mẹ và thì thầm: “Mẹ nói cái gì thế? Mẹ không cần phải xin lỗi mẹ của Adama đâu.” Mẹ tôi đáp lại rằng ngay từ khi còn nhỏ tôi đã luôn là kẻ đầu têu. “Nó đã trở thành một phần tính cách của con rồi”,

mẹ tôi nói. Mẹ Adama nhìn tôi và nói: “Thế ra đây là cậu bé đã đẩy đứa con cưng Tadashi của tôi đi vào con đường hư hỏng đây à.” Nhưng tôi chỉ cười và chào bà ấy rất tươi: “Chào cô, cháu là Ken Yazaki.” Đó cũng là một phần trong tính cách của tôi.

Hiệu trưởng đã thông báo hình phạt là chúng tôi bị quản thúc tại nhà không kỳ hạn.

“Dĩ nhiên không kỳ hạn, không có nghĩa là mãi mãi.” Ông ấy nói với chúng tôi. “Thời gian này phụ thuộc vào những gì các cậu làm để chứng minh cho mọi người thấy sự hối hận về những gì mình đã làm.

Việc các cậu tốt nghiệp và được thi đại học phụ thuộc vào điều này. Vì thế tôi thật lòng khuyên các cậu đừng phạm thêm sai lầm nào nữa và hy vọng rằng các cậu và gia đình nên suy nghĩ thật nghiêm túc về nguyên nhân dẫn đến hậu quả này.”

Mẹ tôi nước mắt giàn giụa nói qua điện thoại với cha tôi rằng “Con mình không bị đuổi học”. Từ “quản thúc” giống như thể bị giam cầm trong quân đội vậy và nó làm tôi thấy thật buồn bã, nhưng khi nhận ra là hình phạt này giúp chúng tôi cúp cua tiết học mà không phải lén lút. Điều đó làm tôi vui vẻ lên rất nhiều.

Khi trở ra cổng trường, tên Yushirokushi thủ lĩnh nhóm Mềm thò đầu ra cửa sổ trong giờ học phụ đạo hét lớn: “Ê, Ken-san, Adama, tình hình sao rồi?” Mẹ tôi ngượng ngùng và lắc nhai là tôi nên biết cư xử chút đi. Nhưng tôi mặc kệ và hét lại vang vọng cả sân trường: “Bọn tớ không bị đuổi học, chỉ bị quản thúc tại nhà thôi.” Những thành viên trong nhóm nhạc của tôi, những đứa bạn cùng lớp, người ủng hộ tôi là Matsutabe, những tay chân thuộc hạ của Yushirokushi, và nhiều rất nhiều nữa, có cả Kazuko Matsui. Tất cả đều hướng ra cửa sổ những phòng học và vẫy tay, tôi cũng vẫy tay đáp lại nhưng chỉ với Lady Jane.

Quản thúc tại nhà, nói một cách chính xác có nghĩa là bạn không được phép bước ra khỏi nhà một bước nào cả. Việc đó sẽ làm người ta phát điên lên và làm xói mòn quá trình hồi phục, vì vậy mà chúng tôi được cho một chút tự do gọi là “viếng thăm hàng xóm”.

Tôi không nhớ nhung gì nhiều. Tôi có thể không đi xem phim, đi cà phê, nghe nhạc jazz, nhưng vì nhà tôi gần trung tâm thành phố nên tôi phải tự quản lý thú tiêu khiển của mình. Mút kem que, dẫn chó đi dạo trong công viên và những khu vực gần nhà, đến nhà sách, tiệm băng đĩa, rình mò những ngôi nhà có đám con gái đang làm tình với lính thủy Mỹ và gặp gỡ cô bạn của em gái tôi, Torigai-san.

Adama lâm vào tình cảnh tồi tệ hơn tôi nhiều. Cậu ấy phải rời nhà trọ và quay về quê. Các mỏ than sắp phải đóng cửa vì cuộc khủng hoảng kinh tế, và nơi đó trở thành hoang vu.

Gia đình Adama có cửa hàng giày dép, cửa hàng bán đồ khô, cửa hàng văn phòng phẩm, cửa hàng quần áo. Có điều là trong cửa hàng quần áo chỉ bán vớ cotton trắng, cửa hàng văn phòng phẩm thì chẳng có thứ gì ngoại trừ giấy vụn, cửa hàng đồ khô thì chẳng tìm đâu ra cà ri cay ăn liền và còn nữa, cửa hàng giày dép thì chỉ có loại giày chẻ ngón bằng vải bạt dành cho công nhân.

Tin đồn những mỏ than ở đây buộc phải đóng cửa lần lượt trong hai năm qua khiến mọi người rời khỏi nơi này từng đợt. Bạn có thể thấy, lê bước trên đường phố là những ông già bà cả không thể rời đi dù họ rất muốn.

Bạn có thể hiểu một đứa trẻ mười bảy tuổi đã từng học về Led Zeppelin và Jean Genet sao lại có thể cảm thấy vui khi sa lầy ở một chốn như vậy chứ.

Còn tôi, thì tỏ thái độ vui vẻ và hoạt bát bằng những hành động rất thiện chí như mỉm cười và pha ly trà đá lúa mạch mời thầy khi thầy đến nhà kiểm tra tôi, cha tôi thì liên tục lắc đầu và hỏi rằng tôi học tính xảo trá này ở đâu ra, dĩ nhiên những điều này Adama không thể nào làm được.

“Họ làm mình buồn nôn quá.” Tôi không biết đã bao lần hăn nói câu này với tôi qua điện thoại. Tất cả những gì hăn làm là cãi nhau với người đến giám sát.

“Chúng làm mình buồn nôn quá.”

“Thôi cố lên. Đừng quá căng thẳng vậy chứ.” “Này Ken, họ đều nói với tớ là cậu thật sự cảm thấy tiếc về những điều chúng ta làm, đúng không?”

“Chỉ là giả vờ thôi người anh em.” “Là giả vờ à?”

“Ừ.”

“Cái kiểu giả vờ gì thế hả. Cậu không thấy xấu hổ à? Che đã nói những gì?”

“Thoải mái chút đi mày.”

“Ken này, vậy còn đại nhạc hội thì sao?”

“Chúng ta vẫn tiến hành.”

“Cậu đã viết xong kịch bản chưa?” “Gần xong rồi.”

“Nhanh lên và gửi cho tớ. Chúng ta sẽ cùng tìm những vật dụng cần thiết – ít nhất là bất cứ thứ gì mình có thể tìm ở đây.”

“Vật dụng gì chứ? Là giày công nhân hả? Mình không nghĩ rằng chúng ta cần thứ vớ vẩn đó đâu.”

Vì bị quản thúc nên Adama không thể chịu đựng được những lời đùa cợt như thế này, hấn gác mạnh điện thoại xuống, và tôi liền gọi lại xin lỗi cậu ấy.

“Ê, xin lỗi nhé, đừng giận như thế mà người anh em. Tớ sẽ nhanh chóng hoàn thành và gửi qua thư cho cậu, tớ hứa mà. Nghe nè, tớ đang nghĩ đến màn khai mạc đại hội, ý của tớ là cậu còn nhớ cô gái mà chúng ta đã gặp ở quán Boulevard không? Mie Nagayama ở trường Junwa đấy, chúng ta sẽ cho cô ấy mặc chiếc áo mỏng manh, một tay cầm nến, cùng nhạc nền là bản Giao hưởng số 3 của Bach ^[81], tay kia cô ấy sẽ cầm cái rìu, trên sân khấu sẽ là tấm bảng lớn có hình các thầy cô của trường Bắc và Tổng thống Lyndon Johnson ^[82]. Nàng ta sẽ cầm rìu bổ vào tấm hình đó. Nghe tuyệt đấy chứ phải không?”

Điều này có thể làm cho tâm trạng Adama bớt căng thẳng. Đại nhạc hội là điều duy nhất có thể lên dây tinh thần cho hấn. Tôi hiểu cảm xúc của Adama. Bây giờ vụ phong tỏa trường học đã là quá khứ, chúng tôi đang mong ngóng buổi đại nhạc hội sắp tới.

CHEAP THRILL

Thầy Matsunaga chủ nhiệm lớp chúng tôi, là người gầy gò nhất mà tôi thấy, khi còn trẻ ông đã từng bị bệnh lao trong nhiều năm. Ông là con người có tính cách rất mềm dẻo, ít khi lớn tiếng với ai.

Trong suốt kỳ nghỉ hè, cứ ít nhất hai ngày thầy lại đến nhà tôi. Vì là mẫu người trầm tính, thầy không nói nhiều hơn những từ như “mọi việc thế nào?”, “thầy hy vọng con sẽ không để tình trạng như thế lại xảy ra”. Ông ấy cũng thường đến thăm Adama, và hẳn lại câu nhàu với thầy nào là kết tội những thầy cô giáo, là những người làm trò hề và là tay sai tư bản. Thầy Matsunaga chỉ gật đầu cười một cách gượng gạo và ngắm soi những bông hoa hướng dương ngoài vườn hay đại khái vậy rồi đi về.

Những chuyến viếng thăm của thầy thường là sau giờ học phụ đạo của lớp, thầy lại đón xe bus đến nhà tôi và sau đó tiếp tục đến thị trấn mỏ than nơi Adama ở. Từ cửa sổ phòng ngủ, tôi có thể nhìn thấy trạm xe bus. Sau khi xuống xe, phải đi qua một quãng đường hẹp và lên một cầu thang dài lát đá. Tôi nhìn thấy thầy có vẻ bực bội khi vừa lê chân từng bước vừa thở hổn hển và phải dừng lại nghỉ liên tục. Matsunaga có tiền sử bệnh phổi, nên sau một chuyến cuộc bộ dài mệt nhọc lên đến nhà tôi, mồ hôi túa đầm đìa khắp người. Và ông không phải đến dạy tôi học mà chỉ để hỏi thăm tình hình tôi thế nào, chính điều đó khiến tôi không thể nào ghét ông ấy được.

“Yazaki, có thể em không hiểu điều này nhưng dù sao thầy cũng sẽ nói em nghe. Khi còn học đại học thầy đã trải qua sáu lần đại phẫu thuật, ngực thầy bây giờ ngổn ngang những vết sẹo. Thầy đã từng ngất lên ngất xuống, sống dở chết dở nhiều lần rồi. Điều đó thật đáng sợ nhưng con người rồi sẽ quen được tất cả. Thầy thật sự đã quen với các cuộc phẫu thuật, gầy mê và

những cơn ngất lịm. Thầy bắt đầu nghĩ rằng, à, chẳng có vấn đề gì lớn lao đến thế. Chẳng hạn như nhìn những đóa hoa hướng dương và cây chuối đang nở hoa trong mùa hè, tất cả những gì chúng ta phải làm là nhìn ngắm chúng để cảm nhận được rằng chẳng có vấn đề gì nghiêm trọng cả.”

Thầy nói điều này rất nhiều lần. Tôi bắt đầu thấy tôn trọng Matsunaga và thôi không xem thường ông ấy nữa. Tôi nghĩ ông ấy thật là một người thầy của tận cùng đau khổ, dù cả tôi và Adama đều cách xa chân lý “chẳng có vấn đề gì là nghiêm trọng cả” một quãng đường dài.

Càng ngày Adama càng cáu bẳn, và khi bước vào học kỳ thứ hai tôi cũng bồn chồn, đứng ngồi không yên. Trên những con đường thành phố tỉnh lẻ này đã vắng bóng trẻ em và người lớn vào các ngày trong tuần. Chẳng có ai quần quanh ngoài những bà nội trợ, ông già bà cả, nhóc tí còn bú sữa và chó con. Tôi cảm thấy thành phố này thật xa lạ như khi tôi tan trường về nhà sớm thời tiểu học.

Khi mùi hương hoa bị người ta cắt mang ra chợ bán thoang thoang bay lên; người chủ tiệm giày dép mở cửa buôn bán, lau chùi kệ hàng và ngáp ngẩn ngẩn dài; âm thanh rì rầm phát ra từ những chương trình tivi mà tôi chưa từng xem lọt ra bên ngoài những cánh cửa sổ đang mở; trẻ em ở trường mẫu giáo đang tập nhảy múa trong vòng tròn phía sau hàng rào kẽm gai; những ông già náu mình dưới những bóng cây cười nói râm ran. Lúc ấy, thành phố trở nên xa lạ với tôi.

Đó là hình ảnh thành phố sau mùa hè, lúc tôi vẫn còn bị quản thúc. Tôi cảm thấy lo lắng về sự xuất hiện của mình, vì tôi đã nghỉ học rất lâu từ khi chưa có quyết định cho nghỉ học. Chỉ vừa nghĩ đến việc phải học lại một năm cũng đủ làm tôi run rẩy. Chẳng còn cách nào khác, tôi có thể sẽ học lại một năm ở trường này.

Vào một ngày trời mưa nhiều nên tôi không dẫn chó đi dạo được, tôi ngồi nhà chơi trống thì chuông cửa reo. Đứng trước cửa nhà tôi là mẹ của Adama.

“Ken, có nhớ cô không? Có lẽ chúng ta đã nói vài lời với nhau.”

Giọng bà nghe thật khốn khổ.

“Cháu đừng nói chuyện này với Tadashi nhé, nó sẽ giận đấy.”

Tôi lấy làm lạ là giọng nói của bà chẳng giống Adama. “Cô biết mình đến đây cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì nhưng cô không thể tâm sự với ai cả.

Cô nghĩ là cháu biết tình hình các mỏ than ở chỗ cô sắp đóng cửa hết phải không. Quãng thời gian này chồng cô rất bận nên ông ấy không thể nào quan tâm đến chuyện của Tadashi.”

Bà ấy hơi lấy lại bình tĩnh rồi lau cổ và trán bằng chiếc khăn tay trắng.

Ôi, không, tôi nghĩ. Đừng nói là bà ta sẽ khóc trước mặt tôi chứ.

“Đã hai ba ngày qua rồi cháu chưa nói chuyện với cậu ấy, Adama vẫn ổn chứ ạ?”

Mẹ Adama thở dài nặng, lắc đầu và lặng im trong giây lát.

Tôi thầm nghĩ, đừng nói với tôi là Adama trở nên mất trí rồi chứ, nghĩ đến đó tôi thấy khủng khiếp quá. Một người lạnh lùng, bình tĩnh và trầm tính như cậu ấy mà lại đột nhiên gục ngã trước áp lực như thế này. Đừng nói với tôi là cậu ấy đang kết nơ trên tóc, mặc áo thêu hoa, ngồi bên đàn organ, chảy nước dãi và hát bài Kìa con bướm nhỏ của tôi ời chứ.

“Thành thật mà nói cô chưa bao giờ thấy Tadashi như thế này.”

Đó là sự thật. Tôi cá là hẳn đang ngồi gào khóc văng trắng đang từ từ mọc lên trên đồng rác phế thải.

“Trong những đứa con của cô thì Tadashi giống cô nhất. Nó luôn là cậu bé ngoan, cư xử đàng hoàng. Cô chỉ hơi lo lắng là nó quá điềm tĩnh so với tuổi của mình. Nó chẳng xúc cảm trước cái gì cả.”

Tôi muốn nói là bà đã sai bởi tôi đã từng thấy hẳn gần như rơi nước mắt khi xem phim hoạt hình Ngày mai của Joe và khắc đời rồi nuốt chúng khi xem tạp chí khiêu dâm nhưng tôi quyết không nói.

“Bây giờ, nó quá kích động, quá thô lỗ với các giáo viên, ngày càng trở nên xa lạ ngay cả với cô nữa.”

Tôi định nói với bà ấy, học đến trung học rồi mà suốt ngày bám váy mẹ thì thật là một điều lạ lùng, nhưng tôi lại không nói. Bà ấy nước mắt lưng

trông.

“Trước khi bị cấm ở nhà, nó thường nói chuyện với cô về cháu, về cậu bạn nó là Ken. Đó là lý do tại sao cô lại muốn nói chuyện với cháu một chút. Cháu nghĩ sao về tất cả chuyện này?”

“Tất cả chuyện gì ạ?”

”À, như việc thi đại học chẳng hạn.”

“Cháu nghĩ gì về việc thi tuyển vào đại học à? Chẳng nghĩ nhiều lắm đâu. Chương trình giáo dục Nhật Bản ngày nay được thiết kế không phải chỉ để tạo ra những người hữu dụng cho xã hội, mà nó còn là một dạng lựa chọn và phân loại những công cụ cho nhà nước tư bản...”

Tôi huyên thuyên không ngừng về mọi thứ, từ phong trào Joint Campus; chủ nghĩa Mác; những bài giảng của thập niên 1960 về những cuộc xô xát hiệp ước an ninh; những quyển tiểu thuyết phi lý của Camus; về chuyện tự sát, tự do tình dục; về chủ nghĩa Nazi^[83]; về Stalin^[84], chế độ quân phiệt và tôn giáo; về phong trào bạo động của sinh viên; ban nhạc the Beatles; về chủ nghĩa hư vô cho đến tận sự lãnh đạm suy đồi của tên chủ già ở tiệm cắt tóc địa phương.

“Cô e rằng mình không hiểu hầu hết những điều đó...”

Tôi không thể nói rằng “dĩ nhiên cô không hiểu, vì thật sự cả cháu cũng không hiểu luôn”, cho nên tôi nói với mẹ Adama khoảng cách thế hệ chẳng phải là lỗi của ai và không việc gì phải xấu hổ vì điều đó.

Tôi đã không huyên thuyên trong một thời gian dài, nên vì vậy mà lần này cổ họng tôi khô khốc. Chẳng có gì vui khi nói chuyện với thầy Matsunaga – nỗ lực của mình chỉ được đền đáp lại bằng một nụ cười gượng gạo – và cũng thật khó khi nói chuyện với cha mẹ tôi về những điều như thế này vì chúng tôi toàn sử dụng phương ngữ.

Chẳng hạn như thử thảo luận về tác phẩm Dịch hạch của Camus, chúng tôi sẽ nói theo kiểu như thế này: “Quyển Dịch hạch đó mà, dzậy chớ nó không chỉ đơn thuần nói về bệnh tật thôi đâu mà là ẩn dụ đấy.

Nó là biểu tượng của chủ nghĩa phát xít hay chủ nghĩa cộng sản dzậy đó mà.”^[85]

Và bất cứ ai cũng có thể nói ý kiến đó là nhai lại của người khác. Còn nói chuyện với mẹ của bạn mình thì thật thoải mái làm sao. Bà ấy chẳng bao giờ thay tã cho bạn, đánh bạn hay làm bạn khóc khi bạn và em gái tranh nhau ổ bánh ngọt, cũng chẳng phải địu bạn trên lưng. Bạn có thể nói bất cứ điều gì mình nghĩ ra rồi tự thuyết phục đó là điều thông minh.

“Tuy nhiên trong chừng mực nào đó cô có thể hiểu. Trong suốt thời kỳ chiến tranh, cô làm thư ký cho một tiểu đoàn phòng không, và cô đã chứng kiến cảnh nhiều người lính bị giết trong trận không kích. Cháu và Tadashi đang cố gắng để dựng nên một thế giới không có chiến tranh phải không?”

Tôi không thể nói với bà ấy là không phải đâu, cháu làm vậy chỉ để gây sự chú ý và để tán gái thôi.

“Cô nghĩ chắc là Tadashi đã dần bình tĩnh lại, hiện giờ thỉnh thoảng cũng có bạn bè đến thăm. Cô biết điều này không được phép, nhưng ngoại trừ thầy Matsunaga đến thăm đôi ba lần thì mới ngày hôm qua có hai cô bé dễ thương đã ghé qua trên đường đi tắm biển về.”

“Hả?” Tôi ngẩng đầu lên và há hốc miệng nhìn bà ấy. “Là con gái hả, ý cô nói họ ở trường của cháu hả?”

“Đúng vậy, nhưng họ ở lớp khác. Một cô rất dễ thương tên Matsui-san, cô kia tên là Sato-san, cao và hấp dẫn hơn.”

Máu dồn lên não, tôi chẳng nghe rõ được đoạn sau nữa. Như vậy là Lady Jane và Ann-Margret đã đến nhà Adama. Tại sao hai cô gái sắc sảo, thông minh, dũng cảm, xinh đẹp lại đến thăm gã nhà quê nói tiếng địa phương mà phải cần phiên dịch mới hiểu. Làm sao Jane lại nhẹ dạ cả tin, lừa dối và bỏ rơi chàng hiệp sĩ mặc áo giáp sáng chói đã cho cô ấy mượn đĩa hát Cheap Thrill?

Bà ấy nói là trên đường đi biển về hai người đã ghé thăm nhà Adama? Đừng nói với tôi là họ mặc đồ tắm nha? Không, chắc là không nhưng... nhưng còn Jane, với bộ quần áo trắng có đính những sợi dây trắng trên vai, người thơm phức kem chống nắng, đi đến tận vùng ngoại ô xa xôi, nơi

chẳng có thứ gì ngoại trừ những đồng sắt vụn, để ăn dưa hấu mát lạnh và tắm suối. Còn tôi à? Tôi lại phải ngồi ở đây để khuyên mẹ Adama. Không kích há? Còn gì nữa, cô lại muốn nói đến sự bất công? Lúc Meursault bắn vào thẳng cha Ả Rập, hấn đổ tại ông trời. Tôi thấy thích Camus.

Cuộc sống thật phi lý.

Tôi gọi điện cho Adama mà lòng vẫn còn tức giận.

“Này Ken”, hấn nói, “Hôm nay mẹ tớ đến nhà cậu phải không?” Tệ thật, hấn biết tất cả rồi. “Mẹ tớ còn ở đó không?”

“Bà ấy vừa đi rồi.”

“Cha mẹ cậu có nhà không?” “Đi dạy hết rồi.”

“VẬY à, thế ra cậu cũng đơn độc như tớ.”

“Mình là một người chủ nhà tốt, đã mời mẹ cậu ăn bánh và uống trà lúa mạch.”

“Nghe này, cậu đã không, đã không...” “Cái gì?”

“Cậu không hôn mẹ tớ đấy chứ?” “Đừng đùa chú mày.”

“Đùa chút thôi. Mẹ tớ hỏi tớ địa chỉ nhà cậu và mình đoán là bà sẽ ghé qua chỗ cậu. Bà đã nói gì với cậu vậy?”

Tôi im lặng, thấy mình là thằng khốn nạn nhưng niềm kiêu hãnh làm tôi bình tĩnh. Làm thế nào mà tôi có thể khơi gợi ra chuyện Lady Jane đây? Một người đàn ông mà bị người mình yêu lừa dối thì quả thật khủng khiếp.

“Cậu đã nói những gì? Đừng bảo là cậu nói xấu tớ nghe.”

“Không, sự thật là thế này, Adama ạ, đừng buồn chuyện này nghe.”

“Hả?”

“Đừng choáng váng nhé.” “Ý cậu là gì?”

“À, không có gì. Tớ không nói cho cậu nghe nữa vậy.”

“Cái gì? Nói tớ nghe đi.”

“Cắt lưỡi tớ tớ cũng không nói.” “Chuyện về tớ à?”

“Đương nhiên là về cậu rồi.”

“Thôi mà, người anh em, nói tớ nghe đi.” “Hứa với tớ là cậu sẽ không căng thẳng nhé.” “Nói ra đi.”

“À, hình như cha mẹ cậu đã nói chuyện với nhau và muốn cậu nghỉ học để đi làm. Cậu có bà con ở Okayama phải không?”

“Ừ.”

“Vậy chính xác họ muốn cậu đến đó để làm vườn rồi. Tuần tới cậu sẽ bị tổng cổ đến vườn đào.”

“Sao thế người anh em? Nói dối không biết ngượng à?”

“Cái gì?”

“Thứ duy nhất cậu còn thiếu là học để trở thành một tay nói dối tài ba.”

“Cám ơn nhiều.”

“Chỉ là đùa thôi mà, dù sao đi nữa, à này...” Adama cười giòn. Người bình tĩnh không cười nhiều, khi họ đã cười thì thật khó nghe.

“Ngày hôm qua, Matsui và Sato đến thăm tớ đấy.” “Cái gì chứ?” Tôi giả vờ ngạc nhiên.

“Hai nàng nói đi bơi ở Utanoura về và tiện đường ghé qua.”

Utanoura là bãi tắm nằm trên đường đến nhà Adama. “Có thật không?” Tôi hỏi bằng giọng lãnh đạm. “Mình đã từng nói với cậu rồi mà, người anh em, mình không quen nhận những thứ như vậy từ đám con gái. Thật sự tớ không thích chút nào cả, cậu hiểu không?”

“Cậu đang nói cái gì vậy?”

“À, về bức thư mà mình nhận được ấy mà.” “Thư? Thư tình à?”

“À...”

“Là thư tình hả?”

“Ừ, nhưng đó là do cậu gọi như vậy thôi. Chẳng qua là lối sử dụng ngôn ngữ theo kiểu cổ điển. Cậu biết đấy, chẳng hạn như ‘để thể hiện sự ngưỡng mộ và tôn trọng’ đại khái vậy đấy. Nhưng không phải dành cho tớ đâu, lúc nào hãy đưa tớ Rimbaud.”

Cả thế giới tối sầm trước mắt tôi.

“À, Matsui xin địa chỉ của cậu và tớ đã cho, không phiền cậu chứ?”

“Tớ chẳng thèm quan tâm đến Matsui. Những em gái như vậy thì ngu ngốc, vô văn hóa, chẳng có lòng biết ơn...”

“Cậu nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Dĩ nhiên rồi, ý tớ là Matsui là loại người nào vậy? Tớ đã đưa cho nàng mượn đĩa nhạc Cheap Thrill, và thậm chí chẳng nhận được một lời cảm ơn. Cậu thấy cha tớ không, ông ấy phải viết thư cảm ơn mỗi lần nhận quà đấy.”

“Quà à? Đĩa nhạc đó là của Ezaki mà.” “Dù sao cũng mặc kệ nàng ta.”

“Này cậu, tớ thích Matsui, cô ấy thật tao nhã, tớ đánh cược rằng cậu sẽ không ép được cô ấy viết những thứ vớ vẩn cũ kỹ như Sato.”

“Cái gì?”

“Sato thì vớ vẩn, còn Matsui thì thông minh.” “Adama, có phải đó là thư tình của Sato gửi cho cậu không?”

“Phải đấy.”

Một tia chớp lóe lên trong đầu tôi. Mười ngàn watt. “Matsui không phải là người phàm trần, nàng là thiên thần, thiên thần trong hình dáng người mà Thượng Đế đã ban tặng cho tớ.”

Sau khi thể hiện sự bất lực trong việc khám phá ra suy nghĩ của tôi, Adama giục tôi nhanh chóng hoàn chỉnh kịch bản và cúp máy.

Tối hôm đó có người đã gửi tặng tôi một bó hoa hồng.

Em gái tôi vỗ tay và hỏi: “Đẹp quá anh nhỉ! Hoa dành tặng anh phải không Ken? Y chang như trong phim vậy đó.”

Tôi cầm tay em gái và chúng tôi nhảy chân sáo quanh nhà và hát bài Mary có con cừu nhỏ.

Trong bó hoa hồng có đính kèm một lời chúc: “Hy vọng bảy đóa hồng này sẽ phần nào giúp anh giải tỏa mọi ưu phiền, dù chỉ trong chốc lát... Jane.”

Em gái tôi cắm hoa vào bình. Tôi đặt bình hoa lên bàn và ngắm chúng suốt đêm. Camus đã sai.

Cuộc sống không phải phi lý. Cuộc sống này là màu hồng.

Tôi đã hoàn chỉnh kịch bản phim trong hai ngày, tựa là Khúc nhạc của cô em búp bê nhỏ xinh và chàng trai trung học. Thời gian đó, những kịch bản phim đều có tựa dài. Tôi đã nghĩ cả đêm mới nghĩ ra tên cho kịch bản.

Cha từng nói, khi tôi lên ba tuổi, ông ấy dẫn tôi ra hồ bơi, nhưng trước đó tôi đã từng suýt bị chết đuối ngoài biển vì thế tôi rất sợ nước và không chịu xuống. Cha đã cố vũ, dỗ ngọt và ngay cả thúc tôi bằng roi, hứa mua kem cho tôi nhưng tôi không chịu và gào khóc. Cuối cùng, một cô gái nhỏ dễ thương cùng tuổi tôi xuất hiện. Cô ấy đứng dưới hồ bơi gọi tôi, tôi do dự và cuối cùng nhảy xuống – chỉ vì nàng mà thôi.

Khi hoàn thành kịch bản, tôi chớp mắt một vài phút sau đó bắt tay ngay vào nội dung. Tựa là: Bên kia biển máu của phản kháng và nổi loạn. Kịch bản chỉ có hai nhân vật, một cô gái trẻ ly dị chồng và em trai cô ấy đã thi rớt đại học.

“Là kịch hả?” Adama hỏi, “Ai sẽ đóng vai chính đây?”.

“Tớ, tớ và Lady Jane.”

“Nàng thì mình nghĩ có thể, còn cậu thì làm sao đóng được?”

“Nè, đây sẽ là lần thứ hai. Lần thứ nhất tớ đã tham gia trong vở Ba chú heo con hồi tiểu học đấy.”

“Đừng nói là cậu sẽ đóng những cảnh khóa thân vợ vẫn như trong vở Hair nhé.”

“Thế cậu nghĩ sao hả đồ ngốc?”

“Tớ cá là cậu sẽ cho viết cảnh hôn nhau trong vở kịch. Nhưng không nên, người anh em ạ, Matsui sẽ không thích đâu.”

Và tôi đã xóa bỏ cảnh hôn nhau trong kịch bản ngay sau khi chúng tôi gác máy.

Chỉ sau một ngày ngắn ngủi, những đóa hồng đã héo tàn và tôi cất chúng cẩn thận trong ngăn kéo bàn.

Thầy Matsunaga xuất hiện, mỉm cười và báo cho tôi tin mới.

Thời gian quản thúc của chúng tôi đã hết. Sau một trăm mười chín ngày.

AMORE ROMANTICO

Lần đầu tiên quay lại lớp ngồi vào bàn của mình sau một trăm mười chín ngày, tôi chẳng thấy vui tí nào khi nhìn lại mọi thứ từ cổng trường, sân trường đến lớp học cũ kỹ. Tất cả mang một bầu không khí cũ xưa, lãnh đạm thờ ơ của những tháng ngày trước khi tôi bị quản thúc.

Ngoại trừ thầy Matsunaga, tất cả các thầy cô giáo khác đều xem Adama và tôi như đứa trẻ ngang ngạnh mà họ buộc phải vướng vào, trong khi chúng tôi chỉ một lần phạm lỗi. Chúng tôi không phải là những vị anh hùng, càng không phải là những tên tội phạm, chỉ đơn thuần là chúng tôi cảm thấy phiền phức và khó chịu.

Lớp đang trong giờ học văn phạm Anh ngữ. Một gã lùn vừa nhai sing gum vừa đọc các mẫu câu.

Phát âm của gã thật tệ, nghe chẳng ra ngô ra khoai gì cả. Đây là thứ tiếng Anh mà chỉ những giáo viên tình lẻ Nhật Bản mới nói và hiểu được mà thôi. Tôi hình dung là nếu gã này mà ở London thì chắc người ta sẽ cho là hẳn đang lầm bầm một thứ tiếng phương Đông huyền bí nào đó.

Tôi thấy Adama nhìn về hướng tôi và có vẻ chán chường. Khi hẳn liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi cũng nhìn theo. Một nhóm học sinh tiểu học đang đi từng đôi với nhau dọc theo con đường dài. Chắc chắn là một chuyến dã ngoại. Qua khỏi dốc đồi phía trước trường chúng tôi là một ngọn núi nhỏ cây cối rậm rì. Đó là nơi vui chơi của chúng. Lũ trẻ sẽ cắm trại ở đó và chơi trò bịt mắt bắt dê hay rồng rắn lên mây chẳng hạn. Và tôi cảm thấy ganh tị với lũ trẻ.

Tôi nhớ hồi còn học tiểu học, có lần bị cảm lạnh phải nghỉ học ba ngày, tôi đã nhớ quay quắt bạn bè, không khí lớp học và tất cả mọi thứ ở trường. Còn bây giờ tôi không thể cảm thấy vậy khi quay trở lại trường vì nơi đây đã trở thành một nhà ma, một nơi phân loại thứ hạng. Tất cả chúng tôi chẳng khác gì những con chó, heo, và bò sữa – có lẽ ngoại trừ những con heo sữa đã bị quay chín trong các nhà hàng Trung Hoa. Chúng tôi chỉ được phép chơi khi còn bé nhưng khi lớn lên lại bị phân biệt và xếp loại. Trở thành học sinh cấp ba là bước đầu tiên trở thành vật nuôi trong nhà.

Giữa giờ, Adama chuyển đến bàn tôi ngồi. “Narushima và Otaki bảo rằng chúng ta nên ngồi chung với nhau.”

“Ngồi chung để làm gì?”

Adama nhún vai hỏi: “Cậu định rút lui hả Ken?” “Rút lui cái gì?”

“Cậu biết đấy, hoạt động chính trị ấy mà.”

“Cậu thật sự cho rằng ta có thể gọi chuyện đó như thế được sao.”

Adama cười khì khì.

Đối với tôi, những gì chúng tôi đã làm chủ yếu là để vui hơn và vì trách nhiệm. Thực sự ta cũng có thể nói như vậy về cuộc chiến chống lại các doanh nghiệp. Chắc chắn đôi khi cũng có đổ máu giữa các đảng phái. Có phải họ mong muốn đạt được mọi thứ trong chiến dịch của mình? Tiếng gầm rú của phi cơ phản lực cũng đủ phá tan mọi bài diễn thuyết và lời ca tụng. Nếu như họ thật sự muốn đánh sập cầu Sasabo, thì họ đã ném bom, bắn súng thay vì ném biểu ngữ, áp phích tuyên truyền.

Khi đang giải thích những điều này cho Adama hiểu, tôi chợt nghe một giọng nhỏ nhẹ thiên thần thì thầm gọi tên.

Kazuko Matsui đang đứng nơi cửa lớp. Khi vừa nhìn thấy nàng, đầu óc tôi trống rỗng. Không khí im lặng bao trùm căn phòng. Bảy em gái đang chăm chú tra từ điển tiếng Anh nhìn lên ganh tị, bày thú đực nuôi trong nhà quay đi như thể chói mắt vì điều gì thần thánh. Có đứa thậm chí ngưng cười đùa, quỳ gối xuống và chắp tay nguyện cầu. Còn tôi, má đỏ bừng lên vì niềm kiêu hãnh, tôi cố gắng kìm nén để khỏi phải la lên: “Nhìn kỹ đi, đây là người đã tặng mình những đóa hồng”, rồi đứng dậy tiến lại gần nàng.

Thiên thần nói: “Ừm, em đến trả anh đĩa Janis Joplin”. Đúng kể Jane là tiên nữ Ann-Margret đang nhìn Adama bằng cặp mắt rục rứa.

“Thật tuyệt biết bao khi anh quay lại trường”, thiên thần thì thầm. Tôi cảm thấy mình giống như Alain Delon được tình nhân đón tiếp khi ra tù.

“Em có thể trả anh lúc nào cũng được mà, cứ giữ mà nghe đi.”

Ở góc lớp, Ezaki – chủ nhân đích thực của đĩa hát đó – la lên: “Đĩa hát của tớ mà.” Lady Jane trông có vẻ bối rối, và tôi chơi thằng khốn Ezaki một câu thế này. “Đây là Ezaki, lớn lên trong tiệm hớt tóc và đầu óc thành bã đậu vì thuốc xịt tóc. Người ta nói hẳn sẽ sớm bị trừ khử thôi.”

Thiên thần nhìn như dò xét thái độ phớt lờ của tôi, sau đó lắc đầu và cười nghe như tiếng chuông tuyệt diệu nhất trên Trái Đất này, được làm từ cẩm thạch và vàng tinh luyện trong vương triều Ottoman.

“Cám ơn em đã gửi tặng anh bó hoa hồng”, tôi nói, “Đây là lần đầu tiên trong đời anh đấy”.

“Anh nói cái gì cơ?”

“Ý anh là từ trước đến giờ chưa ai tặng hoa cho anh cả.”

“Anh đừng bận tâm. Nói về chuyện đó làm em ngượng lắm. Đây cũng là lần đầu tiên em làm vậy đấy.”

Lần đầu tiên à... Nàng vẫn còn trinh trắng. Tôi trở nên quá khích, ngay lập tức cho Jane hay nàng sẽ xuất hiện trong phim và vở kịch mà tôi đã viết. Khi chuông reo báo vào tiết học mới, nàng hẹn gặp tôi ở quán cà phê sau giờ tan trường.

Tôi đi đến chỗ Adama, vừa đi vừa hát bài Amore Romantico của Gigliola Cinquetti^[86] một thời vang bóng. Tôi vỗ lưng hẳn.

“Này người anh em, đừng trút mọi thứ vớ vẩn này lên đầu tớ, chúng ta sẽ nói gì với Narushima và Otaki đây?”

“Nói cái gì chứ?”

“Về những chuyện mà chúng ta vừa nói đấy thôi. Cậu tính nói với chúng nó rằng sự khùng bố là giải pháp duy nhất à?”

“Khủng bố ư? Cậu đang nói gì thế, Jane vẫn còn trinh trắng mà. Đây là lần đầu tiên nàng tặng hoa hồng cho người khác đấy.”

“Chúa ơi, đúng là một thằng khờ.”

Adama chán nản nhìn tôi như muốn nói “Thôi, bỏ qua”.

Trong giờ ăn trưa, trên đường đến căn cứ địa, nơi có Narushima và những người khác đang chờ, tôi ghé qua chỗ thiên thần lần nữa.

Nàng cho tôi hay một tin không vui.

“Xin lỗi anh, em không thể gặp anh được nữa, vì chúng em phải tập luyện cho buổi khai mạc Cuộc thi điền kinh quốc gia.”

Cuộc thi điền kinh quốc gia. Còn gì tệ hại hơn mấy tiếng đó nữa chứ?

“Còn nữa, em nghe nói tất cả nam sinh phải dọn dẹp. Anh sẽ phải lau chùi sân thi đấu đấy.”

Không ai có quyền hủy cuộc hẹn của tôi với thiên thần được, mà lại vì những lý do ngớ ngẩn như vậy chứ.

Tôi đi đến căn cứ địa mà giật run cả người. “Yazaki, cậu đang nghĩ gì thế?” Một đứa hỏi. “Như thế này, từ vụ phong tỏa trường học, rất nhiều nhóm ở các trường đại học để ý đến chúng ta.

Các sinh viên trong Hiệp hội chống chủ nghĩa đế quốc của Đại học Nagasaki đã chính thức tham gia cùng chúng ta vào chiến dịch phản đối ngày lễ tốt nghiệp.”

Tôi chán ngấy, hoàn toàn chán nản mọi thứ. Có phải mọi người đều quá nghiêm trọng cái điều ngớ ngẩn ấy? Tôi biết là do lỗi của tôi nên chúng mới rơi vào tình cảnh tệ hại này nhưng ai quan tâm chứ? Nếu thực sự bọn chúng không cầm bó hoa hồng đưa tôi thì có lẽ tôi đã chửi bới và biến khỏi chỗ đó. Thay vì vậy, tôi nói:

“Mình sẽ rút lui. Mình sẽ nói thật với các cậu nên hãy nghe này. Với gậy gỗ, mũ sắt, các cậu chẳng bao giờ đi đến được đâu với cái thứ cốt đại này, cho dù các cậu ở trong lực lượng của Đại học Nagasaki, Kyushu hay bất cứ ai. Mình không nói là mình đã hối tiếc khi tham gia phong tỏa trường học, vì nó là điều tốt, nhưng, nhìn xem, có phải mình đã nói điều này trước đây

rồi phải không? Vì chúng ta đang là học sinh nên nếu không sử dụng chiến thuật du kích, chúng ta sẽ bị đè bẹp như những con ruồi. Tái diễn trò này lần thứ hai sẽ chẳng có công dụng gì hết. Dù thế nào, chúng ta đang dự định ngăn chặn buổi lễ tốt nghiệp trong khi sau án phạt đó, chưa chắc gì chúng ta đã được dự lễ tốt nghiệp nữa phải không?”

Tiếp sau đó là bài diễn thuyết dài dòng của Narushima với đầy những ý tưởng nhai lại về các hình thức phản cách mạng, chính quyền độc đoán và đủ thứ huênh hoang. Trong lúc Narushima đang chìm ngập trong bài diễn văn thuyết phục dài dòng của mình thì thầy cố vấn và hai huấn luyện viên thể dục thò đầu vào cửa.

“Cái gì ở đây vậy?”

Các chính trị gia nhìn nhau kinh ngạc, dường như muốn nói “Làm thế quái nào mà họ tìm ra nơi này thế?”. Đúng là những thằng ngốc. Điều này là đương nhiên thôi. Từ ngày đầu tiên quay trở lại trường, họ đã phải để mắt đến chúng tôi rồi.

“Tụi mày có biết là không được tụ tập đông người như thế này không?” Cố vấn nói bằng một giọng thấp, khàn khàn rất nhanh.

Tôi trả lời: “Nhưng, thưa thầy, chúng em không phải tụ tập đâu ạ. Việc là thế này, bọn em bị quản thúc và đây là ngày đầu tiên trở lại trường, nên chúng em nghĩ mình nên gặp nhau và thảo luận chỗ nào đúng, chỗ nào sai và từ bây giờ làm thế nào để trở thành một học sinh tốt, nó giống như một liệu pháp trị bệnh theo nhóm đấy thầy ạ.”

Tôi nói rất to, mặt cười rạng rỡ, như là một diễn viên trong tiết mục Nhật ký trường phổ thông trên tivi vậy, tuy nhiên những người khác chỉ nhìn tôi ngây ngô. Adama là người duy nhất che miệng cười.

Cuộc tụ tập của chúng tôi đã bị đập tan và tôi bị lôi về phòng giáo viên, và phải quỳ gối nghiêm chỉnh trước mặt thầy cố vấn, hàng tá giáo viên đứng vòng quanh tôi. Sau đó họ buộc chân tôi lại và treo lên trần nhà, nhúng tôi vào thùng nước, dùng kiếm tre đánh thật mạnh thành những vết ngang lên mặt tôi, ấn đầu que sắt đã được nung đỏ lên lưng tôi, thổi lửa

nóng vào hai bắp vế của tôi. Nhưng không, họ chỉ la tôi và để cả chân mang dép đá vào căng tôi.

Họ mắng tôi là đồ rác rưởi. “Điều đó không đồng nghĩa với việc cậu lôi kéo những sinh viên khác cùng đồng lõa với cậu, nếu cậu không thích học ở trường Bắc, cậu có thể chuyển đến những trường khác càng sớm càng tốt. Tuần trước, chúng tôi đã gặp những học sinh khác, cậu đã biết họ nói những gì không, tất cả bọn họ đều muốn bóp chết cậu vì cậu gieo tiếng xấu cho trường Bắc này.”

Tiếng chuông reo vang, tôi xin phép họ trở về lớp.

“Em đóng tiền học phí thì em có quyền tham dự các giờ học”.

Tôi nói điều này và mắt nhìn thẳng, như cha tôi đã dạy.

Đột nhiên từ bên cạnh, huấn luyện viên điền kinh Kawasaki tát vào má tôi. Tôi òa khóc, không phải vì đau mà vì xấu hổ và tức vì bị một tên ngu si đần độn như thế này tát vào má. Dù thế nào cũng không được để cho kẻ mạnh hơn thấy mình rơi nước mắt, như thế hẳn sẽ nghĩ mình đang cầu xin ân huệ dù mình không muốn. Tôi chớp mắt và thở thật sâu.

Và đó là lúc chuyện này xảy ra.

Một tiếng chuông đột nhiên vang lên và qua hệ thống truyền thanh một thông báo được loan truyền.

“Tất cả học sinh lớp Mười hai chú ý, ngay lập tức tập hợp xuống sân trường. Ngày hôm nay chúng ta sẽ có một cuộc họp bàn về việc tập luyện chuẩn bị cho ngày khai mạc Cuộc thi điền kinh quốc gia và dọn dẹp sân đấu. Tôi lặp lại, tất cả học sinh lớp Mười hai chú ý...”

Aihara và Kawasaki chạy nhanh đến để chặn lời phát thanh vừa rồi nhưng Adama, Iwase và đám đông học sinh nữa đã đứng trước cửa ra vào, cản hết lối đi.

Kawasaki căng thẳng la lên, từng mớ gân xanh nổi trên trán hẳn.

“Chuyện gì thế này? Cậu có biết là cậu đang làm chuyện quý quái gì không?”

“Để Yazaki đi”, Adama nói, “cậu ta chẳng làm gì sai cả.”

Đứng sau Adama là Shirokushi và đám lính của hắn, ban nhạc của tôi và những thành viên khác trong đội bóng bầu dục, đội bóng rổ, đội điền kinh, câu lạc bộ báo chí, và còn có bảy, tám fan hâm mộ của Adama trong lớp chúng tôi. Chính xác là ai đó trong nhóm đứng cuối đã ẩn danh và cho truyền thông báo vừa rồi.

Mọi người bắt đầu tập trung dưới sân trường, dĩ nhiên là không phải tất cả học sinh lớp Mười hai. Trong những cuộc họp mặt tự phát như thế này không thể mong chờ sự tham gia của những tay nhiệt tình tẩy rửa tranh graffiti. Adama, biệt danh là Mr. Cool, là một tay chiến lược cực kỳ thông minh nên hắn đã tính toán trước không cho Narushima và Otaki có mặt trong nhóm đứng chặn ra vào. Cả hai thằng đó đều là học sinh kém cỏi, không giỏi bất kỳ môn thể thao nào, và chẳng nổi bật về bất cứ lĩnh vực gì, vì vậy chẳng ai thèm để ý chúng. Adama đã nhận ra nếu để họ tham gia trong vụ này thì không được những người khác ủng hộ. Shirokushi, Nagase là cầu thủ chơi bóng bầu dục, Tabara – Anthony Perkin – trong đội bóng rổ, Fuku-chan, tay chơi guitar bass trong ban nhạc chúng tôi, tất cả đều có tiếng và được nhiều fan hâm mộ. Còn nữa, những tay này là những người thấy khó chịu khi bị bắt phải dọn dẹp sân thể thao.

Cả sân trường náo động, có thể nghe được tiếng của các thầy cô từ các lớp kê học trò của mình quay về. Ba trăm học sinh, khoảng một phần ba học sinh lớp Mười hai đứng ở sân trước phòng giáo viên. Khi nhìn thấy Jane trong đám, tôi kiễng chân lên để nhìn cô ấy. Chân tôi tê cứng, nên lúc đầu hơi loạng choạng, nhưng rồi cố gắng vịn vào mấy đứa bạn. Thầy cố vấn nói với tôi điều gì đó nhưng tôi chẳng thèm quay lại nghe. Adama bắt tay chúc mừng tôi.

Ai đó hô, “Được rồi, cuộc họp bắt đầu”, tất cả chúng tôi hướng về sân trường.

“Ken đợi một lát”, Adama chụp lấy tay tôi thì thầm, “chúng ta phải làm gì bây giờ?”.

Rõ ràng là cậu ta không nghĩ thấu được vấn đề. Adama chỉ giỏi gây sự nhưng lại thiếu óc tưởng tượng.

“Nghĩa là cậu chưa quyết định điều gì à?” “Không, tớ mới chỉ tính liệu chúng ta có tập hợp đủ người không thôi...”

“Nếu như mình phải diễn thuyết thì mình...” “Cậu sẽ là anh hùng.”

“Đừng có vớ vẩn, mình sẽ bị đuổi cổ. Nghe nè, mình sẽ đi đến phòng hiệu trưởng, cậu nói với tất cả mọi người tớ sẽ đàm phán với ông ta.”

“Sau đó thì sao?”

“Thì hãy chờ và bảo mọi người hoãn binh, tớ sẽ nghĩ tiếp cách. À, nói với Hisaura, cậu biết gã đó mà, trong hội học sinh đấy, là mình muốn nói chuyện với hắn.”

Tôi đi đến phòng hiệu trưởng và gõ cửa.

“Con là Yazaki, thưa thầy, con có thể vào được không ạ? Con chỉ đi một mình.”

Hầu hết lũ học sinh tập hợp lại vì bắt buộc. Nếu ta để chúng chờ quá lâu, chúng sẽ chán và giải tán ngay khi các thầy cô gọi chúng về. Tôi sẽ cố gắng giành được vài kết quả trước khi chuyện đó xảy ra. Cá nhân tôi, tôi đã châm ngòi cho cái vụ này nhưng không có thằng điên nào dám đi đến cùng cả. Tôi không muốn mình sẽ bị cho nghỉ học một lần nữa hay bị giáo huấn. Tôi giải thích những điều này cho hiệu trưởng nghe.

“Em đề nghị thầy nên cho ngừng việc diễn tập và dọn dẹp. Nếu thầy đồng ý, đám đông này sẽ giải tán. Em sẽ chịu trách nhiệm thuyết phục các bạn trở về lớp. Ngược lại, không biết bọn chúng sẽ làm gì nữa. Em muốn lưu ý rằng chuyện này không phải làm vì em, không ai tổ chức vụ này cả mà nó chỉ là hành động tự phát thôi.”

Hiệu trưởng nói ông ấy sẽ trao đổi với những thầy cô khác và bảo tôi trở về lớp học.

Khi ra ngoài phòng hiệu trưởng, tôi đi tìm Hisaura, chủ tịch hội học sinh, hắn đang đứng đằng kia.

“Nghe này, hiệu trưởng vừa nói là ông ấy sẽ dẹp bỏ việc diễn tập và dọn dẹp. Nói với tất cả mọi người điều này. Cậu muốn giải tán bọn họ có đúng không?”

Chỉ những tên xuẩn ngốc khao khát được chú ý mới làm chủ tịch hội học sinh ở một trường dự bị đại học. Hisaura không phải là ngoại lệ. Là một người xấu xí, thô lỗ, lớn lên ở vùng nông thôn xa xôi gần biển. Hẳn nghe lời tôi, tên khốn tội nghiệp này chẳng biết nghĩ gì cho mình cả.

Sau khi chạy nhanh đến máy phát thanh, hẳn nói cho mọi người chính xác những điều tôi đã bảo. Lũ trẻ trong sân trường kêu lên vui vẻ và trở về lớp, nói liên thoảng về cái hấp dẫn của cuộc họp khẩn cấp vừa rồi.

Cuối cùng, tôi cũng không hẹn gặp được thiên thần. Việc dọn dẹp sân đấu đã bị dẹp bỏ, nhưng mọi hoạt động khác thì đã được xếp lịch vì nó là cuộc diễn tập có sự tham gia của nhiều trường.

Chính xác là chúng tôi đã chiến thắng. Từ đó, các thầy cô không quan tâm đến tôi nữa. Ngay cả khi tôi đến lớp trễ, hay nghỉ học, hay về nhà sớm, chẳng ai nói một lời nào. Và Adama cũng giống như tôi. Họ không ghé mắt để ý đến những gì chúng tôi làm, miễn là không liên quan đến những học sinh khác. Dường như họ để chúng tôi tốt nghiệp và ra khỏi trường càng sớm càng tốt.

Chỉ có thầy Matsunaga là ngoại lệ.

“Yazaki, em đúng là không có thuốc chữa.” Ông đã từng nói với tôi như vậy. “Tôi không biết làm sao cậu có thể tồn tại trong thế giới này?” Rồi thầy còn nói thêm, “Có điều gì đó mách bảo tôi em là loại người sẽ vùng dậy ngay sau mỗi lần bị đập xuống.”

Iyaya là cái tên mà tôi đặt cho Ban tổ chức đại nhạc hội. Tôi lấy từ chữ I của tên Iwase, Ya của Yazaki, chữ Ya của Yamada. Chúng tôi quyết định đặt tên cho sự kiện này là: Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng.

Cả thiên thần và tiên nữ Ann-Margret cũng nhiệt tình giúp đỡ.

Những chuỗi ngày màu hồng bắt đầu.

WES MONTGOMERY

Với sự giúp đỡ của Lady Jane và Ann- Margret, cuối cùng chúng tôi đã bắt tay tiến hành làm phim và tập kịch. Cùng tham gia với chúng tôi còn có Claudia Cardinale của trường trung học phổ thông Junwa; Mie Nagayama sẽ xuất hiện trong màn khai mạc với bộ áo cánh mỏng manh. Tôi cũng bán vé cho những cô gái ở trường Koka và Asahi, cũng như đến ban phát thanh ở trường trung học Yamate, khoác lác với họ đây sẽ là đêm biểu diễn nhạc rock đầu tiên được tổ chức ở Sasebo. Thầy cô giáo mặc kệ những gì xảy ra, nhưng mỗi buổi sáng tôi đến lớp, đều bắt gặp trên bàn mình đầy hoa, thú bông và những hộp sôcôla cùng bản tóm tắt tiểu sử của các cô gái kèm theo chân dung và thư viết rằng “hiến dâng cho anh cả linh hồn và thể xác”, còn có cả chi phiếu, tiền mặt và sổ tiết kiệm. Sự thật không hoàn toàn là vậy, nhưng có điều, nụ cười dường như không lúc nào biến mất trên gương mặt tôi. Tuy nhiên, Adama, người đã được số mệnh định sẵn, có đầu óc thực tiễn, đã khuyên tôi rất chân tình đừng có mơ mộng viễn vông và nên trở về thực tế.

Adama, Iwase và tôi đang ngồi uống nước tại quán cà phê Boulevard để chờ Jane và Ann-Margret.

“Cái quý gì đây? Chỉ là sữa vị cà phê thôi à.”

Adama không hiểu gì về cà phê. Tôi nói với cậu ta đây là thức uống mà Rimbaud đã uống trong lúc sáng tác Một mùa hè ở địa ngục, và bất cứ người nào không thưởng thức được mùi vị này cũng sẽ không thể nào có đủ khả năng để bàn đến nghệ thuật.

“Rimbaud à? Nhảm nhí. Rimbaud đã uống rượu apxis trong lúc sáng tác thơ.”

“Ai nói với cậu điều đó?”

“Tớ đọc trong sách đấy.”

Adama đọc rất nhiều sách, với bản tính thích nghiên ngẫm, một khi đã thích điều gì, hẳn ta tìm hiểu rất miệt mài. Thời gian trước thì có thể lừa phỉnh Adama bằng những điều nhằm nhí như vậy nhưng bây giờ thì khó khăn hơn nhiều. Chỉ mới ngày trước thôi, hẳn đã nhét đầy lỗ tai tôi với những tác phẩm: Đảng tội ác của Bataille, Dịch hạch của Camus, Những điều trái ngang của Huysmans^[87], mà hẳn ta đã đọc qua hết. Nhưng điều ngạc nhiên là hẳn để rất nhiều thời gian nghiên ngẫm chúng trong khi tôi chỉ lướt qua. Dĩ nhiên không phải là tôi không đọc nhiều sách. Chẳng hạn như Sartre toàn tập, Đi tìm thời gian đã mất của Proust^[88], Ulysses của Joyce^[89], Những tác phẩm kinh điển trên thế giới, Kiệt tác văn học phương Đông nhiều tập của nhà xuất bản Chuko, Những tư tưởng gia vĩ đại thế giới của nhà xuất bản Kawade, Thánh Kinh, Kama Sutra (Dục lạc kinh), Tư bản, Chiến tranh và hòa bình, Thần thoại Hy Lạp, Đau thương đến chết, Tuyển tập tác phẩm của John Maynard Keynes^[90], Lukács^[91] và Tanizaki^[92] toàn tập... Tôi thuộc những tiêu đề tác phẩm ấy như lòng bàn tay, nhưng bộ truyện tranh dài kỳ mà tôi thích, chăm chú và đã đọc thật sự đó là Ngày mai của Joe, Long Đạo, Samurai lưu lãng Muyonosuke và Thăng ngọc thiên tài.

Dù thế nào đi nữa, tôi cũng không muốn trí óc của Adama vượt trội hơn tôi. Ngày hôm nay, sau khi thảo luận về bộ phim và vở kịch của chúng tôi với thiên thần và Ann-Margret, chúng tôi đến gặp Mie Nagayama, học trường Junwa tại một quán nhạc jazz để thỏa thuận đề nghị Mie xuất hiện trong phần mở đầu của buổi lễ. Vào ngày này, không điều gì và không ai có thể ngăn cản niềm vui hiện rõ trên khuôn mặt tôi.

“Này Ken, chúng ta sẽ tổ chức lễ hội ở đâu đây?” Tại sao thằng Adama này lại quá thực tế như vậy nhỉ, hẳn chẳng biết tưởng tượng và mộng mơ gì sao? Tôi thấy tiếc cho hẳn bao nhiêu. Chắc chắn là do môi trường sinh sống của hẳn. Tôi được lớn lên ở vùng rừng cam chói nắng, với những dòng suối lấp lánh ánh bạc của cá, nơi có những phòng trà dành cho các lính Mỹ và

gia đình của họ khiêu vũ ban đêm. À, hình như có chút phóng đại rồi đây. Thực ra, xung quanh nhà tôi có bốn cây quýt khăng khiu, một ao bùn có cá vàng, một nhà thổ có những gái điếm chơi lính Mỹ gào thét đêm ngày, nhưng ít ra nó không có những đồng phế thải. Chẳng có chút lãng mạn nào trong đồng rác cả. Chúng chỉ là biểu tượng cho việc điên cuồng tái thiết nền kinh tế sau chiến tranh. Những giấc mơ không bao giờ được chấp cánh từ đồng rác thải.

“Chúng ta sẽ cần một tiền sảnh lớn.” Tôi nói.

“Vớ vẩn. Cậu đang đùa đấy à? Cậu nghĩ mình có thể tổ chức một đại hội văn nghệ bằng cách ngồi uống sữa vị cà phê và cười toe toét à? Chúng ta sẽ làm gì? Thuê phòng tập thể dục của trường Bắc à?”

“Chắc chắn người ta không cho chúng ta làm vậy đâu.”

“Tất nhiên là không rồi. Thằng ngốc ạ.” “Ừm, vậy thì chúng ta gặp rắc rối rồi.”

“Muốn tổ chức ở trung tâm Cộng đồng hay quảng trường Công dân hay những nơi khác thì chúng ta phải xin giấy phép. Cậu phải soạn thảo bản chương trình dài mà chúng ta sắp tổ chức, có đóng dấu cá nhân của người chủ trì, Ken, cậu có con dấu cá nhân không?”

”Mẹ kiếp, mình chưa nghĩ đến những điều ấy.” “Thế còn vé, chúng ta sẽ làm như thế nào đây?” “Thì chúng ta in vé rồi bán.”

“Không, ý tớ là chúng ta sẽ in nó ở đâu, nếu chúng ta đến bất cứ tiệm in nào trong thành phố này, họ sẽ thông báo cho trường biết liền.”

Hắn đã đúng. Tôi nghĩ chắc là sẽ xoay xở được thôi. Nhưng dù sao cái đầu óc thực tiễn của thằng xuất thân từ đồng xỉ than này làm tôi tắt hẳn nụ cười.

“Cậu muốn in tay không?” “Cả ngàn vé à?”

“Quên đi. Dù sao thì cũng không thể làm vé in tay được.”

Vấn đề không phải là in tay hay in rô-nê-ô, vì chúng tôi không phải gửi thiệp mời sinh nhật hay tổ chức buổi tối vui chơi ở nhà người thân.

“Vậy chúng ta hủy buổi văn nghệ à?” Dường như Adama thấy vui thích khi làm cho tôi bất an. Vì thế hẳn cứ giữ vẻ mặt lạnh lùng.

“Nghe này”, Adama nói sau một hồi im lặng đầy ý nghĩa, “anh trai tớ học ở Đại học Hiroshima, tớ sẽ nhờ anh ấy in vé ở tiệm in trong trường. Ở đó, họ sử dụng máy in thực, không có đánh tay gì cả, tiệm này thuộc trường đại học nên giá sẽ giảm phân nửa.

Còn về sân khấu, cậu biết cái quảng trường Công nhân gần lối vào via hè không, họ dùng nó để tổ chức những cuộc họp mặt công đoàn hay tổ chức gì đấy, ở đây không cần tuân thủ theo những quy định nào cả. Còn lại, cậu cần một người chịu trách nhiệm đóng dấu cá nhân vào vé xem lễ hội, cậu có thể tìm ai cũng được. Còn nữa, chỗ ngồi rất tự do, nếu mọi người ngồi trên sàn, tôi ước lượng chúng ta có đủ tám trăm chỗ. Còn một ngàn, không, quý thật, không có cái hội trường nào ở Sasebo chứa được ngàn người. Ngay cả quảng trường Công dân cũng không hơn sáu trăm, nếu tính luôn cả việc ngồi trên ban công để xem.”

Adama vừa tính toán trên quyển vở vừa nói liến thoắng.

Chu vi sân khấu khoảng năm mét, có thể hơn tí dành không gian cho dàn nhạc đúng không? Cậu cũng cần có sáu bóng đèn chiếu sáng cho cả khán đài, và cả phòng chiếu phim lên màn ảnh nữa. Tôi đoán cậu không cần phải sử dụng phòng đặt máy chiếu cho thước phim tám milimét, nhưng cậu cần phải làm cho cả sân khấu tối lại để không thấy mọi thứ, đúng không?

Ok, ở đây đã có sẵn rèm đen để che các cửa sổ lại, chỉ cần ba phút là cậu có thể làm cho cả khán đài tối lại, tối đen như mực, như ý cậu muốn. Còn nữa, người chịu trách nhiệm đóng dấu vào vé, chúng ta có thể gọi gã trong đội bóng rổ, gã này đã tốt nghiệp hồi năm ngoái. Hẳn hơi khờ, tôi có thể nhờ hẳn giúp. Việc còn lại là chúng ta phải mua con dấu đã được khắc sẵn, dùng tên và địa chỉ của hẳn, ok, cậu nghĩ thế nào?”

“Cậu đúng là thiên tài, cà phê sữa là sữa vị cà phê, đồng xỉ than xứng đáng là niềm tự hào của Nhật Bản.”

Tôi chấp tay lại và gật đầu đồng ý. Hẳn tình queo bảo tôi thiết kế vé và hôm sau đưa cho hẳn.

“Yumi-chan và em đã tranh luận với nhau rất nhiều... Như vậy là vở kịch chỉ có hai nhân vật thôi đúng không?”

Thiên thần Jane nói điều này khi đang thưởng thức từng ngụm trà Anh, uống theo lối của tầng lớp quý tộc. Cô ấy ngồi gần tôi, sau khi Jane đã đẩy Iwase ra khỏi sofa và ngồi vào chỗ đó, làm Iwase phải chuyển đến bàn bên kia ngồi. Margaret thì ngồi gần Adama.

Cứ đôi lúc, đùi nàng chạm vào tôi, cứ mỗi lần như thế, cái ghế chúng tôi ngồi biến thành ghế điện, một dòng điện mạnh chạy xuyên lên não tôi, tóc tôi dựng đứng lên, thật khó thở, đũng quần ngứa ngáy, cổ họng tôi khô khốc, lòng bàn tay đầy mồ hôi và tôi cảm nhận được cảm giác cô đơn hiện rõ trên khuôn mặt héo úa của Iwase.

“Đúng vậy. Chỉ hai người thôi, một nhân vật nam và một nhân vật nữ là chị anh ta.”

Adama mỉm cười ra vẻ hiểu biết, nụ cười như ngụ ý biết cảm xúc kín đáo của tôi – muốn chỉ có hai người diễn chung với nhau, thật quá rõ ràng.

“À, em nghĩ rằng Yumi-chan thích hợp để đóng vai này.”

Tôi gần như đánh rơi cái ly.

“Nhưng khả năng của tớ không bằng một nửa cậu.” Ann-Margret đáp lại, “Tớ nghĩ cậu nên nhận vai đó đi.”

“Không phải chúng ta đã quyết định rồi sao? Anh Yazaki này, anh có xem đại hội nghệ thuật năm ngoái không? Yumi đã giành được giải thưởng của ban giám khảo, lúc ấy Yumi chỉ mới học lớp Mười một thôi.”

Margret che miệng cười rung cả ghế. “Thôi đi, cậu làm mình mắc cỡ quá.” Margret tựa vào Adama, cặp ngực khổng lồ của nàng ta rung rinh dưới lớp áo sơ mi.

“À mình đọc qua kịch bản đó rồi.” Iwase nói, “Nó đăng trên bản tin của hội phụ huynh, chúng ta có cần viết một bài báo về Sato-san không?”

Tôi cảm giác cái ghế sofa hạnh phúc này đã chuyển thành chỗ ngồi ẩm ướt trong nhà vệ sinh. Tôi muốn nói “Iwase, mẹ kiếp, câm họng lại đi”

nhưng tôi biết chắc mọi người sẽ không đồng ý, nên tôi câm nín và gặm vành ly nước. Adama cúi đầu và cười thầm.

“Chúng ta không thể nào sử dụng phòng của câu lạc bộ kịch nói được, nhưng mình nghĩ, chúng ta có thể tập diễn ở nhà thờ mình thường đến.” Tín đồ Thiên Chúa giáo cười vui sướng, tôi cũng phải nặn ra một nụ cười, và cố nghĩ ra thêm vài cảnh tươi mát trong nhà tắm chèn vào vở kịch, rồi thêm một vai diễn nữa, một cô gái mà chàng trai yêu hết con tim. Tôi nhanh chóng nhận ra những chi tiết này là ngoài lề và ngồi sụp xuống ghế. Cách đây chỉ năm phút, tôi còn nghĩ thế nào là một vở kịch tế nhị, mới lạ, thanh khiết, ngây thơ vì nó liên quan đến hai nhân vật, và có quan hệ huyết thống.

“Được rồi, nếu cậu không phiền thì tớ sẽ đóng vậy.” Marget nói và tôi đảm bảo với nàng ta bằng một giọng ảo não là không điều gì có thể làm tôi vui sướng hơn.

Cầu Sasebo đã chứng kiến cuộc chiến đấu sống chết của chiến dịch chống chiến hạm Enterprise của Mỹ. Phía bên kia cầu là căn cứ hải quân Mỹ. Quán Four Beat chuyên chơi nhạc jazz, là nơi mà tôi và Iwase thường lui tới khi còn là học sinh lớp Mười, nằm trên đường dẫn đến cầu có những hàng cây ngô đồng trái dài. Bên trong câu lạc bộ có mùi rất đặc biệt gọi đến những người da đen. Chúng tôi gọi đó là mùi buồn bã. Bên trong quán có quầy tính tiền, bàn, sofa và những cái gạt tàn thuốc.

Vào những buổi tối, một thủy thủ đóng giả làm Chet Baker^[93], với hình xăm mỹ nhân ngư trên vai trái, đến chơi kèn trumpet. Có nhiều đêm, những nghệ sĩ quốc hội da đen đến tiêu tốn thời gian của họ để hòa âm vào bản James Infirmary, và có những buổi tối, là lúc những người chủ của các quán bar đến phục vụ khách nước ngoài, tóc họ không còn màu nâu, vàng, đỏ, bắt đầu cãi cọ, đẩy những mùi nước hoa rẻ tiền khi họ đu đưa, lắc lư, cào xé lẫn nhau. Người chủ tên là Adachi, chẳng thèm để ý đến chúng tôi ngay cả khi chúng tôi ngồi hàng giờ chỉ với một ly Coca. Adachi luôn lao vào cuộc chè chén, có khi là dùng thuốc, có khi dùng chất kích thích, và khi đã say, hẳn ta bắt đầu khóc. Khốn nạn, tại sao tao không là người da đen?

Tôi nghĩ đây là nơi rất tốt để hẹn gặp Mie Nagayama. Chúng tôi nói với thiên thần và Ann- Margret là mục đích của cuộc gặp này xoay quanh vở kịch mà thôi. Và thật sự tôi không muốn lừa dối Jane, chính xác là tôi đã không nói cho Jane hay vì không muốn thấy cảm xúc của cô ấy. Sự thật tất cả đều là ý kiến của Adama. Cậu ấy đã tính rằng nếu tôi chạm trán với ba người con gái đẹp cùng một lúc thì tôi sẽ chẳng thể nào bình tĩnh và sẽ mất hết lý trí.

“Đến gặp ai đây?” Adachi nói từ sau quầy tính tiền.

“Nhìn thấy Ken hồi hộp như thế thì chỉ có việc gặp đàn bà thôi.”

Adama gật đầu.

Tôi giải thích: “Cô ấy là ngôi sao số một của trường Junwa đấy.” Adachi cười có chút khinh bỉ và quay ánh mắt hèn hạ, u ám sang một thứ vô tri treo trên tường là tấm ảnh của Charlie Mingus^[94]. Adachi không thích phụ nữ. Anh ta đã từng nói với tôi rằng anh ta đã lao sâu vào việc chè chén, thuốc và chất kích thích, anh ta không có cách nào để từ bỏ nó.

“Dù vậy”, tôi nói, “nàng ta thật sự rất cừ đấy. Mình chợt nhớ ra, cậu có kiến nghị gì về nhạc nền không? Một điệu nhạc gì đó nhẹ nhàng giống như Stan Getz hay là Herbie Mann^[95] chẳng hạn?”

Adachi gật đầu, “Có cái này, chúng tôi có đĩa của Wes Montgomery^[96] mới, sử dụng nhạc khí có dây, nhạc buồn đấy người anh em.”

Tuyệt, tôi nói, như vậy là tốt rồi, vì tốt hơn hết tôi nên tin vào những người lập dị, người thường đi vòng vòng than khóc về số phận họ không là người da đen.

Mie xuất hiện trong chiếc áo vải satin đỏ, quần jeans, ôm sát người, mang đôi sandal lấp lánh, đôi hoa tai vàng 18, móng tay được sơn màu hồng. Adachi cười toe toét một mình và bỏ đĩa Ascension của Coltrane vào, trong khi đó John Tchicai và Marion Brown thì đang chơi saxophone như những con heo bị chọc tiết. Mie nhăn mũi, cau mày ngạc nhiên.

Tất cả chúng tôi quay trở lại quán Boulevard. Ngay cả khi bàn với Mie về đại nhạc hội, tôi vẫn hình dung trong đầu cảnh tên Adachi đi cai nghiện, bị co giật nằm giữa đường và bị xe tải cán.

“Các cậu nói gì cơ? Đại hội à?” Mie hỏi và đưa những ngón tay hồng đang cầm điếu Hi-lite lên, môi cong điệu dàng nhả ra từng vòng khói. Ngay lúc đó, lần đầu tiên trong cuộc đời, tôi hiểu một điều rằng đôi môi của người phụ nữ có thể có điều gì đó mà ngay cả trong thơ của Rimbaud, trong bản guitar của Hendrix, trong những cảnh quay của Godard cũng không diễn tả hết được. Tôi nghĩ ước gì có thể biến những đôi môi như thế thành riêng của mình thì vui biết bao nhiêu. Một gã có thể ăn cả than nếu điều ấy đáng giá đồng tiền bát gạo. Tôi giải thích cho Mie về đại hội này với niềm hăng say của kẻ sẵn sàng ăn ngấu nghiến hết đồng xỉ than.

“Mình không thể đóng kịch.” Nàng nói khi vẫn đang ngậm viên đá trong miệng.

“Cậu không cần phải biết đóng kịch.” Tôi nói, “Cậu chỉ việc xuất hiện làm kiếng thôi.”

“Làm bù nhìn hả?”

“Đúng vậy. Như mình đã nói trước đây, buổi đại hội của chúng ta có hàng ngàn học sinh cấp tiến nhất ở Sasebo tham gia mà không có bất kỳ sự giúp đỡ của các thầy cô giáo hay ai khác cả. Chúng ta tự tổ chức lấy. Người ta tổ chức đại hội ở Tokyo, Osaka, Kyoto, và ở những thành phố lớn, nhưng những đại hội đó không phải do những người như chúng ta tổ chức. Tôi cam đoan đây là đại hội mà từ trước đến giờ chưa từng được tổ chức ở New York và cả Paris. Cậu thấy có kinh khủng không?”

“Paris à?”

“Đúng vậy, ngay cả học sinh cấp ba ở Paris cũng không thể nào làm được những chuyện thế này.”

“Mình thích Paris lắm.”

“Cho nên, nói một cách đơn giản là chúng tôi muốn những nữ sinh đẹp nhất ở Sasebo sẽ xuất hiện trong phần mở màn của đại hội lần này, được không?”

Mie mở to mắt nhìn tôi, quá đỗi ngạc nhiên đến mức quên cả việc nhả khói thuốc.

“Mình ấy à?” “Đúng vậy.”

“Người đẹp nhất ở Sasebo à?” “Chứ còn gì nữa?”

“Ai bảo thế?”

“Tất cả học sinh trường Bắc đều nói thế.”

Nàng nhìn chăm chăm vào tôi, Adama, và Iwase, và phá ra cười. Tiếng cười của nàng lớn đến nỗi át cả bản giao hưởng Dang dở của Schubert^[97] đang mở trong Boulevard. Mie chỉ vào tôi và nói, “Đúng là một thằng điên.”

Adama cũng cười lớn và nói “chính xác” đến ba lần, và rồi Iwase cũng cười phụ họa. Tôi tức lắm nhưng chỉ còn cách cười theo mà thôi. Bản Dang dở kết thúc trước khi trận cười lắng xuống.

“Các cậu đúng là những kẻ nổi loạn.” Mie nói sau khi đã ngưng cười. Nước mắt chảy trên má nàng vì cười nhiều quá. “Được rồi, mình sẽ tham gia.”

Có sự thay đổi trong kịch bản phân vai nữ diễn viên của tôi, nhưng ít nhất có hai người đẹp và sắc sảo nhất của ban kịch Anh ngữ tham gia với tư cách diễn viên trong đại hội.

Những nữ học trò ranh ma của trường tư Công giáo, là những fan hâm mộ của nhóm Mềm, cũng đồng ý tham gia trong phần mở đầu của kịch. Nam sinh trường Bắc như phát cuồng lên, và chỉ cần hai vé mời miễn phí là chúng tôi mượn được tên và người bảo lãnh để được sử dụng quảng trường Công nhân. Vé xem đã được in hoàn chỉnh rất đẹp tại khoa Nghệ thuật tự do của Đại học Hiroshima.

Tôi xem đi xem lại cái vé mà không chán mắt. Thời gian: Ngày 23 tháng Mười một (Ngày lễ Tạ ơn lao động);

Từ 2 giờ chiều đến 9 giờ tối.

Địa điểm: Quảng trường Công nhân Sasebo. Iyaya giới thiệu.

Nhạc Rock Roll, phim tự do, kịch, đọc thơ. Một biển cổ, ngạc nhiên, kích động, li kì và tất cả. **ĐẠI NHẠC HỘI BÌNH MINH DỰNG ĐÚNG** Những chữ này được in đậm trên bức chân dung cô gái đang tô son môi và hình ảnh núi lửa đang phun từ bên trong một cái dương vật dựng đứng.

Tiền vé là 200 yên. Thông qua các thành viên của Vajra, câu lạc bộ báo chí, ban kịch Anh ngữ, hầu hết các đội thể thao, mấy gã lưu manh của băng đảng Shirokushi, các ban nhạc rock, vé đã được bán hết không chỉ cho học sinh của trường Bắc mà còn cho các trường khác trong vùng. Hằng ngày, mọi người đều sẵn lòng tìm xem ban tổ chức Iyaya là ai, và tôi cảm thấy mình như là cái rốn của vũ trụ.

Cũng như Rockefeller^[98] và Carnegie^[99] bị những người nghèo căm ghét, tôi trở thành đích ngắm của những băng đảng trường khác.

LED ZEPPELIN

Khi đi qua khu phố Tây, tim bạn sẽ đập nhanh hơn và bạn sẽ thấy rằng đây là một nơi không thể bỏ qua. Quán Bông hồng đen nằm bên kia của công viên, là nơi nổi tiếng vì dân đồng tính thường dập dìu xuất hiện mỗi đêm. Trước cửa quán bar là tấm màn nhung đen, bên trong là những buổi tối dài vô cùng tận. Đôi khi những người thủy thủ trở về trong những giờ phép, bạn có thể nghe được những cuộc trò chuyện thâu đêm suốt sáng.

Tôi dẫn Adama đi cửa sau, người chủ quán đang ở trần, ngồi trong nhà bếp chơi xúc xắc với anh hầu bàn đang thắt lưng lỏng cái nơ bướm.

Khi thấy họ đi ngang qua phòng, tôi lên tiếng: “Xin lỗi, chúng tôi trong ban nhạc.”

“Các cậu là học sinh trường Bắc phải không?” Tay chủ quán ngẩng đầu lên, trên vai lão có xăm hình một đóa anh đào đen đơn độc.

“Vâng.” Tôi đáp. Adama nhăn mặt. Hắn cảm thấy không thoải mái ở những nơi như thế này. “Ông thầy Sasayama còn dạy ở đó không?”

Sasayama hiện giờ là huấn luyện viên thể dục, từng làm cảnh sát chìm trong suốt thời kỳ chiến tranh. Năm nay lão đã “ngũ thập tri thiên mệnh” và vơi đi nhiều cái hung hăng tuổi trẻ. Khi còn trai tráng, lão khét tiếng trong việc dùng kiếm gỗ đánh nứt đầu học sinh. Cha tôi luôn nói rằng, vì tình trạng hỗn loạn và thiếu nhân lực sau chiến tranh nên nhiều thằng cha vớ vẩn mới trở thành giáo viên. Sasayama là điển hình trong số đó.

Khi tôi gạt đầu, lão chủ nói trước khi gieo xúc xắc “Lão ấy giờ ra sao? Cho tôi gửi lời hỏi thăm nhé.”; “Hãi hùng quá!”, tôi lăm bắm và nhìn cái hình xăm chưa hoàn chỉnh. Xăm mà không chịu tô màu cho hết. Lão này

đúng là tệ hại nhất trong những thằng tệ hại. Có thể lão và Sasayama đã từng đụng độ nhau, chắc lão bị Sasayama nện một quả vỡ đầu cũng nên. Khi gặp phải những người thế này, tôi luôn nghĩ về sự thua trận của Nhật trong chiến tranh, đáng buồn thay cho cái mà chúng ta gọi là tinh thần chiến đấu.

Họ không có niềm kiêu hãnh.

Chúng tôi đi vào quán bar, Adama càng khó chịu. Quán bar đầy mùi của bọn Mỹ làm Adama kinh tởm. Dĩ nhiên, người Mỹ thật sự không có mùi như thế trừ những em gái điểm hầu hạ lính Mỹ, mùi tóc của những đứa con lai Mỹ, và trạm bán hàng quân đội tại căn cứ đóng quân. Có mùi dầu mỡ, nhưng tôi chẳng quan tâm, với tôi nó cũng chỉ là mùi dinh dưỡng thôi.

Coelacanth đang chơi bản Ai cho tôi tình yêu của Spencer Davis Group^[100] nhưng không có người đánh trống, Fuku-chan chơi kèn, đang xướng âm, Keiji chơi guitar, Shirai chơi organ; họ đang say sưa trong bộ dạng đầu tóc lắc lư, lè lưỡi, nhắm mắt, nhìn họ giống như Mike Bloomfield^[101] và Al Kooper^[102]. Shirai chỉ biết có ba hợp âm. Trong những tháng năm này, điều duy nhất bạn cần biết là trở thành một tay chơi nhạc rock. Họ vẫy tôi lại, tôi bước đến khán đài. Adama vẫn khó chịu ngồi ở quầy thu ngân, nơi có một nữ tiếp viên sồn sồn mặc chỉ mỗi quần xi líp và đang húp sột soạt bát mì. Fuku-chan đang làm điệu bộ cầm khi đánh trống. Hắn rất hay quên lời hát.

Mỗi khi quên lời ca, hắn chỉ nhắc lại điệp khúc không biết đâu, hồng biết đâu... Trong những ngày này, để trở thành một ca sĩ hát nhạc rock, bạn chỉ cần biết la không biết đâu, hồng biết đâu.

Có một khách hàng đến, hắn là thủy thủ nhưng vẫn còn thiếu niên, và hắn chỉ cần nói “em gái này” là đủ để thuyết phục tôi, hắn thật sự là Timmy nhỏ. Hắn uống một hơi cạn chai bia và liều mạng đưa tay thọc vào khe hở của chiếc xường xám của nữ tiếp viên ngồi kế bên.

“Trái cây nhé anh?” Người nữ tiếp viên có vẻ lớn hơn hắn ta ít nhất mười sáu tuổi đề nghị, và Timmy không chút nghi ngờ, gật đầu vui vẻ và nói “Chắc rồi”, và rồi là quang cảnh thường thấy. Đĩa kim loại được mang ra,

bên trong có dưa, quýt, đào tươi, trang trí thêm rau mùi tây đã qua chế biến. Timmy choáng váng khi nghe giá tiền. Hắn đánh rơi chai bia xuống cạnh bàn, người chủ lao tới và kêu bảo vệ, ngay sau đó Timmy tội nghiệp bị móc sạch túi và bị tổng cổ lên xe jeep.

Suốt thời gian đó, Coelacanth vẫn tiếp tục chơi nhạc, Fuku-chan vẫn tiếp tục hát Không biết đâu, hồng biết đâu. Khi hát xong, hắn nói cảm ơn qua micro dù chẳng còn một khán giả nào ngồi ở đó cả.

Tôi hỏi hắn: “Cậu đã sắp xếp mọi thứ xong rồi chứ?”

Chúng tôi dự định mượn dàn âm thanh của quán Bông hồng đen cho Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng. Coelacanth trình diễn ở quán bar suốt buổi chiều chỉ để nhận một số tiền ít ỏi bằng một tô mì và một đĩa bánh hấp nhân thịt lợn cho mỗi lần biểu diễn.

Fuku-chan lắc đầu, “Tôi chưa nói với chủ quán.” Các nữ tiếp viên ở quầy thu ngân đang ve vãn Adama.

“Cậu thật hấp dẫn.”

“Uống bia nhé, mời tôi đi.” “Cậu có bạn gái chưa?”

“Chắc là có rồi, một con búp bê như cậu ta ấy.” “Cậu đã ngủ với nó chưa?”

“Tốt hơn là nên mang bao cao su, nếu không sẽ có con đấy.”

“Cậu có đói không?”

“Cậu có thể ăn nửa tô mì của tôi nè.” “Muốn ăn thịt hầm không, tôi gọi cho.”

Với những người đàn bà từ các thị trấn quanh vùng và xa hơn nữa trôi dạt đến đây, nhuộm tóc và hân hoan để tuổi già của mình chìm trong cái mùi Mỹ thì dường như Adama có vầng hào quang thần thánh trên đầu vậy. Nếu Adama sáng lập tôn giáo mới chắc chắn những người đó sẽ trở thành tín đồ của cậu ta ngay lập tức. Nhưng cậu ấy lại được nuôi dưỡng trong những mỏ than tốt và lương thiện nên không thể hiểu được những viên kim cương thô nhám đã kiệt quệ như thế nào sau quang cảnh kinh tế Nhật thời

hậu chiến. Adama ngồi co quắp khi lần lượt nhiều bàn tay già nua sờ bấp về cậu ấy.

Tôi quay trở lại phía ba nữ tiếp viên đang ngồi. “Này, tôi tự hỏi liệu các cô có thể nói với người chủ để cho chúng tôi mượn dàn âm thanh vào ngày 23 tháng Mười một không nhỉ. Dù sao đó cũng là ngày nghỉ lễ mà.” Tôi nói, “Đây là Adama, chúng tôi gọi cậu ấy là Alain Delon của trường Bắc. Nếu các cô giúp tôi vụ này, tôi có thể cho các cô mượn anh chàng này từ hai đến ba ngày.”

“Cậu ta trông giống Gary Cooper^[103] hơn là Alain Delon chứ.”

“Ý cậu là gì, cậu sẽ cho chúng tôi mượn cậu ta à?”

“Có nghĩa là chúng tôi có thể dẫn anh chàng này đi vài ngày và làm mọi chuyện ư?”

“Tôi có thể giới thiệu cậu ta cho con gái tôi, nếu con bé có được chàng trai trẻ này, nó sẽ bỏ thằng lính da đen mà nó đang theo đuổi. Nó đã phá thai năm lần, tôi đang lo cho sức khỏe của nó đây.”

Adama chẳng thấy thích thú gì với chuyện đùa này. Và thật sự, hẳn ta quá bức mình và đứng dậy ra khỏi nơi này. Tôi vội vã nhờ Fuku-chan lo giùm việc mượn dàn âm thanh, và vội vàng chạy theo Adama.

“Không thể tin được, người anh em, cậu thật ích kỷ, chỉ biết nghĩ cho mình thôi, tại sao cậu muốn giao tở cho mấy mục phù thủy ấy thế? Tại sao nói chuyện ngu xuẩn như vậy? Cậu tưởng là tở không biết bức mình sao?”

Tôi đã nói xin lỗi đến mười ba lần nhưng Adama vẫn không tha thứ.

“Tở chỉ đùa thôi, cậu đừng giận như vậy mà.” “Đùa à, đồ con lừa, cậu chỉ biết có bản thân thôi, cậu bất chấp mọi thứ để đạt điều mình muốn.”

“Đúng vậy. Nhưng nghe này Adama, có thể là nhờ những người như tở mà nhân loại tiến bộ đến thế đấy.”

“Đừng nói với tở những điều nhảm nhí nữa.” Cậu ta đúng, thật là nhảm nhí. Và Adama biết tôi quá rõ nên không mắc lừa.

“Cậu xem, những người phụ nữ đó đã bán thân mình trong thời gian đen tối sau chiến tranh. Họ dâng hiến cả đời mình cho chúng ta, cho thế kỷ 21.”

“Chẳng liên quan gì đến tớ cả.”

Lại đúng nữa. Hoàn toàn là chuyện ngoài lề.

“Iwase đã đến lớp em và nói chúng em đưa cho anh lá thư này.”

Chuyện diễn ra trong nhà thờ mà Ann-Margret đã đề nghị chúng tôi đến đó để tập kịch. Và đó là Kazuko Matsui dễ thương hơn cả Đức mẹ Đồng trinh đang đứng trên cao mỉm cười nhìn xuống, đã nói với tôi như thế.

Nhà thờ nằm trên con dốc phía trên nhà ga, nó thường xuất hiện trong các bưu ảnh của Sasebo. Margret thường đến nơi này vào Chủ nhật khi nàng còn nhỏ. Và điều này có lẽ là lời giải cho bộ ngực đồ sộ của nàng ta. Bộ ngực của Ann-Margret không khác gì bản thân nàng: chúng thật là tuyệt mỹ. Không biết là có thật không nhưng có thằng bé tôi quen mà gia đình nó sở hữu một trang trại gia súc một lần đã lên nhìn các cô gái khám sức khỏe và tuyên bố xanh rờn rằng bộ ngực của Sato còn bự hơn ngực con bò cái trong trang trại nhà nó.

Lạy Chúa kính mến, hãy ban cho con một cái bình sữa thật to. Có thể nàng đã từng cầu nguyện như thế này trong mỗi buổi sáng Chủ nhật khi đi lễ.

Mặc không khí trang nghiêm của nhà thờ, cuộc diễn tập vẫn tiến hành trôi chảy vì có cha Saburo, rất thích loại nghệ thuật kịch này. Vấn đề duy nhất là sau khi tốt nghiệp khóa học kịch ngắn hạn, đức cha rất hứng thú can thiệp vào cách tôi đạo diễn vở kịch.

Ví dụ, Margret đóng như thể cô ấy đang là Shakespeare, dang rộng hai tay và ngâm thơ, có cái gì đó quá trớn và giả tạo, nhưng đức cha lại khen nức nở. Và đức cha cũng can thiệp quá sâu vào vở kịch của chúng tôi.

Lúc ấy, khi tôi bước chân ra đi

Tuyệt phủ kín đường, che mờ lối

Và tôi nhận ra điều gì là thật sự quan trọng

Liều mạng cuộc đời để có quyền từ chối

Chỉ khi đặt đời mình trên đường ray

Ta mới thấy đáng giá khi liều mạng cuộc đời

để có thể sáng tạo ngôn từ

“Điều này có nghĩa là gì vậy?” Đức cha nói. “Con có nghĩ đoạn này hơi quá so với lứa trẻ không? Chúng ta không thay đổi được à?”

Thật ngu xuẩn làm sao, tôi nghĩ. Nó còn có nghĩa nào khác hơn? Tất cả những gì tôi làm là rút tía từ những tiểu thuyết và các vở kịch ra các trích đoạn và ghép lại ngẫu nhiên.

Tuy vậy, khi nhìn thấy Jane, cơn giận của tôi tan biến. Từ chỗ ngồi mà các con chiên ngoan đạo thường cúi đầu kính cẩn vào mỗi Chủ nhật, nàng nhìn Margret và tôi chăm chú bước đến cái bệ gần bàn thờ Chúa. Thiên thần để cùi chỏ lên bàn và đưa tay chống cằm. Ánh nắng buổi chiều chiếu xuyên qua cửa kính rọi sáng trung tâm mình. Một bức tranh đầy ấn tượng. Chỉ nhìn nàng thôi tôi đã thấy an lành. Cảm giác này giống y chang hồi còn học tiểu học, mua được quyển truyện tranh mới nhất, ngồi bên cái ao chan hòa ánh nắng, mút kem và đọc truyện.

Tôi đang nghĩ thật tuyệt vời biết bao nếu không có linh mục ở đây thì nhìn thấy Adama đang đọc thư của Iwase, trông cậu ta rất căng thẳng.

Gửi Ken và Adama

Mình xin rút tên ra khỏi nhóm Iyaya. Xin lỗi, mình đã từng rất vui khi được tham gia cùng các cậu chuẩn bị cho đại hội, nhưng mình muốn làm điều gì đó cho riêng mình. Và mình không thể làm điều đó khi còn dính đến chuyện của Ken, mình biết hai bạn sẽ rất ngạc nhiên và sửng sốt. Việc mình muốn làm không nhiều nhận gì nhưng ít ra đó là của mình và mình muốn làm nó.

Đó là nội dung lá thư.

Nhà của Iwase nằm bên bờ sông Sasebo, dọc bên đường đầy những khách sạn theo kiểu phòng trọ cho thuê dành cho những cặp yêu nhau. Trước nhà có một cửa tiệm bán chỉ và nút áo, sách báo và thậm chí cả mỹ phẩm nữa. Bước vào bên trong, tôi nhìn thấy người phụ nữ đang lau chùi kệ hàng. Đó là mẹ của Iwase. Khung cảnh thật yên tĩnh, tiệm này y chang như hàng ngàn tiệm khác mà thôi.

Khi chúng tôi đi loanh quanh, tôi chợt nghĩ về sức mạnh văn hóa.

“Này, Adama, cậu có nghĩ rằng văn hóa là một điều đáng sợ không?”

“Tại sao chứ?”

“Nhìn trường hợp của Iwase mà xem. Nếu văn hóa nước ngoài không du nhập vào Nhật Bản thì có thể cả đời cậu ấy chỉ là người bán cúc áo, cậu ấy sẽ không biết đến Led Zeppelin, Verlaine^[104], cà chua ép hay mọi thứ. Thật đáng sợ đúng không?”

“Này, quý sử, cậu cũng có nói như vậy về hai đứa mình đấy. Cậu cũng chỉ là con một của một giáo viên khắc khổ thôi đúng không?”

“Sai rồi, tớ là con của một nghệ sĩ, tớ không phải lê bước ra khỏi các...”

Tôi định nói “các mỏ than” nhưng lại thôi, Adama vẫn chưa quên chuyện mới xảy ra với các nữ tiếp viên già.

Ở phía sau nhà là một sân nhỏ, có hoa nở, đồ giặt treo đầy. Iwase có bốn chị em nên những thứ phụ tùng treo lủng lẳng, chỉ có vài đôi giày nam. Những đóa hoa đung đưa trong gió, từ cửa sổ nhìn vào là phòng của Iwase, vọng ra âm thanh của ai đó vừa chơi guitar vừa hát:

Vũng nước mưa Phản chiếu trời xanh chỉ em và tôi lướt đi qua nhau
và trời luôn là mùa đông luôn là mùa đông...

“Cái quý quái gì thế này? Cậu ta đang làm gì thế, lại tụng kinh à, đừng nói là cậu ấy đã tham gia phái Nhật Liên Tông rồi chứ?”

Adama lại bực mình và bảo tôi chấm dứt chuyện tào lao này đi. Rồi hẳn nói mẹ kiếp, mình đến đây là để thuyết phục Iwase ở lại nhóm. Vấn đề của những người xuất thân từ mỏ than là nghiêm túc hóa mọi chuyện. Có lẽ điều phải làm là dùng thuốc nổ phá sập nhà hoặc là không.

Adama gõ nhẹ vào cửa sổ, Iwase thò đầu ra nhìn chúng tôi và cười ngượng ngịu. Trông hẳn ta vui hơn, chúng tôi nghĩ. Iwase nói rằng hẳn vẫn chuẩn bị làm phim, giúp bán vé xem phim, chuẩn bị trang thiết bị cho đại hội, tuy nhiên hẳn không muốn đưa tên mình vào ban tổ chức.

“Không phải là lỗi của các cậu đâu.” Iwase nói, “Tớ không trách các cậu.”

Dù vậy, Adama đã thuộc lòng bức thư của Iwase, và hẳn nghĩ rằng vì hẳn tham gia vào nhóm chúng tôi nên tình bạn của tôi và Iwase bị rạn nứt. Sau thời gian lãng mạn mơ mộng tập diễn ở nhà thờ, chúng tôi đến quán Boulevard, và quyết định đến gặp Iwase, mời cậu ấy quay trở lại.

“Nhưng, Iwase này, thật buồn cười đúng không?” Adama nói lè nhè cái giọng của người xuất thân từ mỏ than. “Cậu sẽ vẫn xuất hiện trong bộ phim đúng không, cậu nói rằng cậu không có bất hòa với tôi và Ken, đúng không, vậy tại sao cậu lại từ bỏ?”

“Adama, cậu không biết đâu, tớ thật chẳng hiểu, chỉ là Tớ căm ghét bản thân mình.”

Tôi và Adama nhìn nhau, tớ căm ghét bản thân mình.

Đây là điều mà thiếu niên mười bảy tuổi không bao giờ nói trừ mấy đứa con gái. Chẳng có ai cảm thấy như thế cả. Bất cứ thằng nào mười bảy tuổi ở trong thành phố tỉnh lẻ mà không tiền, không gái thì chắc hiểu được cảm giác này.

Điều này cũng phải thôi vì chúng tôi đang ở trên bờ của sự sắp xếp và phân loại theo kiểu vật nuôi trong nhà. Những lời nói thật thì bị cấm đoán và nếu nói ra thì bạn chỉ còn cách kéo lê chiếc bóng mình cho đến hết đời mà thôi.

“Nhập bọn với các cậu, mình bắt đầu cảm thấy mình thông minh hơn, điều đó làm mình hài lòng nhưng thực sự mình không biết làm gì với những chuyện đang tiến hành, đúng không? Mình không biết nói sao nhưng mọi chuyện dần trở nên lố bịch và mình chịu không nổi.”

“Hiểu rồi.” Tôi nói. Điều Iwase nói hoàn toàn chính xác, có ý nghĩa, nhưng bởi vì điều đúng và có ý nghĩa không phải luôn luôn làm cho mình cảm thấy dễ chịu. Tôi không muốn nghe nữa.

“À, Ken này, cậu định mời Mie tham gia vào buổi khai mạc lễ hội đúng không? Nghe này, mình nghe một đứa bạn đang học ở trường Kỹ thuật Công nghiệp nói là tên trùm trường đó chết mê chết mệ Mie đấy, hẳn đang tìm cậu để đánh một trận thừa sống thiếu chết đấy. Cậu nên thay đổi ý định mời nàng ta đi.”

Iwase nói khi chúng tôi đã rời đi, cậu ta còn nhắc gã đó là đội trưởng đội kiểm đạo nữa.

Tôi và Adama hầu như chẳng nói lời nào khi hai đứa đi dọc bờ kè. Iwase là một kẻ chết tiệt. Kẻ xấu xa như thế sống bằng năng lượng của kẻ khác và luôn là thứ gây trở ngại cho mọi người. Họ chẳng biết nói đùa.

“Adama này, đừng để tâm nữa.” Tôi nói và nhìn mặt đất dưới chân đi.

“Này, nhìn kìa, có phải có lần cậu nói cậu thích cái cặp này đúng không?” Tôi chìa ra cái cặp màu cam đang đeo trên vai. Tôi đã viết tên mình trên đó với chữ “Ken” rất to bằng chữ La tinh. “Nếu cậu muốn, tớ sẽ đổi cho cậu.”

Adama nhìn tôi và lắc đầu. “Tớ không tin cậu đâu người anh em,” hần nói. Adama đã nhìn thấy mọi âm mưu của tôi bởi bất kỳ ai mang cái cặp đó đều là mục tiêu tấn công của bọn kiểm đạo.

Chuyện gì sẽ xảy ra đây, khi chúng tôi vừa đến quán cà phê Boulevard thì thành linh bị sáu tên học sinh cấp ba mang kiếm gỗ đứng vây xung quanh.

VÀ THÁNG TƯ NÀNG ĐẾN

Sáu gã mang kiếm gỗ đứng vây quanh tôi và Adama. Tất cả bọn chúng đều cụp mũ xuống, trên những cái mũ rách rưới này đều có phù hiệu của trường Kỹ thuật Công nghiệp. Những thanh kiếm nâu bóng, trông có vẻ tốt và chắc chắn. Adama mặt xanh như tàu lá chuối.

“Mày là Yazaki trường Bắc phải không?” Tên mập, thủ lĩnh trong đám, mặt đầy mụn, giống kiểu người Neandertal hỏi tôi. Tôi dám chắc những thanh kiếm đó có thể bổ xuống đầu tôi bất cứ lúc nào. Tôi gật đầu, trong khi chân tôi bắt đầu run lên điên cuồng. Để ngăn nỗi sợ, tôi thở thật sâu qua mũi và cố gắng lấy bình tĩnh. Nếu để bọn chúng biết tôi đang sợ thì điều đó sẽ khuyến khích chúng hung dữ hơn và càng khó thoát khỏi chúng.

Lớn lên ở mỏ than, một trong những nhóm người chất phác thật thà nhất Nhật Bản, Adama dường như hơi nhút nhát. Tôi chợt nghĩ rằng tại sao chúng tôi là bầu sô của buổi biểu diễn mà lại không kiếm một đến hai vệ sĩ bảo vệ thế này? Nhưng dù vậy cũng đã quá trễ rồi.

Hồi học cấp hai tôi cũng từng tham gia vụ ẩu đả nhưng những trận giao chiến ấy chẳng qua là những phi vụ không có gì gọi là nguy hại cả. Với tôi, kiếm gỗ, dây xích và dao chỉ xuất hiện trong những quyển truyện tranh mà thôi.

“À! Vậy mày là Yazaki phải không?” Tên mặt mụn nói với giọng đe dọa.

“Đúng vậy. Chính tôi đây. Các cậu ở trường Kỹ thuật Công nghiệp phải không? Tôi rất muốn gặp các cậu. Để xem, tôi có một số việc muốn trao đổi với các cậu, tại sao chúng ta không vào quán cà phê và nói chuyện?”

Tôi nói rất lớn tiếng làm người đi đường cũng phải quay lại nhìn. Khi nói xong, tôi xoay người bước vào quán Boulevard. Mặt mụn đặt tay lên vai tôi và ngăn tôi lại.

“Khoan đã.”

Hắn trừng trừng nhìn tôi, hất hàm và hơi nhướng mày lên. Đúng y như trong phim gang tơ rất phổ biến từ thập niên trước, loại phim này vẫn còn được chiếu trong những thành phố tỉnh lẻ như của chúng tôi.

“Vậy cậu muốn nói chuyện chứ gì?”

Chân tôi vẫn còn run, nhưng tôi cố nói bằng một giọng trầm bình tĩnh. Cha tôi có lần từng nói rằng nếu con thấy xung quanh mình là yakuza thì con nên lịch sự, không được khúm núm. Trước đây, khi còn tuổi hai mươi, cha tôi đã dùng gậy bóng chày giáng một cú vào chủ tịch hội phụ huynh, tay này là trùm băng đảng yakuza. Và những tên lâu la đã dồn ông vào góc, lấy dao kề cổ ông. “Nếu như chúng làm thật thì cha đã chết”, cha bảo tôi. “Nhưng lúc đó con vẫn còn bé và cha không muốn để mẹ con lại một mình bơ vơ nuôi dạy con nên cha đã xin lỗi chúng. Nhưng nếu con quá nhún nhường với những tên côn đồ, nó sẽ càng hứng thú hành hạ con. Bởi thế, ngay cả khi cha xin lỗi bọn chúng, cha vẫn nghĩ rằng không biết bọn chúng có cắt một ngón tay mình không, bởi cha là một thầy giáo và con của lão trùm đó sẽ không có cơ hội nào để đạt được điều gì trong cuộc sống cả. Cha nghĩ mình vẫn còn may mắn, bởi cha chẳng bị trầy xước gì cả...”

Tôi bước vào khu bên trong lò mờ của quán cà phê và tìm một bàn xa cửa nhất. Những cây kiếm sáng loáng và những bộ đồng phục quá kích cỡ chẳng có gì hợp với bản nhạc đang được mở, bản Finlandia của Sibelius^[105]. Adama và tôi ngồi sát vô tường. Tên mặt mụn và đồng bọn của hắn ngồi hết hai bàn tạo thành một nửa vòng tròn vây quanh chúng tôi, kiếm của chúng dựng ở mé tường.

Ít ra chúng tôi cũng đỡ nguy hiểm tránh được cái chẻ đầu có thể đến bất cứ lúc nào.

“Tất cả uống cà phê phải không?”, tôi hỏi và nhìn từng người. Trạng thái cân bằng đã được thiết lập mặc dù hơi mong manh. Khi nhìn vào những bộ

đồng phục của chúng bị vấy bẩn mồ hôi và thủng lỗ chỗ ta biết ngay rằng những tên con trai này là bọn mặt dày mày dạn của một trường học lạc hậu. Chúng không hề biết đến những trung tâm giải trí, hay những quán cà phê vì chúng không có tiền.

Bởi chưa từng đến những nơi như thế này nên bọn chúng đều rất căng thẳng. Tôi gọi người nữ phục vụ mà tôi biết khá kỹ mang đến tám ly cà phê Hoàng gia.

“Chúng tôi dự định gặp các cậu để bàn về Nagayama vì dường như chúng ta có đôi chút hiểu lầm.” Tên mặt mụn và đồng bọn của hắn nhìn nhau. “Mày muốn nói gì về nàng?” Tên to xác hỏi tôi. “À, không, chỉ là chúng tôi dự tính mời cô ấy xuất hiện trong buổi khai mạc đại nhạc hội của chúng tôi và dĩ nhiên chúng tôi biết là nên bàn bạc với cậu trước đã.”

“Nghe này, thằng nhóc, đừng chơi tao, ngay bây giờ có thể chúng tao chưa làm gì, nhưng khi ra khỏi nơi này, tốt hơn mày nên cẩn thận, mày phải trả giá ít nhất là một cánh tay đấy.”

Chân tôi lại run lên lần nữa, giọng đe dọa này thật sự chỉ có ở những thằng con trai nhà quê như tên mặt mụn này.

“Mày đã bán vé cho buổi tiệc phải không?”, hắn nói. Ý hắn là vé buổi Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng.

“À, đúng.”

“Mày không thấy rằng đó là trò vớ vẩn với lũ học sinh cấp ba ư?”

“À, nhưng chúng tôi chưa làm gì ra tiền, đó chỉ là một chút chi phí để thuê hội trường, dàn âm thanh, máy chiếu phim mà thôi.”

Cà phê Hoàng gia được mang đến, trên mỗi ly là muống cà phê có viên đường thấm rượu brandy được đốt cháy với ngọn lửa xanh trong suốt. Đây là một điều lạ lùng với đồng bọn của tên mặt mụn, vì chúng nó chưa từng thấy. Miệng chúng há hốc, mắt chăm chăm nhìn những ly nước như những người Edo cổ xưa nhìn thấy voi lần đầu tiên. Điều nản lòng là ngay cả Adama cũng phản ứng như thế. Những người xuất thân từ mỏ than không biết diễn trò. Nếu như chúng tôi không giả vờ nhăm nháp thức uống này

như thế chúng tôi đều uống nó hằng ngày thì mọi chuyện chỉ phí thời gian mà thôi.

“À này, đây gọi là cà phê Hoàng gia, trước tiên, cậu liếm ngọn lửa trên cái muỗng thật nhanh, sau đó uống cà phê.”

Dĩ nhiên đó chỉ là lời nói đùa, nhưng những tên ngu xuẩn trong băng của mặt mụn lập tức làm theo và liếm muỗng.

“Ôi mẹ kiếp!”, hắn nói và ném ly cà phê qua một bên và chụp lấy ly nước.

“Mày cố tình chơi bọn tao phải không?”

Hắn chụp lấy kiếm, mảnh khóe cà phê Hoàng gia làm mọi việc thêm tồi tệ.

“Nghe này, mày mua cho Nagayama một cái váy trắng phải không? Tại sao?”

Chúng tôi đã thu được 8.000 yên từ tiền bán vé, nên đã bỏ 7.200 yên để mua một bộ váy trắng cho Mie trong buổi trình diễn và để Jane mặc trong phim. Chỉ mới vài ngày trước, khi tôi đưa cho Mie xem, nàng đã mê mẩn và hỏi mượn trong vòng hai, ba ngày để biết cảm giác mặc nó khi ngủ như thế nào.

“À, ra thế. Đó chỉ là trang phục biểu diễn thôi mà.” “Đừng nói với tao những lời ngu ngốc đó. Tao sẽ cho mày biết tay ngay bây giờ.”

“Vậy là cậu đã thấy bộ áo cánh đó rồi hả. Đừng nói là cậu đã xé nó làm hai rồi nhé. Gần 8.000 yên đó.”

Tiêu rồi, tôi nghĩ thế khi nói những lời trên, nhưng đã quá trễ. Adama nhìn tôi như muốn nói “Mẹ kiếp cậu”. Tên mặt mụn trừng mắt giận dữ, tôi nghĩ hắn sẽ đứng dậy và đánh tôi vỡ sọ ngay lập tức.

“Không, đừng nghĩ sai cho tôi, cô ấy không phải chỉ mặc có bộ áo mỏng manh đó thôi đâu. Mie sẽ mặc nó ngoài bộ đồng phục. Hãy nhìn xem, chúng tôi muốn nhấn mạnh đến tính thơ ngây của những trinh nữ, và cùng lúc là sự khao khát của nàng về tình dục hay là...”

Adama lắc đầu như muốn nói mọi chuyện chấm dứt rồi. Tên mặt mụn ngu xuẩn đã làm tôi mất hết bình tĩnh trước câu hỏi ngu ngốc của tôi về xe cái váy.

Gã đứng lên. “Uống cà phê đi, thưởng thức đi, vì lát nữa miệng mày chẳng còn nếm được cái gì nữa đâu. Chúng tao sẽ đợi mày bên ngoài, nhanh lên nhé, đôi lúc mày cũng cần phải biết âm nhạc là gì chứ?”

Sau khi bọn chúng bước ra ngoài, người phục vụ hỏi chúng tôi có muốn cô ấy gọi cảnh sát không, tôi suýt nữa gật đầu nhưng nếu cảnh sát và trường học biết về Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng thì họ sẽ cấm tiệt, vì thế tôi bảo nàng đừng lo lắng.

Tên mặt mụn và đồng bọn của hắn chắc đã nghĩ rằng chúng tôi sẽ gọi người giúp đỡ, nên chẳng mấy chốc có hơn một tá lũ lâu la kéo đến.

Adama đề nghị tôi gọi điện cho Yuji Shirokushi. “Chúng ta đã quá phô trương khi bán vé”, tay thủ lĩnh nhóm Mềm nói. “Mình có nghe nói là mấy tên du côn ở Asahi, trường Nam, và cả trường Kỹ thuật Công nghiệp nữa là chúng muốn gọi cậu ra để dạy cho một bài học.”

“Vậ à, chúng nó đang đứng bên ngoài đợi tụi mình đây.”

“Có bao nhiêu đứa?”

“Lúc đầu là sáu tên, nhưng bây giờ có khoảng mười lăm, mười sáu gì đấy.”

“Tất cả bọn chúng trong đội kiếm đạo à?” “Tất cả chúng đều mang kiếm gỗ.”

“Nghe này Ken, đội chúng nó xếp thứ sáu trong cuộc thi đấu học sinh trường phổ thông toàn Nhật Bản. Và tên thủ lĩnh giành giải nhất trong trận chung kết ở Kyushu năm lớp Mười một đấy.”

“Vậ à?”

“Bởi vậy, nếu mình gọi mười hay hai mươi tên đến thì chúng ta cũng không thể nào thay đổi cục diện được đâu.”

“Nhưng mẹ kiếp, mình không thể gọi cảnh sát được.” “Cậu có tiền không?”

“Tiền à?”

“Cậu có 20.000 yên không?”

“Ừ, đúng, nhưng đó là tất cả tiền bán vé mà.” “Mình sẽ nói chuyện với một tên yakuza quen biết.

Cậu cứ ở yên đây nhé. Mình sẽ gọi hăn ngay bây giờ.”

“Đợi đã, đợi đã Shirokushi.” “Cái gì?”

“Cậu có thể giảm tiền được không?”

“Nghe này Ken, chúng sẽ chẻ đầu cậu ra và cậu sẽ không thể nào tiếp tục học nữa, chúng sẽ bóp nát dái cậu và cậu sẽ không thể hứng tình được nữa đâu, nghe chưa?”

Shirokushi trở lại trong vài phút sau đó và nói mọi việc đã chuẩn bị xong. Lúc lâu sau tên yakuza đến. Hăn là tên lai da đen và thật ngẫu nhiên là hăn đã từng là học trò của cha tôi. Anh ta đã lôi được tên mặt mụn vào quán Boulevard. Sau khi uống hết ly soda, chúng tôi đã hiểu biết lẫn nhau và tên mặt mụn rút lui. Hăn ngoái nhìn tôi khi rời đi, trong ánh mắt ấy đã dụ dỗ lòng căm hờn vì hăn không ngờ rằng bọn tôi lại quen được với loại người như thế.

Tên yakuza vờ lấy 20.000 yên bằng cánh tay phải mất ngón út, sau đó hỏi thăm sức khỏe cha tôi.

“Ông ấy đã từng bạt tai tôi rất nhiều, nhưng ông ấy là một thầy giáo tốt. Tôi nhớ có lần tôi chụp tấm hình nhà thờ, ông ấy khen đẹp. Cha cậu chơi bóng bàn phải không?”

“À, tôi nghĩ cũng thỉnh thoảng thôi.”

“Bảo ông ta đến nhà thi đấu Thành Đô, tôi bảo đảm ông ấy sẽ thắng nhiều.”

Hăn bảo tôi sẽ chẳng gặp chuyện gì nữa đâu, nhưng nếu có chuyện có thể gọi hăn ta bất cứ lúc nào. Sau đó hăn loẹt quẹt đôi dép lê bước đi, cái áo khoác thể thao đen hờ hững trên vai đung đưa trong gió.

Chúng tôi bắt đầu quay phim Tấu khúc cho nàng búp bê và chàng học sinh phổ thông một phóng tác theo chuẩn phim máy quay tám li với một

phần màu và một phần đen trắng.

Ngày đầu tiên, chúng tôi quay khuôn mặt Iwase từ mũi xuống, Jane mặc bộ váy mỏng đi dọc hành lang. Đây không phải là một câu chuyện, mà là bộ phim siêu thực nói về cuộc sống thường nhật của một chàng học sinh cấp ba không biết yêu ai ngoài con búp bê biết uống sữa.

Iwase trong vai học sinh, là người yếu đuối, đã tìm thấy con búp bê trần trụi nằm trước mộ của ông Iwase. Cậu ta yêu nó, nó đi vào giấc mơ của cậu ta, và Jane xuất hiện trong giấc mơ ở đoạn sau.

Cái máy quay tám li hiệu Bell&Howell mà chúng tôi mượn của Matsutabe kêu ro ro khi quay phim. Nhưng không may, tôi đã phạm một sai lầm nghiêm trọng, cảnh một và hai của phim trắng xóa nhưng chúng tôi vẫn vui vì có thể làm phim cho chính mình.

Cũng vì mất 20.000 yên để trả tiền bảo vệ, nên tôi đành bỏ đoạn phim quay lúc Jane cưỡi ngựa trắng chạy trên thảo nguyên, Adama bảo tôi dùng con chó trắng mà thế vào, tôi không đồng ý, nhưng cuối cùng quyết định sẽ dùng con dê già ở gần nhà hăn. Vì vậy, đến một ngày, bọn tôi đón xe bus đến đó quay phim.

“Em có làm cơm trưa cho các anh đây.” Thiên thần nói và chìa ra cái giỏ có những ổ bánh mì kẹp trứng. Tôi ngồi đó ước mình được ăn cơm riêng với nàng thôi. Tên soát vé xe bus có khuôn mặt ghê tởm, cái kính nhìn chúng tôi chơi trò ngớ ngẩn gọi là “Mũi khi đột”. Với bất cứ câu hỏi nào, chẳng hạn như bạn tên gì, món ăn gì bạn thích, nhà bạn làm bằng gì, sở thích của bạn là gì, ta đều trả lời bằng chữ “Mũi khi đột”, và bất kỳ ai cũng thua khi chơi trò này lần đầu tiên. Jane và Margret luôn thua cuộc từ câu hỏi đầu tiên, Adama luôn giành chiến thắng. Hăn ta liên tục nói “Mũi khi đột” mà không cảm thấy một chút buồn cười nào.

Khi chúng tôi đến ngoại ô, xe bus chạy dọc bờ sông rồi leo lên núi. Nắng mùa thu óng ánh trên tóc Jane, và mỗi khi xe bus lắc lư thì cặp ngực dưới làn áo sơ mi trắng của Margret cũng đung đưa theo. Tên soát vé trông đần độn nhìn chăm chăm vào chúng tôi khi thấy chúng tôi cười và la lớn. Cái nhìn như tỏ vẻ hăn ta ghê gớm lắm. Tôi cảm tưởng như chúng tôi chỉ là

những học sinh phổ thông trong các phim Mỹ của thập niên năm mươi mà chúng tôi đã xem.

Con dê đang ở trên cánh đồng bên cạnh con sông hiền hòa, với đám cỏ đung đưa trong gió. Tôi mở máy quay ra khi đang lên dốc và hướng nhìn cánh đồng, dự định quay cảnh Jane đang đi sau con dê, tay cầm sợi dây buộc nó, nhưng nó đột nhiên quay về hướng camera và ị ra đó, làm Jane giẫm lên. Cuối cùng chúng tôi phải thả nó ra, Adama đuổi nó đi khoảng năm trăm mét.

Chúng tôi ngồi bên bờ sông ăn trưa, có cơm, thịt heo, trứng chiên cuộn tròn, gà nướng, bông cải và có cả lê để tráng miệng. Lúc Iwase chơi guitar thì trên cành những chú chim hót líu lo, và chúng tôi cùng hát bài Và tháng Tư nàng đến của ban nhạc Simon & Garfunkel.

Vào ngày trước một tuần diễn ra đại nhạc hội, Jane và tôi đã có cơ hội để đi bên nhau. Coelacanth muốn có vài cảnh chiếu trên màn hình phía sau, khi họ chơi nhạc nên tôi đã quyết định chụp một vài bức ảnh của Jane.

Chúng tôi gặp nhau ở quán Boulevard, cùng uống trà thanh nhiệt, và rồi đến căn cứ Mỹ. Không thể vào bên trong, nhưng có những ngôi nhà đẹp như tranh vẽ mà tôi nghĩ rằng nó có thể dùng làm phòng nền rất hay. Một rạp chiếu phim có màu kem rất đẹp trông giống như một ngôi đền Hy Lạp, những căn phòng dành cho viên chức Mỹ với những bức tường phủ đầy dây thường xuân, tháp đồng hồ hình chuột Mickey, nóc một nhà thờ sơn màu hồng và màu xanh, một sân bóng chày rất sang trọng, con đường đá cuội là nơi người ta dắt chó đi dạo, hai bên đường là những cây tiêu huyền thả lá rơi xoay tròn trong gió, một dãy nhà kho xây bằng gạch đỏ...

“Phim đã quay xong chưa anh?” Jane hỏi, nhìn vào ống kính và cười, nàng đưa những ngón tay thon dài thanh mảnh vuốt tóc ra sau.

“À, xong rồi nhưng phải biên tập lại.” “Em trông có buồn cười không?”

“Không, em đẹp lắm.”

“Anh có giữ đoạn quay với con dê không?” “Anh cắt bỏ rồi. Đoạn đó chẳng hay gì.”

Nàng đề nghị chúng tôi sẽ đi biển khi mùa đông về.

“Mùa đông à, lạnh lắm em ơi.”

“Em biết chứ nhưng em chưa nhìn thấy biển vào mùa đông bao giờ.”

Tôi tưởng tượng cảnh hai đứa ôm chặt nhau trong cơn gió lạnh và tim tôi bắt đầu đập liên hồi.

Thời gian trôi qua lâu mà tôi không hay biết cho đến khi nhìn thấy cảnh hoàng hôn màu đỏ tía.

“Em thích giờ khắc này trong ngày”, nàng nói, tay chắp sau lưng trên đường chúng tôi về nhà. Và tôi cẩn thận tránh không giẫm lên cái bóng của nàng.

“Trời tối nhanh quá, nhưng cảnh đẹp tuyệt vời. Em không biết mình cảm nhận có đúng không nhưng nó bất ngờ thay đổi tất cả.”

“Em nói sao cơ?”

“À, em muốn nói cảm nhận của mình khi gửi tặng anh những bông hồng đó.”

Tôi ngừng lại và hướng máy chụp hình vào nàng, tôi nói “Anh” và chụp, rồi nói “Yêu” và chụp, rồi nói “Em” và lại chụp tiếp. Lady Jane cười e lệ. Đó là nụ cười đẹp nhất mà tôi biết, nhưng nó nhanh chóng biến đi trong bóng tối bủa vây và tôi không thể chụp hình lưu dấu.

VELVET UNDERGROUND

Gà à?”

Adama nói lớn hơn mức cần thiết. Đó là vào bữa trưa trước bốn ngày khai mạc Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng.

Chúng tôi đã chuẩn bị hoàn tất. Nhờ sự diễn xuất tuyệt vời của Margret, cách diễn xuất dầm nước mắt của nàng và sự can thiệp của cha Saburo, kịch bản Bên kia biển máu của phản kháng và nổi loạn thì khác xa với những phác thảo ban đầu của tôi, nhưng chúng tôi đã diễn tập xong và sẵn sàng lên sân khấu.

Tôi cũng đã biên tập xong bộ phim, và cũng sắp xếp chỗ an toàn để đặt máy chiếu, cùng dàn âm thanh.

“Gà à?” Adama lặp lại lần nữa.

“Đúng vậy. Mình cần khoảng hai mươi con nhưng nếu không thì tám con cũng được. Cậu biết nơi nào bán nó không?”

“Ở tiệm thịt đấy. Nhưng chúng ta có thể ăn hết tám con gà một lúc à?”
Chắc hẳn nghĩ tôi cần gà để liên hoan sau buổi đại nhạc hội.

“Cậu đoán sai rồi, mình muốn gà sống cơ.”

“Để làm cái quái gì chứ? Đừng nói với tớ là cậu sẽ vặt cổ, xé thành miếng và uống máu gà trên khán đài à nhe?”

Tôi đưa cho hắn xem một tấm hình mà tôi đã xé ra trong tờ Nghệ thuật ngày nay. Đó là hình chụp buổi hòa nhạc Velvet Underground^[106] trong một phòng khiêu vũ ở New York. Nền nhà đầy những heo, bò, những lồng kính nhốt đầy chuột, con vẹt đậu trên cành, một con tinh tinh đang bị xích, và có cả hai con hổ đang bị nhốt trong cũi nữa.

“Tuyệt đấy chứ phải không?”

“Cọp, khi, vẹt, à thật là tuyệt, nhưng còn gà thì sao, giống như một trại ấp trứng vậy.”

“Chỗ này cậu sai rồi.” Thường thì khi chơi trò chơi trí tuệ, tôi chọn từ rất cẩn thận. “Điều quan trọng là tinh thần ẩn đằng sau kia. Lou Reed^[107] dùng chim và thú trong buổi hòa nhạc để nói đến sự hỗn loạn của thế giới hôm nay. Ít nhất thì chúng ta cũng có thể làm một biểu tượng như vậy chứ.”

Adama giờ đã biết rõ ý định của tôi là chôm chia từ người khác. Hấn khịt mũi và nói:

“Với những con gà à? Cậu định dùng gà để ám chỉ sự hỗn loạn của thế giới ư?”

Bất cứ làm việc gì, Adama rất sáng tạo. Hấn nói sẽ gọi cho một người quen có một trại gia cầm gần núi xỉ than. Adama là một người rất trung thành nhưng đối với tôi thì không. Hấn rất cả tin nhưng lại không tin tôi. Hấn tin vào bầu không khí mà chúng tôi thở vào những năm cuối thập niên sáu mươi, hấn trung thành với điều đó. Nhưng giải thích chúng thật chẳng dễ dàng gì.

Dù sao đi nữa. Bầu không khí đó cũng làm cho chúng tôi tự do. Nó cứu chúng tôi thoát khỏi sự giới hạn của những giá trị đơn thuần.

Tối đó, chúng tôi đến nông trại.

Chúng tôi có thể cảm thấy hương vị nhẹ nhàng, thoang thoang của cánh đồng khoai tây rộng bạt ngàn, mùi phân gà bay ngào ngạt và từ một khoảng cách xa, tiếng kêu cục cục của hàng trăm con gà nghe như tĩnh điện trên radio.

“Các cậu sẽ làm gì với mấy con gà vậy?” Người chủ chạy ra khi chúng tôi bước vào trong. Người đàn ông trung niên, nhỏ con, đầu hói này thật giống y như bạn hình dung về chủ trại gà.

“Chúng tôi định sử dụng chúng trong vở kịch.” “Kịch à, kịch gì vậy? Có phải kịch về trại gia cầm không?”

“Không, là kịch của Shakespeare, và không thể trình diễn nếu không có gà.”

Người chủ trại này không biết Shakespeare là ai cả. Nơi góc tối phía cuối nhà kho, có khoảng hai mươi con gà bơ phờ nằm chụm lại với nhau, gục đầu mệt mỏi. Người đàn ông chụp lấy và bỏ chúng vào bao tải đựng thức ăn, cứ hai con vào một bao. Chúng chống cự, đập cánh vài lần rồi bỏ cuộc nằm ủ rũ.

“Thoải mái đi mấy chú gà.” Adama nói. “Chúng bị bệnh đấy.” Ông chủ trại gà nói. “Bệnh à?”

“Ừ, cậu không thấy mắt chúng lờ đờ à?” “Không phải là bệnh dịch chứ?” Tôi hỏi.

Người đàn ông cười lớn, “Đừng lo về chuyện đó, sau vở kịch, cậu có thể vật cổ và ăn thịt chúng nếu cậu muốn. Chẳng có chuyện gì xảy ra đâu. Cái mà tôi nói bệnh đấy là... nếu là người, có thể ví chúng đang mắc bệnh tâm thần vậy.”

Ông giải thích luôn có vài con gà tự nhiên trở nên mệt mỏi và không ăn uống gì.

Tôi và Adama đứng đợi xe bus khi mặt trời đã chìm xuống chân trời, kéo chiếc bóng chúng tôi trải dài trên đường. Những con gà cứ lục cục và sột soạt liên hồi trong bốn cái túi mà chúng tôi mang theo.

“Adama này, tớ đã nói là càng rẻ càng tốt nhưng thử nhìn mấy con gà này xem. Chúng sắp chết hết rồi nè.”

Phải mang theo những con gà bị thần kinh bên mình, chúng tôi cảm thấy một chút sợ hãi. Không chỉ những con vật như gà, chó lợn mà ngay cả việc đi chung với người điên điên cũng làm ta mất tinh thần.

“Chỉ vì tớ nghe lời cậu đấy. Cậu không muốn chi phí nhiều bởi đã lỡ hứa với Matsui là dẫn nàng ấy đi ăn bít tết sau đại hội mà đúng không?”

“Hừ, ai bảo với cậu như thế?” “Sato chứ còn ai.”

“Đúng, Sato nói đúng, tớ dự định mời cậu và Sato cùng đi.”

“Láo toét. Cậu định dùng tiền vé để đi ăn tối riêng với Matsui mà.”

“Không, cậu chẳng hiểu gì cả.”

“Quên chuyện đó đi. Tất cả chúng ta sẽ cùng đi.”

“Tất cả à, thịt bò đắt lắm đấy người anh em.” “Chúng ta có thể đi đến quán Gekkin, tớ đã đặt chỗ trước rồi.”

Gekkin là quán ăn Trung Hoa dành cho công nhân, nổi tiếng có bánh bao nhân thịt tự làm. Mơ ước của tôi tan như bong bóng xà phòng. Tôi dự định ăn thịt và uống rượu chỉ với người tôi yêu. Tôi đã mời nàng đến nhà hàng ngon nhất ở Sasebo. Tôi định sẽ đưa nàng đi sau buổi biểu diễn, khi màn hoàng hôn đáng yêu của buổi chiều xuất hiện, tôi sẽ chụp hình nàng. Jane đã cười và gật đầu, dấu hiệu của sự đồng ý. Nhưng nàng lại tâm sự với Margret. Tôi không thể tin được. Hỡi Jane, sao em có thể làm như thế được?

“Nghe này Ken...” “Cái gì?”

“Tớ biết là cậu sắc sảo và thông minh hơn nhiều người nhưng...”

“Cám ơn, để xem, vậy tớ sẽ mời cậu và Sato cùng đi nhé.”

“Còn Iwase thì sao?”

“Ừ, cả Iwase nữa, cậu ấy cũng có mặt cùng chúng ta từ đầu đến cuối mà.”

“Còn Fuku-chan nữa, nếu không nhờ cậu ấy, chúng ta không thể nào mượn được dàn âm thanh, cậu biết chứ.”

“Biết rồi, biết rồi.”

“Rồi còn Shirokushi nữa chứ, cậu ấy bán được chín mươi vé đấy người anh em, và hãy xem cậu ấy đã giúp chúng ta dàn xếp với mấy tay ở trường Kỹ thuật Công nghiệp ra sao. Và Matsutabe cho chúng ta mượn camera. Narushima, Otaki, Nakamura, họ bán rất nhiều vé và hứa sẽ giúp đỡ chúng ta lắp đặt trang thiết bị.”

“Tớ thật sự cảm kích với những điều đó.”

“Ý cậu là sao, cậu cảm kích à? Nếu cậu muốn cám ơn họ, tốt nhất cậu hãy mời họ đi ăn sau buổi diễn. Sao, không đúng à? Tớ biết mình chẳng thể trông chờ điều đó nơi cậu, nhưng để tớ nói cậu nghe, khi Sato nói với tớ về

bữa ăn bít tết đó, tớ thật sự cảm thấy buồn. Đúng là đại nhạc hội này là ý tưởng của cậu nhưng cậu sẽ không làm được nếu chỉ có một mình.”

Tôi nhận thấy sao mình lại ích kỷ như vậy, sự nhục nhã làm mắt tôi ứa lệ. À, nhưng không đúng vậy đâu. Trong mắt tôi hiện lên chập chờn hình ảnh tấm khăn trải bàn trắng tinh khiết, một nụ hồng cắm trong bình hoa, đồ dùng bằng bạc đắt tiền, một miếng thịt bò kêu xèo xèo, một ly rượu bằng pha lê dễ vỡ, và Jane ửng hồng đôi má. Một chút rượu nho chính hiệu, không giống như rượu vang đỏ mà tôi lén lút uống nhiều lần. Tôi đã từng đọc qua một đoạn rất hay trong tiểu thuyết rằng rượu vang đỏ “có thể làm cho người đàn bà mất hết lý trí”. Làm người đàn bà mất hết lý trí. Jane sẽ mất lý trí sao...

“Cậu đang cười toe toét gì đó hả thằng ngốc. Có phải cậu đang tưởng tượng mình đang uống rượu với Matsui và hôn nàng nồng cháy phải không?”

Tim tôi thắt lại. Con người Adama thiếu trí tưởng tượng nhưng hẳn ta là thiên tài trong việc đọc suy nghĩ của người khác.

“Không, ngược lại cơ, tớ chỉ đang suy ngẫm về tính cách đê tiện của mình thôi.” Tôi nói rồi nhướn mày, hếch mũi lên, cố làm ra vẻ vui nhộn nhưng Adama không thèm cười.

Có lẽ vì giấc mơ về bít tết và rượu nho đã tan biến nên tôi cảm thấy ủ rũ và tiếc cho mình khi nhìn lên bầu trời đang tối sẫm. Tôi tự hỏi làm thế quái nào mình lại đứng chờ xe bus ở vùng khi ho cò gáy có những mỏ than bỏ hoang thế này. Tôi hơi lo lắng là mình đã dùng hết sự kiên nhẫn của Adama với tôi.

“Tớ cho là cậu hết thuốc chữa rồi.” Hẳn thì thâm, dường như hẳn nói với chính mình hơn là nói với tôi.

“Cậu thuộc nhóm máu O phải không?” Tôi gật đầu.

“Người ta nói rằng người có nhóm máu O không quan tâm nhiều đến người khác, và cậu thuộc cung Song Ngư^[108] phải không? Người thuộc cung Song Ngư rất ích kỷ. À, và cậu cũng là đứa con trai duy nhất, và có quá nhiều người chống lại cậu. Cậu hết thuốc chữa rồi.”

Adama đã quên mất một điều nữa: Cung Song Ngư, nhóm máu O, là đứa con trai duy nhất, và là thú cưng của ông ngoại.

“Một người như cậu, một khi bỏ đi quan điểm xem mình là trung tâm vũ trụ, thì sẽ chẳng còn lại gì.”

Adama nhìn xuống bao đựng mấy con gà đang gục đầu ủ rũ.

“Ken này...”

“Không, nhưng mình thật sự muốn mời cậu và...” “Đừng để tâm nữa. Mình muốn nói là cậu có nhớ mình đã thấy những con gà này trông cô đơn như thế nào không?”

Hắn đang nhớ đến cảnh những con gà đang co cụm lại một góc, bị nhốt trong một nhà kho chật hẹp, tù túng. Bạn có thể là gà, hay là người, nhưng chỉ cần chút nổi loạn là ta biết được đời ta thuộc về chính bản thân ta.

“Khi kết thúc đại nhạc hội, thay vì bán chúng cho tiệm thịt tở sẽ thả chúng đâu đó trên những ngọn núi này.” Adama kết luận trong khi vẫn nhìn chăm soi vào những cái bao đựng gà.

Vào ngày lễ Tạ ơn lao động quang đấng và đẹp trời, gần năm trăm học sinh trung học tụ tập nơi quảng trường Công nhân.

Otaki, Narushima, Matsutabe, và những thành viên khác của cái gọi là Ủy ban kháng chiến trường Bắc đứng trước lối vào, phân phát truyền đơn với nội dung “phá tan buổi lễ tốt nghiệp”, rồi thỉnh thoảng đội mũ bảo hiểm và diễn thuyết. Shirokushi và băng đảng nhóm Mềm của hắn, tóc xịt keo thẳng tưng, đứng xung quanh trong bộ quần áo thể thao với những em gái trường Junwa và ở những nơi khác, truyền tay nhau chai rượu Whisky nửa lít rẻ tiền.

Các em gái khoe sắc đủ loại thời trang, nhiều em mặc đồng phục, nhưng ta có thể thấy những móng tay sơn đỏ, son môi, những bộ váy xếp li, váy thêu hoa, áo len hồng và quần jeans nữa...

Iwase đang đứng bán những tuyển tập thơ photo của cậu ấy với giá 10 yên một bản. Hắn chẳng bao giờ cho chúng tôi biết là hắn làm thơ. Tay thủ lĩnh trường Kỹ thuật Công nghiệp xuất hiện, không còn nghi ngờ gì là hắn đến chiêm ngưỡng Mie, nhưng hắn không mang theo kiếm. Bọn con trai

mặt dày mày dạn ngượng ngập đỏ mặt khi một em gái trường Yamate đứng đưa điếu thuốc giữa hai ngón tay sơn đỏ tiến đến trò chuyện. Bốn tên lính Mỹ đen hỏi liệu họ có thể vào trong được không, và tôi cho họ vào. Mọi điều đều được phép tại đại nhạc hội này, có lẽ chỉ trừ giết người thôi. Có cả ông chủ của quán Four Beat, người nữ phục vụ của quán Boulevard đến với một bó hồng dành cho Adama. Những em gái trong ban kịch Anh ngữ mang hàng triệu quả bong bóng thả đầy hội trường, và cả tên yakuza lai da đen đã giúp chúng tôi giải quyết rắc rối với tên mặt mụn, kéo lê một chiếc xe đẩy và hai tên đồng bọn đến bán thịt nướng.

Mie bước lên khán đài khi bản Giao hưởng số 3 của Bach vang lên. Mặc chiếc áo mỏng manh ngoài bộ đồ tắm, nàng cầm cái rìu và hướng đến những tấm áp phích có hình Tổng thống Lyndon Johnson và cổng chính trường Đại học Tokyo mà bố xuống. Coelacanth bắt đầu chương trình đầu tiên của họ với bài Whole Lotta Love của Zepplin. Fuku-chan, như thường lệ, lại hát câu không biết đâu, hồng biết đâu liên hồi kỳ trận.

Margret là người nhảy đầu tiên, ngực nàng đứng đưa trong cái áo sơ mi xanh. Nàng cố gắng bung nó ra trong vở kịch. Những tên lính Mỹ đen huýt sáo với nàng. Mie Nagayama bắt đầu nhảy, cái quần vải satin màu đen thường thấy bó sát người. Tôi xoay đèn chiếu vào hai người họ, cái áo bạc kim tuyến của Mie chiếu sáng lấp lánh. Như thế bị lôi cuốn bởi sự rực rỡ đó, ngày càng có nhiều người tham gia. Vòng tròn nhảy múa lớn dần lên và bong bóng bắt đầu nổ. Coelacanth chơi ba lần, giữa phần nghỉ chơi nhạc, chúng tôi diễn kịch và chiếu phim. Iwase cười toe toét và đỏ mặt khi nhìn thấy khuôn mặt hấn chiếu trên màn hình. Anh bạn yakuza của tôi đến và nói rằng hấn chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì bộ phim cả nhưng hấn sẽ không bỏ đi. Thật sự, chẳng có ai về sớm cả. Thiên thần đứng bên tôi suốt buổi. Coelacanth biểu diễn Lời ru nước mắt trong màn hai, thiên thần và tôi nhìn nhau, mặt đối mặt, cùng lắc lư theo tiếng nhạc.

Sau một châu bánh bao, uống bia, và cười thỏa chí, Adama sắp xếp để tôi và Jane có thể đi dạo cùng nhau bên bờ sông. Để đền bù cho bữa ăn có thắp

nền của chúng tôi đã bị phá hủy, Adama đề nghị một cuộc đi dạo thân mật vào một buổi tối mùa thu.

Ánh trăng phản chiếu xuống dòng sông lấp lánh. “Mọi thứ trôi qua nhanh quá”, thiên thần nói,

“Anh có nghĩ là em được không?”

“Trong phim đấy à?”

“Vâng. Em trông có buồn cười không?” “Không đâu.”

Tôi muốn nói “em đẹp lắm” nhưng cổ họng khô rang và tôi không thốt ra được lời nào cả. Cạnh con đường dọc bờ sông là một công viên nhỏ, có bập bênh và xích đu. Hai chúng tôi ngồi bên nhau trên ghế xích đu. Tiếng kêu ken két của nó nghe ra còn hấp dẫn hơn tiếng guitar solo của Jimi Hendrix.

“Anh luôn gọi em nhớ đến một người nào đó.” Thiên thần nói, “Hôm nay em đã biết đó là ai.”

“Ai thế?”

“Chūya Nakahara [\[109\]](#).”

Đầu óc tôi cứ bấn loạn cả lên và lúc đầu tôi không biết đó là ai cả. Tôi không hề nhớ bất cứ nam diễn viên nào có tên như thế. Nhưng chưa ai bảo tôi giống diễn viên điện ảnh cả. Và tôi chợt nhớ ra: Chūya Nakahara là một nhà thơ, tài hoa đoản mệnh.

“Jane này...” Tim tôi tưởng như sắp vỡ tung ra, nhưng cuối cùng tôi quyết định nói, “Em đã từng hôn bao giờ chưa?”

Nàng cười. Tôi thấy mắc cỡ quá, đỏ hết cả mặt mũi chân tay. Sau một lúc im lặng, nàng nhìn vào mắt tôi và lắc đầu.

“Lạ lắm phải không anh?” Nàng nói, “Có phải mọi người đều làm thế à?”

“Anh chẳng biết nữa.” Đó là một câu trả lời ngu xuẩn, nhưng đó là câu hay nhất mà tôi có thể nghĩ ra.

“Thật buồn cười, em thích những bài tình ca của Dylan và Donovan, nhưng em chưa từng hôn ai cả.” Cả hai đứa tôi đều thôi đứng đưa xích đu, thiên thần nhắm mắt lại. Tim tôi đập thành thịch như muốn nói cố lên, cố

lên, cố lên. Tôi bước ra khỏi xích đu và đứng trước mặt nàng. Hai đầu gối tôi lấy bầy vô vọng, toàn cơ thể tôi run lên như vàng trắng sóng sánh trên mặt hồ. Thật khó thở quá. Tôi muốn bỏ chạy. Nhưng tôi cúi xuống và nhìn vào đôi môi thiên thần. Nó như một sinh vật sống đẹp lạ lùng, không giống như bất cứ thứ gì tôi từng thấy trước đây, đôi môi đẹp màu hồng phấn run rẩy dưới ánh trăng dịu dịu và ánh đèn đường. Tôi run rẩy và không đủ can đảm để chạm vào nó.

“Jane này”, tôi thì thầm và nàng mở mắt, “Mùa đông này chúng ta đi biển nghe em.”

Đó là tất cả những gì tôi có thể nói. Thiên thần mỉm cười và gật đầu.

VÀO MỘT NGÀY ĐẸP TRỜI

Thời gian dường như chậm chạp trôi qua sau ngày lễ đó.

Cha tôi có lần đã nói về Đại nhạc hội Soul đầu tiên của tôi khi tôi lên ba, lúc ấy là vào mùa hạ. Lúc đó, có vẻ như tôi bị cuốn hút vào cái trống được treo cao phía trên, và tôi đã tự đi từng bước chập chững xuyên qua dòng người đang nhảy múa trong tiếng trống mê hoặc. Ông ấy nói nhìn thấy tôi đứng ở đó bằng ánh mắt sáng ngời, và đó là lần đầu tiên cha cảm thấy lo rằng, liệu tôi có trở thành hạng người với một mục đích duy nhất trong cuộc đời là tìm nơi để tổ chức một buổi nhạc hội như vậy.

Và đúng như cha tôi đã lo lắng. Vào năm 1969, khi mười bảy tuổi, tôi đã tổ chức Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng. Nhưng ngay cả bây giờ, khi tôi là nhà văn ba mươi hai tuổi, tôi dường như luôn tìm những lý do mới, những phương hướng mới để tổ chức nhạc hội. Giai điệu của trống từ cái thời tôi lên ba đã nối kết liên tục với nhạc jazz của tuổi mười lăm và rock của tuổi mười sáu và bằng cách này hay cách khác, nó làm cho tôi phải tìm kiếm khắp cả hành tinh này để tìm cảm giác rung động mạnh hơn và tuyệt vời hơn.

Chính xác thì giai điệu đó có ý nghĩa gì với tôi, tôi không chắc lắm nhưng tôi ngờ rằng đó là lời hứa hẹn về niềm vui bất tận.

Mùa đông ở Sasebo có cái gì đó trống vắng và siêu thực, nhưng tôi vẫn trông đợi nó vì tôi và Jane đã hứa hẹn cùng nhau ra bãi biển.

Chúng tôi quyết định đi vào ngày lễ Noel. Chúng tôi gặp nhau ở chuyển xe bus cuối cùng trong thị trấn. Tôi đã nũng nịu đòi mẹ mua cái áo choàng trùm đầu hiệu McGregor cho dịp này sau khi bóp vai cho bà trong hơn hai

giờ liền và làm nhảm: “Đại học à, dĩ nhiên, con sẽ vào đại học. Thậm chí con sẽ trở thành giáo viên, dĩ nhiên vì nó đã thấm vào máu con rồi... Mẹ nghĩ đi, tại sao mẹ trông vẫn còn trẻ như vậy, vì mẹ dạy trẻ em. Mẹ biết những gì Yamada đã nói với con không? Hẳn nói, “Này Ken, mẹ cậu trông như Ingrid Bergman^[110] trong phim Chuông nguyện hồn ai vậy.”

Cái áo choàng này màu kem, cái khóa trước ngực là đường chéo màu cam mượt như tơ và tất cả những thứ khác từ vớ, giày, quần, áo len đều hợp gu với nhau. Soi mình trong gương cười nhả nhở, tôi xoa một ít kem cạo râu của cha tôi và tưởng tượng mình đang đi dạo qua làng chài nhỏ và hỏi người dân ở đây “Những con cá kia là phơi khô à? Chắc chúng là cá khô nhỉ?” và người ta sẽ nghĩ tôi đến từ Tokyo.

Jane ngồi đợi tôi trong cái áo choàng xanh hải quân, mang giày buộc dây, tay nàng xách một cái giỏ. Khi tôi rẽ đám đông đến chỗ đôi mắt nai, và cốc đầu thẳng bé đang hát bài Jingle Bells, tôi nghĩ nó y chang như một cảnh phim vậy.

Nếu mọi người đều cảm nhận được như tôi vào lúc này, diện cái áo len hợp gu với áo khoác hiệu McGregor và chuẩn bị chuyến du lịch nhỏ với em gái mắt nai Bambi ngơ ngác vào đêm Noel, thì mọi xung đột trên thế giới này sẽ biến mất. Những nụ cười rạng rỡ sẽ ngự trị thế gian này.

Đích đến của chúng tôi là Karatsu.

Xe bus gần như không có ai, ngoại trừ những fan của ban nhạc Simon Garfunkel tài hoa và nhạy cảm như chúng tôi, thì chỉ có những người mà gia đình tan vỡ không thể sum họp mới đi biển vào ngày Noel để tự tử.

Karatsu nổi tiếng với những cây thông đẹp, bãi biển sóng lớn và đồ gốm.

“Em có tính vào đại học không?” Tôi hỏi nàng. “Có chứ anh.”

“Em tính thi vào trường nào chưa?”

“Em đã nộp đơn vào trường Tsuda, trường nữ ở Tokyo và Tonju.”

Tôi không biết rõ về những tạp chí giới thiệu các trường đại học, nên tôi không biết trường Tonju là cái gì. Dù vậy, nghe thấy cái tên hay hay và tôi bảo có thể tôi sẽ nộp đơn vào đó.

“Cái gì cơ?”, thiên thần cười, “Tonju là trường Cao đẳng Nữ Tokyo mà anh.”

“Anh biết chứ. Anh chỉ đùa thôi mà.” Tôi nói, mặt đỏ như gấc.

“Anh tính thi vào trường nào vậy? Lớp anh đều thi vào y khoa cả mà đúng không?”

“Chín mươi phần trăm là vậy. Nhưng anh không có cơ hội vào trường y đâu.”

“Không à? Em nghĩ sẽ rất tuyệt nếu được một bác sĩ như anh chăm sóc đấy.”

Tôi cố gắng hiểu điều nàng muốn ám chỉ. Có phải nàng muốn tôi cởi áo nàng ra để khám phá bầu ngực hay là để nàng nằm xuống, duỗi chân ra. Trí tưởng tượng phong phú đã ăn sâu vào máu tôi từ lâu rồi. Nhưng chúng tôi vẫn còn ngồi trên xe bus vì thế tôi tập trung nhìn vào tấm hình của Adama và nhờ hấn xua tan ý nghĩ đen tối này đi. Điều đó giúp tôi bình tĩnh trở lại.

Điểm dừng cuối cùng của xe bus là thị trấn Karatsu, người soát vé bảo họ sẽ không đi theo con đường dẫn đến bãi biển trong mùa vắng khách. Tôi nghĩ hấn ghen tị nên nói thế.

Chỉ đi một lát là đến biển. Tôi bắt đầu tính, hiện tại là mười giờ sáng. Chúng tôi sẽ đến biển lúc mười giờ rưỡi và chúng tôi sẽ ở đó trong bao lâu? Trong giỏ của nàng chắc chắn có bữa ăn trưa cho chúng tôi, nhưng ngay cả khi nhâm nhi hết những mẫu vụn bánh mì, chúng tôi vẫn còn nhiều thời gian. Chúng tôi bắt đầu ngồi trong gió lạnh không biết làm gì và quyết định quay về sớm. Điều tôi muốn là ngắm nhìn cảnh hoàng hôn lãng mạn, với niềm xúc cảm nhẹ nhàng khi nhìn bầu trời đỏ tía, khi không khí xung quanh giống như rượu sẽ làm người phụ nữ mất hết lý trí.

“Em thích xem phim không?” Tôi hỏi nàng.

Trong lối vào khu mua sắm Karatsu có một rạp chiếu phim. Họ đang chiếu phim Máu lạnh. Đúng ra họ nên đặt tên là Chuyển du lịch thất bại.

“Thích ạ.” Thiên thần trả lời.

“Người ta đang chiếu phim Máu lạnh đấy. Em có biết phim đó không?”

Tôi giả vờ như mình biết tuốt. “Không ạ.”

“Nó dựa trên quyển sách của tác giả tên Truman Capote^[111]. Nó là một kiệt tác của thời chúng ta đấy.”

Và bởi vì tôi muốn ngắm biển lúc hoàng hôn, nên chúng tôi quyết định xem bộ phim mà chắc chắn nó không dành cho lứa đôi mười bảy đang chờ mong nụ hôn đầu.

Bộ phim là một bức tranh trung thực về hai người đàn ông nghèo khổ đã giết sạch một gia đình và cuối cùng bị chết trên ghế điện. Những nam diễn viên vào vai không hợp ý nhau, phim thì là phim đen trắng, những cảnh bóp cổ thì quá hiện thực hơn mức cần thiết đến nỗi tôi phải quay mặt đi. Rạp phim thì hư, ghế ngồi cũ kỹ, ngửi mùi như một cái nhà vệ sinh vậy.

Bộ phim Máu lạnh dài hai giờ bốn mươi phút, là câu chuyện về tội ác thật sự khủng khiếp, căng thẳng đến phút cuối cùng. Thiên thần che mắt lại và thì thầm “Trời ơi, không, không thể nào tin được”.

Chính tôi cũng quá mệt mỏi và hối tiếc sao mình không nghĩ ra điều gì để nói với nàng sau đó.

“Bây giờ chúng ta ăn trưa nhé”, nàng nói khi chúng tôi ra đến bờ biển gió lồng lộng. Thiên thần lấy từ trong giỏ ra vài ổ bánh mì sandwich cuộn trong giấy bạc, bơ, trà bông, trứng, rau cải, rau mùi tây và những chiếc khăn tay nhỏ dùng làm khăn ăn. Có cả gà nướng nữa.

Những miếng thịt gà được cuộn tròn và dùng dây lụa hồng cột lại, rất dễ ăn.

“Trông ngon quá!”, tôi nói chân thành, nhưng sự choáng váng khi xem bộ phim Máu lạnh vẫn còn, và tôi cảm thấy như thể miệng, thực quản, bao tử tôi được chà bằng giấy nhám. Dù vậy, tôi cũng phùng mang trợn mắt nuốt ổ bánh mì.

Gió thổi mạnh, phía xa biển, những cái mũ trắng tung lên tung xuống, thỉnh thoảng cát cuộn xoáy vào chúng tôi làm chúng tôi phải che mặt và đóng giỏ đồ ăn lại.

“Phim đó kinh quá anh nhỉ?”, nàng nói khi rót cho tôi một ly nước từ chiếc bình thủy.

“Ý em nói là xem khá mệt mỗi đúng không?” “Đúng vậy ạ.”

“Xin lỗi em.” “Tại sao cơ?”

“Vì đã mất công hẹn hò nhau mà lại bắt em phải xem bộ phim như vậy.”

“Nhưng đó là kiệt tác phải không?” “Ừ, anh đọc trên tạp chí mà.”

“Nhưng em nghĩ chúng ta cũng nên xem những thứ như vậy.”

“À.”

“Em đang tự hỏi là liệu chúng ta có cần một kiệt tác như thế không?”

“Ý em là sao?”

“Nó là một câu chuyện thật đúng không?” “Đúng. Chuyện đó đã xảy ra.”

“Nhưng tại sao họ lại làm phim về nó nhỉ? Em biết...”

“Biết gì?”

“Em biết trên thế giới này vẫn tồn tại cái ác..., như những trại tập trung phát xít, tại sao họ không làm thành phim, vì lý do nào?”

Tôi không có câu trả lời dù tôi hiểu những gì nàng nói. Có câu trả lời nào cho đôi mắt nai ngơ ngác hỏi mình tại sao người ta mãi đi chém giết nhau?

Kazuko Matsui là một cô gái đáng yêu, xinh đẹp, được nuôi dưỡng trong môi trường đầy tình thương yêu. Có lẽ thế giới được miêu tả trong truyện của Capote là một cái nhìn khác, có lẽ đó là điều cần thiết để nhìn vấn đề cho đúng đắn hơn, nhưng cuối cùng điều gì là quan trọng đặt ra cho cuộc đời nàng “cuộc đời như tiếng đàn của Brain Jones^[112]”.

Bỏ mặc những ổ bánh mì còn dang dở, chúng tôi trở về bỏ lại bãi biển mùa đông, và vẫn chưa từng hôn nhau.

Năm 1969 của tôi kết thúc như vậy đấy.

* * *

Hiện tại, Adama là một mảnh thường quân ở Fukuoka. Là người xuất thân từ vùng tỉnh lẻ hoang vu sống bằng nghề khai thác than, nên anh cố gắng thoát ra, tìm kiếm một nghề nghiệp càng hiện đại càng Tây hóa càng tốt. Sau khi bước vào con đường văn chương được chín năm, quyển tiểu thuyết đầu tay của tôi bán rất chạy và gây nhiều tranh cãi. Adama đến tìm tôi tại một khách sạn cao ngất ở Akasaka, nơi tôi đang mai danh ẩn tích để

tiếp tục viết tác phẩm thứ hai. Không giống như bây giờ, lúc đó tôi thấy ngượng nghịu khi gặp lại anh ta. Từ khi đột nhiên trở thành nổi tiếng, tôi chịu áp lực rất lớn, nên không thể không thận trọng với những gì gợi lại cuộc sống diên đại của tôi trước đây. Chúng tôi hầu như không nói gì. Adama uống một tách cà phê ấm rót từ trong bình thủy của khách sạn rồi ra về. Sau này, khi tự mình uống thử ly cà phê, tôi cảm thấy hoàn toàn ngỡ ngàng khi mời người bạn đã cùng mình trải qua những tháng ngày của tuổi mười bảy uống thử cà phê dở tệ như vậy.

Fuku-chan, tay chơi guitar bass và cũng là ca sĩ, hiện giờ cũng sống ở Fukuoka. Anh ta có một cửa hàng đĩa, đa số là đĩa nhạc jazz và đôi khi cũng dàn dựng các buổi hòa nhạc. Anh ta thường gửi cho tôi những đĩa mới về những điệu nhảy của Mỹ La tinh hay những đĩa hát điệu nhạc Tây Ấn. Mỗi khi gặp nhau, chúng tôi cùng nhau hát bài của Janis Joplin, và khi quên mất lời, lại tiếp tục điệp khúc không biết đâu, hổng biết đâu.

Đã nhiều năm rồi tôi không nghe tin về Otaki và Narushima, lãnh đạo Ủy ban kháng chiến trường Bắc. Nhưng khi mới lên Tokyo lần đầu tiên để thi vào đại học, tôi đã ghé qua nhà trọ của hai người. Rải rác trong phòng là mũ bảo hiểm, gậy gỗ, và truyền đơn, có cả một cô gái đang ở đó trong bộ áo cánh quần jeans với khuôn mặt không trang điểm. Chúng tôi đã cùng nghe vài bài ca phản chiến và ăn vài tô mì ăn liền.

Trưởng nhóm Mềm, Yuji Shirokushi, giờ là bác sĩ. Tôi có gặp một lần khi anh ta còn học trường y. Anh ta nói trong tất cả cô gái ở quán bar và những cô gái vũ thoát y mà anh ta đã gặp tại động điểm, thì chỉ có hai người từ chối ngủ qua đêm với anh ta khi anh cho họ xem thẻ sinh viên trường y của mình.

Từ lâu thần nữ Yumi “Ann-Margret” Sato đã có một gia đình hạnh phúc và vẫn ở Sasebo như tôi biết.

Vào thời gian đầu khi mới lên Tokyo, tôi hay gặp Iwase, nhưng tôi đã không còn liên lạc với anh ấy trong nhiều năm qua. Có người bảo tôi rằng anh ta chơi guitar và hát trong hộp đêm vũ thoát y ở dưới phố, nhưng tôi không biết là có đúng vậy không. Tới lúc đó, anh ta sống chung với cô gái

có mơ ước trở thành họa sĩ, nhưng lần cuối cùng gặp lại, Iwase nói với tôi là hai người đã chia tay.

Mie Nagayama trở thành thợ trang điểm.

Sasaki, vị thám tử đã từng chất vấn tôi, thường gửi cho tôi thiệp chúc mừng năm mới.

Chúc mừng năm mới, những thanh thiếu niên phạm pháp ngày hôm nay không có điều gì hấp dẫn cả...

“Tên mặt mụn”, thủ lĩnh nhóm Găng tơ của trường Kỹ thuật Công nghiệp bị mất bốn ngón tay phải vì máy ép dùng sức nước khi đang làm việc ở khu công nghiệp nặng Sasebo. Anh ta đã không còn học kiếm đạo được nữa.

Tên yakuza lai da đen cứ thẳng tiến và hiện tại làm chủ quán cà phê ở Sasebo. Chữ ký của tôi được đóng khung treo trên tường trong quán cà phê của hắn.

Kawasaki và Aihara, những huấn luyện viên thể dục đã tìm việc ở những trường khác và không còn ở Sasebo nữa.

Thầy chủ nhiệm tôi, Matsunaga, không còn làm việc ở trường Bắc nữa mà đã chuyển đến dạy một trường nữ sinh nào đó. Gần đây, ông ta lại quở mắng tôi cũng với giọng điệu như khi tôi còn là học sinh của ông ấy:

“Yazaki này, cắt tóc đi, em trông ghê quá.”

Tên phó chủ tịch hội học sinh, gã đã từng nắm cổ áo tôi và la hét sau khi tôi phong tỏa trường học, đã tham gia vào phe quân đội đỏ khi học đại học ở Kyoto, sau đó hắn bị tóm cổ ở Singapore.

Nakamura, lừng danh với phi vụ “ia chảy”, hiện giờ làm PR ở Nagasaki, tôi gặp mặt với anh ta khi đến đây giảng bài. Anh ta có đọc tiểu thuyết này trên tạp chí hằng tháng và nói với tôi, “Mình luôn sợ cậu sẽ viết phi vụ đó, và giờ đúng như vậy, cậu đã viết ra rồi.” Anh ta trông có vẻ hài lòng.

Câu chuyện tình yêu của tôi với thiên thần Kazuko “Lady Jane” Matsui kết thúc vào một ngày Chủ nhật mưa rơi tháng Hai năm 1970 sau khi nàng đã thay lòng đổi dạ.

Thiên thần đã tìm cho mình một người bạn trai lớn tuổi hơn.

Anh ta học Đại học Y ở Kyushu trong khi nàng học ở Tonju. Chúng tôi vẫn thỉnh thoảng gặp nhau cho dù giờ đây chúng tôi “chỉ là bạn bè thôi”. Cho đến một ngày, trong công viên, nơi có những cây anh đào đang trút những cánh hoa cuối cùng, nàng báo tin rằng mình sẽ sang sông với người ấy. Tối hôm đó, tôi đã uống cạn một chai Whisky Kaku, nửa chai rượu trắng Sunory, một chai vang đỏ và ăn hết hai đĩa cà ri, hai bát bò hầm. Sau đó, vào lúc sáng sớm, tôi lấy sáo ra chơi, kết quả là tên yakuza nhỏ tuổi sống chung căn hộ với tôi phàn nàn là tôi làm hấn mất ngủ và thụi tôi bốn quả vào mặt.

Từ khi trở thành nhà văn, tôi nhận được một vài lá thư của nàng và một cuộc điện thoại. Lúc nàng gọi, tôi đang nghe bài Alone Alone của Boz Scaggs^[113].

“Đó có phải là bài của Boz Scaggs không?” “Ừ.”

“Anh vẫn còn nghe Paul Simon^[114] chứ?” “Không, không nghe nữa rồi.”

“Em cũng nghĩ vậy. Em thì thỉnh thoảng vẫn còn nghe.”

“Dạo này em ra sao rồi?”

Nàng không trả lời câu hỏi đó. Và vài ngày sau nàng gửi cho tôi một lá thư:

Khi nghe giọng nói của anh trên nền nhạc của Boz Scaggs em như trở về thuở học trò. Em cũng thích Boz Scaggs, nhưng giờ em không nghe nữa. Cuộc sống của em trong vòng một năm qua ngày càng trở nên tồi tệ, vì thế em nghe Tom Waite^[115] rất nhiều. Em muốn quên đi sự tồi tệ này nhưng em nghĩ cách duy nhất khả thi là bắt đầu một cuộc sống mới...

Cuối thư nàng viết một dòng tiếng Anh từ bản nhạc của Paul Simon:

Vẫn điên rồ sau bấy nhiêu năm...

Những con gà tham gia trong Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng được Adama thả về núi gần nhà anh ấy sau khi những mỏ than đã đóng cửa. Đã có lần chúng được báo địa phương đăng lên.

GÀ HOANG DÃ PHẠM VI GIỚI HẠN MƯỜI MÉT

Hết

PHỤ LỤC

SỰ BIẾN ĐỔI GIÁ TRỊ VĂN HÓA THỂ HIỆN TRONG VĂN HỌC NHẬT BẢN HIỆN ĐẠI

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của quá trình toàn cầu hóa, văn chương thế giới bước vào kỷ nguyên hậu hiện đại. Những giá trị văn hóa vỡ vụn ra từng mảnh, sự sụp đổ của những đại tự sự dẫn đến khủng hoảng về niềm tin đã làm cho những nụ cười đẫm lệ chua chát. Văn chương chính là tấm gương soi phản chiếu văn hóa, trong đó, chúng ta có thể tìm thấy những quan điểm về thế giới quan và nhân sinh quan của một cá nhân, một dân tộc, một thế hệ. Vượt trên những khác biệt địa lý và văn hóa đang dần thu hẹp lại vì thế giới trở nên phẳng đi là một bản khoản day dứt về thân phận con người.

Nền văn học Nhật Bản có lịch sử hình thành và phát triển hơn 1.200 năm với những thành tựu văn chương rực rỡ. Bên cạnh những đặc sắc riêng biệt của mình, Nhật Bản là một trong những nước châu Á sớm nhất hòa nhập vào nền kinh tế và văn hóa toàn cầu. Sự hòa nhập đó, cố nhiên sẽ làm thay đổi những giá trị văn hóa truyền thống, gây ra mâu thuẫn và xung đột trước khi hòa đồng và chấp nhận để sống và cùng chung sống.

Khác với thế hệ đi trước như Kawabata, Oe Kenzaburo, Tanizaki..., những tác giả trẻ hiện đại của nền văn học Nhật Bản đang dần thoát ly khỏi những ám ảnh quá khứ cùng với gánh nặng giá trị truyền thống để bước vào một không gian văn hóa toàn cầu. Nơi đây người ta có thể tìm thấy một tiếng nói chung về thân phận bất chấp những nỗi đau riêng về màu da, tôn giáo và chính trị.

Vài năm trở lại đây, độc giả yêu mến nền văn học Nhật Bản có dịp làm quen với làn sóng văn học Nhật Bản hiện đại qua những tác phẩm dịch của những tác gia tên tuổi được xuất bản. Bên cạnh công sức của dịch giả là

tầm nhìn xa trông rộng của các công ty sách như Bách Việt, Nhã Nam... đã góp phần làm cho văn hóa đọc nước nhà được phong phú và rộng mở hơn.

Đầu tiên nhất là phải kể đến tác phẩm của Haruki Murakami, một tác gia bây giờ đã không còn xa lạ với bạn đọc Việt Nam. Ngoài những tiểu thuyết như Rừng Na-uy, Biên niên ký chim vặn dây cót, Người tình Sputnik, Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời còn có những tuyển tập truyện ngắn như Người ti-vi, Ngày đẹp trời để xem kangaroo... đã cung cấp cho bạn đọc một cái nhìn khá toàn diện về sự nghiệp của tác gia nổi tiếng thế giới này.

Làn sóng thứ hai đó là Yoshimoto Banana với những tác phẩm Kitchen, Thẩn lẩn, Vĩnh biệt Tugumi, N.P... Tâm thức cô đơn mất phương hướng, tình yêu ngây thơ, tình dục điên cuồng, bóng đêm cuộc đời vô tận phản ánh rất rõ trong tác phẩm của hai tác gia này. Chúng ta liên tiếp được Haruki Murakami và Yoshimoto Banana dẫn dắt qua những con đường từ tình yêu gây vỡ đến sa mạc cô đơn và vực sâu nỗi chết. Dường như trong đó, con người sống mà không có chút hy vọng nào ngoài chính bản thân sự sống, không có ai sẻ chia ngoài chính cái bóng của mình.

Làn sóng thứ ba đang vây phủ chúng ta với một loạt tác phẩm của một tác gia tên tuổi khác là Ryu Murakami. Sinh năm 1952, là người cùng thời với Haruki Murakami, Ryu Murakami đưa ra một cách nhìn khác hơn về Nhật Bản hiện đại. Ông dẫn thân sâu hơn cả Haruki và Banana trong sự phản ánh sự sa đọa của con người tuổi trẻ với ma túy, chất kích thích, dâm thư và đưa sự thăng hoa lên cao hơn với phong tỏa trường học, các đại nhạc hội, quan hệ với yakuza... để qua đó “xuyên thấu” sự phức tạp của nội tâm và sự bi đát của thân phận con người.

Ngoài ra trên các trang mạng văn chương nổi tiếng trong nước và hải ngoại, chúng ta cũng được làm quen với tác phẩm của những tác gia như Yamada Eimi, Reiko Matsuura... Đây là những tác gia đương đại, tiêu biểu cho nền văn học Nhật Bản, xứng đáng cho chúng ta nghiên cứu cẩn thận.

Trong bài viết này chúng tôi sẽ tìm hiểu về những giá trị văn hóa thể hiện trên khía cạnh nhân sinh quan của các tác giả đương đại là Haruki Murakami, Yoshimoto Banana, Ryu Murakami, Yamada Eimi và Reiko

Matsuura về tình yêu, sự cô đơn và cái chết. Có thể nói đây là những chủ đề chính yếu không chỉ của văn học Nhật Bản mà còn của văn học hiện đại thế giới ngày nay, chẳng hạn như phong trào Linglei của Trung Quốc, và một số tác gia hiện đại Việt Nam.

1. Từ tình yêu gãy vỡ

Tình yêu xưa nay vẫn là đề tài vô tận của văn chương. Tuy vậy mỗi thời quan niệm mỗi khác. Tình yêu chẳng còn cao thượng và lãng mạn gì nữa. Thời hậu hiện đại đã dập tắt tất cả ngây thơ lãng mạn cổ điển để đưa ta vào thực tế phũ phàng. Đối với các nhà văn hiện đại Nhật Bản, tình yêu không phải lúc nào cũng gắn liền với tình dục. Đó là hai chuyện khác nhau. Nhân vật của họ cô đơn, có thể quan hệ tình dục với rất nhiều người nhưng lại chẳng tìm thấy ai để yêu thương. Hay ngược lại, người ta yêu thương nhau mà không cần phải quan hệ tình dục.

Trong tác phẩm của Ryu Murakami và Haruki Murakami chúng ta có thể bắt gặp những kiểu cách sống và quan niệm về tình dục hiện đại của giới trẻ Nhật Bản. Trong Rừng Na-uy^[116], chúng ta thấy đậm đặc trong đó những cảnh mà Nagasawa cùng Watanabe lang thang từng đêm đến các quán bar tìm bạn gái không quen biết để qua đêm trong những khách sạn tình yêu (love hotel), cùng chung đụng xác thịt mà chẳng biết gì về nhau, sáng mai ai đi đường nấy. Thậm chí hai người còn đổi bạn tình cho nhau để tìm kiếm cảm giác khác. Nhưng mặt khác Watanabe cũng yêu thương Naoko với một tình yêu trong suốt mà chỉ làm tình với nàng một lần duy nhất cho đến khi Naoko tự sát. Dù trong thời gian ấy Watanabe vẫn quen biết Midori như người tình.

Chúng ta cũng có thể tìm thấy một tình yêu nguyên sơ và thuần khiết của tuổi học trò qua tác phẩm 69 của Ryu Murakami.

69 có thể nói là một tác phẩm tươi sáng nhất của Ryu Murakami. Trên cái nền nâu trầm bỗng vút qua một nét màu sáng tươi. Người đọc bất ngờ như khi đi qua rừng sâu bỗng thấy trước mình cánh đồng bạt ngàn hoa thơm cỏ lạ. Những đóa hoa của tình yêu thơ ngây và tuổi trẻ chưa bị đời làm cho gục ngã. Không những thế, 69 còn là tác phẩm hài hước và kích

động vô cùng. Rất nhiều lần ta phải bật cười vì vui thích, hân hoan như tìm lại thấy người em thuở sơ đầu. Tác phẩm này gần như là tự truyện. Nhân vật Yazaki, mười bảy tuổi, đang học phổ thông dường như là hình bóng của chính Ryu Murakami. Yazaki kết bạn với Adama, Iwase và “âm mưu” làm một đại nhạc hội có chiếu phim và diễn kịch. Để thực hiện mục tiêu đó, chàng ta phải nhờ Shirokushi, thủ lĩnh nhóm Mềm trường Bắc, ra tay mượn đỡ cái máy quay phim tám li của Matsutabe. Rồi sau đó rất nhiều bi hài đã xảy ra khi chàng ta đến mời nữ nhân vật chính của bộ phim là Kazuko Matsui, biệt danh Lady Jane. Nàng có đôi mắt nai tơ ngơ ngác như chú nai Bambi, gây bao nhiêu sóng gió trên tình trường nơi phái nam của trường Bắc. Rồi vì nàng mà Yazaki quyết định tham gia nhóm Chính trị của Narushima và Otaki, âm mưu “phong tỏa trường học” để lấy lòng người đẹp. Kế hoạch được thực hiện hoàn hảo nhưng trong đêm thâm nhập phong tỏa ngôi trường, khi đang treo biểu ngữ và vẽ graffiti, thì tên dân tộc Fuse đề nghị “thám hiểm” phòng thay đồ của nữ học sinh. Xin trích dẫn một đoạn:

Khi chúng tôi tập hợp thành vòng tròn thì Fuse, một gã đen thui và đầu óc tầm tối nói: “Chờ chút đã.”

“Có chuyện gì vậy mà? Bọn tao vừa sắp đặt xong mọi thứ.”

Một chút lưỡng lự rồi nụ cười dân đảng hiện trên mặt Fuse.

“A, chỉ là... những dịp may thế này thật hiếm có.” “Dịp may?”

“Mình đã kiểm tra rồi và nó không khóa.” “Cái gì khóa?”

“Phòng thay đồ của mấy em gái ấy mà. Tại sao chúng ta không dành năm phút để liếc nhìn qua bên trong?” Hắn cười khoái trá ra mặt.

Chỉ có một cách phản ứng.

“Mẹ kiếp mà, thẳng khốn, chúng ta đứng đây để thực hiện sứ mệnh thiêng liêng còn mà thì muốn nhìn trộm phòng gái thay đồ? Mà có đầu óc không vậy? Nếu ai cũng như vậy thì mọi chuyện sẽ thất bại ngay khi nó bắt đầu.”

Nhưng không có ai phản đối gì nữa. Và tất cả chúng tôi đều đồng ý ngay lập tức kế hoạch của Fuse.

Tất nhiên sau vụ phong tỏa thì nhóm của Yazaki nổi tiếng như cồn. Những cảnh sát điều tra ra và kết quả là chàng Yazaki và Adama bị quản thúc ở nhà 119 ngày. Thật đau buồn làm sao. Nhưng hình như hy vọng không bao giờ tắt. Vì thiên thần Lady Jane đã gửi tặng chàng Yazaki một bó hoa hồng an ủi làm chàng sung sướng như điên. Chàng lại âm mưu làm một đại nhạc hội văn nghệ nữa. Và lần này ai cũng giúp chàng. Buổi đại nhạc hội đầy khiêu khích mang tên “Đại nhạc hội Bình minh dựng đứng”. Trên tấm vé in hình một em gái tô son môi và đằng sau là hình ảnh một dương vật dựng đứng bên trong lòng một cảnh núi lửa phun hoành tráng. Đầy biểu tượng và khơi gợi. Đúng là tuổi trẻ.

Nhưng có lẽ niềm sung sướng nhất của Yazaki là được gần gũi thiên thần Lady Jane trong lúc quay phim và diễn kịch. Chàng Yazaki cảm thấy kích động vô cùng, lúc nào cũng muốn làm cho thiên thần mất hết lý trí để làm trò mờ ám nhưng không được. Tội nghiệp chàng làm sao. Đến khi kết thúc buổi đại nhạc hội, hai người có dịp đi dạo bên nhau. Cặp tình nhân bước vào một công viên nhỏ ngồi ghế xích đu, và chàng Yazaki mới hỏi “Em đã từng hôn ai chưa?”. Thiên thần đỏ mặt bẽn lễn lắc đầu và nhắm mắt lại. Đúng là cơ hội ngàn năm một thuở. Nhưng chàng run bắn người lên, cổ họng khô khốc, và đôi môi tuyệt đẹp của thiên thần làm chàng sững sờ, khiến chàng không đủ dũng cảm chạm môi mình vào đó. Chàng lại rủ “mùa đông này mình ra bãi biển chơi nghe em”. Thiên thần (chắc cũng chán nản) mở mắt ra và gật đầu.

Rồi mùa thu qua đi, mùa đông gọi mời. Hai con người trẻ tuổi dìu nhau ra bãi biển Karatsu. Chàng muốn ngắm cảnh hoàng hôn trên biển nên dẫn nàng đi xem phim trước để giết thời gian. Không may đó lại là bộ phim Máu lạnh với đầy cảnh giết chóc làm thiên thần hoảng sợ phải lấy tay che mặt. Hai người ra bờ biển ăn trưa, thảo luận về bộ phim và trở về nhà mà vẫn chưa kịp hôn nhau. Điệp vụ thất bại. Đây là lần thất bại thứ ba của chàng Yazaki. Lần đầu tiên là vào mùa hè năm mười sáu tuổi, chàng Yazaki bỏ nhà ra đi vừa để trốn cuộc thi diễn kinh vừa để tìm một em gái hồng bước chân vào đời. Chàng tự bảo mười sáu tuổi mà vẫn còn là trinh nam tử

thì là chuyện hệ trọng đấy. Sau khi xem ba bộ phim khiêu dâm, chàng lang thang ra bờ sông gặp mẹ tú bà đưa về nhà thổ. Một mẹ đen thui, mặt mũi như con gấu trúc bước ra làm chàng hoảng sợ và nhớ đến cảnh mẹ mình giờ đang khóc thương con đỏ mắt. Sau khi khiêu khích một hồi không được mẹ gấu trúc bèn nói: “Thôi thì tôi giàng háng ra cho cậu làm gì thì làm nhé”. Và chàng vẫn làm không được. Mất một món tiền mà vẫn còn là trinh nam tử, chàng quay về nhà mới hay cuộc thi điền kinh chưa diễn ra vì trời mưa phải dời lại.

Như vậy, năm 69 của chàng kết thúc với ba vụ thất bại trên tình trường và hai vụ thành công trên chiến trường là phong tỏa trường học và tổ chức đại nhạc hội văn nghệ.

Tất nhiên là năm tháng sẽ qua đi, chàng Yazaki và các bạn bước vào đời. Phần cuối truyện gọi cho chúng ta thấy số phận của những người bạn chàng. Nhưng ta hãy nói về một câu chuyện tình. Yazaki và Matsui chia tay nhau vào một ngày Chủ nhật mưa rơi tháng Hai năm 1970 sau khi nàng đã thay lòng đổi dạ. Và vào một ngày nàng nói với chàng sẽ bước sang ngang. “Tối hôm đó, tôi đã uống cạn một chai Whisky Kaku, nửa chai rượu trắng Sunory, một chai vang đỏ và ăn hết hai đĩa cari, hai chén bò hầm. Sau đó, vào lúc sáng sớm, tôi lấy sáo ra chơi, kết quả là tên yakuza nhỏ tuổi sống chung căn hộ với tôi phàn nàn là tôi làm hấn mất ngủ và thôi tôi bốn quả vào mặt.”

Nhưng rồi sau đó khi chàng đã là một tiểu thuyết gia, và nàng đã lập gia đình thì hai người vẫn còn chút liên lạc.

Từ khi trở thành nhà văn, tôi có nhận được một vài lá thư của nàng và một cuộc điện thoại. Lúc nàng gọi, tôi đang nghe bài Alone Alone của Boz Scaggs.

“Đó có phải là bài của Boz Scaggs không?” “Ừ.”

“Anh vẫn còn nghe Paul Simon chứ?” “Không, không nghe nữa rồi.” “Em cũng nghĩ vậy. Em thì thỉnh thoảng vẫn còn nghe.” “Dạo này em ra sao rồi?”

Nàng không trả lời câu hỏi đó. Và vài ngày sau nàng gửi cho tôi một lá thư:

“Khi nghe giọng nói của anh trên nền nhạc của Boz Scaggs em như trở về thuở học trò. Em cũng thích Boz Scaggs, nhưng giờ em không nghe nữa. Cuộc sống của em trong vòng một năm qua ngày càng trở nên tồi tệ vì thế em nghe Tom Waite rất nhiều. Em muốn quên đi sự tồi tệ này nhưng em nghĩ cách duy nhất khả thi là bắt đầu một cuộc sống mới...”

Cuối thư nàng viết một dòng tiếng Anh từ bản nhạc của Paul Simon:

Vẫn điên rồ sau bấy nhiêu năm...

Chúng ta nghĩ gì về câu hát ngâm ngùi ấy? Vẫn điên rồ sau bấy nhiêu năm... Qua bao nhiêu năm tháng, cái nhiệt huyết tuổi trẻ vẫn còn. Nó làm cho cuộc đời của chàng và của nàng trở nên lộn xộn. Hai người vẫn sống cuộc đời hai mặt, đứng đưa đi trên sợi dây cuộc đời, chông chênh giữa hai bờ hiện thực và mộng tưởng. Tuổi trẻ là phá hủy và trên nền hoang tàn ấy, tuổi trẻ sẽ dựng xây.

Chúng ta cần nhiều hơn những tòa nhà đổ nát. Chúng ta cần niềm hy vọng được dựng xây.

Nhưng câu chuyện lững lờ bỏ ngõ.

Nhưng như vậy mới là cuộc đời. Chúng ta đều tìm thấy mình trong hình ảnh của chàng và nàng. Và khi sự bội phản cuộc đời làm nụ cười chúng ta đâm lẹ chua chát thì lật một trang 69, ta vẫn thấy bụi ngùi khi nhớ lại những đam mê thanh xuân và nhiệt tình tuổi trẻ.

2. Đến sa mạc cô đơn

Sau khi ra đi tìm kiếm, dù có thể được thỏa mãn nhất thời nhưng con người ta vẫn cứ cô đơn và khao khát. Một điều kỳ lạ là mặt trái của tình yêu bao giờ cũng là sự cô đơn. Tình dục không còn là một sự hòa hợp tâm hồn và thể xác mà chỉ còn là một phương tiện tìm quên. Do đó để miêu tả sự cô đơn của con người, các nhà văn Nhật Bản bao giờ cũng mượn chuyện tính dục. Trong một truyện ngắn của Haruki Murakami, một anh chàng thất tình gặp một cô gái ở quán bar. Hai người uống say rồi anh này dìu nàng về nhà. Hai người làm tình như thế “khách đến chơi nhà thì phải mời nước vậy”.

Anh này rời đi lúc trời hừng sáng mà vẫn chưa biết tên cô gái. Còn lại một khoảng trống hun hút giữa hai người.

Và “sự cô đơn đẩy cá nhân đến trốn tránh xã hội, cái xã hội vất cá nhân, do đó cá nhân bỏ xã hội ấy để tìm đến với ‘sa mạc êm đềm, nơi lưu trú của sự trong trắng ngây thơ’ (Saint-Amant); và cô đơn tinh thần cũng trở thành cô đơn thể xác”^[117]. Đó là nguồn gốc của chứng bệnh hikikomori, xa lánh xã hội. Nếu không có bản lĩnh, cô đơn sẽ làm cho con người ta muốn phản kháng nổi loạn, hay chán chường tuyệt vọng, sa đà vào thú trụ lạc hay tìm đến cái chết.

Banana Yoshimoto trong tác phẩm Kitchen^[118] đã miêu tả sự cô đơn qua hình ảnh người bố Yuji của nhân vật Yuichi Tanabe sau khi vợ mất đã phẫu thuật chuyển đổi giới tính của mình và đổi tên thành Eriko. Gia đình này nhận nuôi cô gái Sakurai Mikage, một cô gái mồ côi, vì nàng có khuôn mặt giống Nonchan, con chó cưng đã chết. Cuối truyện, Eriko chết, và trong lạnh giá cuộc đời, có vẻ như Tanabe và Mikage xích lại gần nhau. Truyện kết thúc lơ lửng. Phần hai của tác phẩm có tựa đề Bóng trắng miêu tả tình yêu của nhân vật nữ chính Satsuki với Hitoshi nay đã chết. Hitoshi có một người em trai tên Hiiragi. Trong một đêm định mệnh, chiếc xe Hitoshi chở Yumiko, bạn gái của Hiiragi, gặp tai nạn. Từ sau cái chết của người yêu, Hiiragi thường xuyên mặc bộ váy áo của người bạn gái Yumiko yếu mệnh đi lang thang ngoài đường. Còn Satsuki u uất cho đến lúc gặp một cô gái kỳ lạ tên Urara. Nhờ nàng mà trong một sớm tinh mơ, Satsuki đã gặp lại được hình bóng Hitoshi một lần cuối cùng, và Hiiragi cũng mơ hồ gặp được Yumiko. Để giải thoát và để tiếp tục sống với niềm cô đơn.

Còn với Reiko Matsuura, một tác gia từng làm đảo lộn quan niệm tình dục thông thường với những tác phẩm Thời kỳ huấn luyện ngón chân cái P (Oyayubi P no shugyo jidai) và Thân chó (Kenshin), đã đưa ra những chi tiết quái đản để nhấn mạnh nỗi cô đơn cốt tủy. Tác phẩm đầu nói về một người phụ nữ sau một đêm thức dậy thấy ngón chân cái của mình có thể thay thế “vật quý” của đàn ông. Trong quyển Thân chó, một cô gái bị biến thành chó rồi yêu cô chủ Azusa, một nghệ nhân gốm. Chính tác giả nhận

định như sau: “Ngay cả khi một người đàn ông và một người đàn bà không yêu thương gì nhau, nhu cầu bản năng của thân thể cũng khiến họ dễ dàng có quan hệ tình dục. Nếu hai con người muốn phát triển sâu hơn mối quan hệ của mình, họ thường nghĩ sex là giai đoạn đưa họ xích lại gần nhau. Đó là lý do tôi muốn miêu tả mối liên hệ giữa người và chó, một thứ quan hệ mà ở đó, kẻ này có thể yêu thương kẻ kia không cần có sex”^[119].

Yamada Eimi, trong một truyện ngắn đã để cho một nhân vật nam nói với một nữ họa sĩ lớn tuổi hơn anh ta thế này: “Tôi không thiếu đàn bà để làm tình, tôi chỉ thiếu một người để yêu thương.” Tào Đình, một tác giả Trung Quốc hiện đại, trong tác phẩm Xin lỗi, em chỉ là con đĩ, đã để một nhân vật nói: “Nếu em là một cô gái trinh, tôi sẽ cưới em làm vợ; nhưng xin lỗi, em chỉ là một con đĩ...” Chúng ta nghĩ gì về những lời phát biểu trên? Một sự vô cùng nghịch lý. Trước đây con người ta cô đơn vì ngăn cách bởi khoảng cách địa lý, vì khác biệt văn hóa, vì thể chế lạc hậu. Và khoa học kỹ thuật phát triển đã làm thế giới trở nên phẳng đi, khoảng cách địa lý bị thu hẹp, nền văn hóa bản địa dần phai nhạt trong sự phát triển của văn hóa toàn cầu, con người vẫn cô đơn hơn bao giờ hết. Khoa học không giúp con người nhìn sâu vào nội tại. Vì thế, nếu không có một nền tảng tâm linh vững vàng với một làn sương mù tuyệt diệu của tâm hồn hướng nội siêu việt, cá nhân sẽ dễ dàng sa ngã và tìm quên. Và nhiều khi còn tìm đến cái chết.

3. Và vực sâu nỗi chết

Theo Henri Benac, cái chết “là một trong những chủ đề quan trọng nhất ở tất cả các thời đại, dù cái chết được nhìn nhận từ một quan điểm tôn giáo và duy linh hay từ một quan điểm khác với những niềm tin vững chắc của những quan điểm ấy”^[120]. Chính nhờ cái chết mà con người mới tìm cho mình một ý nghĩa sống. Cái chết có người xem là khổ đau, có người xem là giải thoát. Khi quá tuyệt vọng với cuộc đời, con người ta tìm đến cái chết.

Nhật Bản với vị trí địa lý đặc thù của mình vừa dữ dội tàn bạo vừa nhẹ nhàng quyến rũ nên từ rất xa xưa con người Nhật Bản đã cảm nhận được cuộc sống vốn mong manh. Ảnh hưởng sâu nặng của Phật giáo làm cho

người Nhật thấu hiểu được cảm giác vô thường và giòn mỏng của đời người. Vì thế mà người Nhật bên cạnh việc tìm cho mình một ý nghĩa sống của cuộc đời thì vẫn sẵn sàng hủy hoại mạng sống của mình khi ý nghĩa đó không còn nữa. Cho nên có người nói rằng người Nhật chỉ có triết lý chết mà không có triết lý sống là vì vậy. Có thể nói tự tử là một truyền thống lâu đời trong văn hóa Nhật Bản. Nghi thức này có từ trước thời Muromachi và Kamakura nhưng đến thời đại này, tự sát được thăng hoa lên thành nghệ thuật dành cho người kiếm sĩ samurai bảo toàn danh dự và khí tiết. Mổ bụng tự sát (seppuku) là sự thăng hoa của lòng trọng danh dự của người Nhật Bản. Theo tác giả Đức Phong trong bài viết Vì sao người Nhật hay mổ bụng tự sát? đã cho rằng: “việc mổ bụng tự sát của người Nhật là phương thức thể hiện tâm nguyện nào đó qua việc phơi bày bộ phận quan trọng nhất của cơ thể con người. Hành động tự sát này là biểu hiện một ý thức độc lập tự thân, nó mang lại cho người chết một cảm giác ăn năn chuộc tội hay một cảm giác theo kiểu yêng hùng^[121]. Đương nhiên là hành động mổ bụng tự sát đã bớt đi nhiều nhưng tự sát bằng cách khác như cắt cổ tay, treo cổ, uống thuốc độc vẫn thường xảy ra hằng ngày ở Nhật Bản. Và hiện nay Nhật Bản đứng đầu thế giới về số lượng người tự sát hằng năm. Nhà nghiên cứu văn hóa Hữu Ngọc còn cho ta biết thêm là: “có cả một truyền thống lâu dài về tự tử: tự tử một mình, từng cặp, từng nhóm, tự tử để thử thách tình yêu, tự tử là cử chỉ tối cao của võ sĩ, sự chấm dứt trần thế của nhà sư, tự tử thể hiện sự mất phương hướng hiện tại, sự thất bại trong kinh doanh, đàn ông, đàn bà, người già, trẻ con đều tự tử. Năm 1985, ở Nhật có 23.589 người tự tử (trong đó có 192 trẻ em từ 12 đến 15 tuổi, 12 trẻ em dưới 12 tuổi). Năm 1986, có 275 giám đốc công ty tự tử. Trong giới lãnh đạo nói chung (nghị sĩ quốc hội, công chức cao cấp, chính khách thuộc các đảng hay tự do, giám đốc xí nghiệp...) mỗi tuần trung bình có 9 vụ tự tử”^[122].

Không cần nói đâu xa, điểm lại văn chương Nhật Bản hiện đại, ta cũng thấy số lượng nhà văn tự tử lớn như thế nào. Đầu tiên là Akutagawa uống hai liều thuốc ngủ cực mạnh tự sát năm 35 tuổi. Dazai Osamu tự tử đến lần

thứ tư mới chết được bằng cách nhảy sông với người tình. Mishima Yukio chịu ảnh hưởng truyền thống văn hóa của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, mổ bụng tự sát năm 45 tuổi. Kawabata mặc dù không tán thành hình thức chấm dứt cuộc đời bằng tự sát của Akutagawa và Osamu Dazai nhưng cuối cùng cũng tự sát bằng hơi ga năm 1972, bốn năm sau khi nhận giải Nobel văn chương lúc ông 72 tuổi.

Điều này cũng phản ánh rõ trong tác phẩm Rừng Na-uy. Tác phẩm này được báo Đọc sách Trung Hoa xem là “cuốn sách thanh xuân bất diệt, bầu bạn với hết thế hệ này đến thế hệ khác” vậy mà lại ngập tràn cái chết. Kizuki tự sát năm 17 tuổi bằng hơi ngạt, chị của Naoko tự sát năm 17 tuổi bằng cách tự thắt cổ, Hatsumi, bạn gái của Nagasawa tự sát bằng cách cắt đứt cổ tay. Naoko cuối cùng cũng tự thắt cổ chết vào năm 21 tuổi trong một đêm hoang vắng giữa khu rừng sâu. Rõ ràng tác phẩm văn chương chính là một tấm gương soi của đời sống văn hóa. Nhân vật trong tác phẩm rõ ràng mang những cảm xúc, tư duy và là hình bóng của lối sống của những con người Nhật Bản ngoài đời sống thực.

Còn trong Kitchen của Banana Yoshimoto, chúng ta cũng thấy đầy những cái chết. Bà của nhân vật Mikage Sakurai chết, người mẹ kỳ lạ Eriko của Tanabe Yuichi chết. Trong Bóng trắng (phần hai của tác phẩm), người yêu của Satsuki là Hitoshi, bạn gái Yumiko của Hiiragi chết vì tai nạn giao thông, người yêu của Urara cũng chết.

Điều đáng nói là qua mỗi cái chết như vậy, con người ta lại trưởng thành hơn và hiểu biết sâu hơn về cuộc sống. Đó cũng là một hình thức ứng xử văn hóa đối với sự chết. Nhân vật Watanabe đã thấy rằng: “Tôi đã học được một điều từ cái chết của Kizuki, và tôi tin rằng mình đã biến nó thành một phần của con người mình dưới dạng triết thuyết sự chết tồn tại, không phải như một đối nghịch mà là một phần của sự sống.”

Bằng cách sống cuộc đời mình, chúng ta đang nuôi dưỡng sự chết. Hiển nhiên là như vậy, nhưng đó lại là một chân lý duy nhất mà chúng ta phải học mới biết được. Còn cái mà tôi học được từ cái chết của Naoko lại là thế này: “Không có chân lý nào có thể làm dịu được nỗi đau buồn khi chúng ta

mất đi một người yêu dấu. Không một chân lý nào, một tấm lòng trung thực nào, một sức mạnh nào, một tấm lòng từ ái nào có thể làm dịu được nỗi đau buồn ấy. Chúng ta chỉ có thể chịu đựng nỗi đau ấy cho đến tận cùng và cố học được một điều gì đó, nhưng bài học ấy cũng lại chẳng có ích gì nữa khi chúng ta phải đối mặt với một nỗi đau buồn mới sẽ ập đến không biết lúc nào”^[123].

Còn những tác phẩm của Ryu Murakami mang đến cho ta một sắc màu tối, hay ít nhất thì cũng nâu trầm. Trong *Màu xanh trong suốt*^[124], đó là một nhóm bạn trẻ thiêu đốt đời mình trong ảo ảnh của rượu, bia, thuốc lá, ma túy, chất kích thích, tình dục vô tội vạ để tìm quên thân phận. Nhưng cảm thức sau cùng đúng như Vũ Hoàng Chương đã viết:

*Nhưng em ơi,
Đất trời nghiêng ngửa
Mà trước mắt thành Sầu chưa sụp đổ
Đất trời nghiêng ngửa
Thành Sầu không sụp đổ em ơi*

Vậy là bế tắc, tìm đường tự sát. Nhân vật Ryu cuối cùng đã tìm đến cái chết bằng việc lấy mảnh kính cắt mạch máu ở tay, để chấm dứt cuộc đời khi mới 19 tuổi. Nhưng may cho Ryu (hay là bi đát hơn cho Ryu), là anh được cứu sống. Để bắt đầu cuộc đời mới khác hơn ư? Hoàn toàn không phải. Trong bức thư gửi cho người tình một thuở Lily, Ryu đã lưu ý: “không phải anh viết cho em bức thư này là anh đã thay đổi đâu mà như anh trở về con người cũ của mình thôi. Thật đấy.” Vậy là sao? Con người cũ của “bản lai diện mục” ban sơ vào đời hay con người cũ mòn mỏi vì bế tắc cuộc đời? Ta không thể biết. Cũng như ta không thể biết đời mình sẽ ra sao vậy. “Đâu biết có nắng trong đầu, đâu biết môi thắm sẽ nhàu, một đời cày xới nổi sầu, một đời vun xới niềm đau” (Vũ Thành An). Và văn chương, cũng như âm nhạc, liệu có phải là một sự đam mê thống khổ “cất tiếng hát nâng tình ái lên cao, cây thương đau, đem ngày tháng vun vào?”

Ta còn có thể làm gì khác ngoài “cứ cúi mặt đi để nghe đời làm lỡ, đừng níu thời gian cho thêm sầu vương mang” (Lam Phương).

Xuyên thấu^[125] đem lại cho ta một cảm giác khác. Kawashima là một người bình thường với một gia đình bình thường có người vợ tên Yoko là thợ làm bánh với một đứa con nhỏ. Nhưng ám ảnh của tuổi thơ bị ngược đãi đã làm biến dạng tâm hồn anh. Kawashima lúc nào cũng bị ám ảnh bởi chiếc dùi đập đá. Anh sợ rằng đến một ngày nào đó mình sẽ dùng chiếc dùi đập đá giết chết chính đứa con mình. Để thoát khỏi ám ảnh đó, Kawashima quyết định sẽ giết một người đàn bà. Và câu chuyện đúng là “một cuộc tương phùng kỳ lạ giữa người đàn ông có mưu đồ giết người và người phụ nữ mang ý định tự sát”.

Đằng sau con người luôn là một số phận bí ẩn không cùng. Cuộc đời chính là cuộc đấu tranh giữa những điều bình thường với những điều sâu kín ẩn giấu trong nội tâm chờ dịp là phơi bày hiển hiện. Không phải lúc nào ta cũng thắng vượt được ám ảnh mà ngược lại, ám ảnh chi phối cuộc đời ta. Kawashima không thắng được bản thân mình. Anh yếu đuối như mỗi con người chúng ta. Xuyên thấu có thể xem như là một “tội ác và trừng phạt” kiểu mới của riêng Nhật Bản.

4. Tương lai nào cho đôi mắt tối

Điểm qua một số tác phẩm văn học Nhật Bản hiện đại, chúng ta thấy toàn một màu sắc đen tối u buồn, có tươi vui chẳng là ở thời học sinh, còn lại thì bi đát. Không tìm thấy một tương lai nào cho đôi mắt tối. Con người lẻ loi, bị lãng quên đi trong thế giới lạnh lùng nghiệt ngã. Cá thể đã cô đơn, quần thể cũng cô đơn nên người ta phải lệ thuộc vào một điều gì đó để sống: công việc, rượu bia, chất gây nghiện, gia đình. Gia đình là cái con người ta mong muốn để nối kết nhất nhưng lại dễ gãy vỡ như sinh mệnh. Vì thế liên hệ gia đình biến dạng. Kawashima muốn tránh khỏi việc giết chính đứa con mình nên đành đi tìm một người khác để giết. Chi tiết về Kawashima mỗi khi nhìn ngắm đứa con mình lại cầm theo chiếc dùi đập đá hình dung có ngày mình sẽ đâm vào cái bụng trắng xinh của nó là một biểu tượng nhiều ý nghĩa.

Đời sống vật chất sung túc không phải bao giờ cũng đi kèm với sự phát triển tinh thần mà nhiều khi là ngược lại. Nhật Bản hiện đại đang phải đối

mặt với rất nhiều bất ổn về đời sống gia đình, về sự sa đọa của giới trẻ, cùng với tỷ lệ sinh giảm sút đáng kinh ngạc trong khi tỷ lệ tự sát tăng cao...

Có thể nói Nhật Bản đi trước Việt Nam trong sự phát triển kinh tế và văn hóa. Vì thế nghiên cứu về văn học Nhật Bản có thể giúp chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm đối với việc xây dựng nền “văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” của Việt Nam hiện nay.

Trong bài viết này, dù còn sơ lược, chúng tôi cũng đã cố gắng khái quát những gương mặt tiêu biểu của văn chương Nhật Bản hiện đại cùng những chủ đề chính phản chiếu trong văn phẩm của những tác gia. Soi chiếu vào sự phát triển của văn học Việt Nam hiện đại, chúng ta cũng thấy phảng phất phần nào lối sống hiện đại đó. Vì vậy vấn đề làm sao để hòa nhập được sự phát triển về kinh tế và văn hóa toàn cầu đồng thời giữ gìn được nền văn hóa truyền thống dân tộc Việt đang là một thách thức lớn hiện nay.

Thế hệ trẻ cần phải xây dựng cho mình một bản lĩnh sống, với những nguyên tắc rõ ràng, biết tiếp thu những điều cần thiết nhưng biết loại bỏ những gì độc hại, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Đó cũng là ý nguyện của chúng tôi trong bài viết này.

Sài Gòn, tháng 8-2008

Hoàng Long

Chú Thích

[1] Ban nhạc rock nổi tiếng của Anh. (Mọi chú thích trong cuốn sách này đều của người dịch).

[2] Ban nhạc rock nổi tiếng của Anh.

[3] Cách gọi những thanh niên lập dị chống lại quy ước xã hội, bắt đầu xuất hiện từ những năm 1960 ở Mỹ và lan rộng ra khắp thế giới.

[4] Charles de Gaulle (1890–1970): Chính khách nổi tiếng của Pháp.

[5] Nút bông, len hay vải thấm nước đặt vào âm hộ phụ nữ để thấm máu khi có kinh.

[6] Một loại bút bê lấy từ nguyên mẫu trong tranh minh họa Rose O'Neill.

[7] Bệnh Basedow.

[8] Đây là những chỗ in đậm và lớn trong nguyên tác.

[9] Friedrich Wilhelm Nietzsche (1844–1900): Nhà triết học người Phổ.

[10] Ban nhạc rock của Anh, thành lập và nổi tiếng từ những năm 1960.

[11] Jean Nicolas Arthur Rimbaud (1854–1891): Nhà thơ Pháp, một trong những người thành lập phái ấn tượng, là người có ảnh hưởng lớn tới văn học và nghệ thuật hiện đại.

[12] Jean-Paul Chales Aymard Sartre (1905–1980): Nhà văn, nhà triết học hiện sinh người Pháp, được trao giải Nobel Văn học năm 1964.

[13] Jean Genet (1910–1986): Nhà thơ, nhà văn, nhà viết kịch người Pháp.

[14] Louis-Ferdinand Céline là bút danh của nhà văn, bác sĩ người Pháp Louis-Ferdinand Destouches (1894–1961).

[15] Albert Camus (1913–1960): Nhà văn, triết gia người Pháp, được trao giải Nobel Văn học năm 1957.

[16] Georges Bataille (1897–1962): Nhà thơ, nhà văn, triết gia người Pháp.

[17] Tên thật là François-Anatone Thibault (1844–1920): Nhà văn Pháp, được trao giải Nobel Văn học năm 1921.

[18] Kenzaburo Oe (sinh năm 1935): Một trong những nhà văn lớn nhất của Nhật thế kỷ XX.

[19] Những ban nhạc rock nổi tiếng ở Anh.

[20] Những ban nhạc rock nổi tiếng của Mỹ.

[21] Jean-Luc Godard (sinh năm 1930): Nhà làm phim, sinh ra ở Pháp, ông đã có một số cảnh phim nói về chiến tranh ở Việt Nam.

[22] Rabindranath Tagore hay Rabindranath Thakur (1861–1941): Người Ấn Độ, ông là nhà thơ Bengal, triết gia Bà La Môn, nhà dân tộc chủ nghĩa, được trao giải Nobel Văn học năm 1913, và trở thành người châu Á đầu tiên đoạt giải Nobel.

[23] Một phong trào của các nhà làm phim Pháp chịu ảnh hưởng của Chủ nghĩa hiện thực Italia.

[24] Jimi Hendrix (1942–1970): Nghệ sĩ guitar người Mỹ gốc Phi, là một trong những nghệ sĩ có ảnh hưởng nhất trong lịch sử nhạc Rock and Roll.

[25] Mao Trạch Đông (1893–1976): Chủ tịch Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 1943 đến khi qua đời.

[26] Ernesto Guevara de la Serna (1928–1967): Nhà cách mạng mác xít nổi tiếng người Argentina, là thầy thuốc, người tạo ra học thuyết quân đội, nhà lãnh đạo quân du kích và cách mạng Cuba.

[27] Ban nhạc rock của Mỹ, thành lập năm 1967.

[28] Hayashiya Sanpei (1925–1980): Diễn viên hài kịch của Nhật, là hình mẫu để tạo ra Pokémon Wobbuffet.

[29] All Nippon Airways: Hàng không Nhật Bản.

[30] George Harrison (1943–2001): Tay guitar huyền thoại người Anh.

[31] Marianne Faithfull (sinh năm 1946): Nữ ca sĩ, nhạc sĩ, diễn viên người Anh.

[32] Mafia Nhật Bản.

[33] Hermann Hesse (1877–1962): Nhà thơ, nhà văn và họa sĩ người Đức. Ông được trao tặng giải Nobel Văn học năm 1946.

[34] Những ban nhạc của Mỹ nổi tiếng từ thập niên 1960.

[35] Tempura là một món ăn của Nhật Bản gồm các loại hải sản, rau, củ tẩm bột mì rán ngập trong dầu.

[36] Senpai (tiền bối): Bậc đàn anh.

[37] Tên nhân vật nữ chính trong bộ phim cùng tên được lấy nguyên mẫu là nữ hoàng của Anh và Ireland, Lady Jane Grey (1536/1537–1554).

[38] Kenneth Anger (sinh năm 1927): Nhà làm phim người Mỹ đi đầu trong thể loại phim thử nghiệm.

[39] Jonas Mekas (sinh năm 1922): Nhà làm phim quốc tịch Lithuania, ông được coi là “bố già của thể loại phim thử nghiệm ở Mỹ”.

[40] William Shakespeare (1564–1616): Nhà thơ, nhà soạn kịch người Anh lừng danh thế giới.

[41] Asaoka Ruriko (sinh năm 1940): Diễn viên nổi tiếng người Nhật.

[42] Ishihara Yujiro (1934–1987): Diễn viên kiêm ca sĩ người Nhật.

[43] Matsutabe, nghe như “masturbation”, nghĩa là thủ dâm.

[44] Bob Dylan (tên khai sinh: Robert Allen Zimmerman, sinh năm 1941): Ca sĩ, nhà soạn nhạc, nhà thơ và gần đây nhất là một DJ người Mỹ.

[45] Đôi song ca huyền thoại Paul Simon-Art Garfunkel thành lập năm 1957. Được 2 giải Grammy vào năm 1968; 5 giải Grammy năm 1971; năm 2003, được nhận Grammy Thành Tựu Trọn Đời.

[46] Lev Davidovich Trotsky (1879–1940): Một nhà hoạt động chính trị người Nga.

[47] Elvis Aron Presley (1935–1977): Ca sĩ, diễn viên người Mỹ, còn được gọi là Vua nhạc Rock and Roll.

[48] Ban nhạc người Mỹ, thành lập năm 1958, rất được sùng bái ở Nhật và tồn tại cho đến bây giờ.

[49] John Ono Lennon (1940–1980): Ca sĩ, nhạc sĩ nhạc rock người Anh, ông cũng là một nhà hoạt động vì hòa bình.

[50] Beat là một thể loại thơ xuất hiện từ năm 1948 ở Mỹ.

[51] John William Coltrane (1926–1967): Nghệ sĩ kèn saxophone, nhà sáng tác nhạc người Mỹ. Ông được coi là một trong những nhân vật quan trọng và nhiều ảnh hưởng nhất tới các nghệ sĩ jazz và các nhà soạn nhạc trong thế kỷ XX.

[52] Pop art là trường phái nghệ thuật thị giác, nổi lên ở Anh từ giữa thập niên 1950.

[53] Eldridge Cleaver (1935–1998): Người sáng lập và là nhà lãnh đạo kiệt xuất của phong trào đấu tranh đòi quyền tự do cá nhân cho người da màu ở châu Mỹ.

[54] Daniel Marc Cohn-Bendit (sinh năm 1945): Nhà hoạt động chính trị của Pháp – Đức.

[55] Frantz Fanon (1925–1961): Nhà tâm thần học, nhà triết học, nhà cách mạng người Pháp.

[56] Niccolò di Bernardo dei Machiavelli (1469–1527): Nhà ngoại giao, nhà triết học – chính trị, nhà soạn nhạc, nhà thơ, nhà soạn kịch. Ông là nhân vật trung tâm của bộ máy chính trị Italia thời Phục hưng.

[57] Ban nhạc rock của Anh, thành lập vào năm 1968.

[58] Stanley Gayetzky (1927–1991): Nghệ sĩ saxophone người Mỹ, tác giả của những bản nhạc jazz nổi tiếng, Bossa Nova là một ví dụ.

[59] Carla Bley (sinh năm 1936): Nghệ sĩ chơi piano, đàn ống và sáng tác nhạc jazz người Mỹ.

[60] Booker Little, Jr (1938–1961): Nghệ sĩ thổi kèn trumpet, nhà soạn nhạc jazz người Mỹ.

[61] Eric Allan Dolphy (1928–1964): Nghệ sĩ nhạc jazz người Mỹ chơi Alto saxophone, Flute, Bass clarinet.

[62] Matsuo Basho (1644–1694): Thiên sư, thi sĩ lỗi lạc của thời Edo Nhật Bản.

[63] Roy Fox Lichtenstein (1923–1997): Họa sĩ người Pháp theo trường phái Pop art.

[64] Bộ phim làm theo thể loại siêu thực được sản xuất ở Pháp năm 1928.

[65] Bộ phim làm theo thể loại thử nghiệm được sản xuất năm 1964.

[66] Claudia Cardinale (sinh năm 1938): Diễn viên nổi tiếng người Italia.

[67] Louis Hector Berlioz (1803–1869): Nhà soạn nhạc người Pháp thuộc trường phái lãng mạn.

[68] Zubin Mehta (sinh năm 1936): Nhạc trưởng người Ấn Độ, năm 2008 ông được trao giải Praemium Imperiale – một trong những giải thưởng lớn nhất của Nhật Bản.

[69] Antonio Lucio Vivaldi (1678–1741): Nhà soạn nhạc, người chơi vĩ cầm, nhà sư phạm, chỉ huy dàn nhạc người Italia.

[70] Tựa chương là tên bài hát. Tạm dịch như vậy.

[71] Antonio Carlos Brasileiro de Almeida Jobim (1927–1994): Nhạc sĩ, ca sĩ, nghệ sĩ chơi piano và guitar người Brazil. Năm 1964, ông được trao giải Grammy.

[72] Alain Delon (sinh năm 1935): Nam diễn viên, nhà sản xuất phim người Pháp. Khi còn trẻ, ông nổi tiếng là người đẹp trai.

[73] Jean Gabin (1904–1976): Nam diễn viên, anh hùng chiến tranh của Pháp.

[74] Sei Shōnagon (966–1017 TCN): Nữ tác giả, một vị quan tòa thời Nữ hoàng Sadako của Nhật.

[75] Ann-Margret (sinh năm 1941): Nữ diễn viên, ca sĩ người Mỹ, đã đạt năm giải Golden Globe Awards (Quả cầu vàng)

[76] James Patrick Page và Geoffrey Arnold “Jeff” Beck cùng sinh năm 1944, là hàng xóm của nhau, và là hai cây guitar huyền thoại thế giới.

[77] Janis Lyn Joplin (1943–1970): Nữ ca sĩ, nhạc sĩ người Mỹ.

[78] Donovan Phillips Leitch (sinh năm 1946): Ca sĩ, nhạc sĩ, nghệ sĩ guitar người Scotland.

[79] Joan Chandos Baez (sinh năm 1941): Ca sĩ, nhạc sĩ dân ca người Mỹ. Bà được coi là một trong những biểu tượng của nền âm nhạc cách mạng Mỹ những năm 1960.

[80] Yukata: Là một loại Kimono làm bằng cotton bình thường, dùng để mặc trong mùa hè. Yukata thường mang màu sắc tươi sáng.

[81] Johann Sebastian Bach (1685–1750): Nhà soạn nhạc, nghệ sĩ chơi đàn organ và clavecin người Đức. Ông được xem như một trong những nhà soạn nhạc lớn nhất có ảnh hưởng đến toàn bộ nền âm nhạc sau này.

[82] Lyndon Baines Johnson (1908–1973), thường được gọi tắt là LBJ, Tổng thống Hoa Kỳ thứ 36, giữ chức từ năm 1963 đến 1969.

[83] Đảng Công nhân Đức Quốc gia Xã hội chủ nghĩa, tên viết tắt là NSDAP; gọi tắt: Nazi; là đảng cầm quyền Đức trong thời kỳ Đức Quốc xã do Hitler đứng đầu.

[84] Josif Vissarionovich Stalin (1878–1953): Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô từ năm 1922 đến khi mất.

[85] Tiếng địa phương, dịch tạm ra như vậy.

[86] Gigliola Cinquetti (sinh năm 1947): Ca sĩ, người dẫn chương trình, nhà báo người Italia.

[87] Charles-Marie-Georges Huysmans (1848–1907): Nhà tiểu thuyết người Pháp, ông lấy bút danh là Joris-Karl Huysmans.

[88] Valentin Louis Georges Eugène Marcel Proust (1871–1922): Nhà văn người Pháp. Ông được đánh giá là nhà văn vĩ đại nhất thế kỷ XX.

[89] James Augustine Aloysius Joyce (1882–1941): Nhà văn, nhà thơ biệt xứ Ireland, được đánh giá là một trong những nhà văn ảnh hưởng nhất thế kỷ XX.

[90] John Maynard Keynes (1883–1946): Nhà kinh tế học người Anh, là người khai sinh kinh tế học vĩ mô hiện đại.

[91] György Lukács (1885–1971): Nhà triết học mác xít, nhà phê bình văn học người Hungari.

[92] Tanizaki Jun'ichiro (1886–1964): Nhà văn Nhật Bản.

[93] Chesney Henry Baker Jr. (1929–1988): Thường được biết đến với cái tên Chet Baker. Ông là một nghệ sĩ jazz chơi kèn trumpet người Mỹ.

[94] Charles Mingus (1922–1979): Nghệ sĩ bass, nhà soạn nhạc jazz hàng đầu của trường phái Avant-Garde jazz người Mỹ được ghi dấu là một trong những người chơi bass kiệt xuất.

[95] Herbert Jay Solomon (1903–2003): Thường được biết đến với cái tên Herbie Mann, là nghệ sĩ jazz người Mỹ. Ông được công nhận là một trong những người ảnh hưởng mạnh mẽ đến thể loại jazz flute.

[96] John Leslie “Wes” Montgomery (1925–1968): Nghệ sĩ jazz guitar vĩ đại người Mỹ.

[97] Franz Peter Schubert (1797–1828): Nhà soạn nhạc người Áo.

[98] John Davison Rockefeller (1839–1937): Nhà công nghiệp người Mỹ, người đóng một vai trò quan trọng trong ngành công nghiệp dầu mỏ thời sơ khai.

[99] Dale Breckenridge Carnegie (1888–1955): Nhà văn, nhà thuyết trình người Mỹ.

[100] Spencer Davis Group: Ban nhạc Anh, thành lập năm 1960.

[101] Michael Bernard Bloomfield (sinh năm 1943): Nhạc sĩ, nghệ sĩ guitar người Mỹ.

[102] Alan Peter Kuperschmidt (sinh năm 1944): Nhạc sĩ, nhà sản xuất đĩa nhạc người Mỹ.

[103] Frank James “Gary” Cooper (1901–1961): Nam diễn viên nổi tiếng người Mỹ.

[104] Paul-Marie Verlaine (1844–1896): Một trong những nhà thơ lớn của Pháp thế kỷ XXI.

[105] Johan Julius Christian “Jean” còn biết đến với tên “Janne” Sibelius (1865–1957): Nhà soạn nhạc Phần Lan, ông được coi là một trong những nhà soạn nhạc nổi tiếng nhất giai đoạn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

[106] Ban nhạc rock nổi tiếng của Mỹ, thành lập năm 1965.

[107] Lewis Allan Reed (sinh năm 1942) được biết đến với cái tên Lou Reed, ông là ca sĩ, nhạc sĩ rock, nghệ sĩ guitar người Mỹ. Một trong những thành viên của ban nhạc Velvet Underground.

[108] Cung thứ mười hai trong Hoàng đạo.

[109] Chūya Nakahara (1907–1937): Nhà thơ người Nhật.

[110] Ingrid Bergman (1915–1982): Diễn viên nổi tiếng người Thụy Điển.

[111] Truman Capote (1924–1984): Nhà văn đồng tính của Mỹ.

[112] Brian Jones (1942–1969): Thành viên của ban nhạc Rolling Stones.

[113] Boz Scaggs, tên khai sinh William Royce Scaggs (sinh năm 1944): Ca sĩ, nhạc sĩ, nghệ sĩ guitar người Mỹ.

[114] Paul Frederic Simon (sinh năm 1941): Nhạc sĩ người Mỹ.

[115] Tom Waite, tên khai sinh là Thomas Alan Waits (sinh năm 1949): Ca sĩ, nhạc sĩ, diễn viên người Mỹ.

[116] Haruki Murakami: Rừng Na-uy, bản tiếng Việt của Trịnh Lữ dịch, Nhà xuất bản Hội nhà văn, 2006.

[117] Henri Benac: Dẫn giải ý tưởng văn chương, bản Việt dịch của Nguyễn Thế Công, Nhà xuất bản Giáo dục, 2008, trang 798.

[118] Yoshimoto Banana: Kitchen, bản Việt dịch của Lương Việt Dzũng, Nhà xuất bản Hội nhà văn, 2006.

[119] Trang mạng www.evan.com.vn

[120] Henri Benac: Sđd, trang 556.

[121] Báo An ninh thế giới, số 93, trang 17.

[122] Hữu Ngọc: Dạo chơi vườn văn Nhật Bản, Nhà xuất bản Văn nghệ, 2008, trang 78.

[123] Haruki Murakami: Sđd, trang 494, 495.

[124] Ryu Murakami: Màu xanh trong suốt, bản Việt dịch của Trần Phương Thúy, Nhà xuất bản Văn học, 2008.

[125] Ryu Murakami: Xuyên thấu, bản Việt dịch của Lê Thị Hồng Nhung, Nhà xuất bản Văn học, 2008.

Table of Contents

<u>1</u>	<u>ARTHUR RIMBAUD</u>
<u>2</u>	<u>IRON BUTTERFLY</u>
<u>3</u>	<u>LADY JANE</u>
<u>4</u>	<u>DANIEL COHN-BENDIT</u>
<u>5</u>	<u>CLAUDIA CARDINALE</u>
<u>6</u>	<u>QUYỀN LỰC CỦA SỰ TƯỜNG TƯỢNG</u>
<u>7</u>	<u>NẾU EM LÀ NGƯỜI TÌNH [70]</u>
<u>8</u>	<u>ALAIN DELON</u>
<u>9</u>	<u>LYNDON JOHNSON</u>
<u>10</u>	<u>CHEAP THRILL</u>
<u>11</u>	<u>AMORE ROMANTICO</u>
<u>12</u>	<u>WES MONTGOMERY</u>
<u>13</u>	<u>LED ZEPPELIN</u>
<u>14</u>	<u>VÀ THÁNG TƯ NÀNG ĐẾN</u>
<u>15</u>	

VELVET UNDERGROUND

16

VÀO MỘT NGÀY ĐẸP TRỜI

PHỤ LỤC SỰ BIẾN ĐỔI GIÁ TRỊ VĂN HÓA THỂ HIỆN
TRONG VĂN HỌC NHẬT BẢN HIỆN ĐẠI